



TỦ SÁCH  
ĐẦU TƯ

**Carolyn Boroden**

Thái Phạm - Lại Quốc Việt

# FIBONACCI TRADING

Sách bán chạy nhất nước Mỹ về PTKT (TA) trong Chứng Khoán.  
Cách thức làm chủ lợi thế về thời gian và giá trong giao dịch.



NHÀ XUẤT BẢN  
THẾ GIỚI

## **Fibonacci Trading**

**Cách thức làm chủ lợi thế về thời gian và giá trong giao dịch**

**Nguyên tác:** *Fibonacci Trading: How to Master the Time and Price Advantage*

**Tác giả:** *Carolyn Boroden*

**Dịch giả:** *Thái Phạm, Lại Quốc Việt*

**Nhà xuất bản:** *Thế Giới*

**Nhà phát hành:** *Happy Live*

**Trọng lượng:** *350g*

**Kích thước:** *13 x 20,5 cm*

**Số trang:** *324*

**Năm xuất bản:** *2020*

**Giá bìa:** *299.000đ*

**Thể loại:** *Tài chính*

**ebook©vctvegroup**

# MỤC LỤC

LỜI TỰA

LỜI NÓI ĐẦU

LỜI CẢM ƠN

LỜI GIỚI THIỆU

CHƯƠNG 01 DÂY SỐ FIBONACCI VÀ TỈ LỆ VÀNG

CHƯƠNG 02 ÁP DỤNG CÁC TỈ LỆ FIBONACCI LÊN TRỰC GIÁ CỦA THỊ TRƯỜNG

CHƯƠNG 03 CÁC MỨC GIÁ FIBONACCI HỒI QUY

CHƯƠNG 04 CÁC MỨC GIÁ FIBONACCI MỞ RỘNG

CHƯƠNG 05 GIÁ MỤC TIÊU HOẶC MỨC GIÁ DỰ PHÓNG FIBONACCI

CHƯƠNG 06 CÁC THIẾT LẬP CỤM GIÁ FIBONACCI: THIẾT LẬP GIAO DỊCH 1

CHƯƠNG 07 CÂN XỨNG CÔNG CỤ MẠNH MẼ: THIẾT LẬP GIAO DỊCH 2

CHƯƠNG 08 THIẾT LẬP MÔ HÌNH HAI BƯỚC: THIẾT LẬP GIAO DỊCH SỐ 3

CHƯƠNG 09 LỰA CHỌN CÁC DAO ĐỘNG ĐỂ PHÂN TÍCH

CHƯƠNG 10 ÁP DỤNG TỈ LỆ FIBONACCI LÊN TRỰC THỜI GIAN CỦA THỊ TRƯỜNG

CHƯƠNG 11 CÁC CỤM THỜI GIAN FIBONACCI

CHƯƠNG 12 SỬ DỤNG BÁO CÁO DỰ PHÓNG VÀ BIỂU ĐỒ CỘT THEO THỜI GIAN

CHƯƠNG 13 HỢP LƯU CỦA THỜI GIAN VÀ GIÁ

CHƯƠNG 14 CÁC ĐIỂM KÍCH HOẠT VÀ CHỈ BÁO

CHƯƠNG 15 THIẾT LẬP GIAO DỊCH LÝ TƯỞNG

CHƯƠNG 16 TỪ PHÂN TÍCH TỚI ĐIỂM MỞ VỊ THỂ - ĐẶT TẤT CẢ LẠI VỚI NHAU

CHƯƠNG 17 ĐÁNH BẠI XÁC SUẤT VỚI MỘT KẾ HOẠCH GIAO DỊCH



Carolyn Boroden là cố vấn giao dịch hàng hóa và là nhà phân tích kỹ thuật chuyên về phân tích thời gian và phân tích giá dựa theo Fibonacci. Trọng tâm của cô là tập trung vào sự đồng thuận và sự hợp lưu của cả hai loại phân tích giá và phân tích thời gian được xác định theo các tỷ lệ Fibonacci giúp xác định được các thiết lập giao dịch có xác suất thành công cao và rủi ro tương đối thấp. Cô Boroden đã tham gia vào ngành công nghiệp giao dịch từ năm 1978. Kinh nghiệm của cô đó là làm việc tại các Sàn giao dịch lớn, bao gồm: Sàn giao dịch Chicago Mercantile, Ủy ban giao dịch Chicago, NYFE và COMEX.

Trong 4 năm, cô Boroden đã dạy một phần trong hội thảo *Chicago Commodity Boot Camp* (tạm dịch: Hội thảo thúc đẩy giao dịch Hàng hóa Chicago) về các kỹ thuật giao dịch cao cấp sử dụng các tỷ lệ Fibonacci lên trên cả hai trục thời gian và trục giá của thị trường. Cô đã trở thành một diễn giả nổi bật về phân tích Fibonacci ở nhiều nơi như Market Technicians Association (Hiệp hội các nhà phân tích Kỹ thuật Thị trường), the Online Trading Expo (Triển lãm Giao dịch Trực tuyến), TradingMarket và Tập đoàn Đầu tư Cornerstone.

Cô Boroden hiện đang đi đầu hành một dịch vụ tư vấn giao dịch trong ngày/phòng trò chuyện, bao gồm các cập nhật video cuối ngày tập trung vào các hợp đồng tương lai chỉ số Cổ phiếu. Cô cố vấn cho các nhà giao

dịch cá nhân về các kỹ thuật phân tích của mình và cũng tiến hành các cuộc hội thảo theo nhóm về loại phân tích kỹ thuật này.

# LỜI TỰA

Bạn thân mến, trong lịch sử tài chính hàng trăm năm nay, thị trường chứng khoán đã và đang là một trong những kênh đầu tư hấp dẫn bên cạnh đầu tư bất động sản, kinh doanh, khởi nghiệp... Thị trường này cũng đã góp phần tạo ra rất nhiều triệu phú đô la trên thế giới. Tất nhiên, ở một khía cạnh khác, những cơn bão cũng luôn chực chờ để "nuốt gọn" tài sản của những người tham gia thị trường muốn giàu có mà không cần đổ mồ hôi hay muốn tìm đến sự giàu có dễ dàng.

Để thành công trên thị trường chứng khoán, các nhà đầu tư phải luôn luôn trau dồi kiến thức, củng cố tư duy (*mindset*), chui rèn phương pháp và kiểm soát rủi ro chặt chẽ.

Trên thị trường, rất nhiều trường phái khác nhau hiện đang cùng tồn tại và phát triển: có trường phái đầu cơ, có trường phái đầu tư; có người kinh doanh ngắn hạn và có người kinh doanh, đầu tư dài hạn. Nhưng khi nói đến kinh doanh hay đầu tư cổ phiếu, có ba phương pháp cơ bản: Một là, Fundamental Analysis (Phân tích cơ bản - FA). Hai là, Technical Analysis (Phân tích kỹ thuật - TA). Ba là, sự kết hợp giữa phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật (kết hợp giữa FA và TA).

Và nếu chỉ xét riêng trong phương pháp giao dịch theo Phân tích kỹ thuật - TA, nhà đầu tư cũng đứng trước nhiều lựa chọn đa dạng: Swing Trade, Giao dịch theo hệ thống đẩy, Giao dịch theo xu hướng, Giao dịch kiếm sống, sóng Elliott, hệ thống giao dịch Ichimoku Kinko Hyo,...

Tôi thường trao đổi và chia sẻ với các nhà đầu tư hay các học viên của mình là không có Holy Grail - Chén thánh trong đầu tư và kinh doanh chứng khoán. Muốn thành công, chúng ta cần phải biết nhiều phương pháp nhưng hãy hoàn thiện kỹ năng để đạt đến trình độ thành thục cho một đến một vài phương pháp kinh doanh nhất định. Lý Tiểu Long, huyền thoại võ thuật, đã từng nói "tôi không sợ một người biết 10,000 cú đá; tôi chỉ sợ một người (võ sư) thực tập một cú đá 10,000 lần". Đó cũng chính tinh thần của tôi và cộng sự của mình ở Happy Live - Cộng đồng Đầu tư và Thịnh vượng khi cố gắng cho ra mắt những ấn phẩm về nhiều phương pháp kinh

doanh, đầu tư chứng khoán khác nhau cho các nhà đầu tư toàn Việt Nam. Chúng tôi hy vọng nhà đầu tư có thể chất lọc, lựa chọn cho mình phương pháp kinh doanh phù hợp và thực tập "10,000 lần" phương pháp đã chọn một cách kiên định.

Để tiếp tục bổ sung những kiến thức và một phương pháp giao dịch giúp nhà đầu tư kinh doanh cổ phiếu ở Việt Nam trở nên dễ dàng hơn, tôi và Happy Live trân trọng giới thiệu với quý vị độc giả và những nhà đầu tư Việt Nam, nhất là những người mới bắt đầu, một cuốn sách đang rất "hot" và đang "làm mưa làm gió" trên thị trường đầu tư chứng khoán thế giới: FIBONACCI. Cuốn sách này sẽ là cẩm nang hướng dẫn dành cho người mới bắt đầu kinh doanh, đầu tư chứng khoán về các công cụ giao dịch, chiến thuật, quản lý tiền, kỷ luật và tâm lý giao dịch.

Tất nhiên, do tôn trọng bản quyền của tác giả và trong phạm vi khuôn khổ của một cuốn sách chuyên ngữ, sẽ có phần áp dụng ở thị trường nước ngoài cụ thể như về công cụ có thể chưa có dịch vụ tại Việt Nam, tuy nhiên, tư duy kinh doanh, chiến thuật, cách quản lý tiền và kỷ luật, tâm lý giao dịch là những thứ mà những nhà đầu tư mới bắt đầu sẽ học hỏi được và nhanh chóng bắt nhịp để tham gia vào thị trường.

Chúc quý vị đầu tư thành công!

Sài Gòn, tháng 11 năm 2019

Thái Phạm

Trưởng nhóm Biên Dịch

## LỜI NÓI ĐẦU

Hầu hết các nhà giao dịch đã được tiếp xúc với một số khía cạnh của thứ chúng ta gọi là giao dịch theo tỉ lệ Fibonacci, chủ yếu liên quan đến các mức giá hỗ trợ và kháng cự của Fibonacci. Các nhà giao dịch đã sử dụng các mức hỗ trợ này trong nhiều năm để giúp họ xác định các mức hỗ trợ và kháng cự. Tuy nhiên, các mức hỗ trợ của Fibonacci chỉ là một ứng dụng cho những người mới bắt đầu khi dùng các tỉ lệ quan trọng này để phục vụ giao dịch. Cách sử dụng chúng trong các tình huống giao dịch khác nhau rất quan trọng. Thêm nữa, có những tỉ lệ hình học và thông số khác cũng quan trọng không kém mà bạn sẽ học được trong cuốn sách này.

Đi đâu mà hầu hết các nhà giao dịch chưa bao giờ được dạy là làm thế nào để sử dụng các tỉ lệ Fibonacci cho việc xác định ra các thời điểm mục tiêu của hỗ trợ và kháng cự theo cách tương tự như chúng được sử dụng cho việc tìm kiếm các mức giá mục tiêu. Khi bạn kết hợp các thời điểm dự phóng và các mức giá mục tiêu theo Fibonacci vào làm một phần trong kế hoạch giao dịch của bạn, bạn sẽ có một cách tiếp cận sắc bén về việc xác định các cơ hội giao dịch tốt. Tôi không nghĩ rằng có bất kỳ ai đạt đủ điều kiện hơn để dạy cho bạn về các chiến lược giao dịch thời gian và giá theo tỉ lệ Fibonacci so với cô ấy: FibQueen (tên thật là Carolyn Boroden).

Lần đầu tiên tôi gặp Carolyn vào năm 1989 tại hội nghị Gann-Elliott Magazine thứ nhất (trước khi phát triển thành Traders World Magazine) ở Chicago. Cô ấy là một trong những học viên đầu tiên học trong khóa học giao dịch của tôi - Gann Home Study Trading Course, khóa học này cũng được triển khai lần đầu tiên tại hội nghị đó. Nhưng cô không phải là người mới tham gia và giao dịch trên thị trường tài chính trong năm 1989. Không giống như hầu hết các học viên giao dịch khác, Carolyn đã dành cả quãng thời gian trưởng thành của mình để làm việc trên các thị trường tài chính, từ một vận động viên thiếu niên đến một cố vấn tài chính, rồi tới nhà cố vấn giao dịch trong ngày. Theo thời gian cô là một học viên không ngừng nghỉ của các thị trường, cô cũng đã có nhiều năm trải nghiệm thực tế ở hầu hết các giai đoạn trong nghề giao dịch.



Kể từ năm 1989, chúng tôi đã giữ liên lạc trong vài năm, trao đổi qua fax các biểu đồ, các phân tích và các chiến lược giao dịch với nhau, qua lại giữa Tucson và Chicago. Đến năm 1993, tôi đã thuyết phục cô ấy chuyển đến Tucson để làm việc với tôi. Cô ấy sớm đã nhận được lời đề nghị cung cấp các chiến lược giao dịch và phân tích cho một quỹ với số tiền lương lớn hơn nhiều so với những gì tôi trả cho cô ấy, nhưng chúng tôi vẫn là bạn bè và cộng sự kể từ đó.

Cô ấy là một học viên của phương pháp Dynamic Trading của tôi trong gần 20 năm và cô đã sử dụng phần mềm Dynamic Trading của tôi, thứ mà bạn sẽ nhìn thấy trong cuốn sách này, kể từ khi phiên bản thứ nhất được phát hành vào năm 1997. Không có ví dụ nào tốt hơn về mối quan hệ "học viên trở thành giáo viên" hơn trường hợp của Carolyn và tôi. Trong những năm gần đây, tôi đã học được nhiều điều từ cô ấy như cô ấy đã học được từ tôi trong những năm đầu tiên, đặc biệt là về các thiết lập cân xứng và chiến lược giao dịch của cô ấy, những điều bạn sẽ học được trong cuốn sách này.

Tôi rất tự hào khi là người cố vấn của FibQueen trong những năm đầu và mãi mãi là một người bạn của cô ấy, và tôi biết rằng lúc này cuốn sách của cô đang trong tay bạn, đây sẽ là một trong những cuốn sách tham khảo quý giá nhất phục vụ cho công việc giao dịch của bạn.

ROBERT MINER

Dynamic Traders Group, Inc.

Steamboat Springs, CO

## LỜI CẢM ƠN

Tôi muốn cảm ơn nhiều giáo viên của tôi trong những năm qua. Đầu tiên, người cố vấn của tôi, Robert Miner, người mà tôi đã gặp ở hội nghị trong khách sạn Midland tại Chicago ngay sau vụ sụp đổ thị trường năm 1987. Những người khác đã đóng góp cho quá trình học tập của tôi trong những năm qua bao gồm Robert Krausz (người đã nói với tôi về buổi hội nghị nơi tôi đã gặp người cố vấn của mình), Larry Pesavento, Bryce Gilmore, David Patterson, Mark Douglas và Woodie của woodiesclub.com.

Cảm ơn những cộng sự kinh doanh mới của tôi John Carter và Hubert Senters và nhóm Tradethemarkets.com vì những giúp đỡ và hỗ trợ của họ trong việc tiếp thị và phát triển việc kinh doanh của tôi.

Tôi muốn cảm ơn Richard Karst, còn gọi là RMK, vì đã hỗ trợ tôi trong phòng trò chuyện để đôi khi tôi có thể có một cuộc sống tốt hơn! Cảm ơn bạn John Haytol, vì lời khuyên máy tính và tầm nhìn của một phòng trò chuyện ảo với các biểu đồ trực tiếp. Tôi cũng muốn cảm ơn Todd Phillips vì đã giúp tôi thực hiện theo dõi màn hình với các công nghệ chia sẻ màn hình trên máy tính, nó đã thay đổi mãi mãi phòng trò chuyện của tôi. Cảm ơn Richard Lowrance đã tin tưởng và ủng hộ công việc của tôi. Cảm ơn người bạn Joe Nicholas của Hedge Fund Research, người đã nghĩ rằng tôi đã "có một thứ gì đó" kể từ khi anh ấy giữ một hồ sơ kinh doanh của tôi! Cảm ơn bạn, William M. Kidder, hay còn gọi là chú Bill, người đã cho tôi cơ hội chứng tỏ bản thân tại DLJ khi tôi 18 tuổi trong công việc đầu tiên ở Phố Wall!

Tôi cũng muốn công nhận sự đóng góp của những người bạn và khách hàng của tôi, Tiến sĩ Firouz Amirparviz, người đã rời xa chúng tôi vào tháng 12 năm 2004. Tôi muốn cảm ơn anh ấy và gia đình anh ấy đã đối xử với tôi như thể tôi là một phần trong gia đình họ.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, tôi muốn cảm ơn toàn thể gia đình King vì tình yêu và sự hỗ trợ của họ, đặc biệt là trong việc viết cuốn sách này. Rốt cuộc, một Nữ hoàng cần vị Vua của mình! Gia đình này

thực sự đã giúp tôi giữ được tỉnh táo những lúc tôi làm việc quá sức tới mức gần như đến bờ vực của sự suy sụp tinh thần.

Tôi yêu tất cả các bạn!

CB

aka Fibonacci Queen

# LỜI GIỚI THIỆU

Mục đích của tôi khi viết cuốn sách này là để giới thiệu cho bạn về thế giới diệu kỳ của Fibonacci cũng như cung cấp cho bạn một phương pháp giao dịch chi tiết để có thể được thêm vào danh sách các chiến lược giao dịch hiện tại của bạn. Đối với tôi, phương pháp này đã liên tục tìm ra các cơ hội giao dịch quan trọng trên thị trường kể từ năm 1989, và nó chưa bao giờ làm tôi phải thất vọng.

Chương 1 sẽ giới thiệu cho bạn các dãy số Fibonacci và Tỷ lệ vàng, chúng chính là xương sống của phương pháp này. Chương 2 đến 9 sẽ đưa bạn tới các bước sử dụng Fibonacci trên trục giá của thị trường, bao gồm các thiết lập giao dịch được tạo ra bởi công việc này. (Đây là các thiết lập giao dịch mà tôi cung cấp cho khách hàng của tôi mỗi ngày trong phòng trò chuyện trực tuyến của mình.)

Các chương từ 10 đến 13 giải thích cách áp dụng Fibonacci trên trục thời gian của thị trường và sau đó kết hợp việc này với việc áp dụng trên trục giá để tìm ra các thiết lập giao dịch có xác suất thành công cao nhất. Chương 14 đến 16 sẽ giúp bạn đi đều chỉnh các điểm mở vị thế tham gia vào thị trường của bạn, sau đó kết thúc bằng một ví dụ về thiết lập giao dịch từ việc phân tích đến điểm mở vị thế giao dịch. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chương 17 tập trung vào phần tâm lý giao dịch, kỷ luật, quản lý vốn và tầm quan trọng của việc có một kế hoạch giao dịch được viết ra. (Tâm lý giao dịch phù hợp sẽ cho phép bạn thực hiện được kế hoạch giao dịch của mình, tính kỷ luật giúp bạn thực hiện đúng theo kế hoạch và những kỹ thuật quản lý vốn phù hợp).

Giống như có một sự khởi đầu tốt trong trò chơi Texas Hold'em (một *biến thể của bài Xì tố - chú thích của người dịch*), cuốn sách này sẽ hướng dẫn bạn cách sắp xếp xác suất thành công trên thị trường đứng về phía có lợi cho bạn.

**CHƯƠNG 01**  
**DÃY SỐ FIBONACCI**  
**VÀ TỈ LỆ VÀNG**

Đối với những người chưa quen thuộc với cái tên Fibonacci, bạn có thể nhớ ra là mình đã nghe một điếu gì đó về cái tên này vào năm 2006, khi bộ phim Mật mã Da Vinci xuất hiện trên các rạp chiếu phim. Trong đó, người ta phát hiện Jacques Saunière bị sát hại tại Bảo tàng Louvre ở Paris, vị trí kỳ lạ mà nhân vật quá cố này được đặt trong bức tranh mô phỏng nổi tiếng về Người đàn ông Vitruvian của Leonardo da Vinci. Bức tranh này đã được biết đến để minh họa cách các tỉ lệ Fibonacci xuất hiện trên cơ thể con người. Bộ phim cũng khơi gợi sự tò mò của một số người khi các nhân vật trong phim bắt đầu nói về các dãy số Fibonacci như một phần của một manh mối hoặc một mật mã nào đó. Đối với bản thân tôi, tôi chỉ cười thản nhiên và nghĩ rằng: "đó là khoảng thời gian ai đó đang nghiên cứu nghiêm túc về Fibonacci".

Dãy số Fibonacci và các thuộc tính của dãy số này đã trở nên phổ biến bởi nhà toán học người Ý nổi tiếng Leonardo de Pisa. Dãy số Fibonacci bắt đầu bằng 0 và 1 và đi tới vô cùng, tính số tiếp theo trong dãy số này bằng cách cộng hai số trước lại với nhau. Ví dụ:  $55 + 89 = 144$ ,  $89 + 144 = 233$ ,  $144 + 233 = 377$ , v.v. (xem dãy số sau):

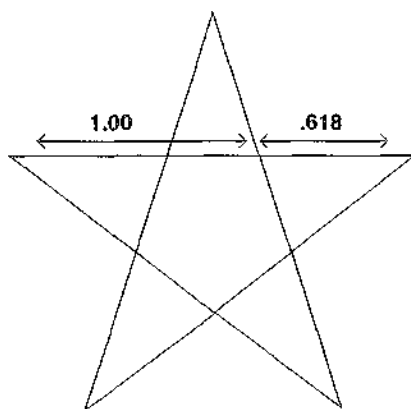
0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, 55, 89, 144, 233, 377, 610, 987. . . tới vô cùng.

Điều hấp dẫn nhất về dãy số này là có một hằng số được tìm thấy trong chuỗi khi nó tiến dần đến vô tận. Trong mối quan hệ giữa các con số trong chuỗi, bạn sẽ thấy tỉ lệ này là 1.618 hoặc nó được gọi là Tỉ lệ vàng, Số trung bình vàng hoặc Tỉ lệ thần thánh. (Ví dụ:  $55 \times 1.618 = 89$  và  $144 = 1.618 \times 89$ ). Lấy bất kỳ hai số liên tiếp nào trong dãy số Fibonacci sau khi bạn đã vượt qua số đầu tiên, bạn sẽ tìm thấy Tỉ lệ vàng. Cũng lưu ý rằng nghịch đảo hoặc đối ứng của 1.618 là 0.618.

Có khá nhiều trang web nói về dãy số này và các thuộc tính của nó. Chỉ cần nhập từ Fibonacci vào công cụ tìm kiếm yêu thích của bạn và bạn sẽ ngạc nhiên về sự giàu có của thông tin tồn tại về chủ đề này.

Tỉ lệ vàng có thể được tìm thấy ở nhiều nơi khác nhau. Tỉ lệ 1.618 được sử dụng trong kiến trúc với tên gọi "hình chữ nhật vàng", vì nó được biết đến như là hình làm hài lòng đôi mắt. Thực tế, có những bác sĩ phẫu thuật thẩm mỹ sử dụng các tỉ lệ này để giúp họ điêu khắc khuôn mặt theo tỉ lệ hoàn hảo. Bạn cũng có thể tìm thấy tỉ lệ này trong tự nhiên. Nó có thể

được nhìn thấy trong hoa, vỏ ốc anh vũ, vỏ của loài ốc đá ammonite, và nhiều nơi khác. Điều làm tôi thấy hấp dẫn nhất là tỉ lệ này xuất hiện trong ngôi sao năm cánh (xem Hình 1-1), được biết đến như một biểu tượng cho kiến thức huyền bí ẩn giấu. Nó như muốn chỉ ra với tôi rằng, có thể tỉ lệ nằm trong ngôi sao năm cánh nắm giữ bí mật của thị trường!



Hình 1-1

Tại một thời điểm trong quá trình học tập của tôi, tôi đã nghiên cứu nghiêm túc chủ nghĩa thần bí của người Do Thái. Một trong những giáo viên của tôi đến từ ngôi đền Golden Dawn ở California đã đưa cho tôi một bản sao của một bộ phim hoạt hình Disney có tên là Donald ở vùng đất Toán học (*Donald in Mathmagic Land*) và nói rằng tôi có thể sẽ thích nó. Một học viên khác đã chú ý đến nó, vì Vịt Donald có một hình ngũ giác được khắc trên tay trong phim hoạt hình Disney này.

Vịt Donald - Donald Duck, cũng được gọi phổ biến vịt Đô-nan, là một nhân vật hư cấu trong phim hoạt hình và truyện tranh của hãng Walt Disney. Donald là một chú vịt trắng hình người có mỏ và chân màu vàng cam. Chú thường xuất hiện với chiếc áo và chiếc mũ “thủy thủ” nhưng không mặc quần (ngoại trừ những lúc Donald đi bơi. Theo tập phim hoạt hình “Donald Gets Drafted” (1942), tên đầy đủ của Donald Duck là Donald Fauntleroy Duck (từ “Fauntleroy” có lẽ ám chỉ chiếc mũ thủy thủ của chú, một bộ phận không thể thiếu của bộ quần áo thủy thủ). Trang

web chính thức của Disney cũng đã công bố tên của chú là Donald Fauntleroy Duck.

Nguồn: Wiki

Trong bộ phim hoạt hình này, được sản xuất để dạy trẻ em về toán học, Donald Duck đã tham gia một cuộc phiêu lưu ở vùng đất Mathmagic, với Plato và Pythagoras, nói về "các vấn đề xã hội toán học bí mật", và tìm hiểu về Tỷ lệ vàng. Phim hoạt hình minh họa nơi mà các tỉ lệ 0.618 và 1.618 tồn tại trong tự nhiên và các công trình kiến trúc. Phim được Disney phát hành vào năm 1959, vẫn còn có sẵn thông qua Internet, và nó rất đáng xem. Câu trích dẫn ở phần cuối của phim hoạt hình là của Galileo, "Toán học là bảng chữ cái mà Thiên chúa đã viết lên vũ trụ".

Galileo Galilei (được phiên âm trong tiếng Việt là Ga-li-lê, sinh ngày 15 tháng 2 năm 1564 và mất ngày 8 tháng 1 năm 1642. Ông là một nhà thiên văn học, vật lý học, toán học và triết học người Ý, người đóng vai trò quan trọng trong cuộc cách mạng khoa học. Các thành tựu của ông gồm những cải tiến cho kính thiên văn và các quan sát thiên văn sau đó, và ông ủng hộ Chủ nghĩa Copernik. Galileo đã được gọi là "cha đẻ của việc quan sát Thiên văn học hiện đại", "cha đẻ của Vật lý hiện đại", "cha đẻ của Khoa học" và "cha đẻ của Khoa học hiện đại".

Tôi tin điều này là đúng. Nếu bạn nghiên cứu "mã số" của dãy số Fibonacci và các tỉ lệ xuất phát từ dãy số này đủ lâu, tôi nghĩ bạn sẽ bắt đầu đồng ý hoặc ít nhất là hiểu được lời tuyên bố đó. Đây không phải là thứ chỉ được chấp nhận một cách mù quáng mà bởi vì tôi đã thấy nó là sự thật. Đó là điều mà bạn phải khám phá và sau đó chứng minh với chính bản thân mình trên hành trình của riêng bạn!

Điều quan trọng đối với hầu hết các nhà giao dịch là việc áp dụng các tỉ lệ này có thể giúp xác định các vùng hỗ trợ và kháng cự quan trọng trên thị trường, và từ đó xác định các cơ hội giao dịch hoặc thiết lập các giao dịch chính. Tôi sẽ chỉ cho bạn cách áp dụng các tỉ lệ này trong bất kỳ



thị trường nào nếu có dữ liệu đầy đủ. Do đó, ứng dụng của nó có thể mang lại cho bạn một lợi thế rất lớn khi là một nhà giao dịch, nếu bạn sử dụng các kỹ thuật theo đúng cách.

**CHƯƠNG 02**  
**ÁP DỤNG CÁC**  
**TỈ LỆ FIBONACCI LÊN**  
**TRỰC GIÁ CỦA THỊ TRƯỜNG**

Chúng ta sẽ không sử dụng dãy số Fibonacci để phân tích thị trường. Thay vào đó, chúng ta sẽ sử dụng các tỉ lệ xuất phát từ dãy số này. Chúng ta đã thảo luận về 1.618 và 0.618 hoặc Tỉ lệ vàng và tỉ lệ nghịch của nó. Các tỉ lệ chính tôi sử dụng trong phân tích hàng ngày của mình là: 0.382, 0.50, 0.618, 0.786, 1.00, 1.272 và 1.618.

Đôi khi tôi cũng sẽ có bao gồm cả: 0.236, 2.618 và 4.236.

Trong Chương 1, bạn đã thấy cách chúng ta có thể tìm thấy các tỉ lệ 0.618 và 1.618 trong dãy số Fibonacci, nhưng phần còn lại của các tỉ lệ này thì sao? Vàng, thực tế, tất cả chúng đều liên quan đến toán học.

Ví dụ:

$$1.00 - 0.618 = 0.382$$

$$0.618 \times 0.618 = 0.382$$

$$1.00/2 = 0.50$$

$$\text{Căn bậc hai của } 0.618 = 0.786 (\sqrt{0.618} = 0.786)$$

$$0.618 \text{ là đối ứng của } 1.618 (\sqrt{0.618} = 1.618)$$

$$0.618 - 0.382 = 0.236$$

$$0.382 \times 0.618 = 0.236$$

$$1.618 \times 1.618 = 2.618$$

$$2.618 \times 1.618 = 4.236$$

Bây giờ chúng ta sẽ làm gì với các tỉ lệ này và làm cách thế nào để chúng có thể giúp chúng ta giao dịch?

Chúng ta sẽ tìm thấy các thiết lập giao dịch hoặc cơ hội giao dịch của mình bằng cách áp dụng các tỉ lệ Fibonacci quan trọng trên trục giá của thị trường. Có ba thiết lập giao dịch cơ bản mà tôi sử dụng trong phòng trò chuyện của mình hàng ngày: (1) thiết lập cụm giá, (2) thiết lập cân xứng và (3) thiết lập mô hình Hai bước.

**Mẹo của tác giả:** Loại phân tích giá Fibonacci này có thể hoạt động tốt ở bất kỳ thị trường nào và áp dụng hầu hết trên bất kỳ khung thời gian nào, miễn là có đủ dữ liệu và bạn có thể xác định các đỉnh và đáy trên biểu đồ. Đừng cố sử dụng loại phân tích này lên một thứ gì đó như cổ phiếu penny, đồ thị của nó là nơi bạn không thể xác định được bất kỳ sự thay đổi nào có

ý nghĩa, hoặc trong một thị trường với dữ liệu cung cấp chỉ ở mức tối thiểu. Trong những trường hợp như vậy, kỹ thuật này sẽ không có giá trị.

## **CÁC CÔNG CỤ GIAO DỊCH**

Vì bạn đang xem xét loại phân tích kỹ thuật này, tôi giả sử rằng bạn đã có một máy tính; một nguồn dữ liệu thị trường như dữ liệu của e-signal, quote.com hoặc dữ liệu của Genesis Financial; và một chương trình phân tích kỹ thuật để kỹ thuật hóa dữ liệu. Bạn có thể thực hiện một số thao tác này bằng tay với các biểu đồ trên giấy và máy tính hoặc bộ chia tỉ lệ, mặc dù việc đó khá tẻ nhạt và không thực tế. (Thời kỳ tôi bắt đầu giai đoạn phân tích kỹ thuật trong sự nghiệp của mình, tôi đã phải thao tác với những công cụ lỗi thời đó, nhưng với tất cả các công nghệ tuyệt vời hiện có ngày hôm nay, tôi không khuyên mọi người làm đi đâu này).

Chương trình phân tích kỹ thuật mà tôi chủ yếu sử dụng để thực hiện công việc theo dõi diễn biến giá và thời gian là Dynamic Trader, với e-signal là nguồn cung cấp dữ liệu cho tôi. Có những chương trình khác cũng hoạt động tốt, ít nhất là với việc phân tích giá. Mặc dù vậy, chỉ có một số chương trình có đồng thời cả công cụ phân tích giá và phân tích thời gian phù hợp mà bạn sẽ cần mỗi khi bạn chọn phân tích kết hợp cả hai loại giá và thời gian của thị trường.

Trừ các trường hợp khác biệt, hầu hết các ví dụ biểu đồ trong cuốn sách này được xuất bản từ phần mềm Dynamic Trader. Cũng lưu ý rằng một số biểu đồ có thể xuất hiện hơi mờ, hoặc một số hình bạn không thể đọc phần giá được rõ ràng. Đừng lo lắng. Tôi không sử dụng chương trình đồ họa kém chất lượng để chụp những tấm hình minh họa biểu đồ này. Điều này xảy ra bởi vì mức giá đang co cụm lại và về cơ bản chúng chằng chéo lên nhau, làm cho các mức giá trong biểu đồ bị khó đọc. Đây là một điều mà chúng ta thực sự muốn nhìn thấy chúng xảy ra. Tất cả điều này sẽ có ý nghĩa với bạn khi bạn đã vượt qua hết nửa đầu tiên của cuốn sách này.

## **MỐI QUAN HỆ CỦA CÁC MỨC GIÁ FIBONACCI**

Chúng ta bắt đầu bằng cách xem xét ba loại mối quan hệ khác nhau của giá theo tỉ lệ Fibonacci để tìm ra các thiết lập giao dịch cho mình. Chúng bao

gồm: Hồi quy (*Retracement*), Mở rộng (*Extention*) và Dự phóng (*Projection* - đôi khi được gọi là giá mục tiêu). Đầu tiên chúng ta sẽ xem xét từng loại giá này. Sau đó, chúng ta sẽ kết hợp chúng lại với nhau trong khi tìm kiếm các thiết lập giao dịch của mình. Mỗi mức giá theo Fibonacci này sẽ thiết lập lên các mức hỗ trợ tiềm năng hoặc kháng cự tiềm năng trên biểu đồ mà bạn đang phân tích.

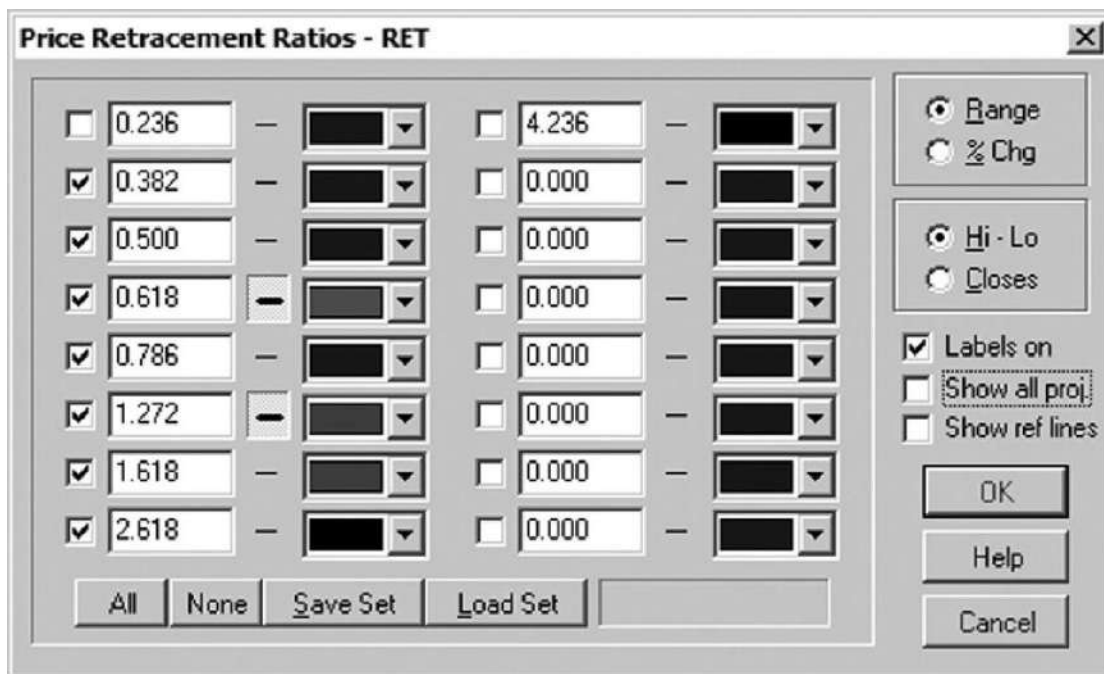
Định nghĩa của hỗ trợ là một khu vực giá nằm ở bên dưới giá của thị trường hiện tại, nơi bạn có thể sẽ tìm thấy sự chấm dứt của đợt giảm giá và đó cũng là nơi bạn có thể xem xét trở thành người mua của bất kỳ thị trường nào mà bạn đang phân tích. Bạn có thể tìm điểm mua tại hoặc xung quanh khu vực hỗ trợ để bắt đầu mở một vị thế mua mới hoặc thoát khỏi một vị thế bán khống nếu bạn nghĩ rằng vùng hỗ trợ đó có thể giữ vững và thị trường sẽ không còn giảm thấp hơn vùng này. Định nghĩa về kháng cự là một khu vực giá nằm cao hơn giá của thị trường hiện tại, nơi bạn có thể tìm thấy khả năng chấm dứt một đợt tăng giá và xem xét đến việc bán ra. Bạn có thể xem xét điểm bán ra tại hoặc quanh khu vực kháng cự để bắt đầu mở một vị thế bán khống mới hoặc thoát khỏi một vị thế mua nếu bạn nghĩ rằng mức kháng cự này có thể giữ vững và thị trường sẽ không thể tiếp tục đi lên cao hơn.

Trong ba chương tiếp theo, bạn sẽ khám phá các loại quan hệ giá cần thiết để giúp ích cho những phân tích của bạn. Xin đừng quá choáng ngợp với những thông tin tôi trình bày trong suốt cuốn sách này. Hãy kiên nhẫn với chính mình. Nếu bạn bắt đầu bằng cách áp dụng "khái niệm" kiên nhẫn này ngay từ đầu, bạn sẽ được đền đáp xứng đáng cho sự kiên trì của bạn.

**CHƯƠNG 03**  
**CÁC MỨC GIÁ**  
**FIBONACCI HỒI QUY**

Fibonacci hồi quy được xác định trong vùng dao động từ đáy (mức giá thấp nhất) tới đỉnh (mức giá cao nhất) trước đó bằng các tỉ lệ 0.382, 0.50, 0.618 và 0.786 (0.236 cũng được sử dụng trong một số trường hợp nếu vùng dao động tương đối dài) để xác định các mức hỗ trợ tiềm năng có thể xảy ra khi thị trường giảm lại từ đỉnh. Các mức giá hồi quy cũng được xác định ngược lại với vùng dao động từ đỉnh xuống đáy bằng cách sử dụng các tỉ lệ tương tự này, từ đó tìm ra các mức kháng cự tiềm năng khi thị trường bật lên từ đáy.

Hầu hết các bộ chương trình phân tích kỹ thuật cơ bản sẽ xác định các mức hồi quy khi chọn vùng dao động mà bạn muốn nó xác định từ đó, đồng thời cũng có tích hợp các công cụ giá Fibonacci phù hợp trong chương trình mà bạn đang sử dụng. Tuy nhiên, nếu bạn muốn tìm hiểu theo mặt toán học, hãy nhân độ dài của vùng dao động mà bạn chọn (từ giá thấp nhất đến cao nhất hoặc từ giá cao nhất xuống thấp nhất) với các mức tỉ lệ hồi quy và sau đó lấy đỉnh trừ đi kết quả nếu bạn đang muốn xác định dao động từ giá thấp nhất đến cao nhất, hoặc cộng thêm kết quả vào đáy khi bạn đang xác định dao động từ đỉnh xuống đáy.



Hình 3-1

Hình 3-1 cho bạn thấy thiết lập công cụ các mức giá hời quy/mở rộng trên chương trình Dynamic Trader mà tôi đã sử dụng để xác định các ví dụ về mức giá hời quy sau đây. Lưu ý rằng tôi đã lựa chọn trong hộp thiết lập này các tỉ lệ mà tôi sẽ sử dụng để xác định cho cả mức giá hời quy và mức giá mở rộng (sẽ được minh họa trong chương tiếp theo). Sử dụng cùng một công cụ bởi vì cả hai mức giá mở rộng và mức giá hời quy đều được xác định từ hai điểm trên biểu đồ. Vì bản chất toán học của chương trình này chỉ sử dụng hai điểm đó nên chúng ta có thể sử dụng cùng một công cụ để xác định các mức giá mở rộng của vùng dao động giá trước đó.

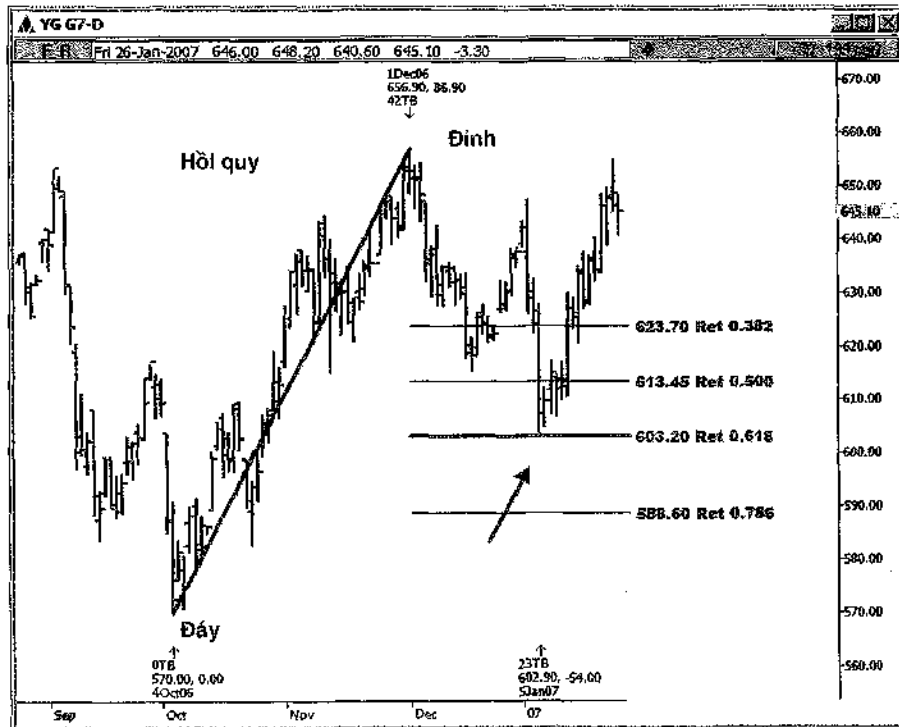
Lưu ý: Tất cả các mức giá hời quy trên các ví dụ biểu đồ của Dynamic Trader sẽ được dán nhãn là các mức hời quy RET bởi chương trình.

Bây giờ bạn đã có ý tưởng về loại công cụ Fibonacci mà bạn có thể sử dụng cho công việc của mình, hãy lướt qua một số ví dụ hời quy để giúp bạn hiểu những gì bạn có thể tìm kiếm được trên biểu đồ. Hình 3-2 là một ví dụ về biểu đồ ngày của hợp đồng tương lai vàng tháng 2 năm 2007. Chúng ta đã xác định các mức giá Fibonacci hời quy từ đáy ngày 04/10/2006 lên đỉnh ngày 01 /12/2006, đó là một vùng giá dao động 86.90 điểm, chúng ta đi tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng. Lưu ý rằng hợp đồng tương lai này chỉ tìm thấy mức hỗ trợ quanh mức Fibonacci hời quy 0.618 của vùng dao động trước đó. Không có tỉ lệ Fibonacci nào khác cung cấp thêm mức hỗ trợ có ý nghĩa.

**Hợp đồng tương lai (futures contract):** Trong lĩnh vực tài chính, hợp đồng tương lai là một hợp đồng chuẩn hóa giữa hai bên nhằm trao đổi một tài sản cụ thể có chất lượng và khối lượng chuẩn hóa với giá thỏa thuận hôm nay (gọi là giá tương lai (futures price) hay giá xuất phát nhưng lại giao hàng vào một thời điểm cụ thể trong tương lai, ngày giao hàng).

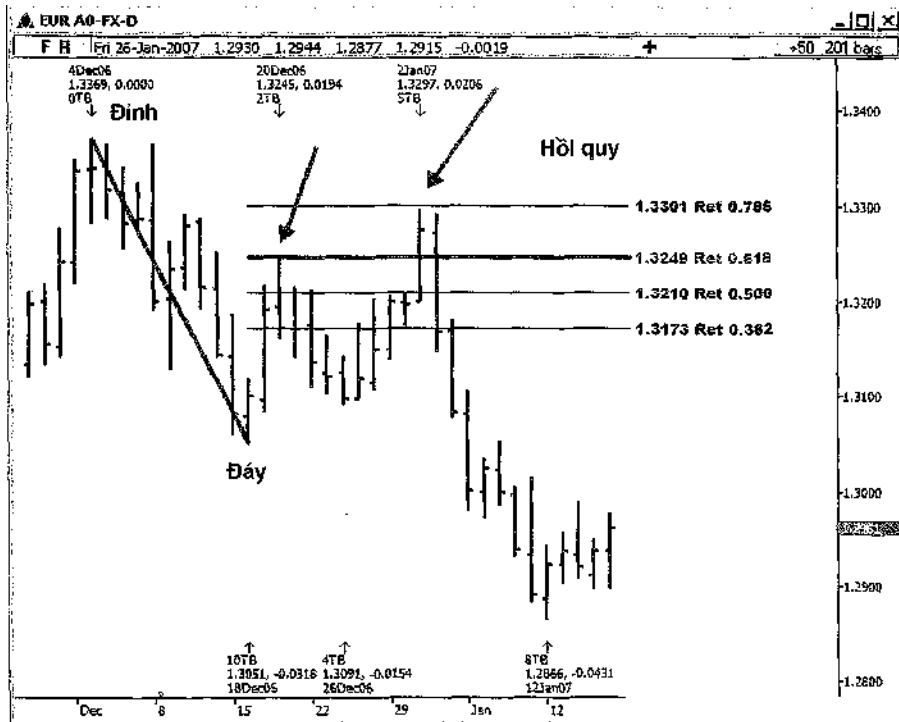
Nguồn: Wiki





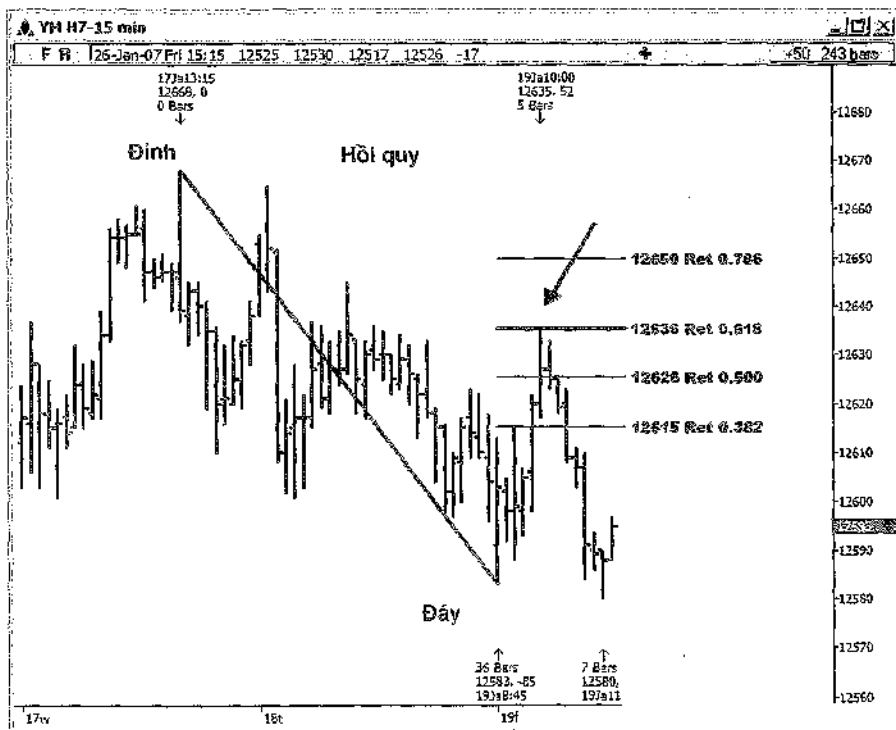
Hình 3-2

Ví dụ, Fibonacci hồi quy tiếp theo này là trên biểu đồ FOREX (*Foreign Exchange là kinh doanh, giao dịch các loại tiền tệ của các quốc gia khác nhau với nhau - chú thích của người dịch*). Kinh nghiệm của tôi trong lĩnh vực kinh doanh này chủ yếu là trong ngành công nghiệp Hợp đồng tương lai, bao gồm cả hàng hóa, với sự tập trung chủ yếu vào các thị trường Hợp đồng tương lai tài chính. Tôi cũng đã nhận thấy loại phân tích này phù hợp với các chỉ số tiền tệ, các cổ phiếu riêng lẻ và các thị trường FOREX. Trên biểu đồ ngày của đồng Euro (xem Hình 3-3), chúng ta xác định các mức Fibonacci hồi quy từ đỉnh 04/12/2006 xuống đáy ngày 18/12/2006, để tìm kiếm các mức kháng cự tiền năng xảy ra. Trong trường hợp này, đồng Euro đã tìm thấy ngưỡng kháng cự đầu tiên tại mức Fibonacci hồi quy 0.618 và sau đó là mức Fibonacci hồi quy 0.786 của cùng dao động đó.



Hình 3-3

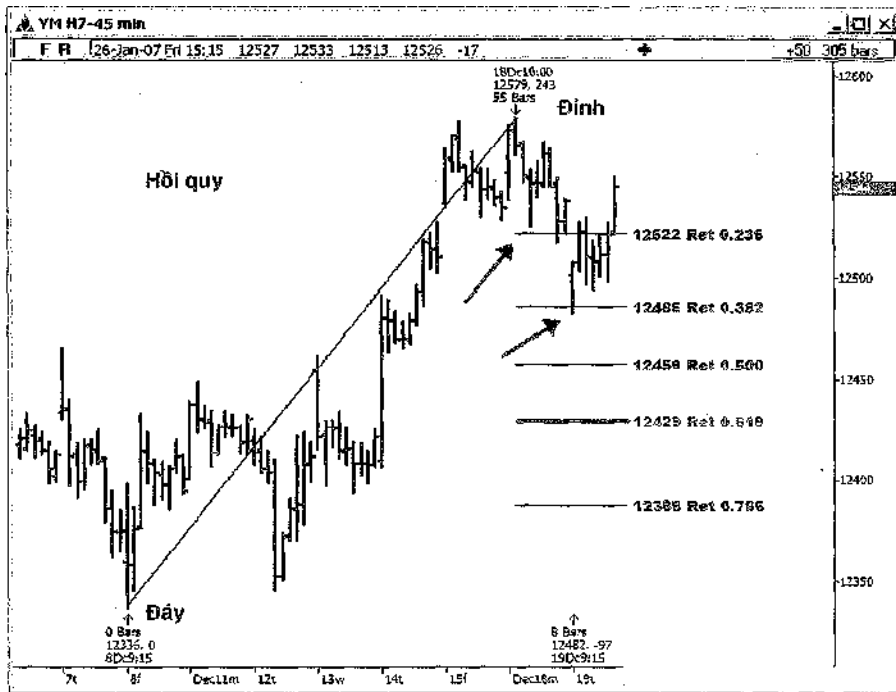
Ví dụ mức giá Fibonacci hồi quy tiếp theo của chúng ta là trên biểu đồ khung thời gian cỡ nhỏ 15 phút của chỉ số Dow (xem Hình 3-4). Tại đây, các mức giá Fibonacci hồi quy đã được xác định từ đỉnh được tạo ra lúc 13:15 vào ngày 17/01/2007 (theo giờ địa phương) xuống đáy được tạo ra vào lúc 8:45 ngày 19/01/2007 (theo giờ địa phương), ở ví dụ này, chúng ta đã tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng khi giá bật lên từ đáy vào ngày 19/01. Lưu ý rằng khi có nhiều vùng dao động nhỏ trong vùng dao động lớn thì chúng ta đo các mức giá Fibonacci này. Trong các ví dụ tiếp theo, chúng ta sẽ xác định nhiều mức giá hồi quy từ nhiều vùng dao động đó. Còn trong ví dụ này, có một vùng dao động nhỏ nằm ở mức giá Fibonacci hồi quy 0.382 trên đường giá đi lên, nhưng một sự đảo chiều giá quan trọng hơn nhiều xảy ra ở mức giá Fibonacci hồi quy 0.618.



Hình 3-4

Hình 3-5 là một ví dụ mức giá Fibonacci hồi quy khác trong biểu đồ khung thời gian cỡ nhỏ 45 phút của hợp đồng chỉ số Dow. Đây là một ví dụ về một vùng dao động đủ dài (243 điểm) để có thể bao gồm thêm mức 0.236 trong các mức giá Fibonacci hồi quy dự kiến, ở ví dụ này, chúng ta tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng. Và với trường hợp này, chúng ta nhận thấy một sự phục hồi nhỏ từ mức giá Fibonacci hồi quy 0.236, sau đó có một diễn biến giá tích cực hơn từ mức giá Fibonacci hồi quy 0.382. Ví dụ này cũng thể hiện rằng chúng ta sẽ không thể luôn luôn nhìn thấy các lần giá chạm rồi bật lại hoàn hảo theo các mức trong dãy số Fibonacci. Tuy nhiên, miễn là chúng ở mức giá tương đối gần nhau, chúng vẫn được coi là hợp lệ.

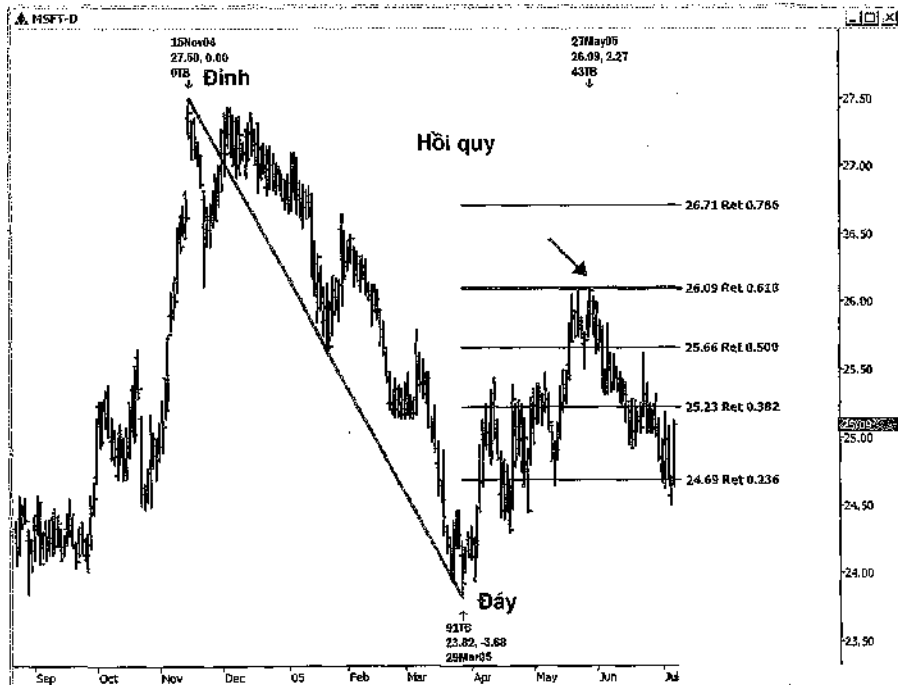
Tương đối gần thường là giá ở mức cao hơn hoặc thấp hơn 3 đến 4 đơn vị so với giá mục tiêu thực tế. Ví dụ, trong trường hợp này, mức giá đáy 12482 được tạo ra ở gần mức giá Fibonacci hồi quy 0.382 là chỉ thấp hơn 4 điểm so với mức giá của Fibonacci hồi quy thực tế là 12486. Ở một số thị trường khác, chẳng hạn như FOREX, tôi có thể cho phép chênh lệch cao hơn một chút, đặc biệt là nếu bạn đang xác định các mức giá Fibonacci hồi quy của một vùng giá dao động khá lớn.



Hình 3-5

Hình 3-5

**Mẹo của tác giả:** Theo nguyên tắc thông thường, một cách tốt để đánh giá xem mức độ có được coi là có giá trị hay không là bạn chỉ cần nhìn vào biểu đồ mà bạn đang phân tích. Nếu mức giá đó không bị vi phạm một cách rõ ràng hoặc thiếu hụt một chút, tôi vẫn sẽ coi nó có giá trị và để nó trên biểu đồ.



Hình 3-6

Ví dụ về mức giá Fibonacci hồi quy tiếp theo này nằm trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Microsoft (xem Hình 3-6). Ở đây, chúng tôi đã xác định các mức hồi quy của giai đoạn giá di chuyển từ đỉnh ngày 15/11/2004 tại 27.50 xuống đáy ngày 29/03/2005 tại 23.82 để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng có thể xảy ra trên đường giá tăng lại. Lưu ý rằng chỉ có mức giá Fibonacci hồi quy 0.618 là mức duy nhất tạo ra sự thay đổi trong xu hướng trên biểu đồ này. Đỉnh giá đã được tạo ra một cách chính xác ở mức giá hồi quy 26.09. Bạn không nên luôn luôn mong đợi các lần giá chạm mức hồi quy hoàn hảo chính xác bằng cách sử dụng các mức giá Fibonacci này. Tuy nhiên, cũng đừng bất ngờ khi nó thực sự xảy ra!

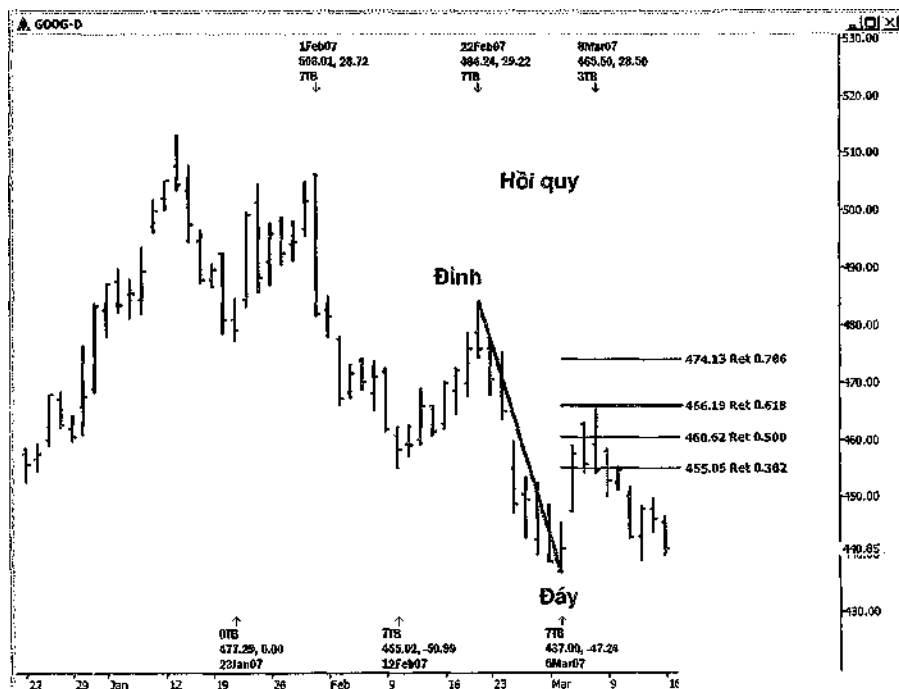
Ví dụ về các mức giá Fibonacci hồi quy tiếp theo của chúng ta là trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Google (xem Hình 3-7). Ở đây chúng ta đã đo một vùng dao động từ đỉnh xuống đáy để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng xảy ra. Mức giá Fibonacci hồi quy xuất hiện từ đỉnh ngày 16/1/2007 tại 513.00 xuống đáy ngày 05/03/2007 tại 437.00. Một mức giá cao quan trọng đã được tạo ra khi giá chạm tới mức giá Fibonacci hồi quy 0.382 và giá quay trở lại từ đỉnh này.



Hình 3-7

Nhìn kỹ hơn vào biểu đồ này, bạn sẽ nhận thấy rằng có những dao động nhỏ hơn trong một dao động lớn hơn như tôi đo được. Chúng ta có thể xác định các mức giá Fibonacci hồi quy trong các dao động nhỏ hơn này và cũng có thể xác định các mức giá Fibonacci hồi quy trong các dao động khác trùng lặp với nhau. Khi các mức hồi quy bắt đầu chồng chéo lẫn nhau theo cách này, hiện tượng giao thoa này sẽ cho thấy mức giá đó quan trọng hơn.

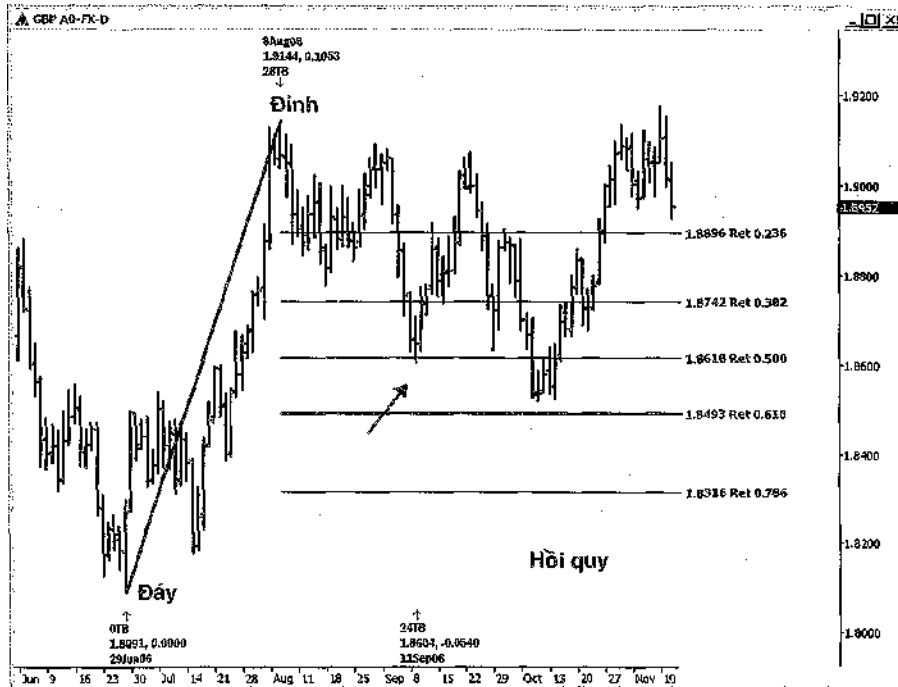
Hãy cùng xem một biểu đồ hàng ngày khác của cổ phiếu Google trong Hình 3-8 và xem xét việc các mức giá Fibonacci hồi quy khác có thể được xác định trong một vùng dao động lớn hơn so với biểu đồ trước đó. Lần này chúng tôi đã xác định vùng dao động từ đỉnh ngày 22/02/2007 tại 484.24 xuống đáy ngày 05/03/2007 tại mức giá 437.00. Trong trường hợp này, mức giá Fibonacci hồi quy 0.618 tại 466.19 ở biểu đồ này đã tạo ra một sự trùng lặp với mức giá Fibonacci hồi quy 0.382 tại 466.03 từ biểu đồ trước. Đỉnh thực tế đã được tạo ra ở 465.50 - mức giá vừa đủ gần cho sự hoạt động của các mức giá hồi quy này.



Hình 3-8

Thực tế là có thêm một vài mức giá Fibonacci khác chùng chéo lên nhau ở khu vực này mà bạn sẽ nhận ra khi bạn tiếp tục đọc các chương tiếp theo trong cuốn sách này. Với sự giao thoa tích cực của các mức giá Fibonacci có thể được chúng ta xác định ra trước, hiện tượng này đã cảnh báo cho các nhà giao dịch về một tín hiệu đảo chiều rõ ràng sắp xảy ra đối từ đỉnh ngày 08/03/2007!

Hình 3-9 là một ví dụ về mức giá Fibonacci hồi quy trong đó chúng ta đang xem biểu đồ FOREX hàng ngày của đồng bảng Anh. Đo từ đáy ngày 29/06/2006 lên đỉnh ngày 08/08/2006 để tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng, mức giá Fibonacci hồi quy duy nhất tạo ra sự thay đổi của xu hướng là mức 50%. Đây không phải là một lần giá chạm chính xác vào mức giá Fibonacci hoàn hảo, nhưng giá đủ gần để cho ra một tín hiệu đảo chiều. Một đáy quan trọng khác đã được tạo ra ở mức giá Fibonacci hồi quy 0.618. Mặc dù giá không thực sự đi xuống đủ gần để được coi là một lần giá chạm, nhưng giá đã nhận được sự hỗ trợ quan trọng ở vùng này cho một dao động giá lớn.

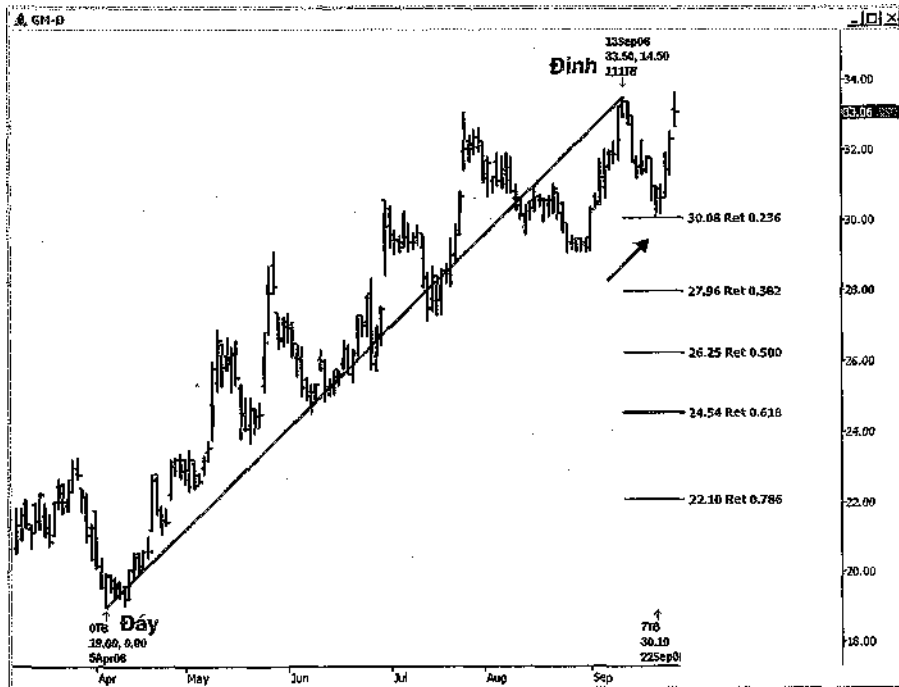


Hình 3-9

Trong ví dụ mức giá Fibonacci hồi quy tiếp theo này, Hình 3-10, chúng ta đang xem xét biểu đồ hàng ngày của General Motors và xác định các mức hồi quy từ đáy ngày 05/04/2006 lên đỉnh ngày 13/09/2006, để tìm ra các mức hỗ trợ tiềm năng khi giá có thể xuất hiện một sự hồi phục (*pullback*).

**Pullback** là một thuật ngữ tiếng anh để diễn tả diễn biến giá thị trường bị kéo lại (hoặc gọi là đi đều chỉnh) đi ngược chiều với xu hướng chính).

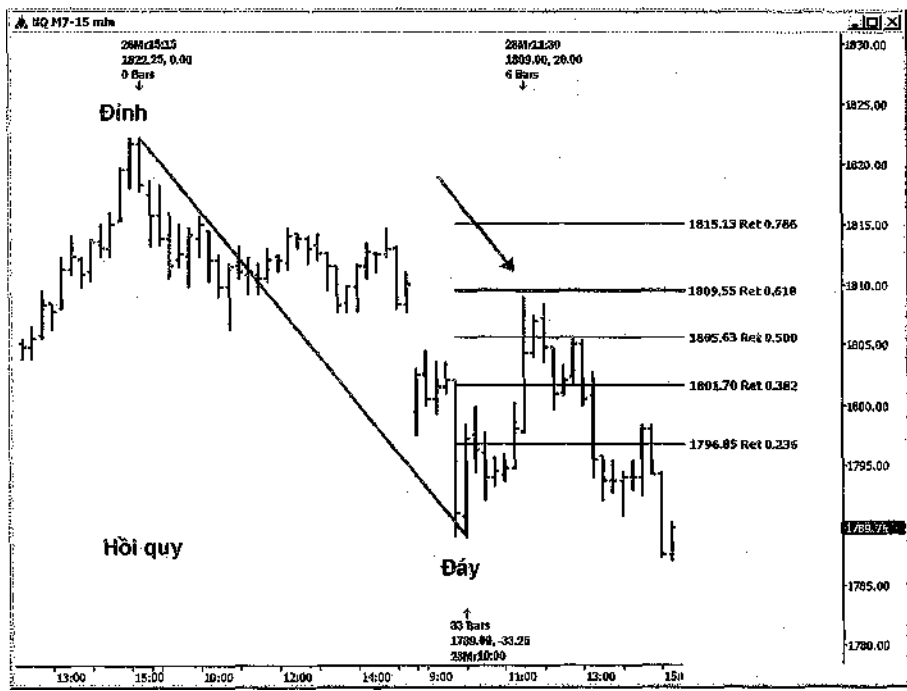




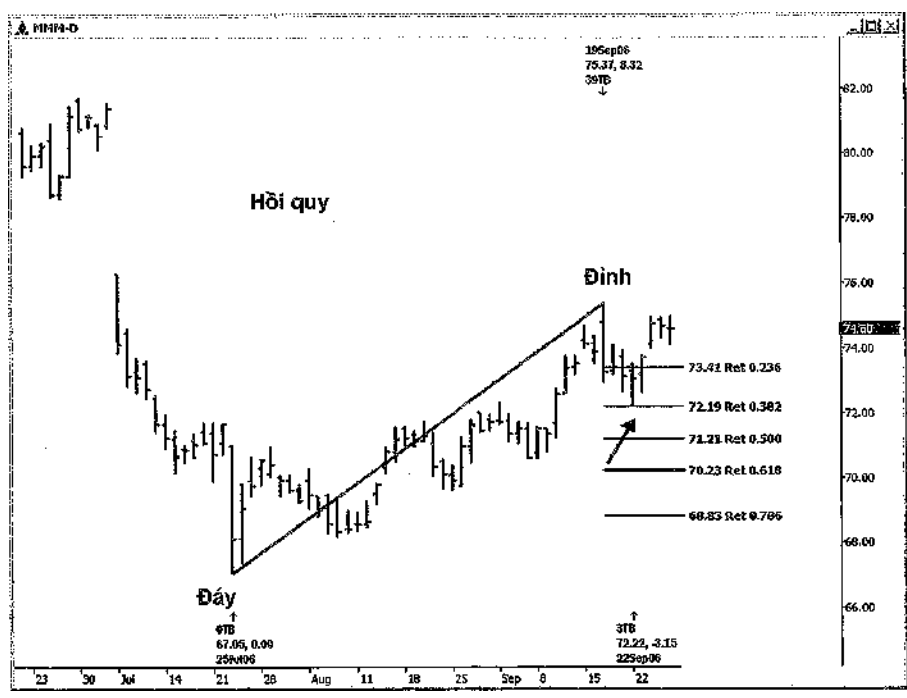
Hình 3-10

Trong trường hợp này, chúng ta chỉ thấy một sự phục hồi nhỏ khi giá về mức giá Fibonacci hồi quy 0.236 trước khi cổ phiếu này có đợt tăng giá trở lại.

Ví dụ mức giá Fibonacci hồi quy tiếp theo này nằm trên biểu đồ 15 phút của hợp đồng tương lai chỉ số Nasdaq (xem Hình 3-11). Chúng tôi đã đo từ đỉnh 1822.25 xuống đáy 1789.00 để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng có thể xuất hiện trên đường giá hồi phục. Trên biểu đồ này, chúng ta chỉ thấy một phản ứng rõ ràng từ đỉnh của mức giá Fibonacci hồi quy 0.618. Mức hồi quy đó tại 1809.55. Thực tế, đỉnh được tạo ra chỉ nằm dưới mức đó một ít tại 1809.00.



Hình 3-11

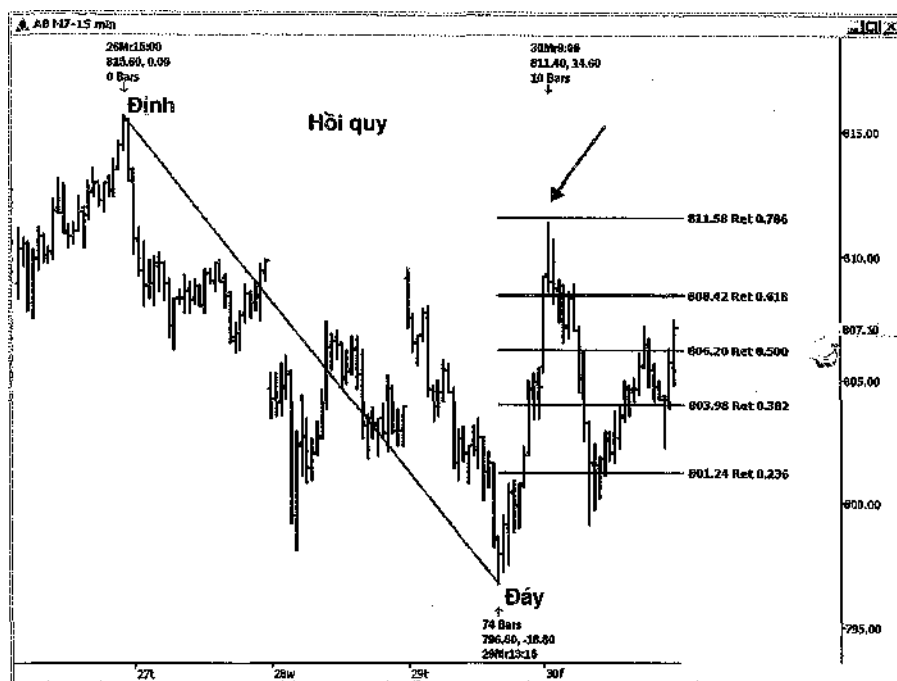


Hình 3-12

Hình 3-12 là biểu đồ hàng ngày của Công ty 3M. Nó cho thấy rằng chúng ta đã xác định các mức hồi quy từ đáy ngày 07/07/2006 lên đỉnh

ngày 19/09/2006 để tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng. Trong trường hợp này, cổ phiếu đã quay trở lại từ mức giá Fibonacci hồi quy 0.382 và sau đó tiếp tục có đợt tăng giá mới.

Hãy cùng xem xét một ví dụ khác về Fibonacci hồi quy trên biểu đồ 15 phút của hợp đồng Russell. Trong Hình 3-13, chúng ta đã đo từ đỉnh 815.60 xuống đáy 796.80 để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng trên đường giá tăng trở lại. Trong trường hợp này, chúng ta chỉ thấy giá có phản ứng tại mức giá Fibonacci hồi quy 0.786. Giá thực tế đã tăng lên chỉ thấp hơn mức hồi quy đó 2 đơn vị, nhưng như vậy đã là đủ gần. Một sự giảm giá liên tục đã diễn ra ngay sau đó khi giá chạm mức giá Fibonacci hồi quy này.



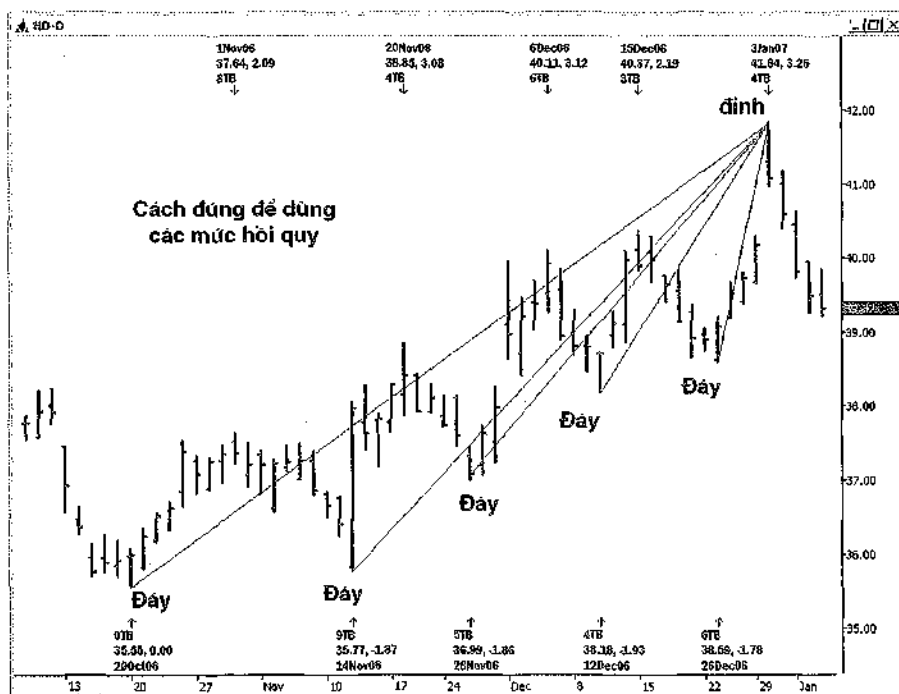
Hình 3-13

## CÁC MỨC HỒI QUY ĐÚNG

Một trong những cách mà bạn sẽ tạo ra các thiết lập cụm giá Fibonacci là bằng cách xác định các mức hồi quy trên nhiều dao động của biểu đồ bạn đang phân tích. Trong những năm qua, tôi đã chứng kiến các học sinh của mình mắc lỗi bằng việc sử dụng một số dao động sai trong phân tích của

họ. Tôi hy vọng rằng các ví dụ sau đây sẽ chỉ ra cho bạn cách tránh các loại lỗi sai tương tự đó.

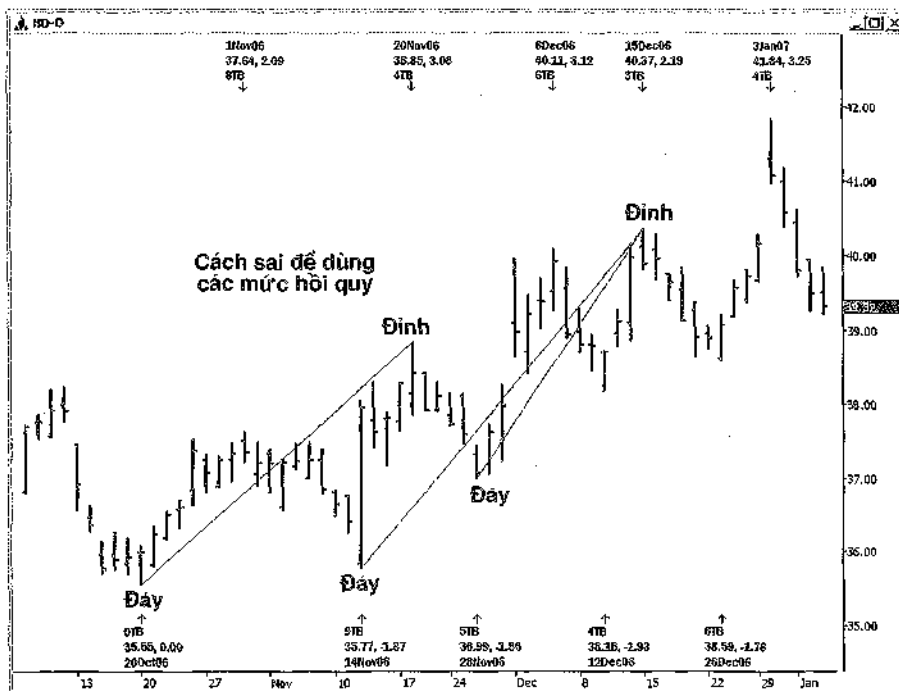
Trong Hình 3-14, chúng ta đang xem biểu đồ hàng ngày của Home Depot. Tôi đã xác định một số loại dao động có thể được sử dụng trong phân tích của chúng ta để có thể tìm ra các vùng hỗ trợ tiềm năng. Khi xác định các mức hỗ trợ tiềm năng của một dao động từ thấp đến cao, bạn cần xác định chúng từ những đáy lên đỉnh trên biểu đồ. Ví dụ, trong biểu đồ này, ngoài việc xác định từ đáy ngày 20/10/2006 lên đỉnh ngày 03/01/2007, bạn cũng có thể xác định các tỉ lệ Fibonacci từ những đáy khác lên đỉnh ngày 03/01/2007. Các dao động khác tôi sẽ chạy từ đáy ngày 14/11/2006 lên đỉnh ngày 03/01/2007, đáy ngày 28/11/2006 lên đỉnh ngày 03/01/2007, đáy ngày 12/12/2006 lên đỉnh ngày 03/01/2007, và đáy ngày 26/12/2006 lên đỉnh ngày 03/01/2007. Tất cả những dao động này sẽ đều có giá trị trong việc xác định ra các mức hỗ trợ tiềm năng khi thị trường giảm xuống từ đỉnh ngày 03/01/2007. Khi bạn chạy nhiều lần hồi quy giá, bạn sẽ nhận thấy rằng một số mức này sẽ chùng chéo lên nhau. (Đây là những gì chúng ta muốn thấy).



Hình 3-14

## CÁC MỨC HỒI QUY KHÔNG ĐÚNG

Trong Hình 3-15, trên cùng biểu đồ này của Home Depot, tôi đang minh họa rằng có một số loại dao động không có giá trị trong việc xác định các mức hỗ trợ tiềm năng khi chúng ta giao dịch từ đỉnh ngày 03/01/2007 xuống. Các dao động này có thể có giá trị để xác định các mức hỗ trợ tiềm năng vào thời điểm khác, nhưng chúng sẽ không liên quan đến những phân tích của thị trường hiện tại. Nói cách khác, việc xác định các mức giá Fibonacci hồi quy từ đáy ngày 20/10/2006 lên đỉnh vào ngày 20/11/2006 sẽ không liên quan đến thị trường hiện tại, nơi chúng ta đang tìm kiếm các mức hỗ trợ cho việc giảm giá từ đỉnh ngày 03/01/2007. Nó sẽ có liên quan khi bạn đang tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng cho một sự hồi phục từ đỉnh ngày 20/11/2006. Tuy nhiên, khi giá vượt qua đỉnh ngày 20/11/2006, bạn sẽ phải sử dụng đỉnh mới tại thời điểm đó để xác định các mức hỗ trợ tiềm năng tiếp theo. Theo lý do đó, việc sử dụng đáy ngày 14/11/2006 lên đỉnh ngày 15/12/2006 hoặc sử dụng đáy ngày 11/11/2006 lên đỉnh ngày 15/12/2006 sẽ không liên quan đến việc phân tích của thị trường hiện tại, mặc dù nó sẽ có liên quan khi giá vẫn chưa vượt lên được đỉnh ngày 15/12/2006. Tôi hy vọng những ví dụ trực quan này sẽ giúp bạn nhận ra được quan điểm của tôi.



## CÁC MỨC HỒI QUY ĐÚNG TỪ CAO XUỐNG THẤP

Hãy cùng xem trong một ví dụ hợp đồng dầu thô (*Crude Oil Contract*) mà nó chỉ ra cách thức phù hợp để xác định các mức hồi quy phức tạp đối với các mức kháng cự tiềm năng khi có thể xảy ra từ đáy ngày 31/10/2006. Khi xác định dao động từ cao đến thấp, chỉ cần nhớ rằng hãy lấy tất cả các đỉnh của bạn xuống đáy trên đồ thị, trong trường hợp này thì đáy ngày 31/10/2006. Ít nhất là bạn phải luôn luôn xác định được khoảng cách dao động từ đỉnh trên đồ thị đáy có trên đồ thị. Sau đó, để có thêm nhiều mức hồi quy, xác định thêm các dao động của các đỉnh cao hơn xuống đáy nhất có trên đồ thị. Như trong Hình 3-16, bạn có thể thấy rằng tất cả các dao động sau đây có liên quan đến việc xác định các mức kháng cự tiềm năng của thị trường tại thời điểm đó.

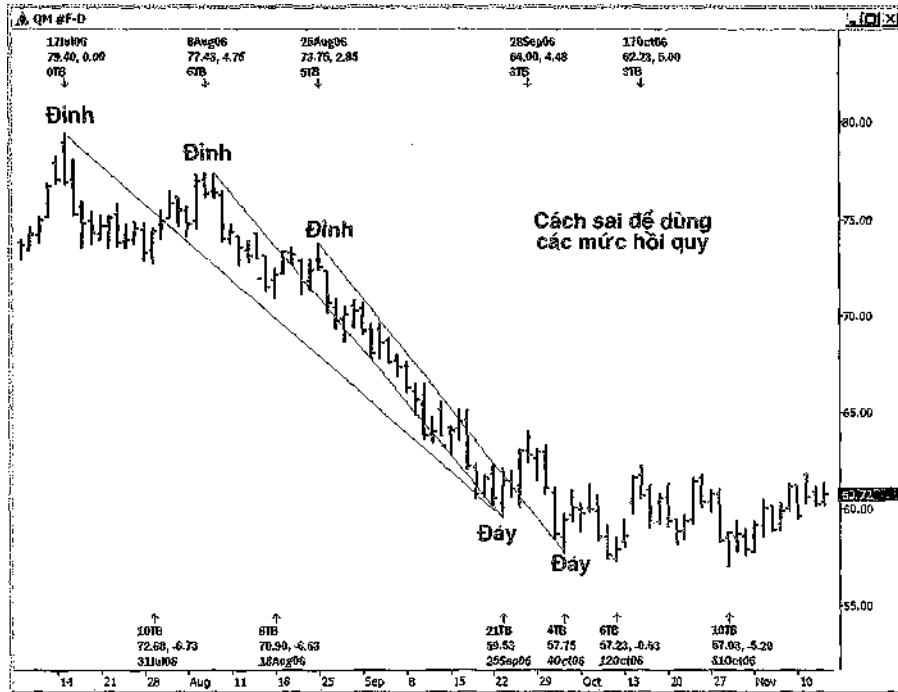
- Đỉnh ngày 17/07/2006 xuống đáy ngày 31/10/2006.
- Đỉnh ngày 08/08/2006 xuống đáy ngày 31/10/2006.
- Đỉnh ngày 25/08/2006 xuống đáy ngày 31/10/2006.
- Đỉnh ngày 28/09/2006 xuống đáy ngày 31/10/2006.
- Đỉnh ngày 17/10/2006 xuống đáy ngày 31/10/2006.

Có một vùng dao động nhỏ nữa có thể được sử dụng trong trường hợp này, nhưng đỉnh của nó chỉ thấp hơn một chút so với đỉnh ngày 10/17/2006. Vì các đỉnh tương đối gần nhau, nên việc xác định thêm là không cần thiết, mặc dù chính xác thì bạn vẫn có thể xác định nó. Xác định hồi quy của tất cả các vùng dao động được liệt kê ở trên sẽ giúp tìm ra các vùng kháng cự tiềm năng có thể xảy ra của đợt tăng giá lại bắt đầu từ đáy ngày 31/10/2006. Tuy nhiên, nếu đáy này bị vi phạm, các mức hồi quy sẽ phải được xác định lại từ đáy mới.



Hình 3-16

Hình 3-16



Hình 3-17

Biểu đồ thứ hai của hợp đồng dầu thô, trong Hình 3-17, minh họa một số dao động giá không liên quan đến hoạt động thị trường hiện tại ở

thời điểm đó vì các dao động đó không được đo từ đáy được tạo ra trên đồ thị vào ngày 31/10/2006. Ví dụ: xác định mức giá Fibonacci hời quy của dao động từ đỉnh ngày 17/07/2006 xuống đáy ngày 25/09/2006 sẽ không có giá trị cho phân tích giá hiện tại, vì đây ngày 25/09/2006 đã bị vượt qua bởi một mức giá thấp hơn. Tuy nhiên, các mức giá Fibonacci hời quy đó sẽ có giá trị khi đáy ngày 25/09/2006 là đáy trên đồ thị. Các dao động khác cũng không có giá trị khi xác định từ đỉnh ngày 08/08/2006 xuống đáy ngày 25/09/2006 và từ đỉnh ngày 25/08/2006 xuống đáy ngày 04/10/2006, trên đồ thị này, ngày 31/10/2006 là ngày có đáy được tạo ra.

**Trước khi tôi chuyển sang phần các mức giá Fibonacci mở rộng, tôi muốn giải quyết một câu hỏi mà tôi được hỏi trong hầu hết các bài thuyết trình của mình. Tôi luôn luôn được hỏi liệu các mức hỗ trợ Fibonacci cũ có trở thành mức kháng cự mới hay không, hay liệu mức kháng cự cũ có trở thành mức hỗ trợ mới hay không. Câu trả lời là không, có đơn giản không phải là một phần của phương pháp luận. Có những lần dường như đây là một sự trùng hợp, vì một thị trường sẽ có xu hướng được kéo trở lại vùng giá trước đó sau khi vùng đó đã bị phá vỡ. Tuy nhiên, cách chính xác hơn để tìm các mức hỗ trợ và kháng cự mới là xác định các đỉnh/thấp nhất mới được tạo bởi diễn biến giá gần nhất. Chúng ta phải coi thị trường này là một vật năng động, có sự sống, một vật liên tục phát triển và tiếp tục phân tích nó theo hướng như vậy.**



**CHƯƠNG 04**  
**CÁC MỨC GIÁ**  
**FIBONACCI MỞ RỘNG**

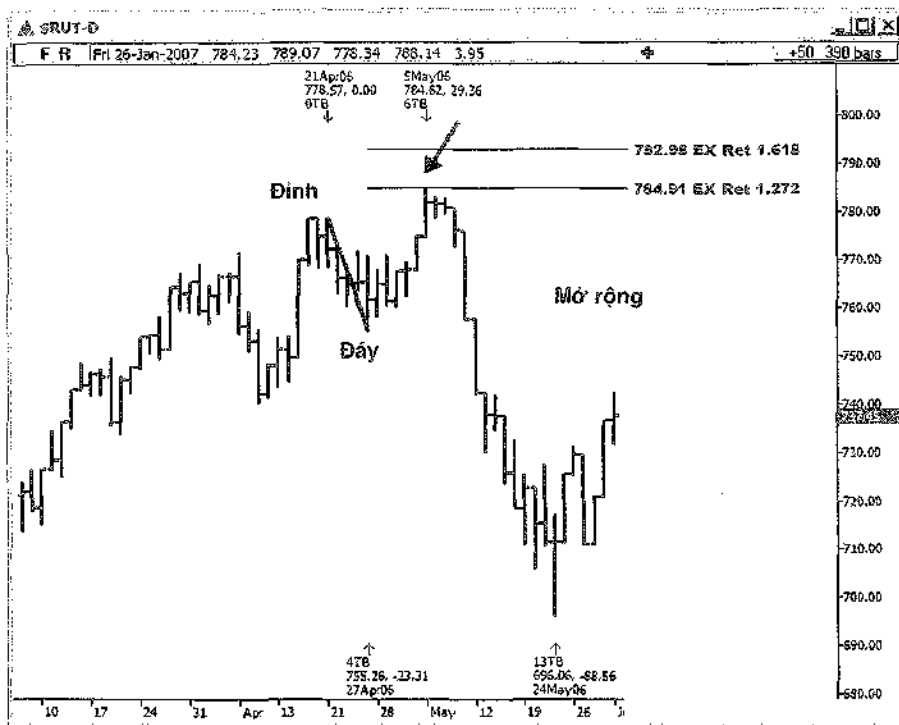
Trong chương này, tôi sẽ chỉ cho bạn những ví dụ về các mức giá Fibonacci mở rộng, chúng cũng được thiết lập để sử dụng như là các mức hỗ trợ hoặc kháng cự tiềm năng cho bất kỳ thị trường nào bạn đang phân tích. Các mức giá mở rộng tương tự như các mức giá hồi quy, trong đó chúng cũng được xác định từ đáy lên đỉnh hoặc từ đỉnh xuống đáy, và cũng chỉ sử dụng hai điểm dữ liệu để xác định các mức giá có thể xảy ra. Sự khác biệt duy nhất ở đây là với các mức giá hồi quy, chúng ta đang xác định các mức giá Fibonacci của các dao động trong phạm vi nhỏ hơn 100% của dao động đó hoặc là các mức hồi quy của giai đoạn di chuyển trước. Trong khi đó với các mức giá mở rộng, chúng ta đang xác định các mức giá liên quan của dao động giá trước đó vượt hơn 100%. Mặc dù nhiều khả năng bạn sẽ sử dụng cùng một công cụ giá từ chương trình phân tích giao dịch mà bạn đang dùng, các kỹ thuật này được đặt tên khác nhau để cho biết liệu các mức giá xảy ra trong phạm vi dao động giá trước hay vượt ra ngoài phạm vi dao động giá đó.

Các mức giá mở rộng được xác định từ dao động giá trước đó từ thấp lên cao bằng các tỉ lệ Fibonacci 1.272 và 1.618 cho các mức giá hỗ trợ tiềm năng. Và các mức mở rộng được xác định từ dao động giá trước đó từ đỉnh xuống đáy với các tỉ lệ 1.272 và 1.618 là dành cho các mức kháng cự tiềm năng. Bạn cũng có thể thêm các tỉ lệ 2.618 và 4.236. Tôi sẽ sử dụng 2.618 làm giá mục tiêu thứ ba cho thiết lập giao dịch, nhưng tôi sẽ chỉ xem xét 4.236 nếu tôi đang phân tích một diễn biến giá mở rộng rất lớn của thị trường và cố gắng tìm kiếm một nơi cuối cùng có thể xác định điểm kết thúc việc giá di chuyển.

Tôi đã sử dụng cùng một công cụ là Dynamic Trader được hiển thị trong chương trước - Fibonacci hồi quy để xác định cho các ví dụ Fibonacci mở rộng sau đây. Hầu hết các chương trình phân tích sẽ đi kèm việc xác định các mức giá Fibonacci mở rộng từ cùng một công cụ của Fibonacci hồi quy, vì chúng cũng được đo chính bằng hai điểm giá trên biểu đồ. Bản chất toán học là như nhau, với sự khác biệt duy nhất ẩn sau là các mức hồi quy trong phạm vi nhỏ hơn 100% của dao động giá trước còn các mức mở rộng là vượt quá 100% của dao động giá trước.

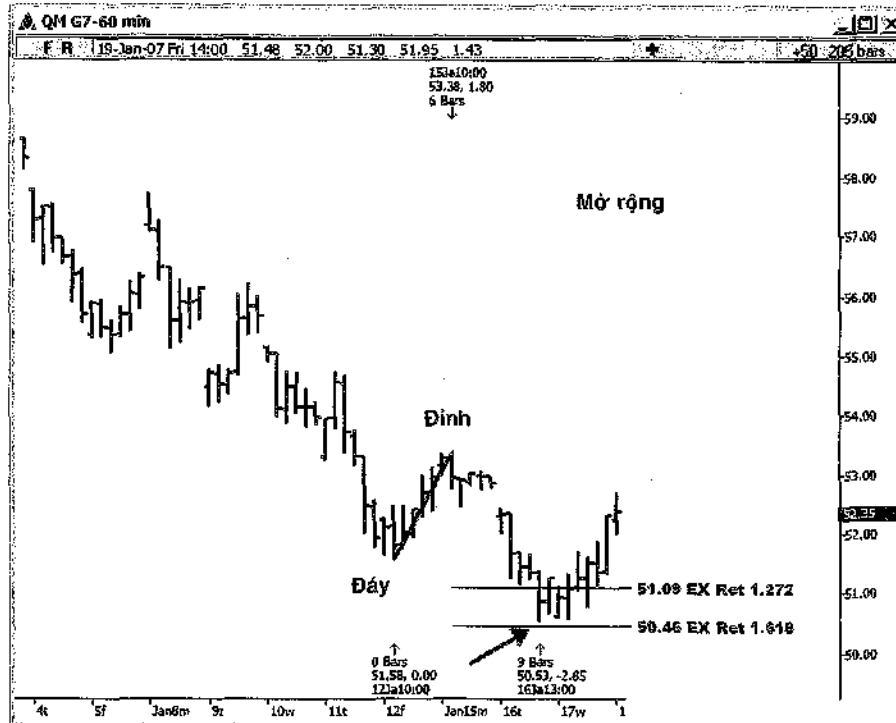
Lưu ý: Những gì tôi gọi là các mức giá mở rộng trong những phân tích của mình được gắn nhãn là EX Ret trên biểu đồ Dynamic Trader mà

bạn sẽ thấy trong các ví dụ dưới đây. Robert Miner - người cố vấn của tôi, đã đề cập đến những đi đầu này như các mức giá hũ quy so sánh với các mức giá mở rộng.



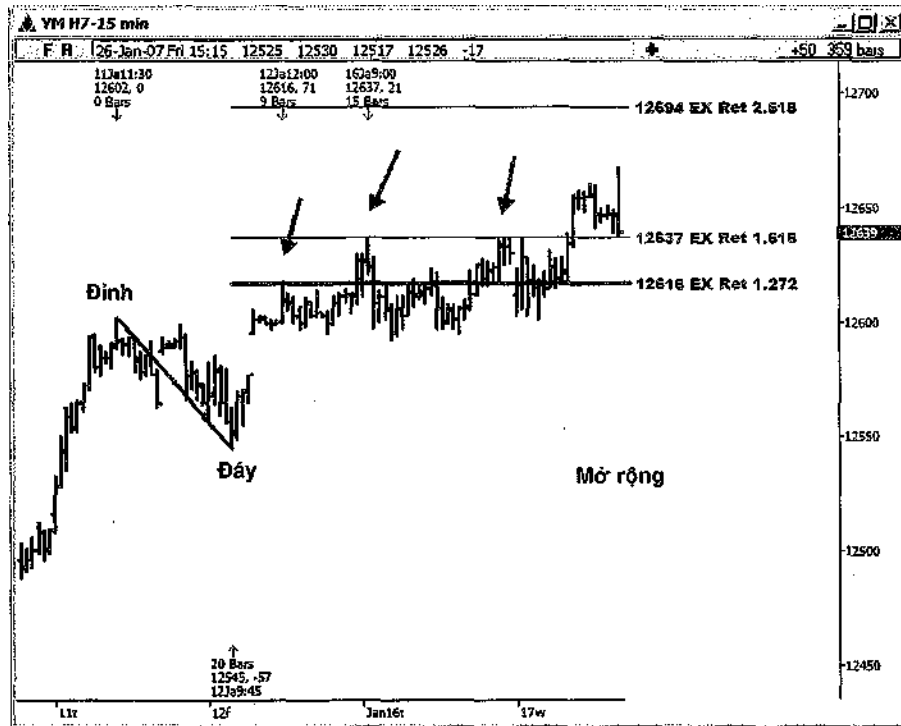
Hình 4-1

Ví dụ về mức giá Fibonacci mở rộng đầu tiên của chúng ta được minh họa trên biểu đồ ngày của chỉ số Russell Cash (xem Hình 4-1). Các tỉ lệ mở rộng 1.272 và 1.618 đã được xác định ra từ đỉnh ngày 21/04/2006 xuống đáy ngày 27/04/2006 để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng khi giá bắt đầu tăng lại từ đáy ngày 27/04/2006 đó. Trong trường hợp này, việc biết được vị trí của mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 sẽ cực kỳ có giá trị đối với một nhà giao dịch, vì một giai đoạn giảm giá mạnh mẽ đã diễn ra ngay sau khi giá chạm vào mức kháng cự này.



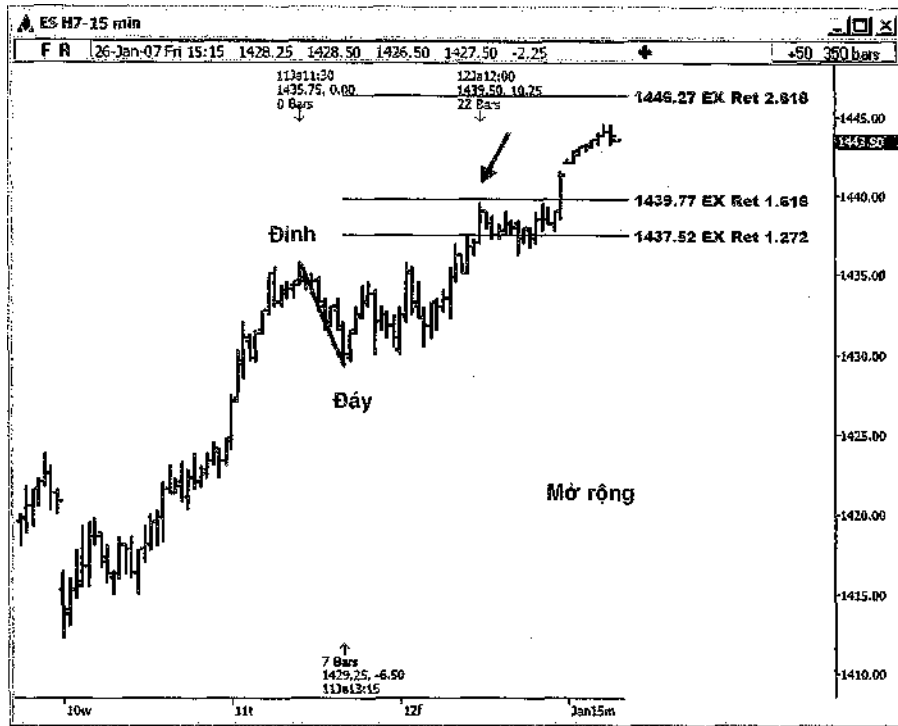
Hình 4-2

Ví dụ mức giá Fibonacci mở rộng tiếp theo được minh họa trên biểu đồ 60 phút của Hợp đồng tương lai Dầu thô (*Crude oil futures*) (xem Hình 4-2). Ở đây, chúng tôi đã xác định từ đáy được tạo ra ở mức 51.58 trong ngày 12/01/2007 lên đỉnh được tạo ra ở mức 53.38 trong ngày 15/01/2007. Xác định các mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 và 1.618 để tìm ra các mức hỗ trợ tiềm năng. Lưu ý rằng một đáy quan trọng đã được tạo ra trong tích tắc tại mức giá mở rộng 1.618, trong đó một đợt tăng giá trên 2.00 đã được nhìn thấy! Một điều tôi đã học được thông qua sử dụng các mức giá mở rộng trong nhiều năm qua là nhiều lần diễn biến giá có xu hướng chấm dứt - hoặc chấm dứt tạm thời tại các mức tỉ lệ giá mở rộng này.



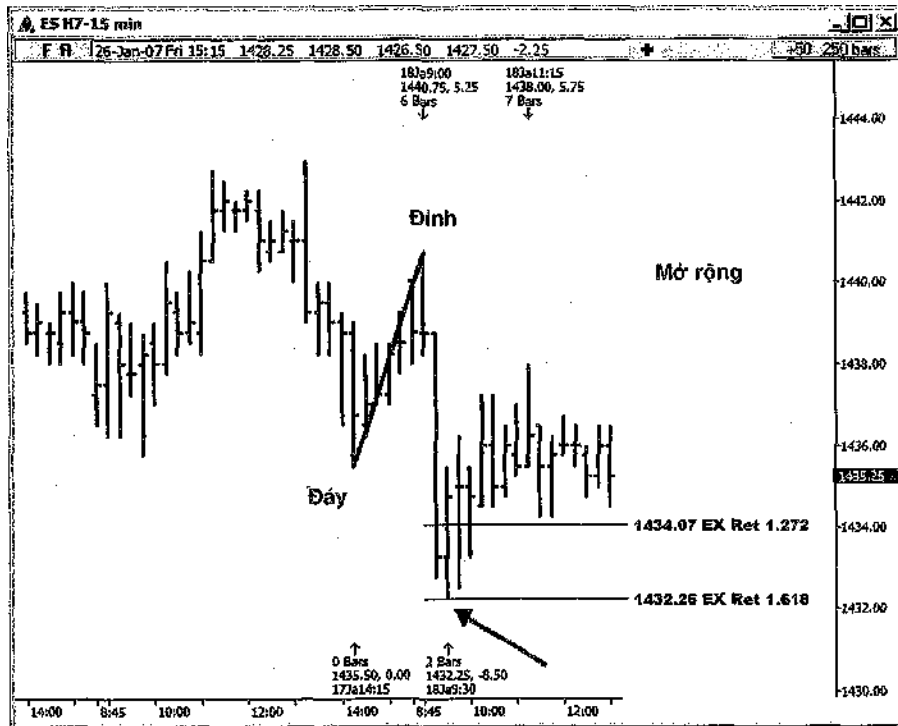
Hình 4-3

Hãy xem xét một ví dụ mức giá Fibonacci mở rộng khác, lần này là trên biểu đồ hợp đồng tương lai của chỉ số Dow. Trong Hình 4-3, chúng ta đã xác định dao động từ cao xuống thấp trên biểu đồ 15 phút này để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng để giá đi lên. Lưu ý rằng có một đợt suy giảm nhỏ tại mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 và sau đó là một đợt suy giảm nhỏ khác tại mức giá Fibonacci mở rộng 1.618. Hợp đồng tương lai cuối cùng đã tăng lên vượt qua cả hai cấp độ này. Điều này không phải là bất thường vì lúc đó chúng ta đang ở trong một xu hướng tăng tốt, nhưng các mức này đã cung cấp một số mức hỗ trợ tạm thời đối với việc di chuyển giá, đó là lý do tại sao với tư cách là một nhà giao dịch bạn muốn nhận biết được chúng.



Hình 4-4

Ví dụ Fibonacci mở rộng tiếp theo là trên biểu đồ 15 phút của hợp đồng tương lai S&P (xem Hình 4-4). Chúng tôi đo từ đỉnh được tạo ra ở mức 1435.75 xuống đáy được tạo ra ở mức 1429.25, để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng xảy ra trên đường giá đi lên. S&P gần như không hề dừng lại ở mức giá Fibonacci mở rộng 1.272, nhưng nó đã tạm dừng và cho chúng ta thấy một đợt suy giảm nhỏ ở mức giá Fibonacci mở rộng 1.618. Một lần nữa, đi đều này không quá đáng ngạc nhiên, vì biểu đồ 15 phút đang cho thấy một mô hình tăng trưởng giá tốt.



Hình 4-5

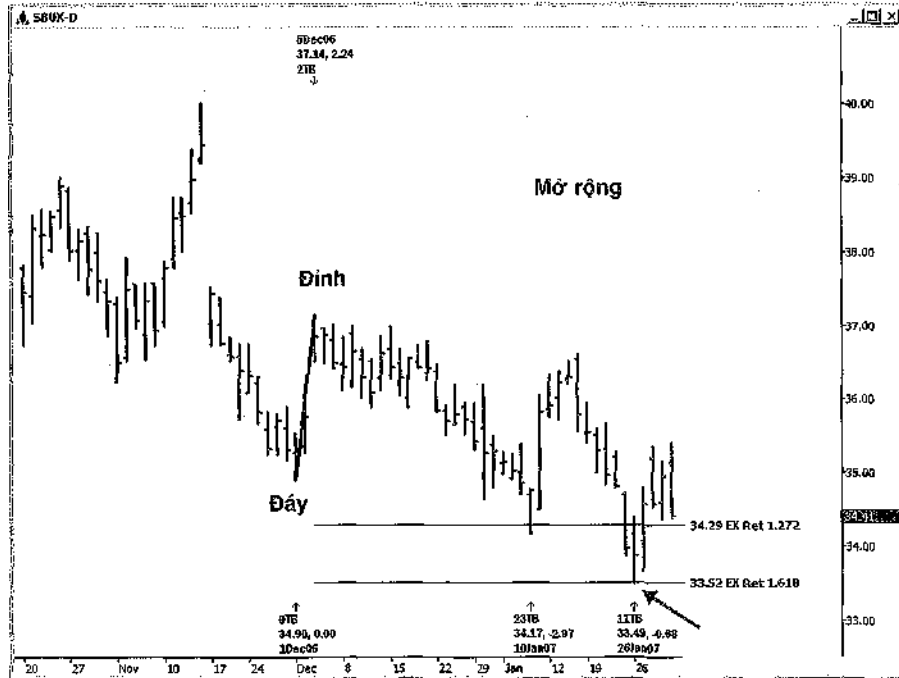
Hình 4-5 là một ví dụ khác về mức giá Fibonacci mở rộng được xác định trên biểu đồ 15 phút của hợp đồng tương lai S&P. Chúng tôi đã đo được mức dao động từ thấp đến cao trước đó (từ đáy ngày 17/01/2007 tại 1435.50 - được tạo ra lúc 2:15 chiều giờ địa phương, lên đỉnh ngày 18/01/2007 là 1440.75 - được tạo ra lúc 9:00 sáng giờ địa phương) và đã xác định các mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 và 1.618 để tìm ra các mức hỗ trợ tiềm năng. Hợp đồng S&P thậm chí đã không dừng lại ở mức giá Fibonacci mở rộng 1.272; tuy nhiên, đáy có thể giao dịch được tạo ra lại chính là tại mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 của vùng dao động này.



Hình 4-6

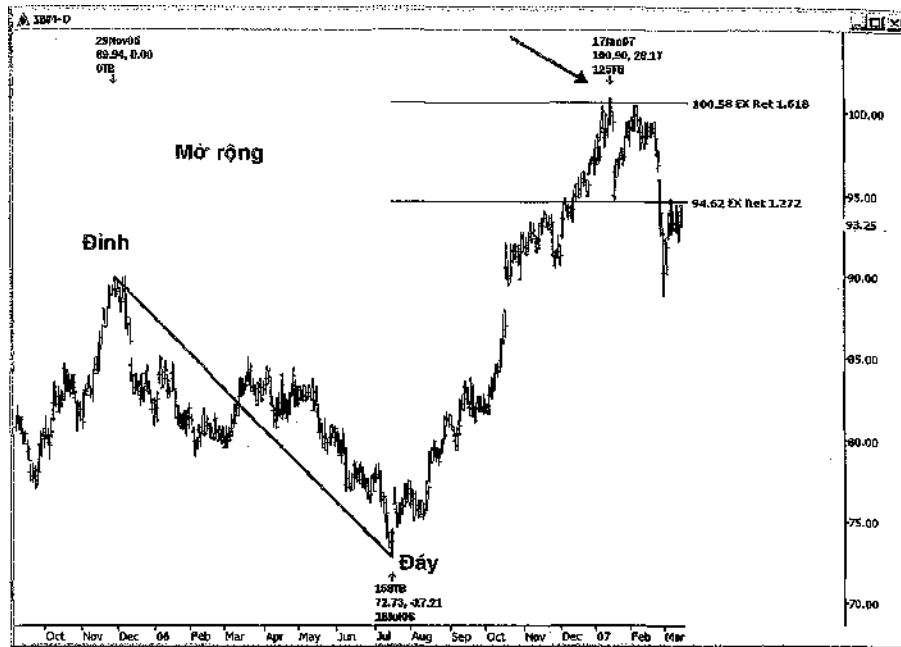
Ví dụ tiếp theo về Fibonacci mở rộng (xem Hình 4-6) được tạo ra trên biểu đồ hàng ngày của hợp đồng tương lai Russell. Mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 xác định được tại 832.10 sau khi đo từ đỉnh ngày 05/12/2006 xuống đáy ngày 09/01/2007, với trước đó là mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 đã dễ dàng bị vượt qua. Một trong những tính năng trên phần mềm Dynamic Trader là chương trình sẽ tự động xóa các mức giá Fibonacci khi đã bị vượt qua rồi một mức chênh lệch khá lớn. Trong trường hợp này, đây là lý do tại sao mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 không còn được hiển thị trên biểu đồ. Đỉnh thực tế được tạo ra là 831.90, chỉ thấp hơn 2 đơn vị so với mức giá Fibonacci mở rộng 1.618. Một đợt suy giảm 58.70 điểm đã diễn ra sau mức giá Fibonacci mở rộng đó. Tôi liên tục nhắc nhở các nhà giao dịch của tôi hãy thắt chặt thêm các điểm dừng lỗ của mình các vị thế của họ khi chúng tôi tiến gần đến mức giá mở rộng 1.272 của một vùng dao động trước hoặc vượt qua nó, vì nhiều động thái giá thường chấm dứt hoặc ít nhất là tạm thời chấm dứt khi tiến vào các vùng giá mở rộng.





Hình 4-7

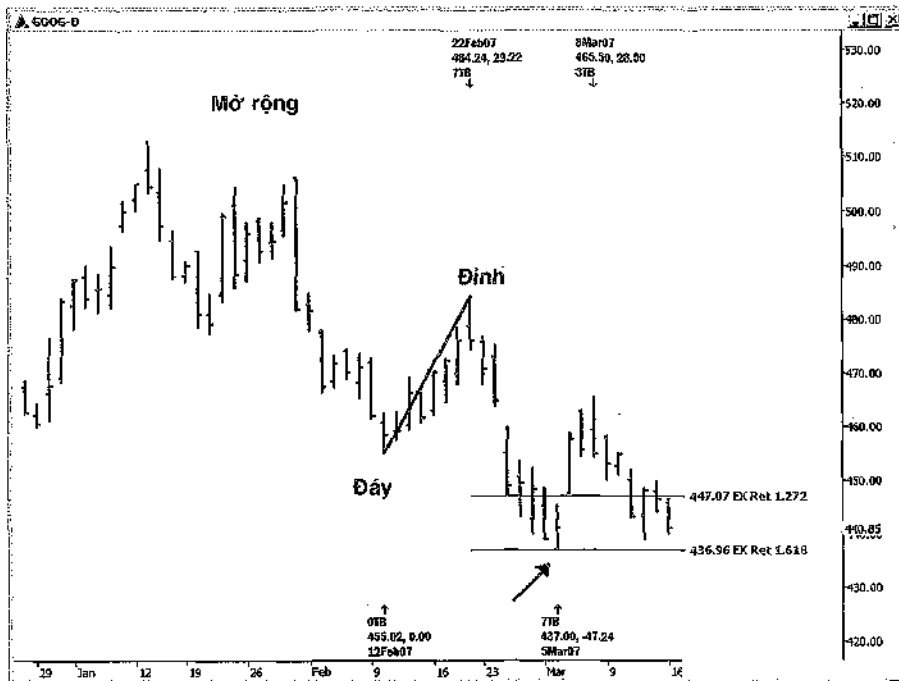
Trong Hình 4-7, chúng ta đang xem xét một mức giá Fibonacci mở rộng trên biểu đồ hàng ngày của SBUX. Ở đây, chúng tôi đã đo từ đáy ngày 01/12/2006 ở mức 34.90 lên đỉnh ngày 05/12/2006 ở mức 37.14 để tìm kiếm mức hỗ trợ tiềm năng. Chúng ta đã thấy một cú nảy lại tuyệt vời xung quanh mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của vùng dao động này, mặc dù nó không phải là một lần chạm hoàn hảo. Đáy được tạo ra vào ngày 26/01/2007 đã được tạo ra mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 tại 33.52. Đáy thực tế được tạo ra chỉ thấp hơn vài đơn vị tại 33.49.



Hình 4-8

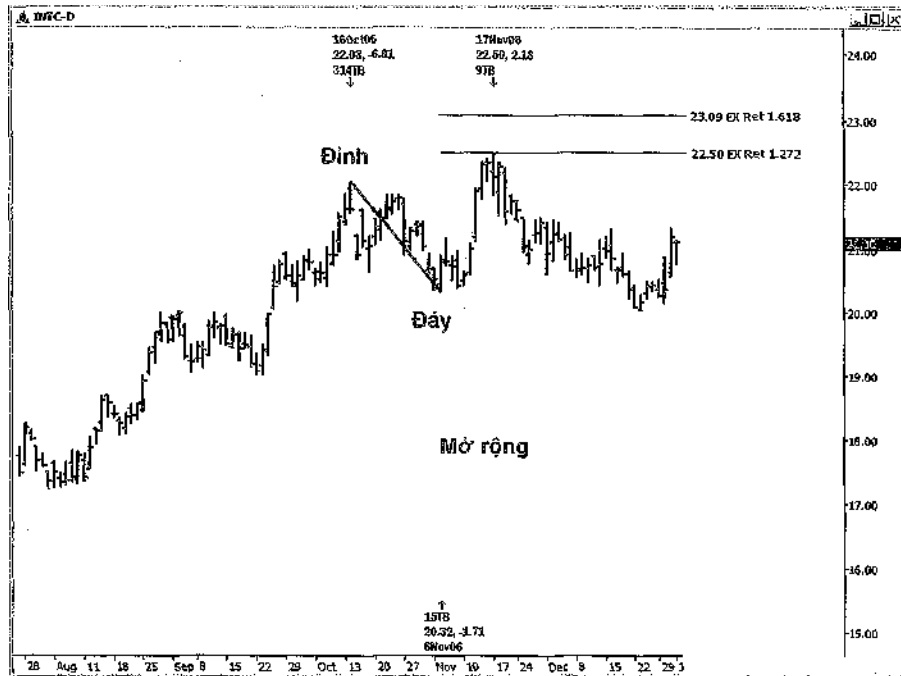
Hình 4-8

Trên biểu đồ hàng ngày của IBM được hiển thị trong Hình 4-8, chúng tôi đã đo từ đỉnh ngày 29/11/2005 ở mức 89.94 xuống đáy ngày 18/06/2006 ở mức 72.73 để tìm kiếm mức kháng cự tiềm năng của đợt tăng giá từ đáy ngày 18/06/2006. Trong trường hợp này, mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 đã cung cấp một mức kháng cự như vậy. Một lần nữa lưu ý rằng đây không phải là một điểm giá chạm hoàn hảo: mức giá Fibonacci mở rộng đạt 100.58 và đỉnh thực tế được tạo ra là ở mức 100.90. Tuy nhiên, miễn sao mức chênh lệch giữa hai mức giá Fibonacci và giá thực tế không quá lớn, tôi thường sẽ vẫn để nó ở trên biểu đồ và theo dõi phản ứng có thể xảy ra xung quanh nó.



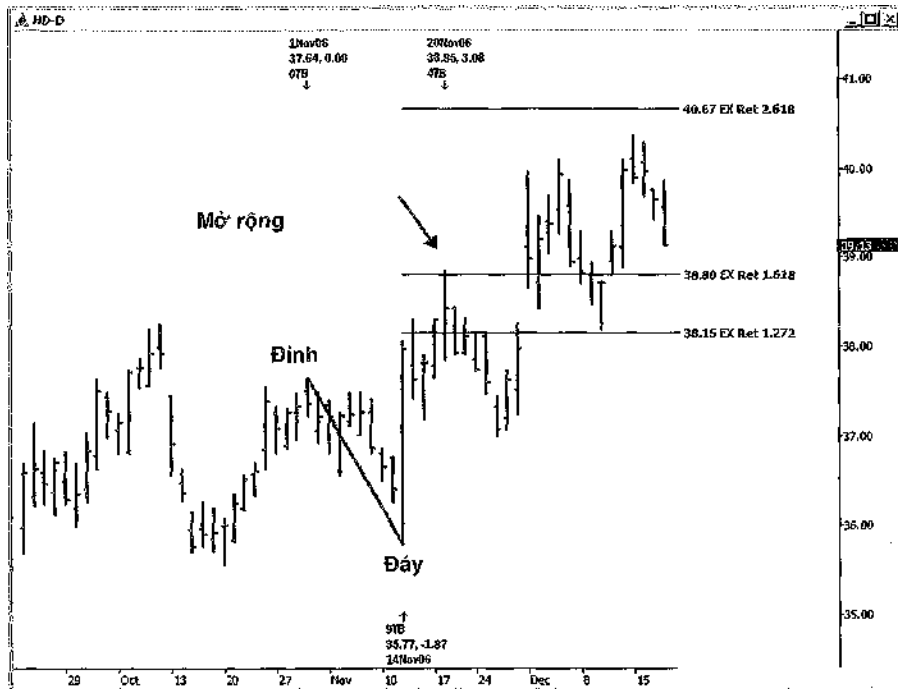
Hình 4-9

Google là một cổ phiếu đường như có sự tôn trọng (nguyên tắc hình học theo tiêu chuẩn Fibonacci) của thị trường thường xuyên hơn. Trong Hình 4-9, chúng tôi đã đo từ đáy ngày 12/02/2007 được tạo ra ở mức 455.02 lên đỉnh ngày 22/02/2007 được tạo ra tại 484.24 để tìm kiếm mức hỗ trợ tiềm năng tại các mức giá Fibonacci mở rộng, cổ phiếu này hầu như không hề dừng lại ở mức giá Fibonacci mở rộng 1.272. Tuy nhiên, chúng ta đã thấy một sự phục hồi có thể giao dịch được sau khi giá kiểm định lại khu vực quanh mức giá Fibonacci mở rộng 1.618.



Hình 4-10

Trong Hình 4-10, chúng tôi đã xác định các mức giá Fibonacci mở rộng trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Intel, sử dụng giai đoạn dao động giá từ đỉnh ngày 16/10/2006 tại 22.03 xuống đáy ngày 06/11/2006 tại 20.32 để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 đã được xác định và giá chạm chính xác vào mức này tại 22.50. Một đợt suy giảm mạnh mẽ đã diễn ra theo sau đỉnh này.



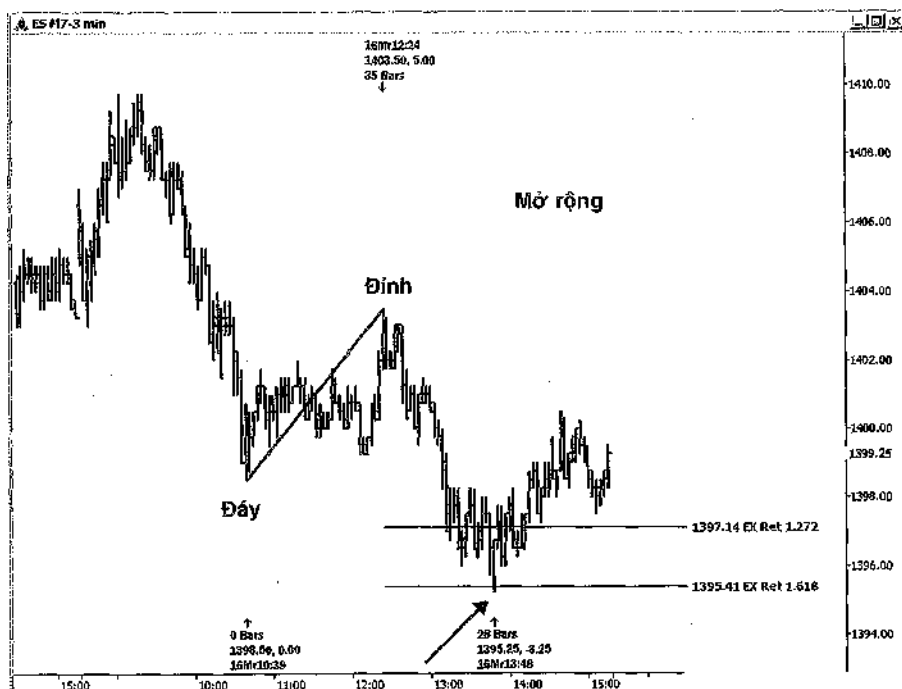
Hình 4-11

Trên biểu đồ hàng ngày của Home Depot trong Hình 4-11, chúng tôi đã xác định các mức giá Fibonacci mở rộng của việc di chuyển từ đỉnh ngày 01/11/2006 tại 37.64 xuống đáy ngày 14/11/2006 tại 35.77 để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Trong trường hợp này, tại mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 đã tạo ra đỉnh có thể giao dịch. Cổ phiếu này sau đó đã tiếp tục xu hướng tăng sau khi phục hồi mạnh mẽ sau đợt giảm giá từ đỉnh ngày 20/11/2016. Hãy nhớ rằng có nhiều trong số các mức giá Fibonacci này sẽ không tạo ra sự thay đổi trong xu hướng và có thể bị vượt qua hàng ngày. Trong các chương sau tôi sẽ chỉ cho bạn các ví dụ mà trong đó ngay cả một cụm các mức giá Fibonacci vẫn không tạo ra được sự thay đổi trong xu hướng, thậm chí ngay cả một thay đổi nhỏ. Phương pháp này không phải là một phép màu, nhưng nếu bạn học được cách sử dụng nó đúng cách, nó chắc chắn sẽ cung cấp cho bạn một lợi thế giao dịch đáng kể.



Hình 4-12

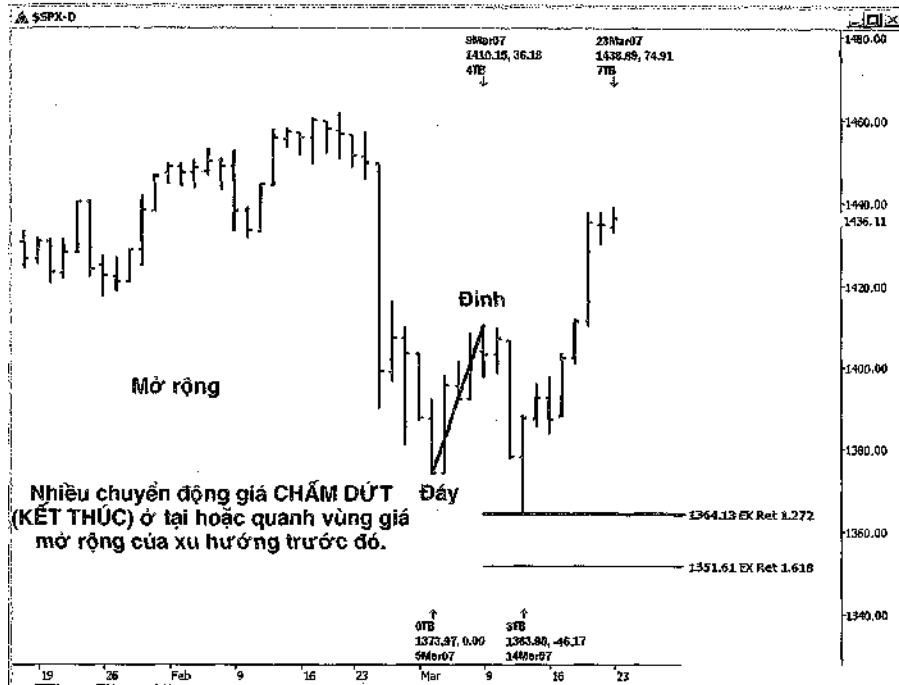
Trong biểu đồ hàng ngày của Yahoo được hiển thị trong Hình 4-12, chúng tôi đã xác định các mức giá Fibonacci mở rộng của đợt di chuyển từ đỉnh ngày 07/06/2005 ở mức 38.95 xuống đáy ngày 21/09/2005 tại 31.60 với nhiều dao động nhỏ nằm trong dao động lớn này. Chúng tôi đang tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng tại các mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 và 1.618 trên biểu đồ này. Đỉnh có thể giao dịch được tạo ra chỉ thấp hơn một vài xu so với mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 tại 43.49.



Hình 4-13

Các mức giá Fibonacci có thể được sử dụng trên bất kỳ biểu đồ khung thời gian nào. Hình 4-13 là biểu đồ 3 phút của chỉ số S&P. Được đo từ đáy tại 1398.50 lên đỉnh 1403.50. Chúng ta sẽ tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng tại các mức giá Fibonacci mở rộng của giai đoạn dao động giá này. Và trong trường hợp này, một đáy có thể giao dịch được tạo ra chính là ở mức giá Fibonacci mở rộng 1.618.

**Mẹo của tác giả:** Trong phòng trò chuyện của mình, tôi sử dụng tính năng tự động gõ để nhắc nhở các nhà giao dịch liên tục rằng có nhiều diễn biến giá chấm dứt tại các mức Fibonacci mở rộng, vì tôi thấy điều này xảy ra rất thường xuyên.



Hình 4-14

Biểu đồ hàng ngày của tiền mặt S&P (cash S&P) (xem Hình 4-14) là một ví dụ khác về việc thị trường bật lại khi chạm vào mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 hoặc 1.618. Xác định giá di chuyển từ đáy ngày 05/03/2007 lên đỉnh ngày 09/03/2007, chúng ta có được mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của vùng dao động này tại 1364.13. Đáy thực tế được tạo ra là tại 1363.98. Một đợt tăng giá lên 74 điểm mạnh mẽ đã diễn ra ngay sau khi giá chạm vào mức giá Fibonacci mở rộng đó và vẫn có thể còn tiếp diễn.

**Trong chương này, các ví dụ biểu đồ đã minh họa rằng nhiều động thái giá có xu hướng chấm dứt tại các mức Fibonacci mở rộng của giai đoạn dao động giá trước đó. Những mức này cao hơn bình thường. Bây giờ bạn hãy xem các mức giá Fibonacci dự phóng trong chương tiếp theo của chúng tôi.**

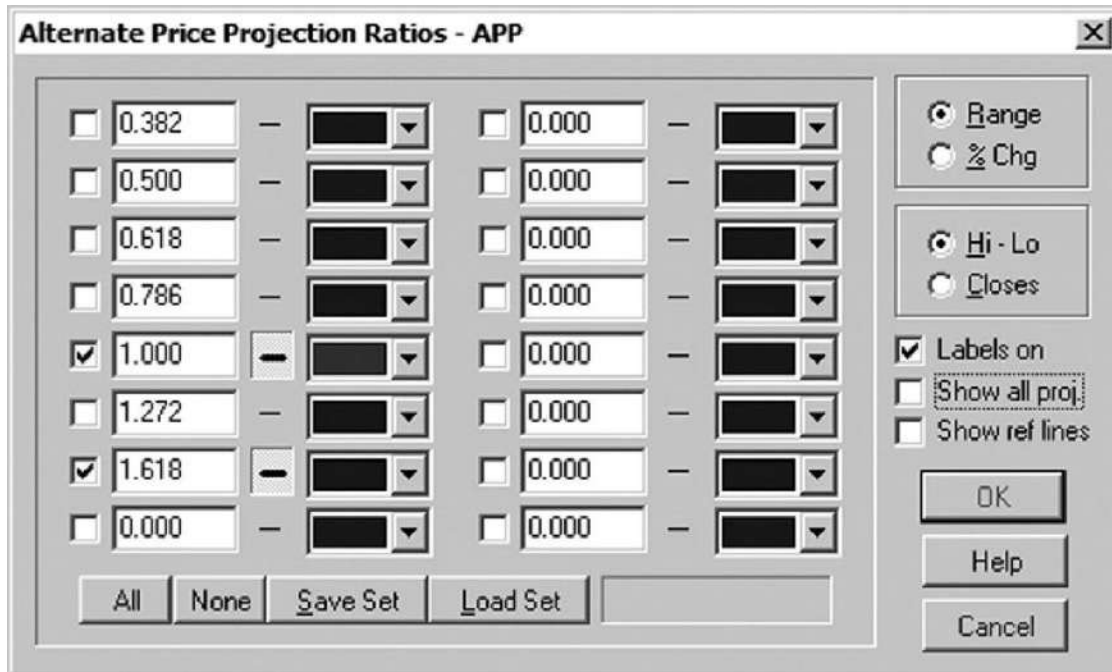


**CHƯƠNG 05**  
**GIÁ MỤC TIÊU HOẶC**  
**MỨC GIÁ DỰ PHÓNG**  
**FIBONACCI**

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, trong chương này tôi sẽ chỉ cho bạn cách áp dụng các mức giá Fibonacci dự phóng cho biểu đồ mà chúng ta đang phân tích. Những mức giá dự phóng này đôi khi cũng được gọi là mức giá mục tiêu. Tôi có thiên hướng xác định ra chúng trên biểu đồ của mình bằng các chữ cái PO (*là viết tắt của Rejection objective - chú thích của người dịch*) cho các mức giá Fibonacci dự phóng hơn là các mức giá mục tiêu.

Các mức giá Fibonacci dự phóng này được xác định từ ba điểm trên biểu đồ và là sự so sánh sự dao động trong cùng một xu hướng. Chúng được xác định từ một vùng dao động trước đó từ điểm giá thấp nhất lên điểm giá cao nhất và sau đó được chiếu xuống một đáy điểu chỉnh thấp nhất khác để tìm ra các mức kháng cự tiềm năng. Hoặc được xác định từ một vùng dao động trước đó từ điểm giá cao nhất xuống đáy điểu chỉnh thấp nhất và sau đó chiếu lên một mức giá điểu chỉnh cao nhất khác để có thể xác định ra các mức hỗ trợ tiềm năng, ở đây chúng tôi sử dụng các tỉ lệ Fibonacci 1.00 và 1.618 để xác định các mức giá mục tiêu.

Phép chiếu 100% cũng là nơi chúng ta tìm thấy sự cân xứng. (Khái niệm này sẽ được thảo luận ở phần sau trong chương thiết lập giao dịch cân xứng). Điều bạn cần biết vào thời điểm này là tính cân xứng trên biểu đồ được định nghĩa là sự dao động tương tự nhau hoặc bằng nhau của giá theo cùng một hướng. Tôi sử dụng các phép chiếu cân xứng mỗi ngày để thiết lập các giao dịch theo xu hướng. Khái niệm này sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta đi qua các ví dụ biểu đồ.

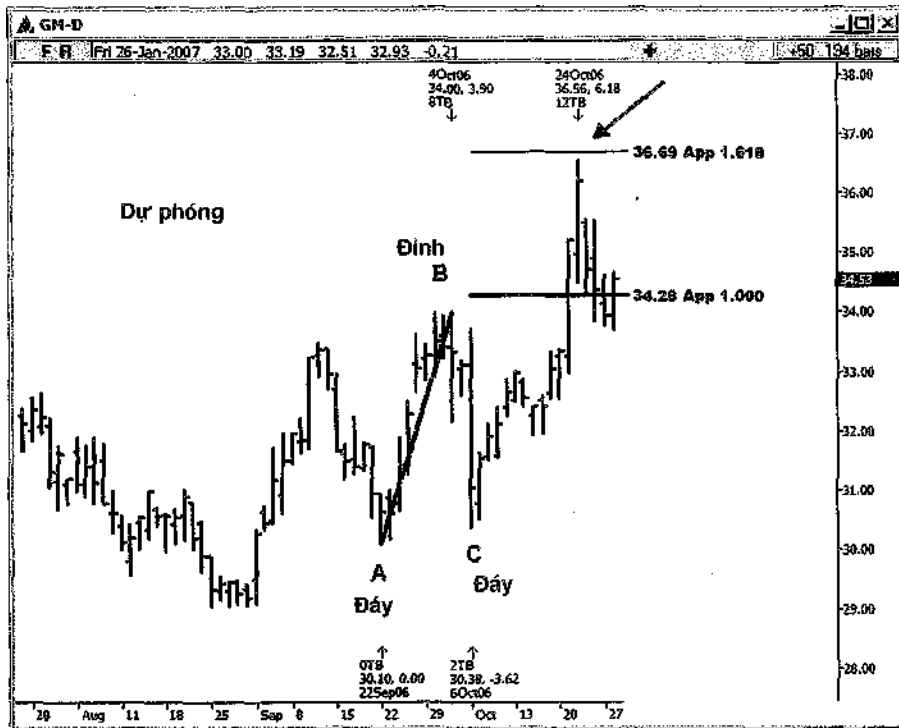


Hình 5-1

Để xác định các mức giá Fibonacci này, bạn phải sử dụng một công cụ phân tích cho phép sử dụng ba điểm trên biểu đồ. Trong phần mềm Dynamic Trader, nó được gọi là Công cụ giá dự phóng lần lượt (*Alternate price projection tool*). Thiết lập của công cụ này được minh họa trong Hình 5-1.

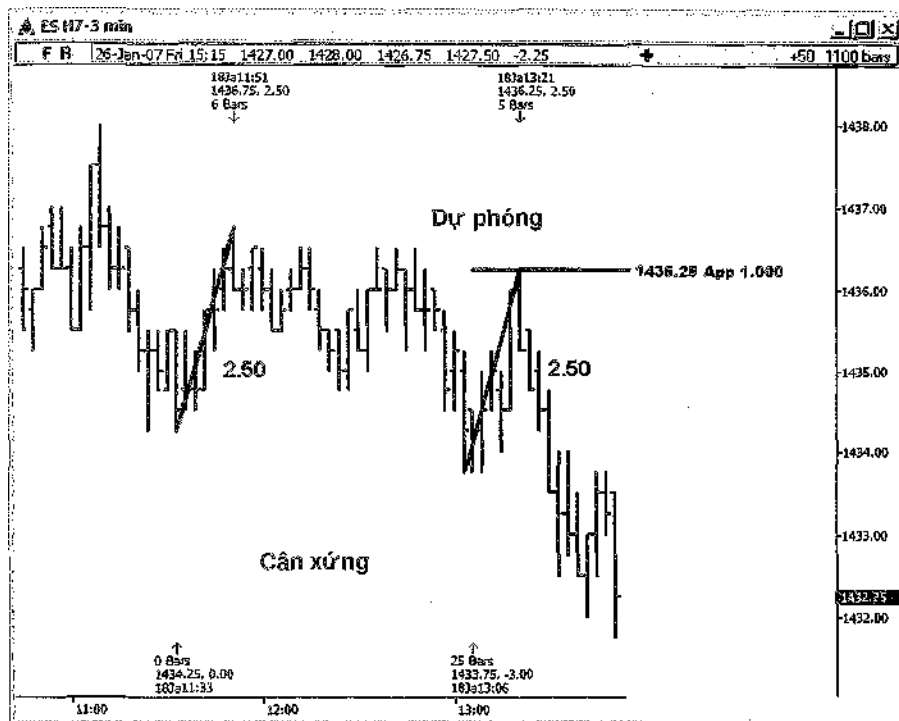
Có thể có một số nhầm lẫn khi tôi dạy cách xác định các mức giá Fibonacci dự phóng, vì nhiều chương trình phân tích kỹ thuật gọi công cụ Fibonacci khi sử dụng ba điểm là công cụ Fibonacci mở rộng thay vì công cụ giá dự phóng, chỉ cần nhớ rằng để xác định các mức giá dự phóng của dao động trong xu hướng trước đó, bạn cần sử dụng một công cụ cho phép bạn chọn ra ba điểm, bất kể nó được gọi là gì.

**Lưu ý:** Những gì tôi gọi là giá dự phóng hoặc giá mục tiêu trong quá trình phân tích của mình sẽ được gắn nhãn APP (*hoặc Alternate Price Projections*) trong các biểu đồ ví dụ trên nền tảng Dynamic Trader.



Hình 5-2

Ví dụ giá dự phóng đầu tiên của chúng ta là Hình 5-2, biểu đồ chứng khoán hàng ngày của General Motors. Hãy nhớ rằng với công cụ giá dự phóng sử dụng ba điểm, chúng ta đang so sánh sự dao động của giá theo cùng một chiều, ở đây, chúng ta đo được dao động từ điểm A đến điểm B, đó là một vùng dao động giá với 3.90 điểm. Sau đó, chúng tôi đã xác định hai mức giá dự phóng 1.00 và 1.618 của vùng dao động trước đó từ điểm C, để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Mức giá dự phóng đầu tiên 1.00 xuất hiện ở 34.28. Giá không có phản ứng ở mức giá dự phóng đầu tiên này. Mức giá dự phóng thứ hai 1.618 xuất hiện ở 36.69. Lưu ý rằng đợt tăng giá của GM đã chấm dứt ngay bên dưới mức giá dự phóng thứ hai này - ít nhất là trong tạm thời.



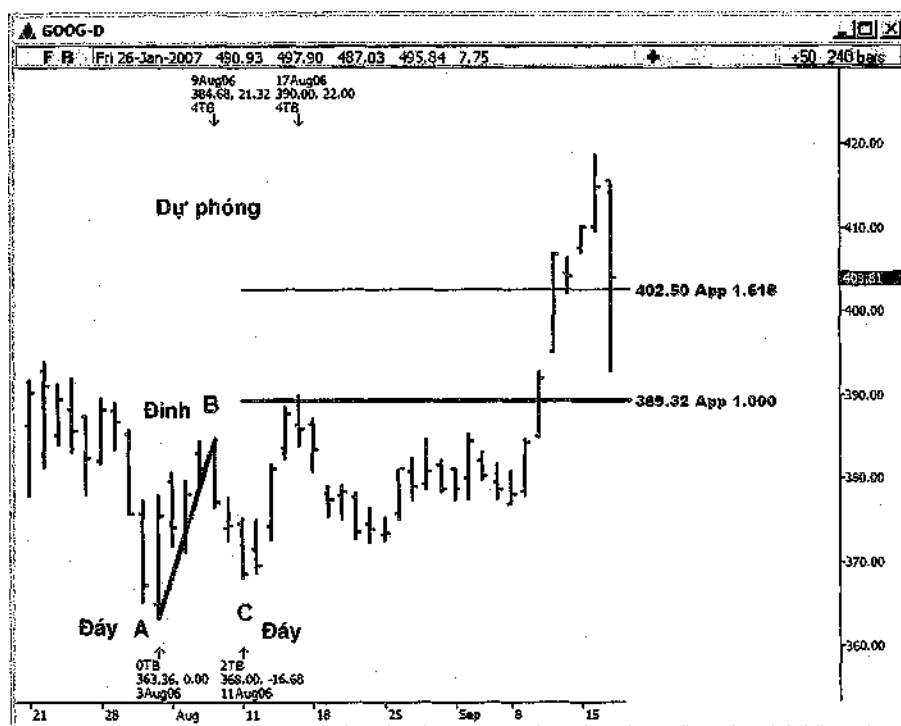
Hình 5-3

Ví dụ mức giá dự phóng thứ hai của chúng ta là trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng tương lai S&P. Trong Hình 5-3, chúng ta chỉ sử dụng mức giá dự phóng 1.00, vì chúng tôi đang xác định mức kháng cự tiềm năng của đợt tăng giá đi đều chỉnh hồi phục lại trong một xu hướng giảm chính. Tôi thích xác định dao động của đợt đi đều chỉnh bởi chúng sẽ xuất hiện thường xuyên hơn, bạn sẽ nhìn thấy hiện tượng ngang bằng hoặc tương đồng trong những dao động này. Đây trở thành một công cụ mạnh mẽ giúp hỗ trợ tìm điểm mở vị thế của cơ hội các giao dịch theo hướng của xu hướng của chúng ta.

Lưu ý rằng vùng dao động đầu tiên được minh họa trên biểu đồ này có biên độ là 2.50 điểm của S&P từ đáy tại 1434.25 lên đỉnh tại 1436.75. Sau đó, chúng tôi đã lấy mức 100% của vùng dao động đó và xác định giá dự phóng nó từ đáy được tạo ra tại 1433.75 cho ra kết quả mức giá dự phóng là 1436.25 và là một mức kháng cự tiềm năng.

Đỉnh thực tế được tạo ra cũng chính xác tại mức giá mục tiêu 100% này. Một đợt giảm giá hơn 4.00 điểm đã được diễn ra từ mức giá dự phóng

cân xứng này. Trong trường hợp này có một sự cân xứng hoàn hảo (bằng nhau chính xác), vì cả hai dao động đều chính xác là 2.50 điểm.

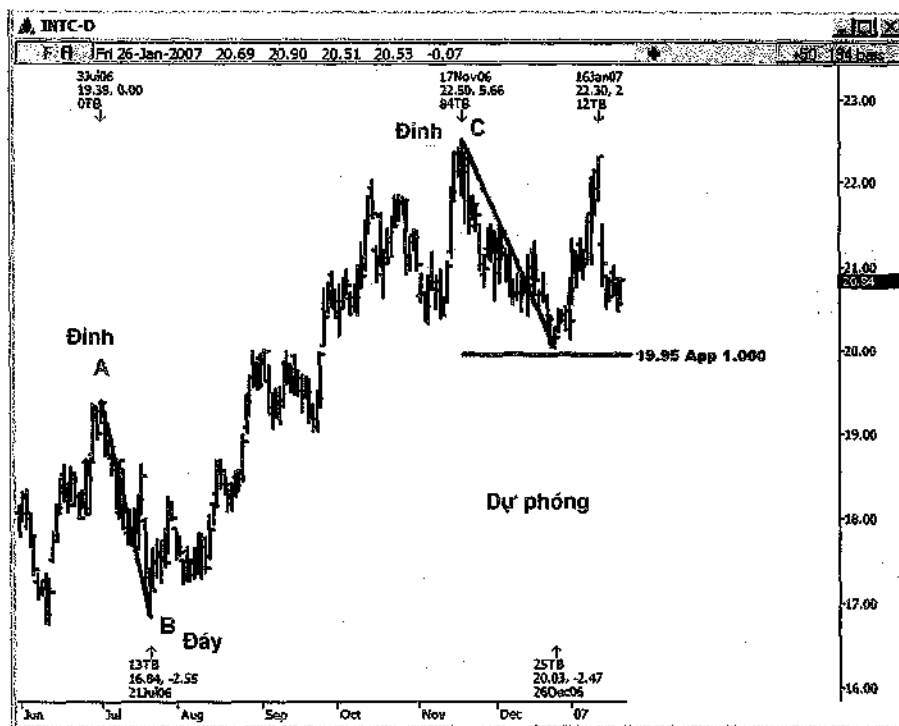


Hình 5-4

Hãy cùng xem xét một ví dụ mức giá dự phóng khác trên cổ phiếu của Google. Trong Hình 5-4, chúng ta đo dao động từ điểm A đến điểm B và sau đó xác định các mức giá dự phóng của chúng ta là 1.00 và 1.618 từ điểm C để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Mức giá dự phóng 1.00 xuất hiện ở 389.32. Mặc dù đây không phải là một lần giá chạm hoàn hảo vào mức này (đỉnh thực tế được tạo ra tại 390.00), nhưng cuối cùng đã có một sự đảo chiều đẹp. Còn mức giá dự phóng 1.618 tại 402.50 đã không cung cấp bất kỳ sự kháng cự nào trong trường hợp này.

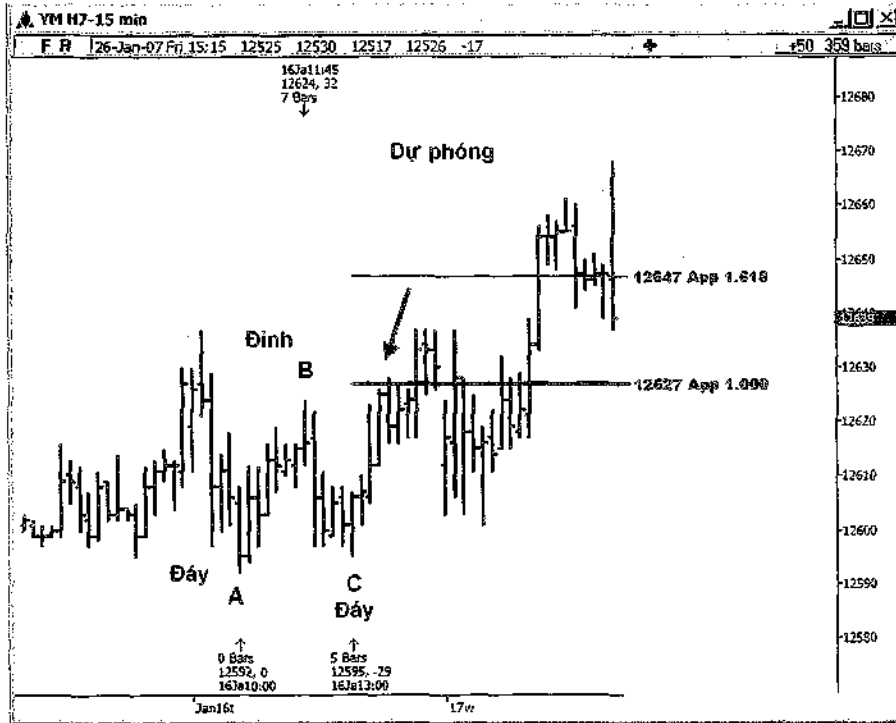
Sẽ có những thời điểm một trong số các mức giá Fibonacci này đạt chính xác ở mức giá dự phóng, và nó có vẻ rất kỳ diệu. Tuy nhiên, bạn đừng hy vọng sẽ luôn nhìn thấy sự hoàn hảo trong việc phân tích này. Chừng nào một mức giá Fibonacci không bị vượt qua với một mức chênh lệch lớn hoặc không bị giảm xuống với một mức chênh lệch lớn, thì nó vẫn có giá trị như một mức giá quyết định. Cá nhân tôi đã từng mắc lỗi là xóa

đi các mức giá Fibonacci quá nhanh. Những nhà giao dịch trong phòng trò chuyện của tôi là những người đầu tiên nói đi đầu này để tôi chú ý.



Hình 5-5

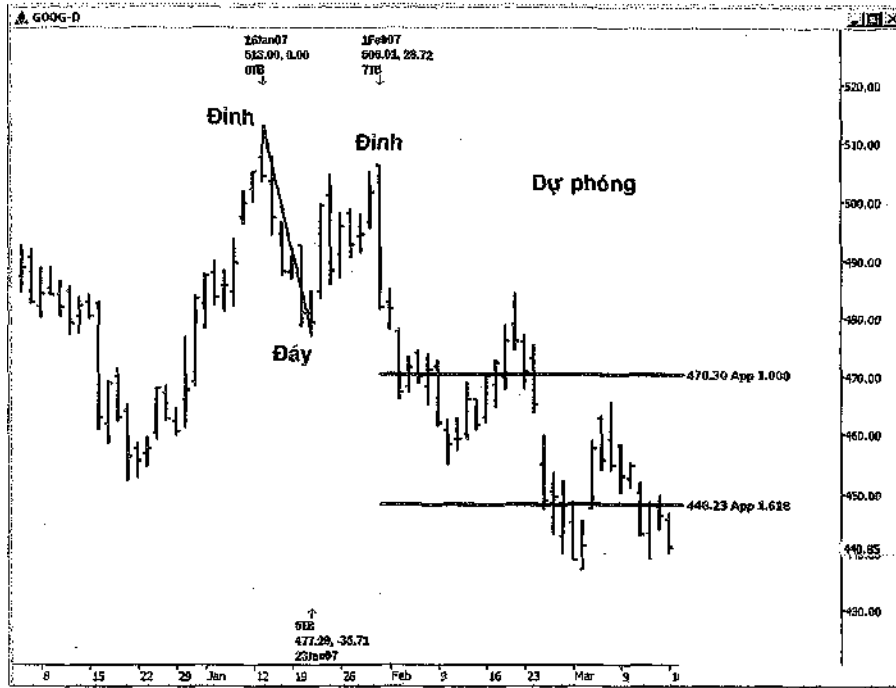
Hình 5-5 là biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Intel, ở đây, chúng ta đã đo được sự dao động từ điểm A đến điểm B, đó là mức giảm 2.55 điểm. Sau đó, chúng ta đã xác định giá dự phóng ở mức 1.00 này từ điểm C để có được mức hỗ trợ tiềm năng tại 19.95. Đáy thực tế trong trường hợp này được tạo ra là 20.03, chỉ cao hơn một chút so với mức hỗ trợ của mức giá Fibonacci dự phóng. Chắc chắn có một điểm tương đồng (cân xứng) giữa các dao động này, vì vùng dao động đầu tiên là một mức giảm 2.55 điểm và lần thứ hai là một mức giảm 2.47 điểm.



Hình 5-6

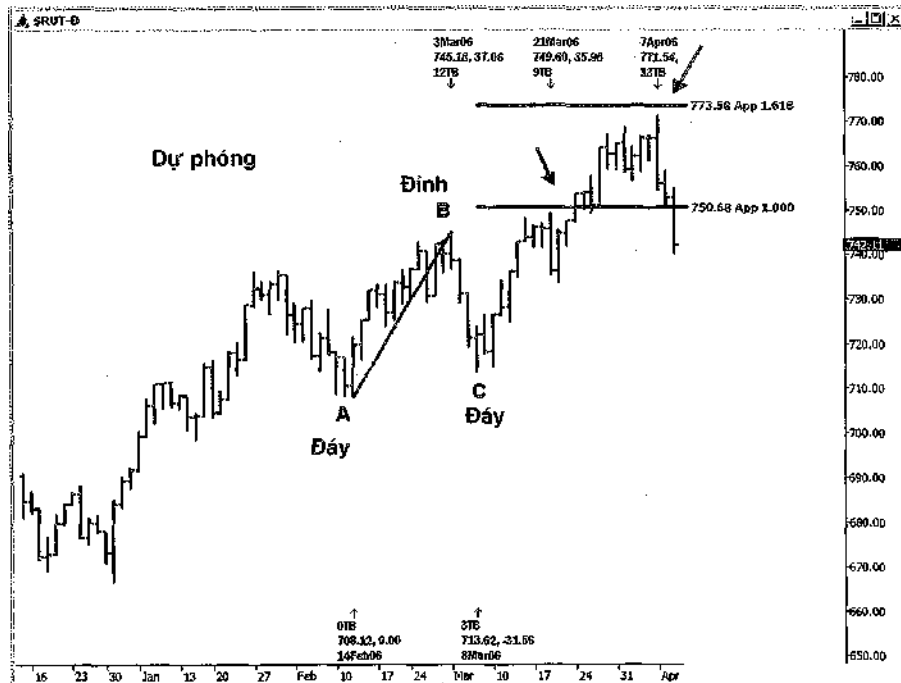
Hãy cùng xem xét một ví dụ khác về giá dự phóng trong khung thời gian nhỏ của chỉ số Dow. Trên biểu đồ 15 phút này (Hình 5-6), chúng ta bắt đầu với một đợt tăng giá từ điểm A đến điểm B là 32 điểm. Sau đó, chúng ta đã nhân phạm vi của vùng dao động đầu tiên này lên 1.00 và 1.618 (thực tế phép nhân này do chương trình máy tính làm) để có được kết quả giá dự phóng từ điểm C. Trong trường hợp này, tất cả những gì chúng ta thấy là một giai đoạn giá đi ngang ngắn hạn xung quanh mức giá dự phóng 1.00. Ngoài ra, các mức giá dự phóng thực sự đã không cung cấp mức kháng cự giá trị nào của đợt tăng giá này (Hãy nhớ rằng có nhiều mức giá Fibonacci như thế này sẽ bị vi phạm và không có được bất kỳ giá trị dự đoán nào cả!).





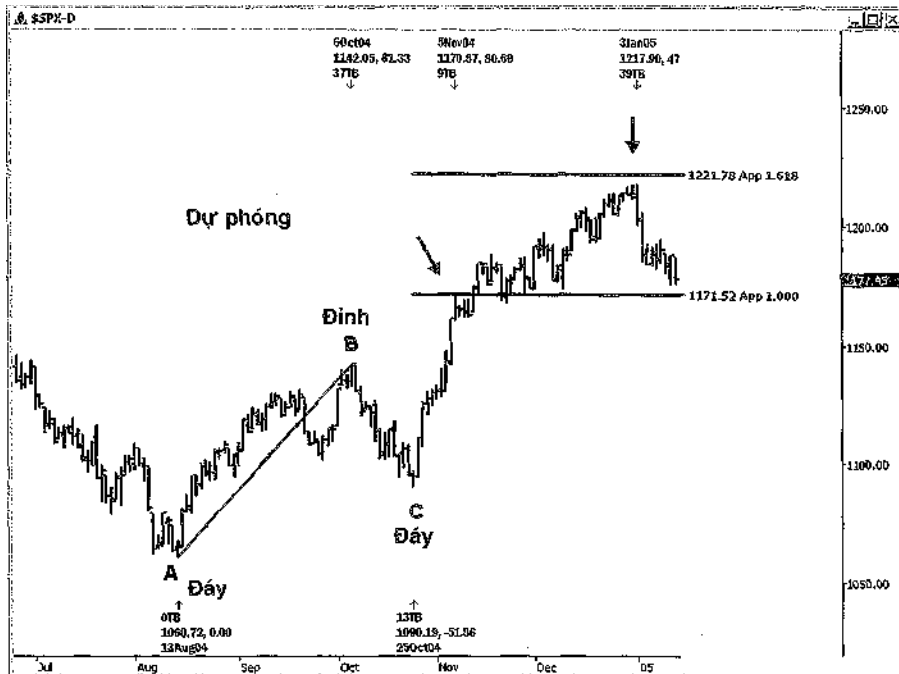
Hình 5-7

Một lần nữa, tôi không muốn cung cấp cho bạn ý tưởng rằng các mức giá Fibonacci sẽ luôn luôn hoạt động, vậy nên tôi muốn chia sẻ một ví dụ của cổ phiếu Google, khi các mức giá dự phóng đã không tạo ra bất kỳ thay đổi nào (xem Hình 5-7). Tôi sẽ là một người tác giả vô trách nhiệm nếu chỉ đưa ra cho bạn thấy những ví dụ có các mức giá Fibonacci hoạt động tốt. Với thực tế là không có bất kỳ một phương pháp hay loại phân tích nào tồn tại trên đời sẽ hiệu quả 100% thời gian. Với tư cách là một nhà giao dịch, bạn sẽ biết rằng không nên tham gia giao dịch ở các vùng giá này nếu bạn không nhìn thấy bất kỳ dấu hiệu đảo chiều nào hoặc không nhìn thấy các tín hiệu kích hoạt điểm mở vị thế nào đạt được khi chúng được kiểm định.



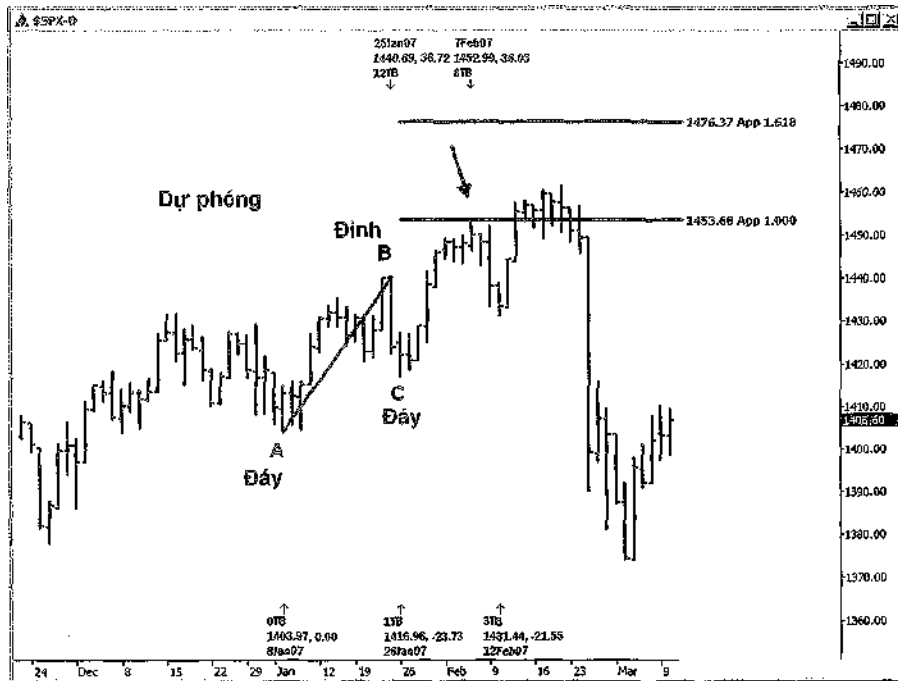
Hình 5-8

Hình 5-8 là một ví dụ về giá dự phóng trên biểu đồ tiền mặt hàng ngày của chỉ số Russell. Chúng tôi đã đo từ đáy ngày 14/02/2006 (điểm A) lên đỉnh ngày 03/03/2006 (điểm B) và xác định các mức giá Fibonacci dự phóng từ đáy ngày 08/03/2006 (điểm C) để có thể tìm kiếm mức kháng cự tiềm năng. Lưu ý giá có một phản ứng nhỏ tại khu vực của mức giá dự phóng 1.00 và sau đó có một đợt giảm mạnh hơn ngay khi giá tiến đến gần mức giá dự phóng 1.618 của vùng dao động trước.



Hình 5-9

Trong biểu đồ tiền mặt hàng ngày của S&P (xem Hình 5-9), chúng tôi đã đo từ đáy ngày 13/08/2004 ở mức 1060.72 (điểm A) lên đỉnh ngày 06/10/2004 tại 1142.05 (điểm B) và sau đó xác định các mức giá Fibonacci dự phóng theo các tỉ lệ từ đáy ngày 25/10/2004 tại 1090.19 (điểm C) để tìm kiếm kháng cự tiềm năng. Trong ví dụ này, chúng ta đã thấy một đoạn giá đi ngang nhỏ ở mức giá dự phóng 1.00 của vùng dao động này từ A đến B. Ngoài ra, chúng ta đã nhìn thấy giá đảo chiều giảm mạnh hơn khi giá lên tới mức chỉ thấp hơn một chút so với mức giá dự phóng 1.618.

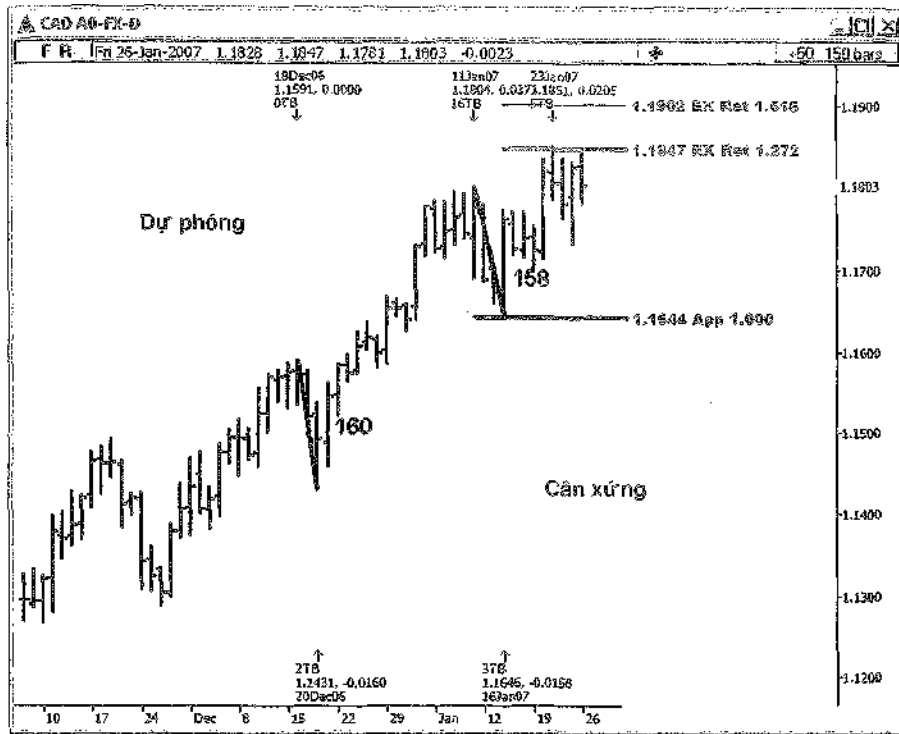


Hình 5-10

Trong ví dụ tiếp theo, trong biểu đồ S&P tiền mặt hàng ngày, Hình 5-10, chúng ta đã đo từ đáy ngày 08/01/2007 ở mức 1403.97 (điểm A) lên đỉnh ngày 25/01/2007 tại 1440.69 (điểm B) và sau đó xác định các mức giá dự phóng theo các tỉ lệ từ đáy ngày 26/01/2007 tại 1416.96 (điểm C) để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Đỉnh có thể giao dịch được là khi giá chạm vào ngay bên dưới mức giá dự phóng tỉ lệ Fibonacci 1.00. (Chúng tôi đã không kiểm định mức 1.618 trong trường hợp này).

Ví dụ tiếp theo của chúng ta là trong thị trường FOREX - đồng đô la Canada (xem Hình 5-11). Vì chúng ta đang xem xét một xu hướng tăng mạnh trong trường hợp này, chúng ta muốn sử dụng công cụ xác định giá dự phóng để tìm kiếm các mức hỗ trợ cân xứng có thể có trong xu hướng tăng. Khi chúng ta đo di chuyển giá từ đỉnh được tạo ra vào ngày 18/12/2006 xuống đáy được tạo ra vào ngày 20/12/2006 và sau đó xác định được mức giá Fibonacci dự phóng từ đỉnh mới được tạo ra vào ngày 11/01/2007 để có được mức giá dự phóng 1.00 từ đỉnh mới ngày 11/01/2007 cho thấy chúng ta có thể có mức hỗ trợ tại khu vực giá 1.1644. Đáy thực tế được tạo ra ở mức 1.1646, chỉ lệch một vài pip so với dự đoán. Ngay sau đáy này là một đợt tăng giá tuyệt đẹp đến 1.1851, đó là một đợt

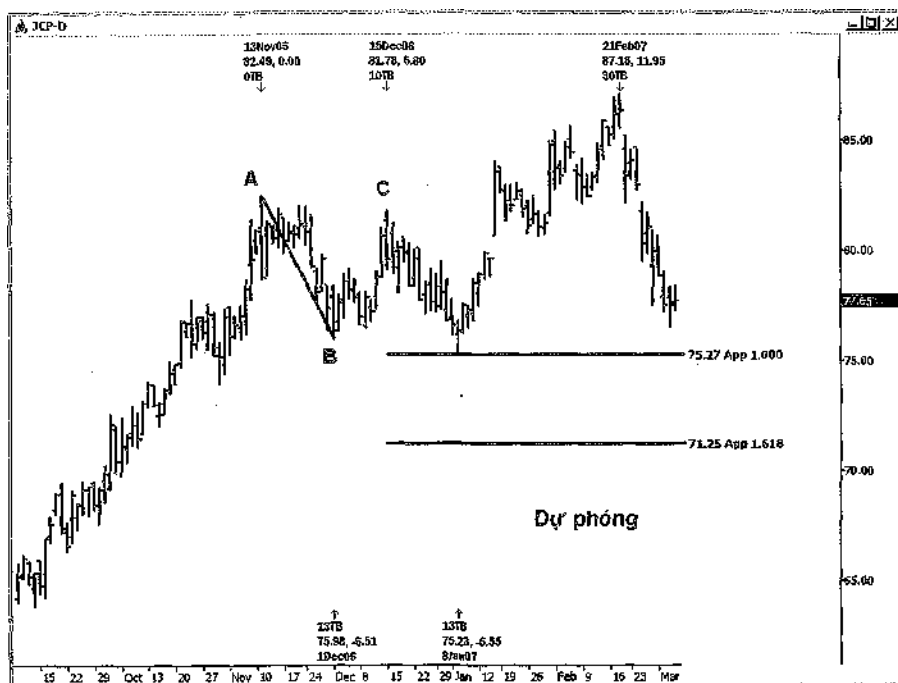
tăng giá 205 pip từ đáy ngày 16/01/2007. Lưu ý rằng đợt tăng giá này đã mở rộng lên tới 1.272 và sau đó dừng lại.



Hình 5-11

**Pip - Percentage in Point:** Trong tài chính, cụ thể là trên thị trường ngoại hối, tỉ lệ phần trăm theo điểm hoặc điểm lãi suất là một đơn vị thay đổi tỉ giá hối đoái của một cặp tiền tệ.

Nguồn: Wiki

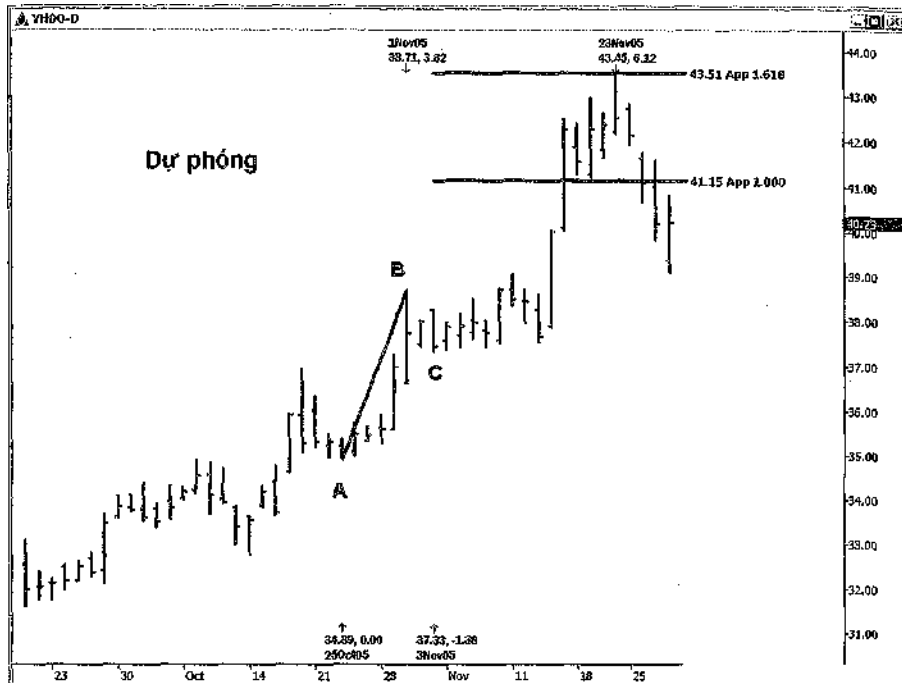


Hình 5-12

Tiếp theo, hãy chú ý nhìn vào cổ phiếu JC Penney trên biểu đồ hàng ngày (Hình 5-12). Tại đây, chúng ta đã đo phạm vi dao động từ đỉnh ngày 13/11/2006 xuống đáy ngày 01/12/2006 (điểm A và B) và xác định các mức giá Fibonacci dự phóng từ đỉnh ngày 15/12/2006 (điểm C) để có thể tìm ra các mức hỗ trợ tiềm năng. Trong trường hợp này, mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 của vùng dao động trước đó chính là đáy được tạo ra trước khi giá tăng lại 11.95. (Mức giá Fibonacci dự phóng 1.618 trong trường hợp này không được kiểm định).

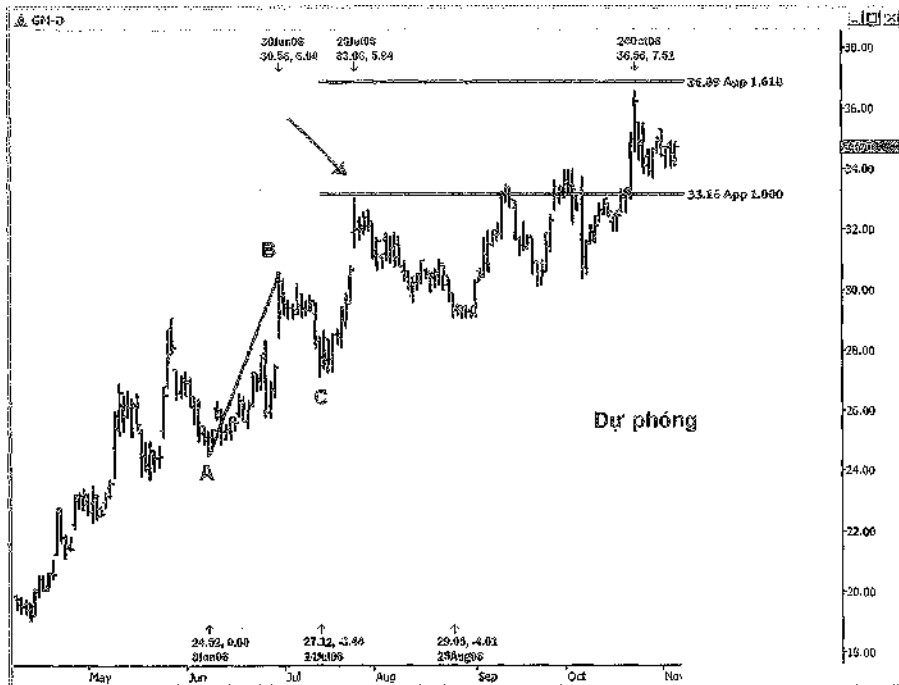
Trên biểu đồ chứng khoán hàng ngày tiếp theo của YHOO, có thể hơi khó một chút trong việc nhìn ra một dao động rõ ràng để xác định các mức giá dự phóng (xem Hình 5-13). Đáy tại điểm C không được xác định rõ ràng như một số ví dụ khác phía trước mà bạn đã thấy cho đến bây giờ. Xác định các mức giá Fibonacci trên biểu đồ đôi khi là một môn nghệ thuật hơn là một môn khoa học. Sẽ có lúc bạn chỉ cần sử dụng một số khái niệm và/hoặc trực giác thông thường trong khi thực hiện phần phân tích của mình. Mặc dù sự thay đổi trong ví dụ này có thể không rõ ràng trên biểu đồ hàng ngày, nhưng nếu bạn đưa biểu đồ này thành biểu đồ 60 phút, chúng sẽ rõ ràng hơn. Bạn luôn luôn có thể đi xuống biểu đồ khung thời gian thấp

hơn để đánh giá nếu bạn đang tự hỏi liệu mình nên sử dụng đỉnh hay đáy nào để dùng trong tính toán của mình.



Hình 5-13

Chúng ta đã đo lường sự dao động từ đáy ngày 25/10/2005 lên đỉnh ngày 01/11/2005 (điểm A và B) và sau đó xác định các mức giá dự phóng từ đáy ngày 03/11/2005 (điểm C) để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Chúng ta không nhìn thấy bất kỳ phản ứng giá nào ở mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 của vùng dao động trước, mặc dù vậy, chúng ta đã thấy một cơ hội có thể giao dịch tốt ngay xung quanh mức giá Fibonacci dự phóng 1.618 của vùng dao động trước đó.



Hình 5-14

Hình 5-14 hiển thị biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu GM, chúng ta đã đo được từ đáy ngày 08/06/2006 lên đỉnh ngày 30/06/2006 (điểm A và B) và sau đó xác định các mức giá dự phóng từ đáy ngày 14/06/2006 (điểm C) để tìm kiếm các mức kháng cự tiềm năng. Trên biểu đồ này, chúng ta đã thấy một phản ứng giá rõ ràng từ mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 của vùng dao động trước đó. (Trong khi đó, phản ứng của giá tại mức giá Fibonacci dự phóng 1.618 đã không thực sự tiến đủ gần để xem giá đã chạm vào mức này, một thói quen tốt là bạn vẫn liên tục đặt các lệnh dừng trượt (*trail stops*) sát theo diễn biến của thị trường trong bất kỳ thời gian nào mà bạn tiến gần tới một quyết định giá quan trọng. Các chiến lược sử dụng lệnh dừng trượt sẽ được thảo luận ở phần sau trong cuốn sách này).

**Một vài chương cuối sẽ có các ví dụ về cách mà bạn có thể xác định cả ba lợi giá liên quan theo Fibonacci khác nhau, chúng ta sẽ sử dụng chúng để sáng tạo ra các thiết lập giao dịch của mình, chúng bao gồm: mức giá Fibonacci hồi quy, mức giá Fibonacci mở rộng và mức giá Fibonacci dự phóng. Chương tiếp theo chúng ta sẽ xem xét “hiệu ứng phân cụm giá” hoặc “hợp lưu” của các mức giá liên quan theo**



**Fibonacci, hợp lưu đó sẽ xác định ra kiểu thiết lập giao dịch đầu tiên của chúng ta: một cụm giá Fibonacci.**

**CHƯƠNG 06**  
**CÁC THIẾT LẬP**  
**CỤM GIÁ FIBONACCI:**  
**THIẾT LẬP GIAO DỊCH 1**

Định nghĩa của tôi về cụm giá là sự trùng hợp của ít nhất ba mức giá Fibonacci liên quan kết hợp với nhau trong một phạm vi dao động tương đối chặt chẽ. Các cụm giá này xác định ra các vùng hỗ trợ và kháng cự quan trọng có thể được coi là một thiết lập giao dịch. Một cụm giá có thể được tạo từ ba mức giá Fibonacci h ã quy, ba mức giá Fibonacci mở rộng, ba mức giá Fibonacci dự phóng hoặc là sự kết hợp của bất kỳ mức giá Fibonacci liên quan nào với nhau.

Một cụm giá cũng có thể phát triển với sự trùng hợp của hơn ba mức giá Fibonacci liên quan, số ba chỉ là số lượng tối thiểu cần thiết để đáp ứng định nghĩa. Bạn có thể thấy tới năm đến mười mức giá Fibonacci liên quan kết hợp với nhau trong một phạm vi tương đối chặt chẽ. Khi bạn thấy nhiều mức giá liên quan của Fibonacci này trùng vào nhau, điều này không hẳn có nghĩa là khu vực giá này có nhiều khả năng giá có phản ứng, nhưng nó sẽ cho bạn biết rằng đó là một khu vực giá quyết định rất quan trọng. Nếu khu vực giá này giữ được, bạn có thể thấy một đợt di chuyển giá tốt đẹp bật lại từ mức này xuống một tỉ lệ thấp hơn theo thời gian. Nếu cùng một vùng giá đó bị vi phạm, cũng đừng có ngạc nhiên nếu bạn bắt đầu thấy sự tăng tốc của xu hướng mạnh lên khi giá vượt qua vùng đó. Có những lúc tôi thấy những cụm giá Fibonacci lớn này phát triển không quá xa hoạt động của thị trường hiện tại và chúng có xu hướng hoạt động như một thời nam châm hút sự di chuyển giá.

## **XU HƯỚNG**

Khi tôi tiến hành thiết lập các cụm giá trên thị trường, ngay khi điểm mở vị thế bắt đầu được xem xét, tôi muốn tập trung vào các cụm giá được thiết lập theo cùng chiều với xu hướng hiện tại của thị trường trên biểu đồ mà chúng tôi đang phân tích. Đây sẽ là các thiết lập có khả năng thành công cao hơn. Định nghĩa đơn giản về một xu hướng mà tôi sử dụng là một xu hướng liên quan đến việc nhìn vào các mô hình của giá trên biểu đồ. Chúng ta nhìn thấy một xu hướng tăng với mô hình chung là giá có các đỉnh sau cao hơn đỉnh trước và đáy sau cao hơn đáy trước, chúng ta nhìn thấy một xu hướng giảm với mô hình chung là giá có các đáy sau thấp hơn đáy trước và đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước.

Tôi tin vào việc bơi thuận theo dòng chảy hơn là cố gắng bơi ngược dòng, có rất nhiều nhà giao dịch thực hiện các giao dịch ngược chiều. Nếu tôi nhận thấy một mô hình biểu đồ tăng giá (đỉnh tăng dần và đáy tăng dần), tôi sẽ thiết lập các cụm giá của mình với các điểm mở vị thế thuận theo chiều mua, phù hợp với xu hướng tăng hiện tại. Nếu tôi nhìn thấy một mô hình biểu đồ giảm giá (đáy giảm dần và đỉnh giảm dần), tôi sẽ xem xét các cụm giá có điểm mở vị thế thuận theo chiều bán để giúp tôi đi theo hướng của xu hướng giảm. Tôi sẽ tìm kiếm các cụm giá theo hướng đối nghịch với xu hướng hiện tại khi tôi thiết lập các chiến lược kiểm soát lợi nhuận và tìm điểm thoát ra. Ví dụ: nếu chúng tôi đang mua và chúng tôi thấy một cụm giá thể hiện mức kháng cự trong xu hướng tăng, tôi sẽ đề nghị các nhà giao dịch của tôi thắt chặt các điểm dừng và/hoặc chốt lời một phần ở vùng giá đó.

Một cụm giá cho giao dịch ngược chiều với xu hướng hiện tại vẫn được coi là một thiết lập giao dịch, mặc dù bạn cần lưu ý rằng tỉ lệ giao dịch chiến thắng của một trong số các cụm giá này sẽ là thấp hơn so với các cụm giá cho giao dịch thuận theo chiều của xu hướng hiện tại. Sử dụng thêm các bộ lọc giao dịch tiềm năng và các điểm kích hoạt giao dịch phù hợp khi các thiết lập giao dịch ngược xu hướng này hình thành sẽ giúp cải thiện xác suất thành công của bạn trong trường hợp này.

***Lược đồ của xu hướng tăng/mô hình chung của các đỉnh tăng dần và các đáy tăng dần - tập trung vào việc thiết lập các cụm giá theo chiều mua***



Hình 6-1

Hình 6-1 là biểu đồ hàng ngày tiền mặt S&P. Mô hình chung của thị trường này là tăng giá bắt đầu từ đáy trong tháng 7 năm 2006 lên đỉnh trong tháng 2 năm 2007. Điều tôi muốn nói ở đây là mô hình chung của biểu đồ chủ yếu thể hiện một mô hình liên tục có các đỉnh và đáy cao hơn. Tuy nhiên, có những giai đoạn trên biểu đồ này mà bạn nhận thấy giá thị trường có đáy giảm thấp hơn đáy trước đó, mặc dù hướng đi chung của thị trường vẫn là xu hướng tăng. Một góc nhìn khác để xem xét vấn đề này là hãy nhìn biểu đồ qua con mắt của một đứa trẻ bốn tuổi. Bạn đưa biểu đồ cho một đứa trẻ bốn tuổi xem, sau đó hỏi đứa trẻ rằng giá đang đi lên cao hơn hay xuống thấp hơn. Đứa trẻ thường sẽ lùi lại, quan sát, và đưa ra câu trả lời chính xác bằng cách quan sát cả khu rừng chứ không phải từng cái cây.

*Lược đồ của xu hướng giảm/mô hình chung về các đáy thấp dần và các đỉnh thấp dần - tập trung vào việc thiết lập các cụm giá theo chiều bán*



Hình 6-2

Hình 6-2 là biểu đồ hàng ngày tiền mặt S&P. Mô hình chung của thị trường này giảm giá bắt đầu từ đỉnh trong tháng 5 năm 2001 xuống đáy trong tháng 9 năm 2001: Điều tôi muốn nói ở đây là mô hình chung của biểu đồ chủ yếu thể hiện các đáy và đỉnh thấp hơn. Tuy nhiên, cũng có những vị trí trên biểu đồ này mà bạn nhận thấy giá đã tạo ra đỉnh tăng cao so với đỉnh trước đó, mặc dù hướng chung của thị trường vẫn là xu hướng giảm. Hãy nhớ lại rằng: nhìn vào biểu đồ với tâm trí của một đứa trẻ bốn tuổi!

## QUẢN LÝ VỐN

Trước khi tôi đi vào các ví dụ thực tế về các thiết lập cụm giá, hãy xem xét cách bạn suy nghĩ về việc sử dụng chúng để kiếm được lợi nhuận trên thị trường. Đầu tiên, hãy nhìn vào việc xác định rủi ro của bạn. Khi bạn tham gia vào thị trường bằng cách sử dụng thiết lập cụm giá, rủi ro tối đa được xác định là một vài đánh dấu ở trên hoặc dưới mức giá tối đa của vùng cụm giá. Có một vài cách khác để bạn có thể đặt lệnh dừng lỗ với rủi ro ít hơn nhiều so với mức tối đa. (Các chiến lược bổ sung sẽ được thảo luận sau).

Tiếp theo, bạn nên có một ý tưởng chung về tiềm năng lợi nhuận của giao dịch này là bao nhiêu. Mục tiêu giao dịch tối thiểu của tôi cho bất kỳ giao dịch theo thiết lập cụm giá nào luôn là mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của vùng dao động trước đó đi vào thiết lập cụm giá. Mức giá mục tiêu này đạt được với tỉ lệ cao theo thời gian, đặc biệt là trong một thị trường có xu hướng mạnh, nhưng hãy nhớ rằng nó không phải lúc nào cũng đạt được. Mục tiêu thứ hai của tôi khi xác định từ vùng dao động tương tự luôn là mức giá Fibonacci mở rộng 1.618, và sau đó mục tiêu thứ ba của tôi là 2.618.

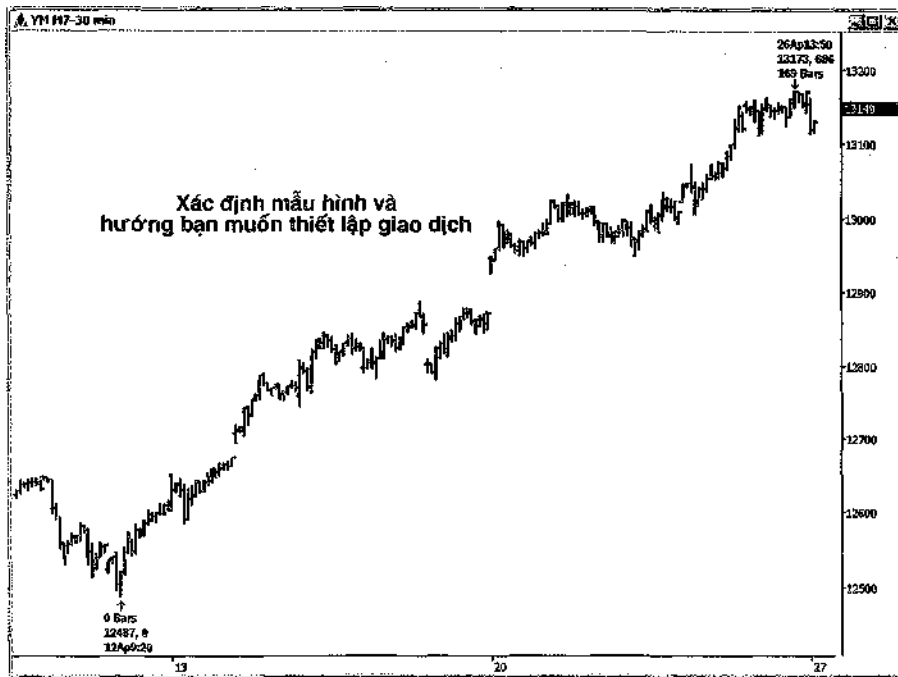
Có một vài điều mà tôi cần chỉ ra về các mức giá mục tiêu. Vì mức giá mục tiêu cho một thiết lập giao dịch không phải lúc nào cũng có thể đạt được, hãy đảm bảo bạn có kỹ năng quản lý vốn tốt. Điều này có nghĩa là: hoặc bạn di chuyển điểm dừng lên để hòa vốn hoặc di chuyển điểm dừng lên theo giá sau khi giao dịch đã có lợi cho bạn. Bằng cách này, nếu bạn không đạt được giá mục tiêu 1.272, bạn sẽ tự bảo vệ mình khỏi bị thua lỗ. Cũng lưu ý rằng giá mục tiêu 1.272 thường bị vượt qua. Đây là một lý do để giữ lại ít nhất một phần vị thế ngoài khi đã đạt giá mục tiêu đầu tiên của bạn. Hoặc thay vào đó, bạn có thể sử dụng một lệnh dừng cho vị thế của bạn đi theo giá thị trường, việc còn lại là để thị trường đưa bạn ra ngoài khi thị trường diễn biến chậm lại, thay vì bạn phải cố gắng tính toán trước rằng thị trường sẽ đi được bao xa và lợi nhuận trong giao dịch này của bạn là bao nhiêu.

## CÁC VÍ DỤ VỀ CỤM GIÁ

Bây giờ hãy xem xét qua một số ví dụ thiết lập cụm giá. Để giúp bạn dễ dàng đi cùng tôi qua các ví dụ này, tôi sẽ tham khảo ngày hoặc giá của các đỉnh và đáy trước đó mà tôi đang sử dụng để xác định các mức giá Fibonacci.

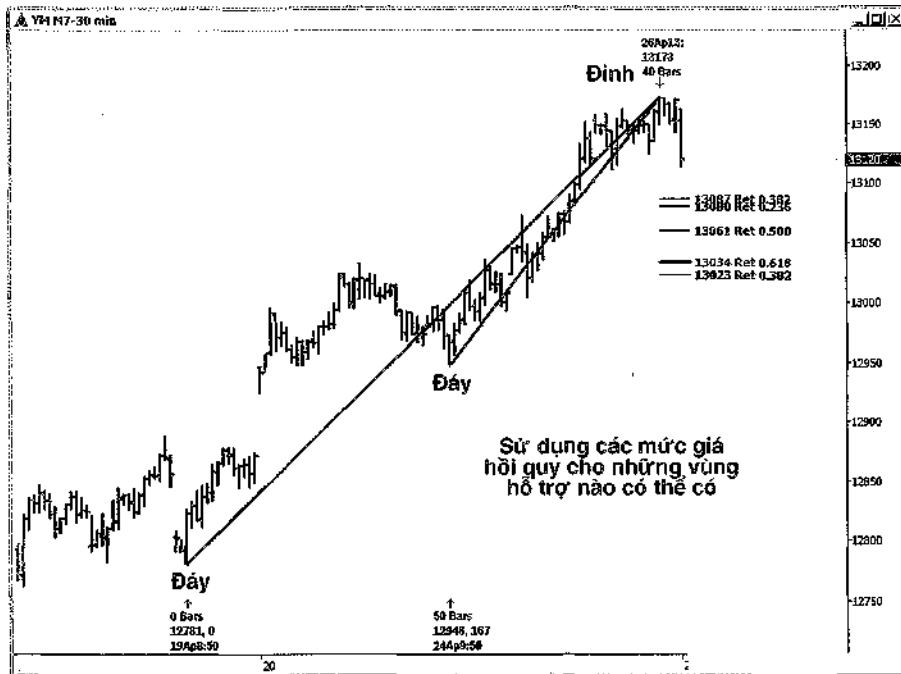
Trong ví dụ đầu tiên về thiết lập cụm giá, tôi sẽ hướng dẫn bạn từng bước một, bắt đầu bằng việc xem biểu đồ trống và quyết định xem sẽ thiết lập cụm giá theo chiều nào của thị trường. Trong các ví dụ sau, tôi vẫn sẽ minh họa các thiết lập cụm giá Fibonacci này đã được xác định từ đâu, nhưng sẽ ít biểu đồ hơn so với ví dụ đầu tiên.

Hãy cùng xem một biểu đồ trông của chỉ số Dow để phán đoán xem chúng ta muốn thiết lập theo chi ều nào của thị trường, ở đây chúng ta đang xem xét một biểu đồ 30 phút của chỉ số trong tháng 6 năm 2007 (xem Hình 6-3) . Đối với tôi, mô hình giá đã được xác định rõ ràng là xu hướng tăng bởi mô hình chung của các đỉnh tăng dần và các đáy tăng dần. Vì tôi muốn tập trung vào việc thiết lập các cụm giá của mình theo chi ều của xu hướng tăng giá trên biểu đồ tôi đang phân tích, nên tôi muốn thiết lập tất cả các mức giá Fibonacci để xác định được các mức hỗ trợ tiềm năng trong trường hợp này. Sau đó, tôi sẽ tìm vị trí của một hợp lưu hoặc một cụm các mức giá Fibonacci để tiến hành việc thiết lập giao dịch của tôi.



Hình 6-3

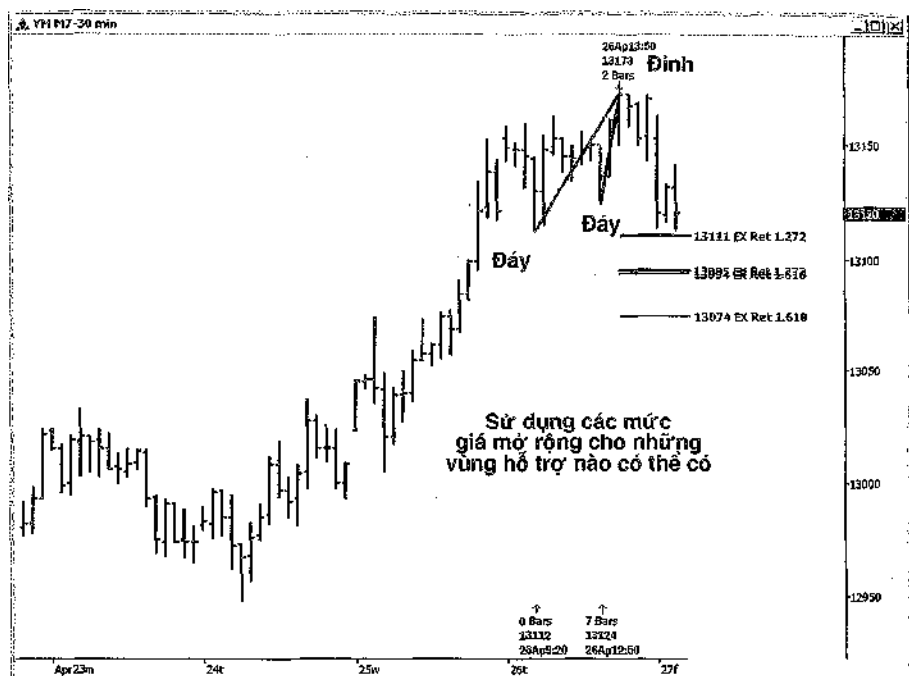




Hình 6-4

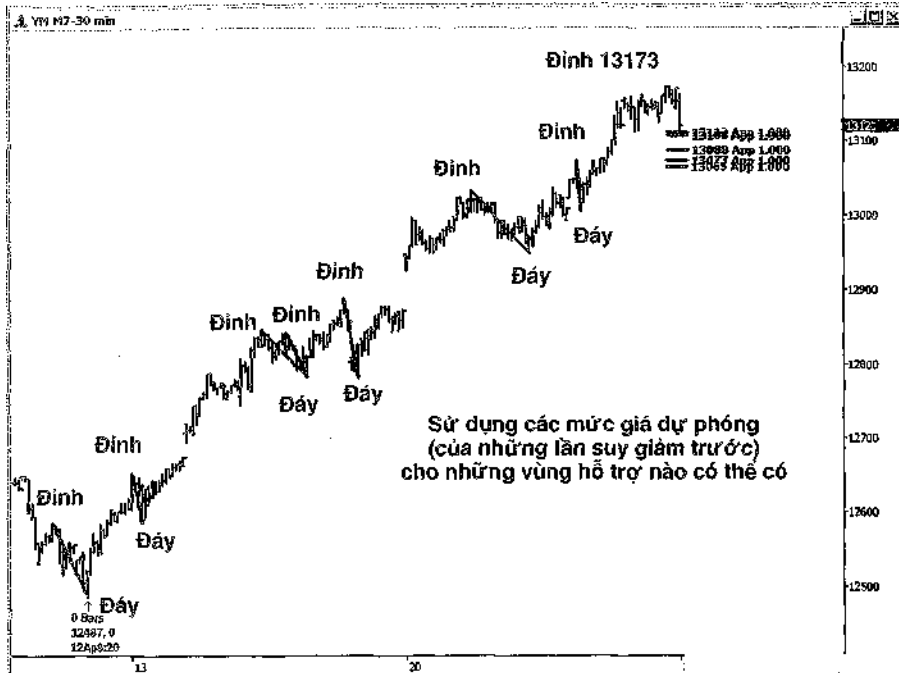
Có hai dao động rõ ràng để xác định các mức giá Fibonacci hồi quy: Thứ nhất là từ đáy 12781 lên đỉnh 13173, và thứ hai là từ đáy 12948 lên đỉnh 13173 (xem Hình 6-4). Bạn có thể đã nhìn thấy một số mức hỗ trợ tiềm năng xuất hiện ở đâu. (Đừng lo lắng nếu bạn không hiểu tại sao tôi lại chọn những dao động đó. Đến khi bạn xem hết tất cả các ví dụ trong cuốn sách này, bạn sẽ có một ý tưởng tốt hơn về cách chọn vùng dao động cho việc phân tích này).

Khi tôi xác định các mức giá Fibonacci hồi quy, tôi nhìn và tìm kiếm xem liệu có bất kỳ mức giá Fibonacci mở rộng nào của các vùng dao động trước đó có ý nghĩa cho việc tìm ra các mức hỗ trợ tiềm năng hay không. Trong ví dụ này, tôi đã xác định các mức giá Fibonacci mở rộng từ đáy 13112 lên đỉnh 13173 và cả các mức giá Fibonacci mở rộng từ đáy 13124 lên đỉnh 13173. Các mức giá Fibonacci mở rộng tại tỉ lệ 1.272 và 1.618 của những dao động đó được minh họa trong Hình 6-5.



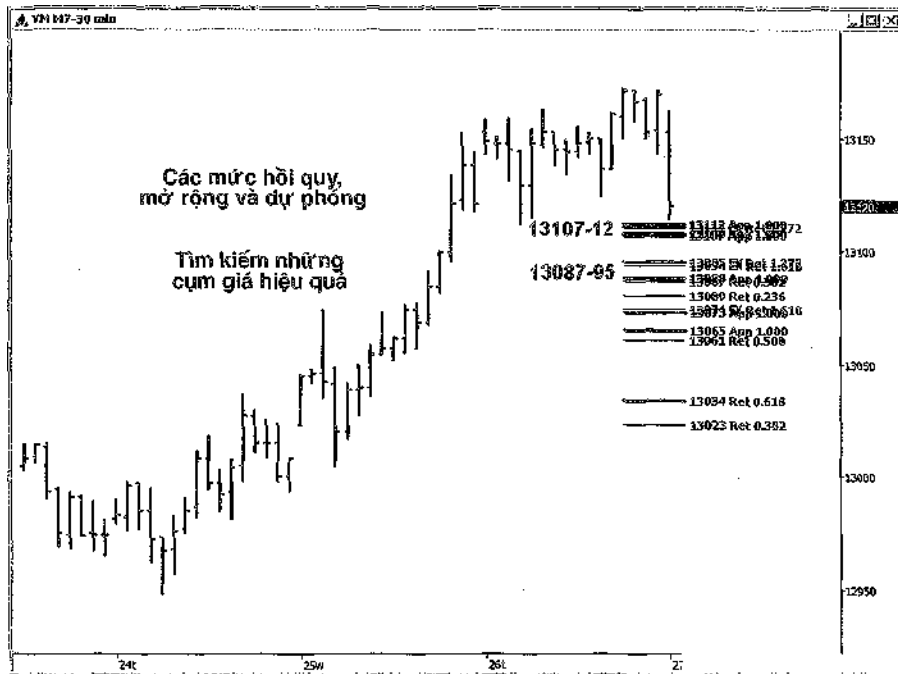
Hình 6-5

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, tôi cần xác định những mức giá dự phóng mà tôi có thể sử dụng để tìm ra các mức hỗ trợ. Trong trường hợp này, tôi thấy rằng tôi chỉ muốn xác định các mức giá dự phóng cân xứng hoặc tại tỉ lệ 1.00 của các lần giảm trước đó cho đợt tăng giá này, vì đáy ngày 12/04/2007 được tạo ra ở mức 12487. Tôi chỉ xác định các mức giá Fibonacci dự phóng theo tỉ lệ 1.00 thay vì sử dụng tỉ lệ 1.618, lý do vì tôi chỉ muốn so sánh đợt suy giảm đi đầu chính trước đó với bất kỳ đợt suy giảm mới nào có thể xảy ra. Trong Hình 6-6, tôi đã đánh dấu các mức giảm giá trước đó để tôi dùng cho việc đo lường và xác định giá dự phóng từ đỉnh 13173. Kết quả của các phép chiếu cho giá dự phóng này được minh họa trên biểu đồ.



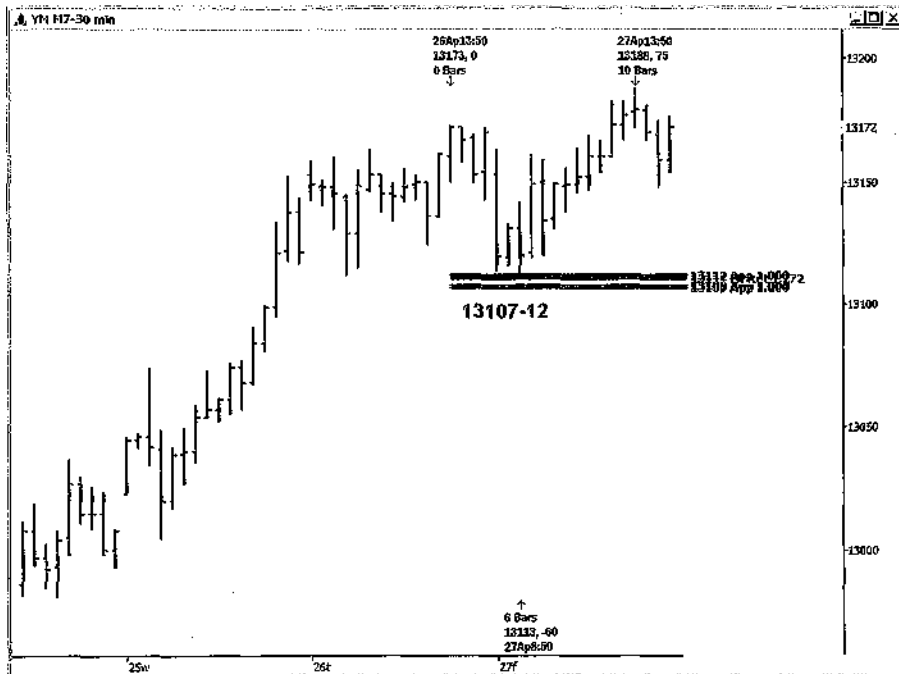
Hình 6-6

**Mẹo của tác giả:** Quá trình xác định các mức giá theo Fibonacci này không phải được tạo ra theo một thứ tự cụ thể. Bạn có thể xác định các giá Fibonacci dự phóng trước hoặc mức giá Fibonacci mở rộng trước nếu muốn. Điều quan trọng hơn là bạn phải xác định tất cả các mức giá có thể và sau đó tìm vị trí hợp lưu hay cụm giá.



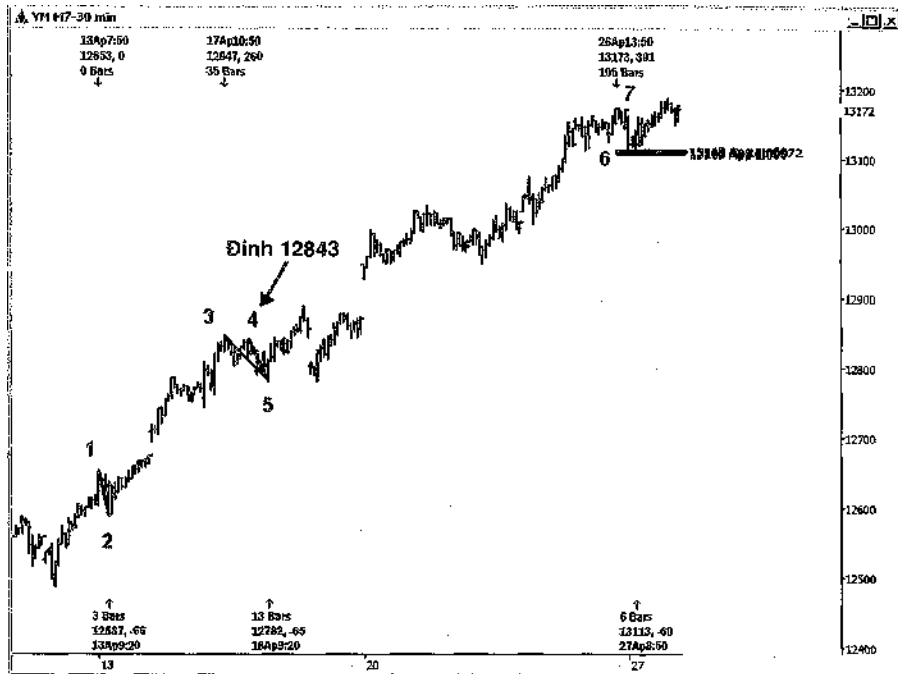
Hình 6-7

Hình 6-7 minh họa tất cả các mức giá xác định theo Fibonacci đã xuất hiện cùng nhau trong ví dụ này của chỉ số Dow. Hãy tập trung vào hai khu vực đầu tiên trên biểu đồ này có hiện tượng hợp lưu của cụm giá rất đẹp. Đầu tiên, chúng ta có một cụm giá quan trọng/một thiết lập giao dịch theo cụm giá quan trọng này tại khu vực 13107-13112. Thứ hai, chúng ta có một cụm giá quan trọng/một thiết lập giao dịch theo cụm giá quan trọng này tại khu vực 13087-13095. Tôi sẽ chỉ bắt đầu quan tâm đến các khu vực khác khi chúng ta nhận thấy giá vi phạm vào các thiết lập giao dịch quan trọng đầu tiên này.



Hình 6-8

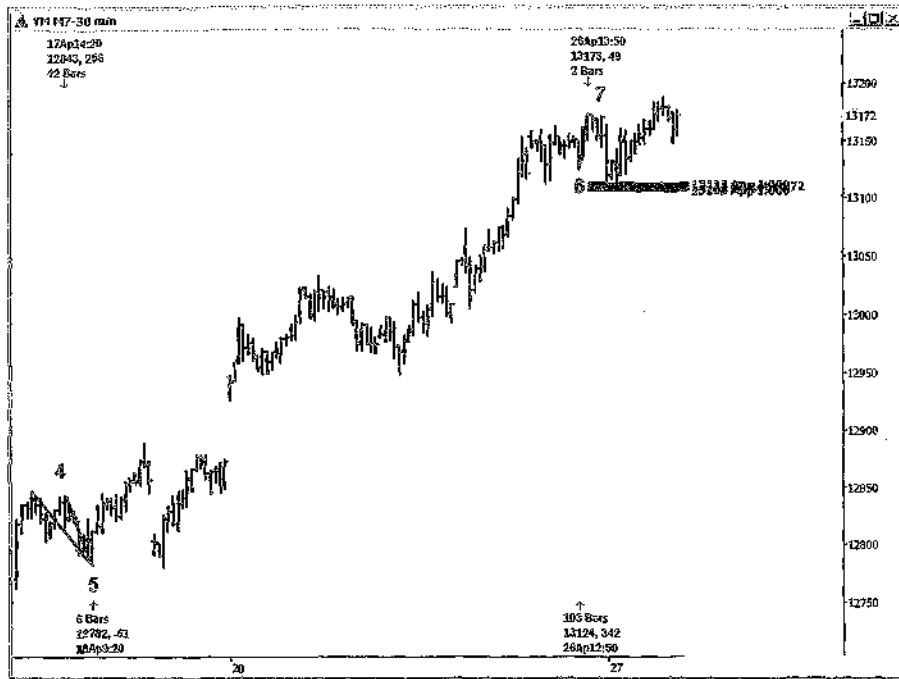
Hình 6-8 minh họa cho kết quả của các phân tích. Giao dịch này thực tế đã được thiết lập trong phòng trò chuyện của tôi vào ngày 27/04/2007. Một đáy đã được tạo ra tại 13113, mức giá này chỉ là một cao hơn một chút so với đỉnh của vùng giá đã được xác định theo cụm giá đầu tiên. Một đợt tăng giá 75 điểm từ đáy này cuối cùng đã diễn ra như trong hình. Giá trị tính theo đồng đô la của lần tăng giá này là 375.00 đô la cho mỗi hợp đồng, mặc dù vậy, một nhà giao dịch thực tế sẽ chỉ bắt được một số mức giá diễn biến trong phạm vi biến động của đáy trong cụm giá và bản khi giá ở gần khu vực đợt tăng giá chấm dứt.



Hình 6-9

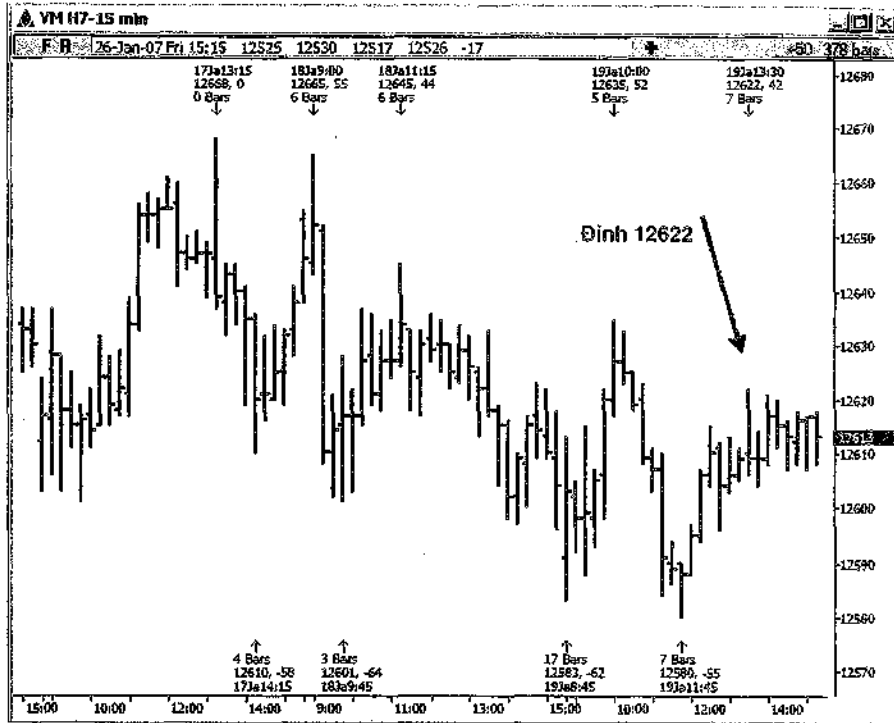
Vì mức giá không thể vượt qua được đỉnh cuối cùng của cụm giá, tôi sẽ chỉ cho bạn thấy các mức giá Fibonacci được xác định chính xác gần bằng nhau giữa 13107-13112, bắt đầu bằng các mức giá dự phóng được minh họa trong Hình 6-9.

- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng từ đỉnh 12653 xuống đáy 12587, được dự phóng từ đỉnh tại 13173 = 13107 (từ điểm 1 đến điểm 2 dự phóng lên điểm 7).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng từ đỉnh 12847 xuống đáy 12782, được dự phóng từ đỉnh tại 13173 = 13108 (từ điểm 3 đến điểm 5 dự phóng lên điểm 7).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng từ đỉnh 12843 xuống đáy 12782, được dự phóng từ đỉnh tại 13173 = 13112 (từ điểm 4 đến điểm 5 dự phóng lên điểm 7).
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng được xác định từ đáy 13124 lên mức cao nhất 13173 = 13111 (từ điểm 6 lên điểm 7).



Hình 6-10

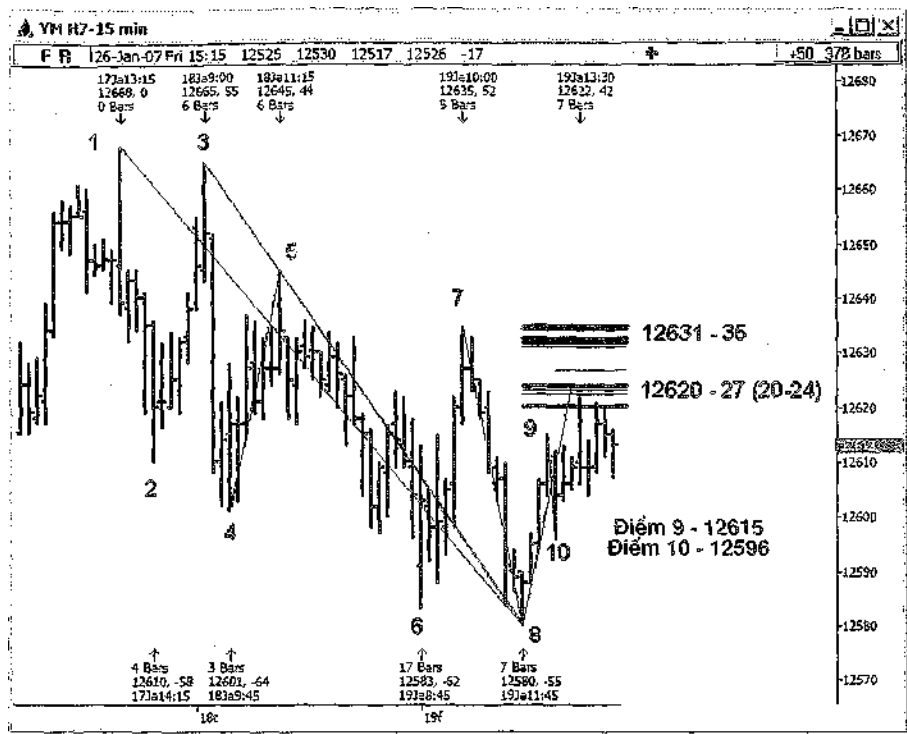
Hình 6-10 minh họa các mức giá mở rộng xuất hiện ch òng lên các mức giá dự phóng cân xứng trước đó.



Hình 6-11

Tiếp theo, hãy xem một ví dụ khác trên biểu đồ thời gian nhỏ của chỉ số Dow, lần này là trên biểu đồ 15 phút. Mô hình chung trong Hình 6-11 là xu hướng giảm, đó là lý do tại sao tôi tập trung vào việc thiết lập giao dịch theo chiều bán trong ví dụ này. Một cụm giá quan trọng đã được tạo ra ở mức 12622. Hãy xem xét các thông tin về dao động thực tế và quá trình tạo ra cụm giá, và sau đó hãy xem bạn có thể sử dụng các thông tin này như thế nào để làm lợi thế cho mình.





Hình 6-12

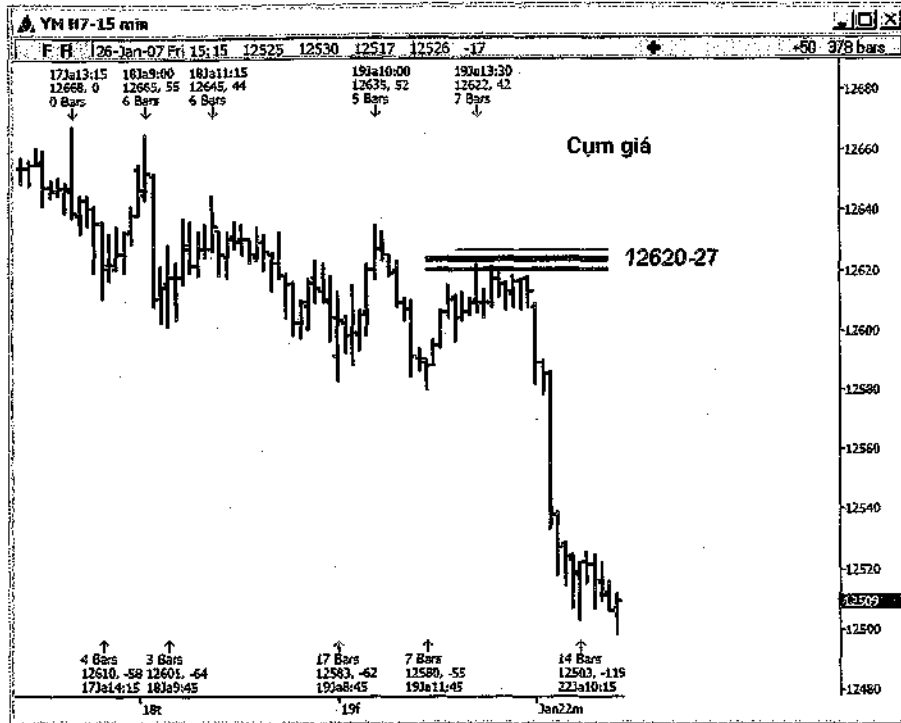
Một nhóm các mức giá Fibonacci mạnh mẽ đã xuất hiện tại khu vực 12620-12627 trong ví dụ này. Hình 6-12 cho thấy các mức giá Fibonacci riêng lẻ đã xác định ra cụm giá này. Trong ví dụ này, tôi đã đánh số các đỉnh và đáy của dao động để bạn có thể cùng theo dõi với các phân tích của tôi.

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12668 xuống đáy 12580 = 12624 (từ điểm 1 đến điểm 8).
- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12665 xuống đáy 12580 = 12623 (từ điểm 3 đến điểm 8).
- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12645 xuống đáy 12580 = 12620 (từ điểm 5 đến điểm 8).
- Mức 0.786 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12635 xuống đáy 12580 = 12623 (từ điểm 7 đến điểm 8).

- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng từ đáy 12601 lên đỉnh 12645, được chiếu dự phóng từ đáy 12580 = 12624 (từ điểm 4 đến điểm 5 được dự phóng lên điểm 8).
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 12615 xuống đáy 12596 = 12620 (từ điểm 9 xuống điểm 10).
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 12615 xuống đáy 12596 = 12627 (từ điểm 9 xuống điểm 10).

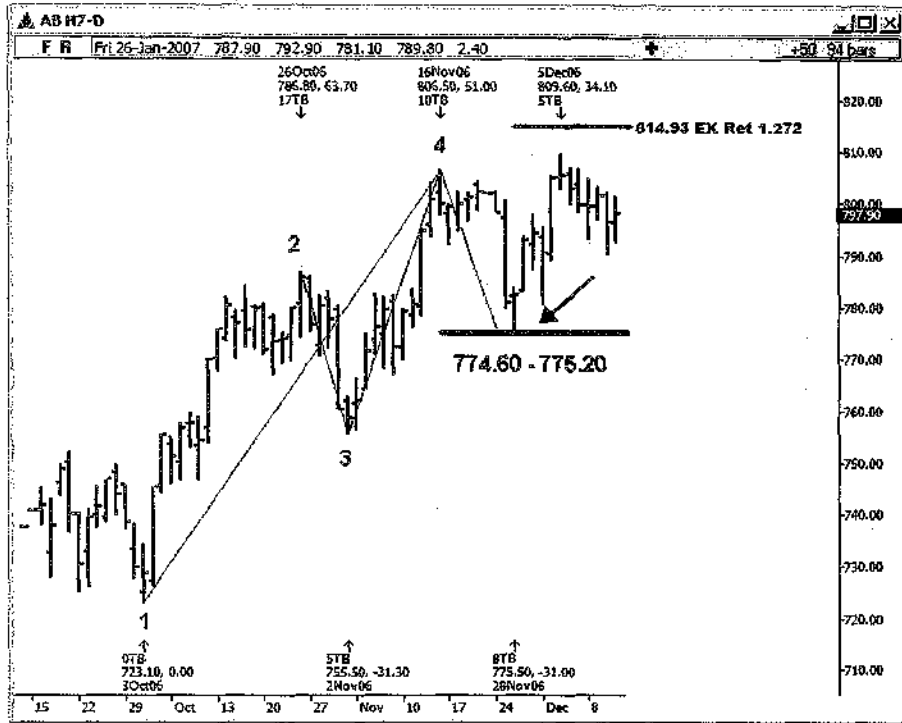
Lưu ý rằng vùng dao động từ điểm 9 đến điểm 10 là nhỏ so với hầu hết các dao động khác được sử dụng trong loạt phân tích này. Nếu bạn chỉ học cách phân tích như thế này, có thể là khó khăn để xác định ra vùng dao động đó. Tôi đã thực hiện công việc phân tích này đủ lâu, tuy nhiên, để biết rằng có vùng dao động này rõ ràng hơn, chúng ta cần xem xét trên biểu đồ 5 phút để có một tỉ lệ xác nhận tốt hơn cho vùng giao dịch tại cụm giá này.

Trên biểu đồ cụ thể này, tôi cũng đã để lại các phân tích dự đoán cho một cụm giá khác phát triển ngay trên ví dụ ban đầu của chúng tôi tại khu vực 12631-12635. Không có gì lạ khi nhiều khu vực cụm giá phát triển trên cùng một biểu đồ bạn đang phân tích. Tuy nhiên, trong hầu hết các ví dụ về cuốn sách của tôi, tôi sẽ xóa các mức giá khác để chúng ta có thể tập trung vào một thiết lập giao dịch tại một thời điểm.



Hình 6-13

Thiết lập cụm giá tôi đã dùng này là một trong những thiết lập có xác suất cao hơn, vì nó được thiết lập theo hướng xu hướng của biểu đồ 15 phút theo chiều xu hướng giảm. Với mức kháng cự nổi bật được xác định tại khu vực 12620-12627, miễn là thị trường không vượt qua mức kháng cự này với độ lệch lớn, bạn sẽ cần xem xét bất kỳ tín hiệu kích hoạt vị thế bán nào phù hợp với thiết lập giao dịch này (xem Hình 6-13). Đợt suy giảm đầu tiên từ đỉnh được tạo ra tại 12622 kéo dài 119 điểm. Có vẻ như sẽ mất một thời gian để kích hoạt một điểm mở vị thế, nhưng nếu bạn kiên nhẫn và sử dụng các kỹ năng quản lý vốn tốt, nó sẽ đáng giá tương đương khá nhiều tiền lợi nhuận cho bạn.

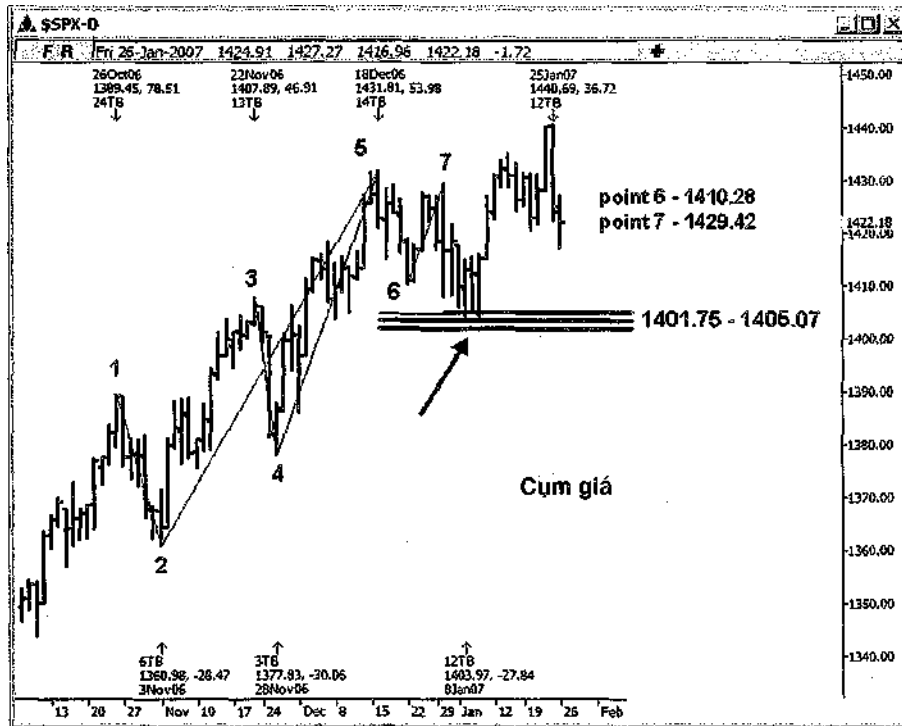


Hình 6-14

Ví dụ tiếp theo của chúng ta là về hợp đồng Russell, biểu đồ hàng ngày trong tháng 3 năm 2007 (xem Hình 6-14). Cụm giá này nằm trong khoảng từ 774.60-775.20 và bao gồm ba mức giá Fibonacci chính:

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 723.10 lên đỉnh 806.50 = 774.60 (từ điểm 1 đến điểm 4).
- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 755.50 lên đỉnh 806.50 = 775.00 (từ điểm 3 đến điểm 4).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 786.80 xuống đáy 755.50, được dự phóng từ đỉnh 806.50 = 775.20 (từ điểm 2 đến điểm 3 được dự phóng từ điểm 4).

Đáy thực tế được tạo ra ở 775.50 nằm trong phạm vi 3 điểm tại đỉnh của cụm giá. Một đợt tăng giá 34 điểm đã diễn ra ngay sau thiết lập cụm giá này.



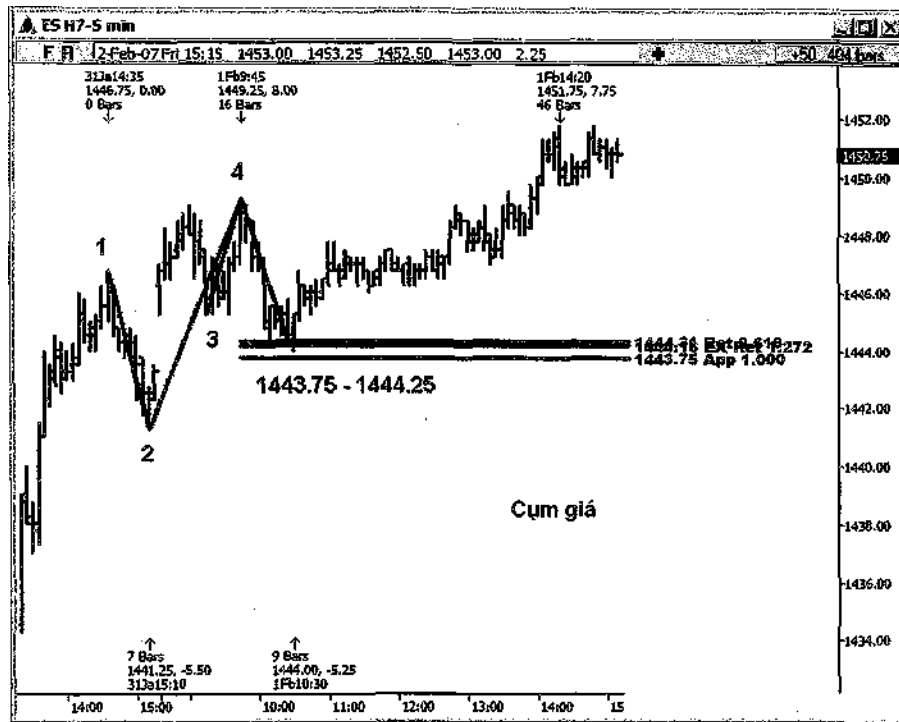
Hình 6-15

Cụm giá được minh họa trong Hình 6-15 được phát triển trên biểu đồ hàng ngày tiền mặt SPX. Cụm giá này xuất hiện tại khu vực 1401.75-1405.07 bao gồm sự trùng hợp của ít nhất năm mức giá Fibonacci:

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 1360.98 lên đỉnh 1431.81 = 1404.75 (từ điểm 2 đến điểm 5).
- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 1377.83 lên đỉnh 1431.81 - 1404.82 (từ điểm 4 đến điểm 5).
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ 1410.28 lên đỉnh 1429.42 = 1405.07 (từ điểm 6 đến điểm 7).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 1407.89 xuống đáy 1377.83, được dự phóng từ đỉnh 1431.81 = 1401.75 (từ điểm 3 đến điểm 4, được dự phóng từ điểm 5).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 1389.45 xuống đáy

1360.98, được dự phóng từ đỉnh 1431.81 = 1403.34 (từ điểm 1 đến điểm 2, được dự phóng từ điểm 5).

- Đáy thực tế được tạo ra trong khu vực của cụm giá ở mức 1403.97. Một đợt tăng giá 36.72 điểm đã diễn ra sau đó.



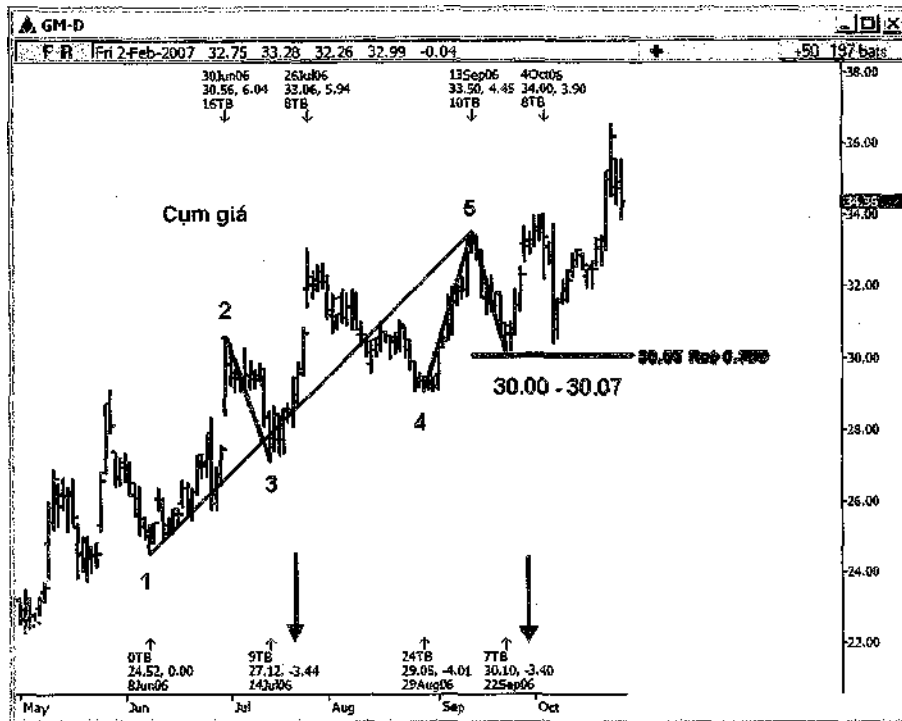
Hình 6-16

Ví dụ tiếp theo này là một biểu đồ 5 phút của hợp đồng S&P trong tháng 3 năm 2007 (xem Hình 6-16). Ở đây, chúng tôi có một cụm giá gồm ba mức giá Fibonacci tại khu vực 1443.75- 1444.25:

- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ điểm 2 đến điểm 4 = 1444.25.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ điểm 3 đến điểm 4 = 1444.00.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ điểm 1 đến điểm 2 được

dự phóng từ điểm 4 = 1443.75.

Thị trường đã ở trong một xu hướng chung là tăng trên biểu đồ này. Đáy thực tế trong trường hợp này được tạo ra tại 1444.00. Sự phục hồi bắt đầu từ đáy này đã tăng lên 7.75 điểm, tương đương với mức lợi nhuận 387.50 đô la.



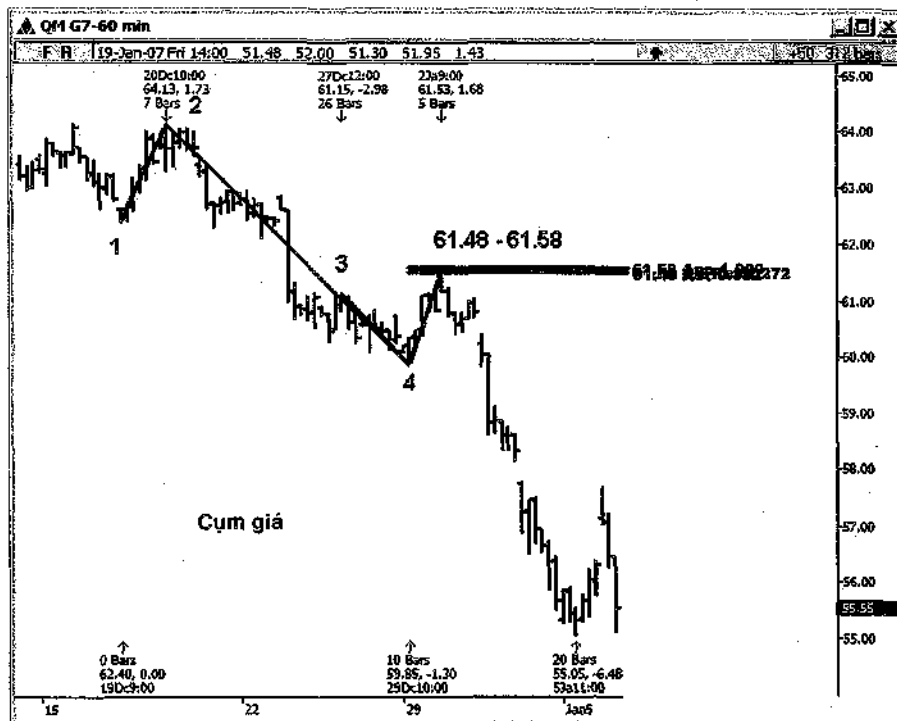
Hình 6-17

Hãy cùng xem một ví dụ về cổ phiếu GM (xem Hình 6-17). Có một hợp lưu của ba mức giá Fibonacci giữa mức 30.00 và mức 30.07, chúng bao gồm:

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ điểm 1 đến điểm 5 = 30.07.
- Mức 0.786 Fibonacci hồi quy của dao động từ điểm 4 đến điểm 5 = 30.00.

- Mức 1.00, Fibonacci dự phóng của dao động từ điểm 2 đến điểm 3 được dự phóng từ điểm 5 = 30.06.

Đây là một trong những thiết lập có xác suất thành công cao hơn, vì cụm giá được phát triển theo chiều thuận của xu hướng tăng được hiển thị trên biểu đồ hàng ngày này. Đáy thực tế được tạo ra tại 30.10, chỉ cao hơn một vài xu nhỏ so với đỉnh của cụm giá. Từ đáy này, thị trường đã bắt đầu tăng lên 3.90 đô la.



Hình 6-18

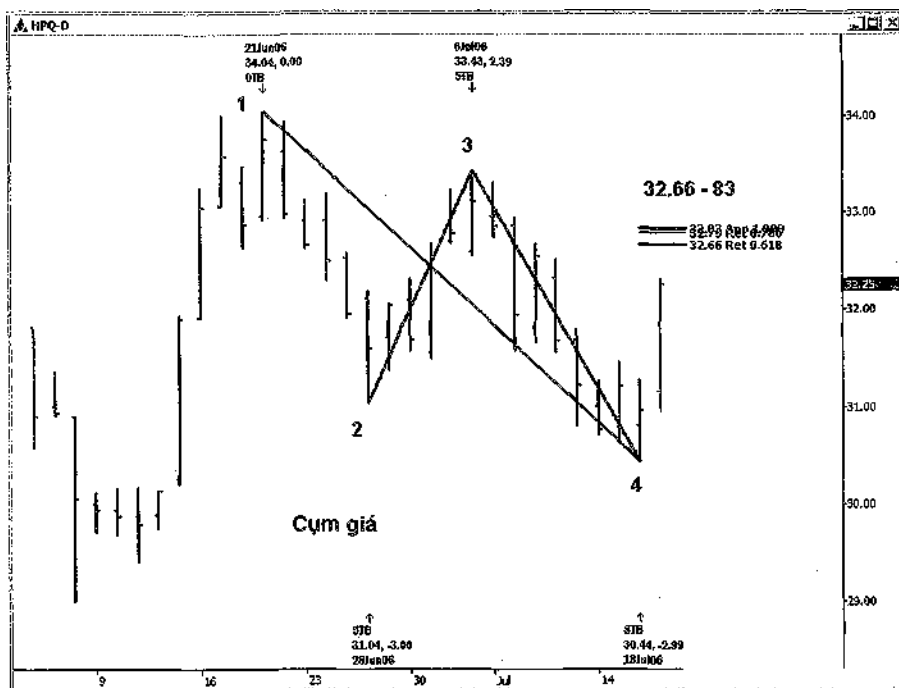
Hình 6-18 là một ví dụ về biểu đồ 60 phút của hợp đồng tương lai dầu thô trong tháng 2 năm 2007. Chúng ta đã xem xét đến một thị trường đang xuống dốc ở đây, vì vậy lý tưởng nhất là chúng tôi muốn thiết lập các cụm giá cho các mức kháng cự hoặc điểm bán. Một hợp lưu của các mức giá Fibonacci nằm trong khoảng từ 61.48 đến 61.58 đã xuất hiện.

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 64.13 xuống đáy 59.85 (điểm 2 đến điểm 4) = 61.48.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 61.15 xuống đáy 55.05



59.85 (điểm 3 đến điểm 4) = 61.50.

- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 62.40 lên đỉnh 64.13 được dự phóng từ đáy 59.85 (từ điểm 1 đến điểm 2 được dự phóng từ điểm 4) = 61.58.
- Đỉnh thực tế trong trường hợp này được tạo ra tại 61.53. Ngay sau cụm giá này là có một đợt giảm 6.48 đô la chỉ trong một vài phiên giao dịch.



Hình 6-19

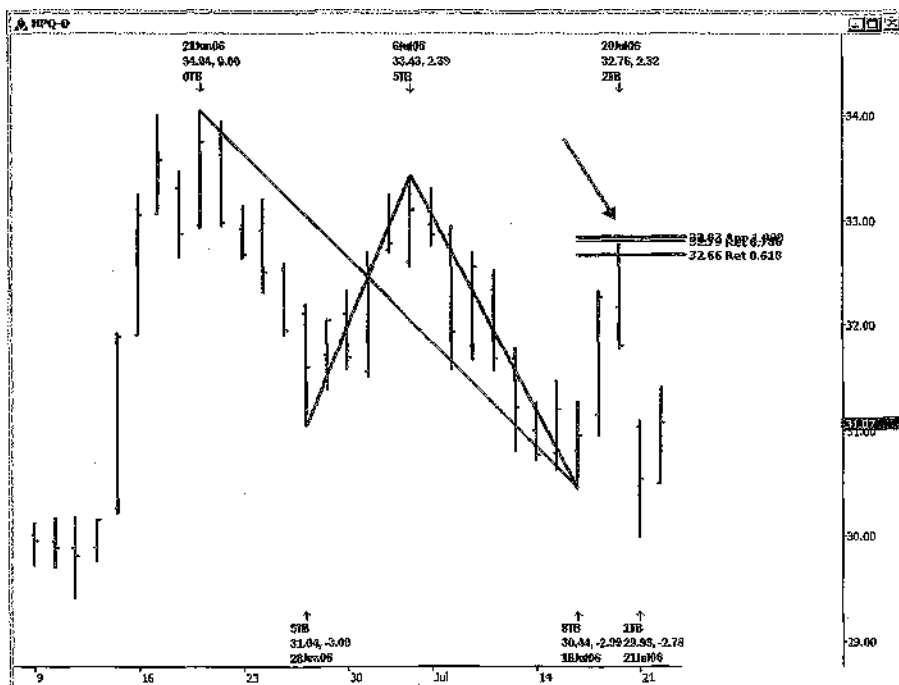
Cho đến nay tôi rất hài lòng với các máy tính HP của mình, vì vậy tôi quyết định xem biểu đồ chứng khoán hàng ngày của công ty đó để xem xét một số mô hình của nó. Trong Hình 6-19, chúng tôi chỉ cần bốn điểm để xác định các mức giá Fibonacci. Một cụm giá đã hình thành trong khu vực 32.66- 32.83. Trong hầu hết các ví dụ biểu đồ của tôi, tôi đã cố gắng làm cho các biểu đồ nhìn thật sạch sẽ và tránh hiển thị các mức giá Fibonacci chằng chéo lên nhau, đi đâu này thường làm cho việc đọc giá rất khó. Tuy nhiên, đó lại chính xác là những gì chúng tôi đang tìm kiếm trong một cụm

giá. Chúng tôi sẽ "yêu" nó khi giá ch òng lên nhau nhi ều. Đi ều đó có nghĩa là chúng ta có một hợp lưu đẹp của mức giá Fibonacci. (Thật khó để giải thích với người biên tập cuốn sách của bạn rằng các mức giá được cho là không thể đọc được! Tôi đã chọn không đưa ra ví dụ này để bạn thấy nó trông như thế nào).

Các mức giá Fibonacci đã xác định cho cụm giá này là:

- Mức 0.618 Fibonacci h ồi quy của dao động từ đỉnh ngày 21/06/2006 xuống đáy ngày 18/07/2006 = 32.66 (từ điểm 1 đến điểm 4).
- Mức 0.786 Fibonacci h ồi quy của dao động từ đỉnh ngày 06/07/2006 xuống đáy vào ngày 18/07/2006 = 32.79 (từ điểm 3 đến điểm 4).
- Mức giá 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy ngày 28/06/2006 lên đỉnh ngày 06/07/2006, được dự phóng từ đáy vào ngày 18/06/2006 = 32.83 (từ điểm 2 đến điểm 3 và được dự phóng từ điểm 4).

Thị trường sau đó đã tăng lại khá tốt lên tới mức kháng cự quan trọng này. Hình 6-20 sẽ minh họa kết quả.

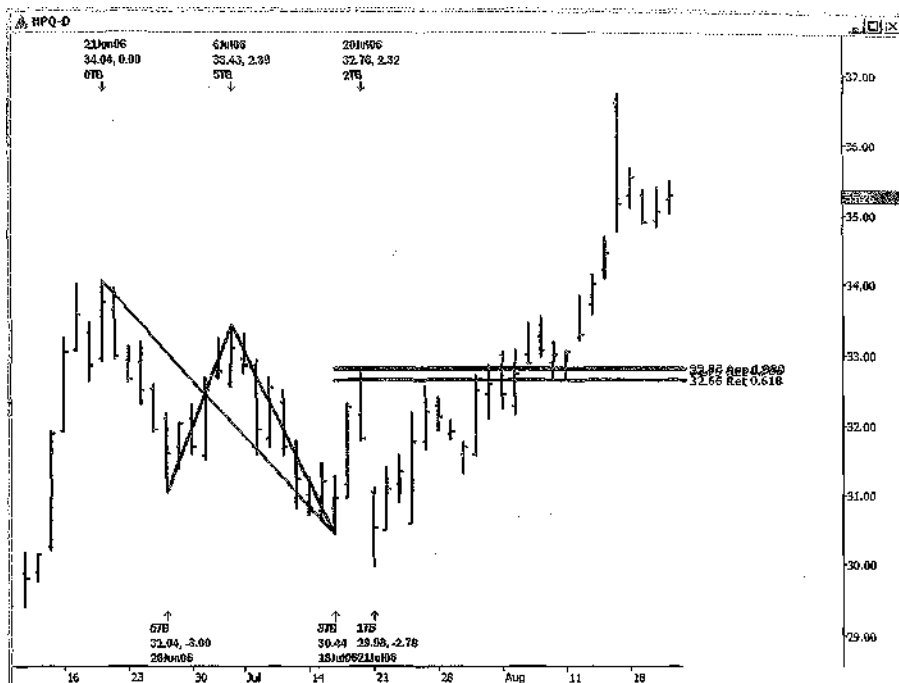


Hình 6-20

Đỉnh của HPQ đã được tạo ra tại 32.76 ngay trong khu vực cụm giá. Từ mức này, giá đã giảm khá nhanh chóng với mức giảm 2.78 đô la. Nếu bạn nhìn kỹ vào Hình 6-20, bạn cũng có thể thấy một ví dụ giá cân xứng khá đẹp khác ngoài ví dụ vừa được chỉ ra trong vùng của cụm giá. Hãy theo dõi việc xác định đợt suy giảm thực tế diễn ra từ đỉnh ngày 21/06/2006 xuống đáy ngày 11/06/2006 với mức giảm 3.00 đô la, rất giống với đợt suy giảm từ đỉnh ngày 06/07/2006 xuống đáy ngày 18/07/2006, đợt giảm đó cũng đạt 2.99 đô la? Một đợt tăng giá lại 2.32 đô la diễn ra ngay sau phép dự phóng cân xứng đơn giản này.

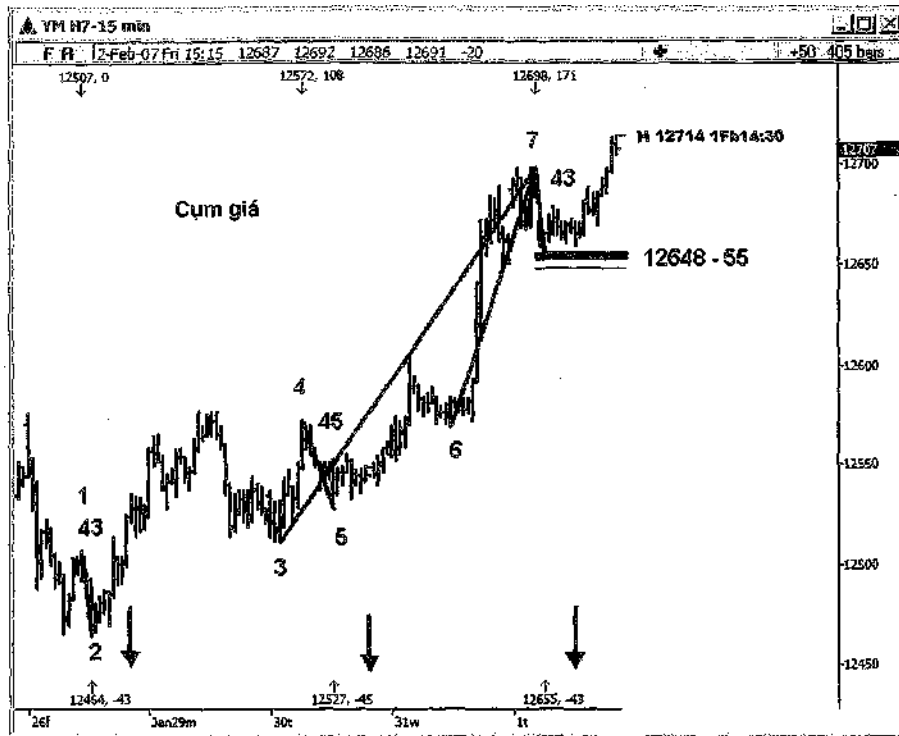
**Mẹo của tác giả:** Khi ai đó cố gắng nói với tôi rằng thị trường là ngẫu nhiên, tôi luôn cười thầm. Nó không đáng để tranh luận với những người từ chối làm bài tập về nhà của họ và thực sự nghiên cứu về hình học và các mô hình trên thị trường. Ngoài người cố vấn của tôi và các giáo viên khác, tôi đã dạy thị trường dạy tôi trong hơn 20 năm qua. Cho đến nay thị trường đã không nói dối tôi, và nó đã dạy tôi khá nhiều. Tôi vẫn tiếp tục là một học sinh khiêm tốn và học hỏi thêm qua thời gian.

Có một bài học nữa học được từ biểu đồ HPQ (xem Hình 6-21). Mặc dù chúng ta đã thấy giá có một phản ứng đẹp từ về cụm giá ban đầu tại khu vực 32.66-32.83, giá đã không theo một xu hướng cụ thể nào ở giai đoạn này. Hãy sử dụng một lệnh dừng trượt theo giá để bảo vệ lợi nhuận của bạn khi bạn đang ở trong một thiết lập giao dịch thuận lợi. Đừng nghĩ rằng thiết lập sẽ tiếp tục diễn biến theo chiều hướng thuận lợi cho bạn vô thời hạn hoặc ít nhất nó phải đạt được giá mục tiêu ban đầu ở tỉ lệ 1.272 (mức 29.81 trong trường hợp này). Những gì thị trường đã cho bạn, thị trường có thể lấy đi khá nhanh. Nói cách khác, hãy tư duy linh hoạt.



Hình 6-21

Thiết lập cụm giá cuối cùng này đã cao hơn một chút so với mức giá mục tiêu 1.272 tại 29.81, thực tế đáy tạo ra ở mức 29.98. Một sự thay đổi xu hướng khá quan trọng đã diễn ra ngay sau khi đáy này được tạo ra. Miễn là bạn sử dụng một điểm dừng bảo vệ trong giao dịch này, bạn sẽ không bị mất đi một khoản lợi nhuận tốt. Tuy nhiên, nếu bạn đã đưa ra giả định rằng giá sẽ đạt tới giá mục tiêu 1.272, bạn có thể đã phải trả lại phần lớn lợi nhuận mà bạn đã làm việc rất chăm chỉ mới có được trước đó.



Hình 6-22

Ví dụ tiếp theo là cụm giá được phát triển trên biểu đồ 15 phút của Chỉ số Dow trong tháng 3 năm 2007 (xem Hình 6-22). Nó là tập hợp của một sự trùng hợp ngẫu nhiên với ít nhất năm mức giá theo Fibonacci ở giữa vùng 12648 và 12655.

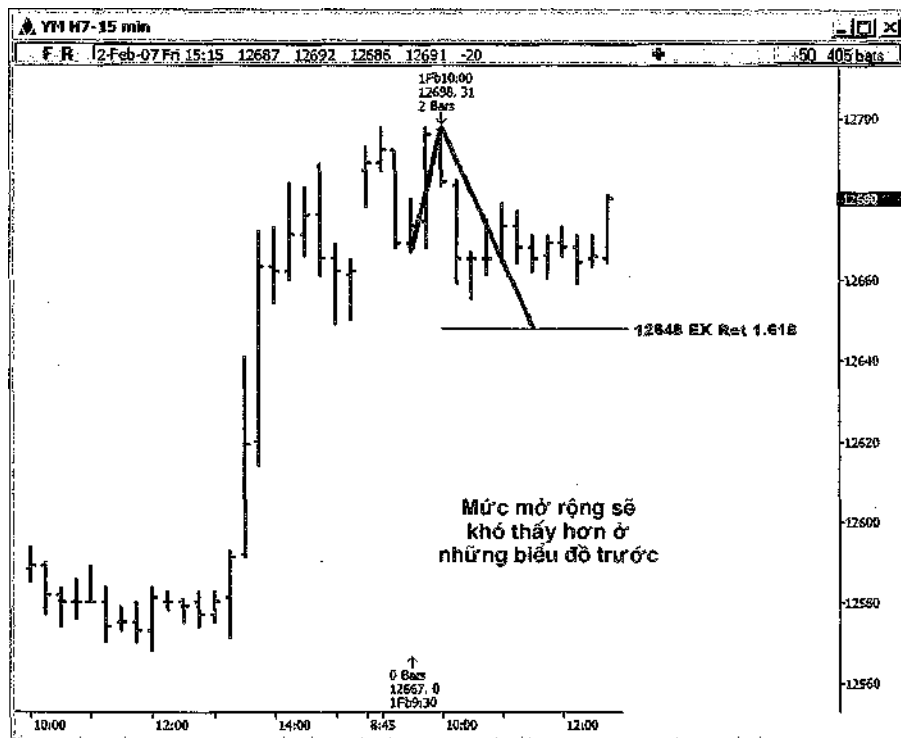
- Mức 0.236 Fibonacci hồi quy của dao động từ điểm 3 đến điểm 7 tại 12654.
- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ điểm 6 đến điểm 7 tại 12648.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ điểm 1 đến điểm 2, được dự phóng từ điểm 7 tại 12655.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ điểm 4 đến điểm 5, được dự phóng từ điểm 7 tại 12653.
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ mức thấp nhất 12667 lên

mức cao nhất 12698 tại 12648.

Mức giá Fibonacci dự phóng cuối cùng này được minh họa trong Hình 6-23, vì rất khó để nhìn được dao động nhỏ này ở vị trí nào. Tuy đây là một vùng dao động tương đối nhỏ trên biểu đồ, nhưng tại đó là một mức giá Fibonacci mở rộng có sự xác nhận tốt, mức giá đó chững lên cụm giá được thiết lập một cách độc đáo.

Lưu ý trong Hình 6-22, có ba lần giá giảm đi đều chỉnh là tương tự hoặc bằng nhau (43, 45 và 43 điểm). Khi các dự phóng cân xứng có mức giá dao động trùng nhau, đi đầu đó củng cố thêm giá trị của cụm giá.

Đáy thực tế trong trường hợp này được tạo ra ở 12655, diễn biến sau đó của thị trường là một đợt tăng giá 59 điểm. Mỗi điểm trong chỉ số Dow trị giá 5.00 đô la cho mỗi hợp đồng.



Hình 6-23

Hình 6-23 là biểu đồ 15 phút của chỉ số Dow nhỏ hơn cho thấy mức giá Fibonacci mở rộng tại 12648 đến từ đâu. (Rất khó để nhìn thấy mức này trong biểu đồ trước vì nó bị chững chéo lên bởi các mức giá khác).



Hình 6-24

Trong Hình 6-24, tiếp theo là một ví dụ về cụm giá được tạo ra trên biểu đồ hàng ngày của Google, ở đây, tôi đang tìm cách thiết lập một số mức kháng cự, vì chúng tôi đang xem xét đây là một mô hình chung giảm giá, tại thời điểm đó có đáy thấp dần và đỉnh thấp dần. Có một sự trùng hợp ngẫu nhiên của bốn mức giá theo Fibonacci trong khu vực giá từ 483.74 đến 486.53.

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 513.00 xuống đáy 455.02 = 484.01 (từ điểm 1 đến điểm 5).
- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 506.01 xuống đáy 455.02 = 486.53 (từ điểm 3 đến điểm 5).
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 474.35 xuống đáy 455.02 = 486.30 (từ điểm 4 đến điểm 5).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 477.29 lên đỉnh 506.01, được dự phóng từ đáy 455.02 = 483.74 (từ điểm 2 đến điểm 3)

được dự phóng từ điểm 5).

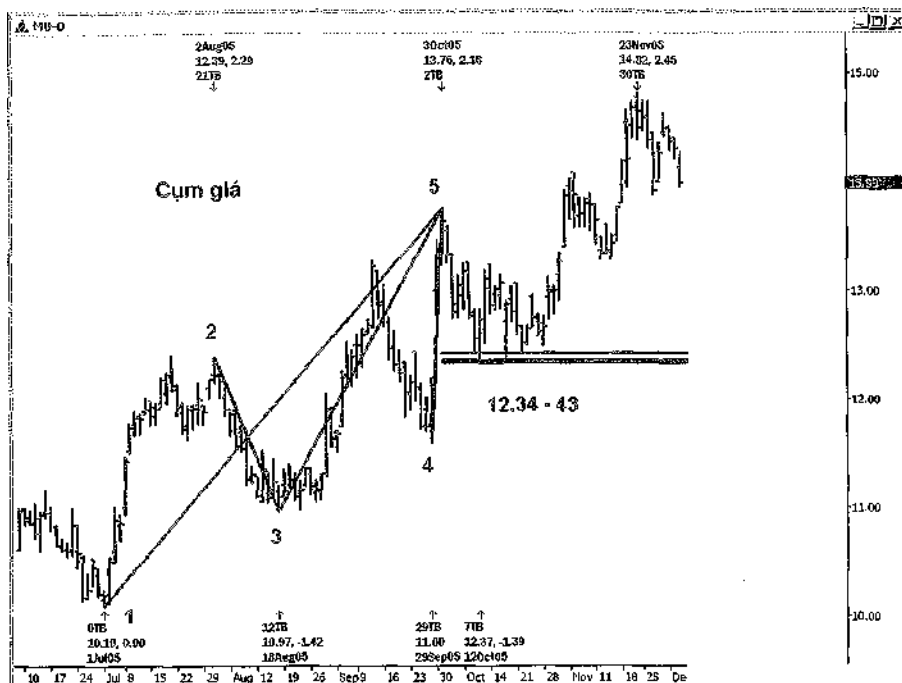
Nơi tôi xác định mức 1.618 Fibonacci mở rộng có thể hơi khó nhìn hoặc khó hiểu. Vùng dao động đó thực tế có thể được nhìn thấy rõ ràng hơn trong biểu đồ 60 phút. Rồi sẽ đến lúc, bạn sẽ có thể luyện tập cho mắt của bạn tìm thấy tất cả những dao động tiềm năng để xác nhận cho một vùng giá quan trọng và quyết định giao dịch.



Hình 6-25

Hình 6-25 cho thấy những gì đã xảy ra xung quanh cụm giá quan trọng đó của Google. Một mức cao đã được tạo ra tại 484.24 và theo sau một đợt giảm giá khá nhanh với 45.56 đô la. Khi Google chạm ngưỡng kháng cự này và thất bại trong việc vượt qua nó, nhà giao dịch sẽ bắt đầu tìm kiếm các tín hiệu kích hoạt giao dịch bán để tham gia vào một giao dịch bán khống bằng cách sử dụng cụm giá kháng cự đó.





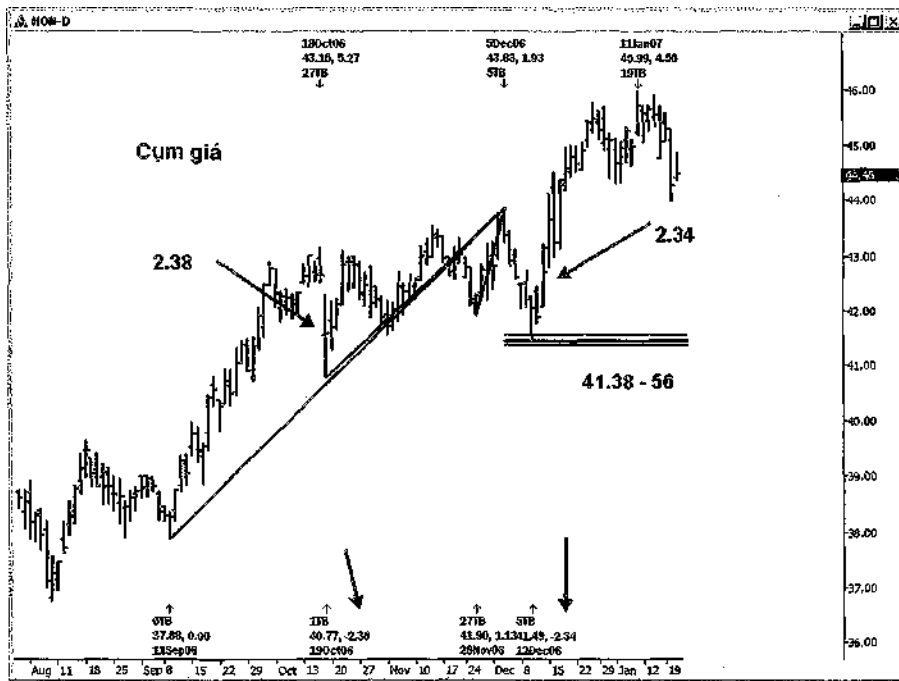
Hình 6-26

Cổ phiếu Micron Technologies đã cung cấp cho chúng ta một ví dụ về cụm giá tốt trên đồ thị ngày. Cụm giá hỗ trợ được minh họa trong Hình 6-26 đã được kiểm định lần đầu tiên vào ngày 12/10/2005. Cụm giá được phát triển trong khoảng giá từ 12.34-12.43 từ các mức giá Fibonacci sau:

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy ngày 01/07/2005 lên đỉnh ngày 03/10/2005 = 12.36 (từ điểm 1 đến điểm 5).
- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy ngày 18/08/2005 lên đỉnh ngày 03/10/2005 = 12.37 (từ điểm 3 đến điểm 5).
- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy ngày 29/9/2005 lên đỉnh ngày 03/10/2005 = 12.43 (từ điểm 4 đến điểm 5).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh ngày 02/08/2005 xuống đáy ngày 18/08/2005, được dự phóng từ đỉnh ngày 10/03/2005 = 12.34 (từ điểm 2 đến điểm 3, được dự phóng từ điểm 5).

Một đáy quan trọng đã được tạo ra tại 12.37, nằm ngay trong khu vực của cụm giá. Chúng tôi đã thấy một đợt di chuyển giá cuối cùng lên tới 14.82 từ đáy này.

**Mẹo của tác giả:** Lưu ý rằng tôi sẽ không đánh số đỉnh và thấp nhất trong những ví dụ tiếp theo. Bây giờ bạn nên có một ý tưởng về những gì chúng tôi đang thực hiện, bạn vẫn có thể thấy mức giá Fibonacci được xác định theo thời gian ngày trên biểu đồ.



Hình 6-27

Đây là một cụm giá nhỏ đẹp trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Honeywell được phát triển trong khu vực giá từ 41.38-41.56 (xem Hình 6-27). Cụm giá này bao gồm sự hợp lưu của 4 mức giá Fibonacci:

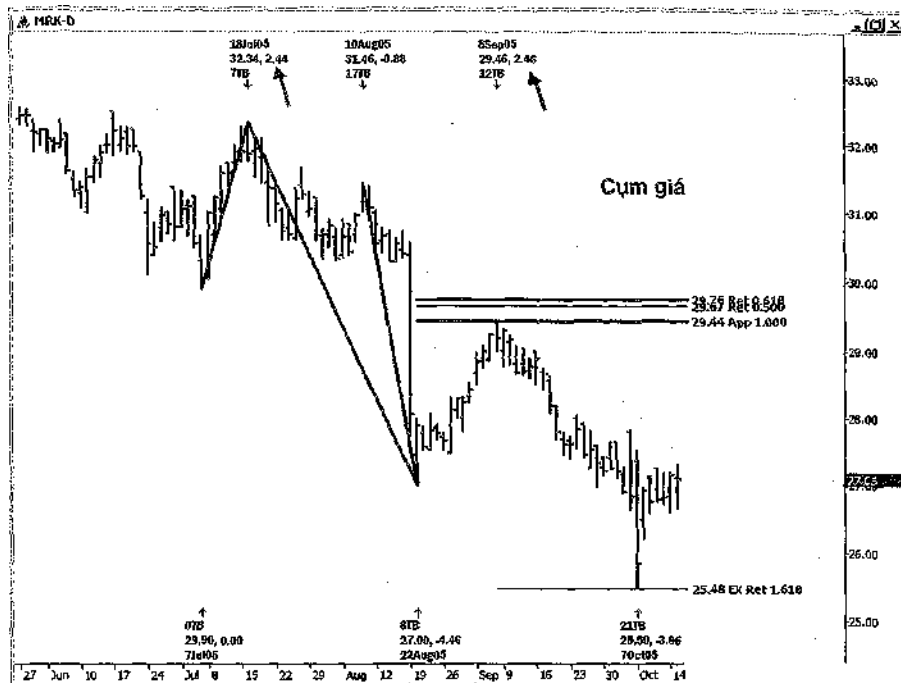
- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy ngày 11/09/2006 lên đỉnh ngày 05/12/2006 = 41.56.
- Mức 0.786 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy ngày 19/10/2006 lên đỉnh ngày 05/12/2006 = 41.42.

- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy ngày 11/11 /2006 lên đỉnh trong ngày 05/12/2006 = 41.38.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh trong ngày 18/10/2006 xuống đáy ngày 19/10/2006, dự phóng từ đỉnh trong ngày 05/12/2006 = 41.45.

Một điều đáng chú ý khác trên biểu đồ này là việc diễn biến đi lên chính của hai dao động được dán nhãn là rất sát nhau. Một dao động có giá trị là 2.38. đô la và dao động thứ hai theo cụm giá là 2.34 đô la. Đáy của HON (*mã chứng khoán của công ty Honeywell - chú thích của người dịch*) được tạo ra ở 41.49, và sau đó đã diễn ra một mức tăng 4.50 đô la từ đáy đó.

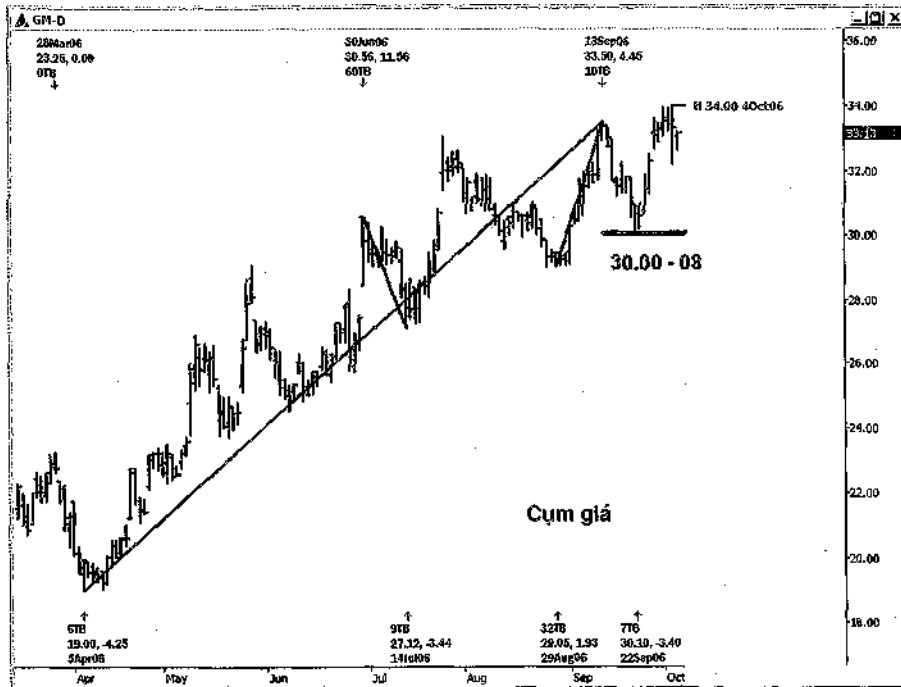
Ví dụ về cụm giá tiếp theo chúng tôi đang xem xét là trên biểu đồ hàng ngày của Merck (xem Hình 6-28). Với mô hình chung của thị trường có đáy thấp dần và đỉnh thấp dần, đây là lợi thế của bạn để thiết lập một cụm giá theo chiều bán thuận theo xu hướng của MRK (*mã chứng khoán của công ty Merck - chú thích của người dịch*) tại thời điểm đó. Một cụm giá với số lượng tối thiểu của ba mức giá Fibonacci được phát triển trong khu vực từ 29.44 đến 29.76.

- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh ngày 18/07/2005 xuống đáy ngày 22/08/2005 = 29.76.
- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh ngày 10/08/2005 xuống đáy ngày 08/08/2005 = 29.67.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy ngày 07/07/2005 lên đỉnh ngày 18/07/2005, được dự phóng từ đáy ngày 22/08/2005 = 29.44.



Hình 6-28

Lưu ý sự cân xứng (gần bằng hoặc bằng) của hai lần tăng lại lên đỉnh ngày 18/07/2005 (2.44) và tăng lại lên đỉnh ngày 08/09/2005 (2.46) ở khu vực của cụm giá. Đỉnh trong trường hợp này được tạo ra chỉ cao hơn một vài xu so với mức giá của cụm giá tại 29.46 trong ngày 08/09/2005. Thiết lập giao dịch này về cơ bản đã đạt được giá mục tiêu thứ hai khi mức giảm 3.96 đô la đã diễn ra sau mức giá cao đó. Giá mục tiêu hai được xác định với mức 1.618 Fibonacci mở rộng tại 25.48. Đáy thực tế được tạo ra tại 25.50 chỉ cao hơn 2 xu so với mức giá mục tiêu trên.



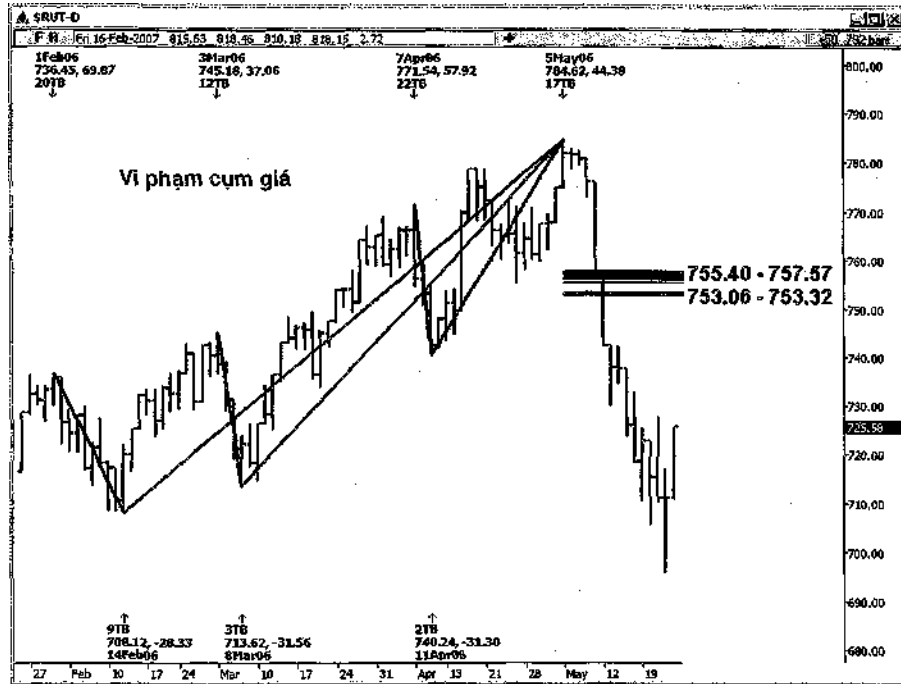
Hình 6-29

Cụm giá tiếp theo này trên cổ phiếu General Motors, xuất phát từ sự hợp lưu của ba mức giá quan trọng theo Fibonacci trong khoảng từ 30.00 đến 30.08 (xem Hình 6-29). Bạn có thể nhận ra trên biểu đồ này trong chương đầu tiên về Fibonacci h ồ quy, khi mà tôi đã minh họa mức 0.236 Fibonacci h ồ quy. Mặc dù một số nhà giao dịch có thể cảm thấy thoải mái khi giao dịch bằng cách sử dụng chỉ một mức giá h ồ quy duy nhất, nhưng tôi nghĩ rằng bạn sẽ muốn biết rằng có ít nhất hai mức giá ch ồng lên nhau trong khu vực giá đó!

Các mức giá Fibonacci trong khu vực này là:

- Mức 0.236 Fibonacci h ồ quy của dao động từ đáy ngày 05/04/2006 lên đỉnh ngày 13/09/2006 = 30.08.
- Mức 0.786 Fibonacci h ồ quy của dao động từ đáy ngày 29/08/2006 lên đỉnh ngày 13/09/2006 = 30.00.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh ngày 30/06/2006 xuống đáy ngày 14/06/2006, dự phóng từ đỉnh ngày 13/09/2006 = 30.06.

Một đáy đã được tạo ra tại 30.10, chỉ cao hơn 2 xu so với đỉnh trong khu vực của cụm giá. Từ đáy này sau đó đã diễn ra một mức tăng 3.90 đô la.



Hình 6-30

Hình 6-30 là một lời nhắc nhở rằng các cụm giá không phải lúc nào cũng hoạt động tốt! Ở đây là biểu đồ hàng ngày tiền mặt của chỉ số Russell. Có hai cụm giá với các mức hỗ trợ chính xuất hiện trên biểu đồ thứ nhất là vùng nằm trong khoảng từ 755.40 đến 757.57 và thứ hai là nằm trong khoảng từ 753.06 đến 753.32. Các cụm giá được phát triển từ các phép dự phóng cân xứng về sự đi đều chình giảm trước đó cùng với nhiều mức hỗ trợ quy của các dao động trước, chúng đã được đánh dấu trên biểu đồ. Không một cụm giá nào trong số này hoạt động được.

Như một đi đều bình thường của thực tại, có rất nhiều các cụm giá đã bị vi phạm hàng ngày trên thị trường. Bạn không nên mong đợi tất cả các cụm giá đều hoạt động. Chúng ta đơn giản là muốn xem xét các điểm mở giao dịch thông qua những cụm giá có hoạt động, và khu vực đó chúng ta tìm một điểm kích hoạt điểm mở vị thế thực tế. (Các kích hoạt của điểm mở vị thế sẽ được thảo luận trong chương sau).

**Chương này đã hướng dẫn cho bạn quy trình thiết lập các cụm giá Fibonacci. Các thiết lập giao dịch này được xác định rất rõ ràng đi kèm với mức rủi ro của bạn đã được xem xét, cùng với việc xác định mức giá mục tiêu tối thiểu mà bạn có thể tìm kiếm nếu một điểm mở vị thế của giao dịch được kích hoạt. Mặc dù có nhiều cụm giá trị bị vi phạm mỗi ngày, có một số cụm giá sẽ hoạt động và được kích hoạt, cung cấp cho bạn một thiết lập giao dịch, có xác suất rủi ro thấp, cung cấp cho bạn một thiết lập giao dịch có xác suất rủi ro thấp, tiềm năng lợi nhuận cao với các thông số rủi ro/ lợi nhuận tuyệt vời.**

**CHƯƠNG 07**  
**CÂN XÚNG**  
**CÔNG CỤ MẠNH MỀ:**  
**THIẾT LẬP GIAO DỊCH 2**



Hãy có cái nhìn sâu hơn về khái niệm của cân xứng và cách chúng ta có thể sử dụng nó như một thiết lập giao dịch. Một lần nữa, định nghĩa về tính cân xứng của tôi là sự tương tự hoặc "bằng nhau" khi so sánh các dao động theo cùng một hướng. Đây là một công cụ đơn giản nhưng lại là một công cụ giao dịch rất mạnh mẽ mà các bạn không nên bỏ qua. Tôi không định nói với bạn rằng tôi đã khám phá ra kỹ thuật này. Nhiều chuyên gia trên thị trường đã sử dụng phép dự phóng này. Thông thường nhất, nó được gọi là một lần đo di chuyển của giá.

**Mẹo của tác giả:** chúng ta đã áp dụng các phép chiếu cân xứng trong một số ví dụ về cụm giá trước đó. Lưu ý rằng một cụm giá bao gồm phép chiếu cân xứng sẽ có xu hướng trở thành một cụm giá mạnh mẽ hơn.

Để xác định phép chiếu cân xứng, tôi đã sử dụng công cụ giá dự phóng với thiết lập tỉ lệ Fibonacci 1.00 (đôi khi, nó được gọi là công cụ mở rộng trên nhiều chương trình phân tích khác). Với các phép chiếu dự phóng, chúng ta đang so sánh các dao động với nhau theo cùng một hướng bằng cách sử dụng công cụ này. Tôi thường sử dụng phép chiếu cân xứng trong hầu hết thời gian để tìm ra các mức hỗ trợ hoặc kháng cự tiềm năng có thể để giúp tôi tham gia vào giao dịch thuận theo chiều của xu hướng. Đây là nơi thiết lập giao dịch hai xảy ra. Để tạo các thiết lập này, tôi dự phóng 100% chính xác sự thay đổi giá trước đó để giúp xác định các khu vực có thể mở vị thế thuận theo xu hướng của thị trường. Điều đó có nghĩa là tôi đo khoảng cách dao động đi lên chính ngược xu hướng hay một đợt giảm giá ngắn hạn trong một xu hướng tăng giá lớn hơn, hoặc ngược lại là một đợt tăng lại ngắn hạn trong một xu hướng giảm giá lớn hơn.

Theo như kế hoạch giao dịch của tôi, dự phóng cân xứng được sử dụng để chiếu từ dao động đi lên chính nhỏ trước đó trong một xu hướng lớn hơn để có một thiết lập giao dịch. Tôi xác định xu hướng thị trường theo mô hình trên biểu đồ. Nếu tôi đang nhìn thấy một mô hình chung có các đỉnh và đáy cao hơn, tôi sẽ tìm kiếm một thiết lập phép chiếu cân xứng ở bên chi đầu mua. Nếu tôi đang nhìn thấy một mô hình chung có các đáy và đỉnh thấp hơn, tôi sẽ tìm kiếm một thiết lập cân xứng ở bên chi đầu bán. Một

mức là đã đủ cho một thiết lập, mặc dù đôi khi bạn sẽ nhìn thấy nhiều mức dự phóng cân xứng phức tạp chồng lên nhau ở cùng một khu vực giá.

Sự cân xứng cũng có thể được dự phóng từ các dao động theo hướng của xu hướng lớn hơn để giúp xác định các khu vực mà sự di chuyển của xu hướng có thể kết thúc. Tôi sử dụng những phép chiếu cân xứng chỉ để tìm ra những điểm thoát khỏi vị thế giao dịch hiện tại, hoặc là cho một khu vực tôi có thể khuyến nghị thắt chặt lệnh dừng của vị thế cao hơn. Cá nhân mình, tôi không xem xét việc sử dụng các dự phóng cân xứng cho một thiết lập giao dịch, bởi vì thực tế các phép chiếu dự phóng trong một xu hướng chính cũng chính là một thiết lập giao dịch ngược chiều với xu hướng hiện tại.

Các mức giá mục tiêu và điểm dừng của giao dịch về cơ bản sẽ giống nhau đối với một thiết lập cân xứng như là chúng được thiết lập cho một thiết lập cụm giá. Chúng ta sẽ tìm kiếm tỉ lệ 1.272 của một dao động trước đó với dự phóng cân xứng hoặc cho các mức giá mục tiêu tối thiểu, và mức rủi ro tối đa sẽ chỉ là một vài xu nằm trên hoặc nằm dưới mức giá của dự phóng cân xứng.

**Mẹo của tác giả:** Một số nhà giao dịch vẫn sử dụng những mức giá dự phóng cho một giao dịch. Tuy nhiên, giao dịch ngược xu hướng không dành cho người mới bắt đầu hoặc cho những người không nhanh nhẹn. Quan điểm cá nhân, tôi thích tập trung vào các thiết lập giúp bạn tham gia vào thị trường theo xu hướng chính của nó sau một đoạn đi đều chỉnh. Điều này giúp giữ xác suất thành công có lợi cho bạn.

## CÁC VÍ DỤ VỀ CÂN XỨNG

Ví dụ cân xứng đầu tiên, Hình 7-1, được minh họa trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số Russell vào tháng 3 năm 2007. Tôi đã đánh dấu các dao động tương tự trên biểu đồ này. Trong một dao động lớn hơn của hợp đồng này từ 783.10 đến 790.20, chúng ta có thể nhìn thấy các mức dao động giảm 1.50, 1.90, 1.60 và 1.70 điểm. Những dao động này phù hợp với định nghĩa của sự cân xứng, tất cả chúng đều giống nhau.

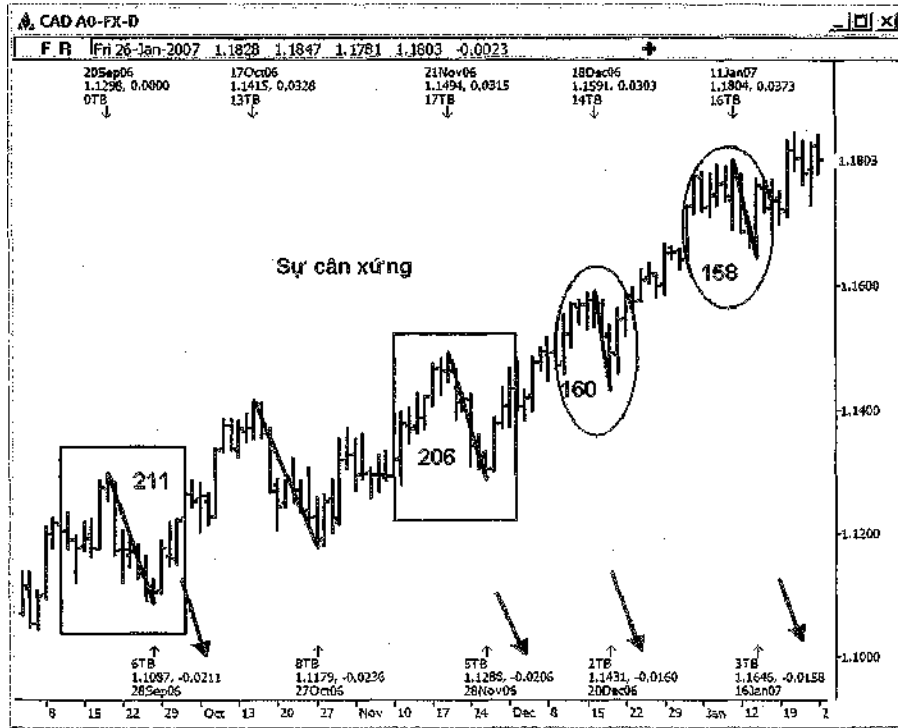


Hình 7-1

Vì chúng nằm trong bối cảnh của một xu hướng tăng, vậy nên tôi đang xem xét những dao động đi đầu chính. Một thiết lập giao dịch có thể đã được tạo ra trong một số vị trí trên biểu đồ này, vì sự suy giảm đi đầu chính trước đó sẽ là phép chiếu dự phóng từ bất kỳ đỉnh mới nào để xác định một điểm mở giao dịch mua tiềm năng.

Hình 7-2 là một ví dụ cân xứng trên biểu đồ FOREX hàng ngày của cặp tiền tệ USD/CAD (đô la Mỹ/đô la Canada). Tôi đã đánh dấu các dao động tương ứng như trên biểu đồ này. Dao động 211 điểm tương tự như dao động 206 điểm. Dao động 160 điểm tương tự như dao động 158 điểm. Trong trường hợp này, có hai ví dụ riêng biệt về phép chiếu cân xứng trong biểu đồ này. Những dao động được so sánh trong biểu đồ này cũng được coi là giai đoạn đi đầu chính trong xu hướng chính tăng trên biểu đồ hàng ngày. Một ví dụ về thiết lập cân xứng trên biểu đồ này sẽ là sử dụng giai đoạn giá di chuyển từ đỉnh ngày 18/12/2006 xuống đáy ngày 20/12/2006 (dao động 160 điểm) và chiếu dự phóng từ đỉnh ngày 11/01/2007 bằng cách sử dụng thiết lập 1.00 công cụ chiếu giá dự phóng, ở đây sẽ thiết lập một mức giá tại 1.1644 như một mức hỗ trợ tiềm năng và là một khu vực cho

điểm mở vị thế mua. Đây thực tế được tạo ra tại 1.1646 và theo sau đó là một đợt tăng giá mạnh mẽ.



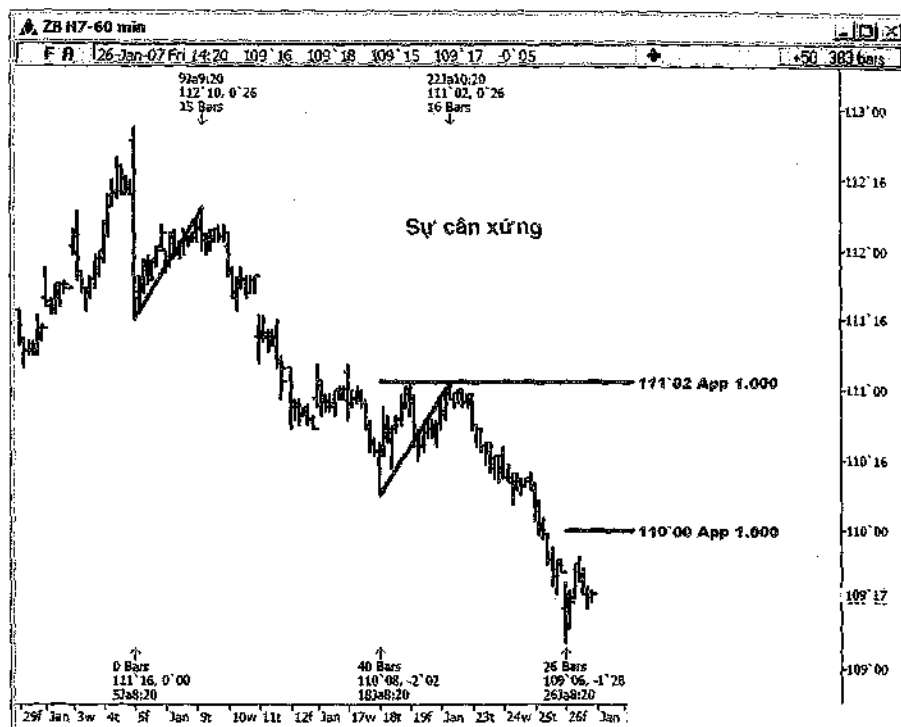
Hình 7-2

Những sự thay đổi này phù hợp với định nghĩa về sự cân xứng, vì chúng đều giống nhau. Vì chúng nằm trong bối cảnh của một xu hướng tăng, tôi cũng đang xem xét những điều này là một thiết lập giao dịch có thể đã được tạo ra ở một vài nơi trên biểu đồ này, như là một sự đi đầu chính trước đó. Tôi đã đánh dấu cho các dao động tương tự trên biểu đồ này. Trong dao động lớn hơn từ 783.10.

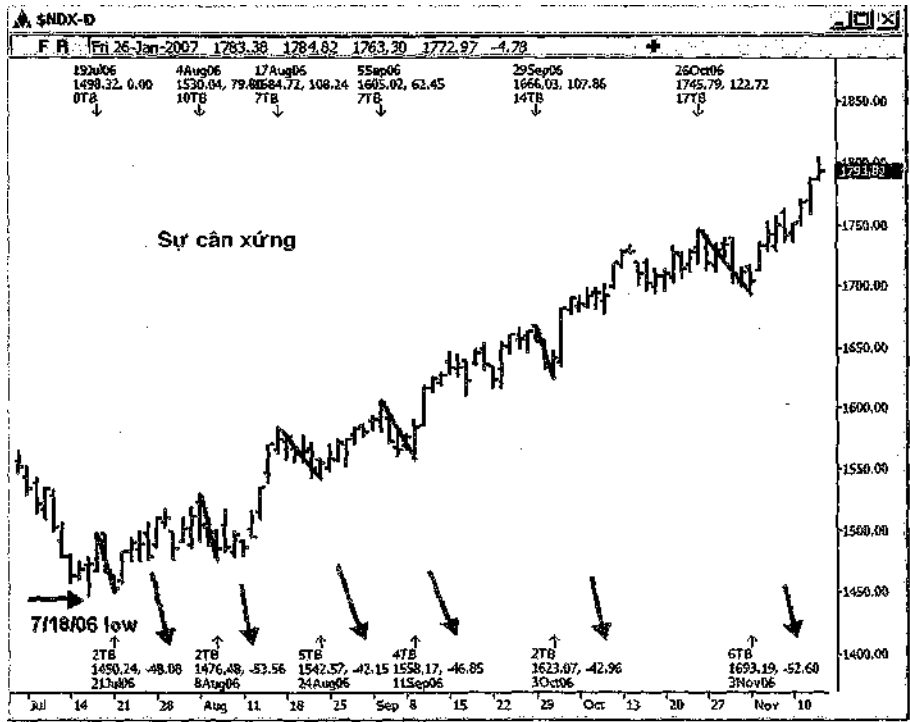
Trong Hình 7-3, chúng ta đang xem xét biểu đồ 60 phút của hợp đồng trái phiếu tháng Ba năm 2007. Chú ý rằng vùng dao động đầu tiên được xác định trên biểu đồ là dao động từ đáy 111.16 trong ngày 05/01/2007 lên đỉnh 112.10 trong ngày 09/01/2007. Ngay khi nó được chiếu dự phóng từ đáy 110.08 trong ngày 18/01/2007, nó cho chúng ta thấy mức kháng cự tiềm năng theo phép chiếu cân xứng của ở khu vực giá 111.02. Đó là một thiết lập giao dịch. Trong trường hợp này, đợt tăng giá từ đáy 110.08 đã chấm dứt chính xác tại mức giá của dự phóng cân xứng đó.

Hãy nhớ rằng, cân xứng là tương tự hoặc bằng nhau. Trái phiếu đã giảm gần tròn 2 điểm từ đỉnh đó.

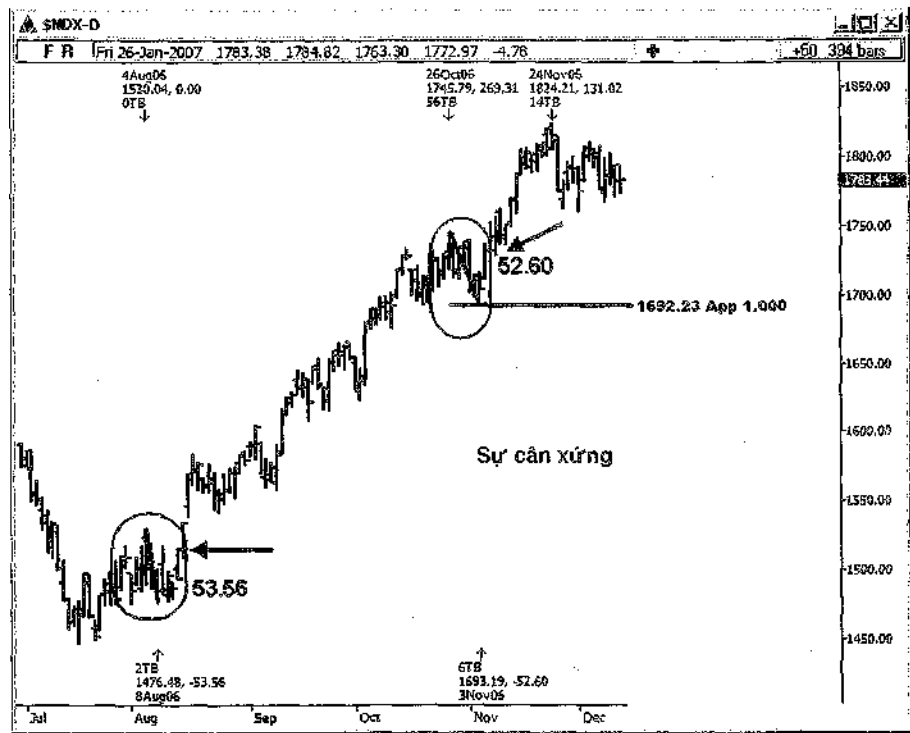
Một đáy quan trọng đã được tạo ra trên biểu đồ ngày của chỉ số tiền mặt Nasdaq trong ngày 18/07/2006. Sau khi đáy này được tạo ra, chúng ta có thể tìm thấy một vài ví dụ về phép chiếu cân xứng trong Hình 7-4. Các giai đoạn giá đi đều chỉnh đã được tôi đánh dấu ở đây là 42.08, 53.56, 42.15, 46,85, 46.85, 42.96 và 52.60. Có một vài thiết lập giao dịch cân xứng tiềm năng trên biểu đồ này.



Hình 7-3

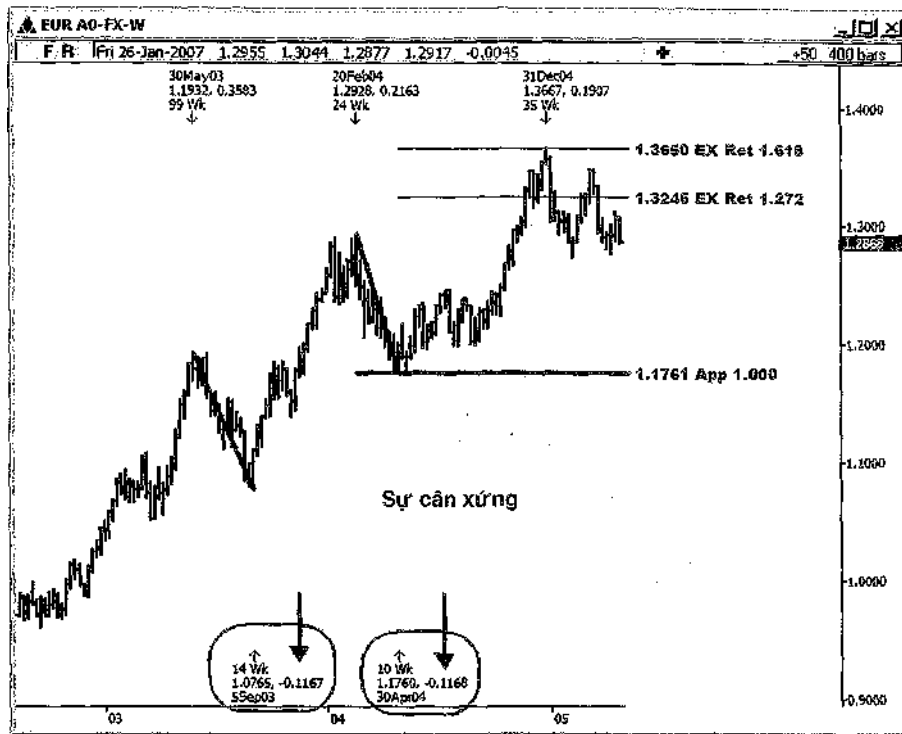


Hình 7-4



Hình 7-5

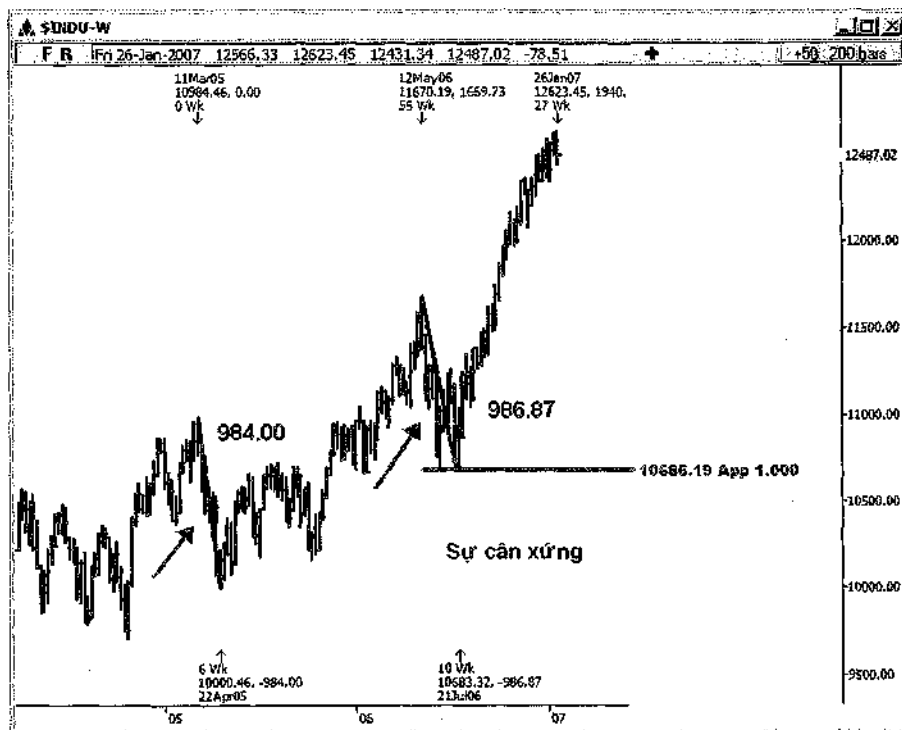
Hãy nhìn vào một trong những ví dụ cân xứng trên cùng một biểu đồ của chỉ số Nasdaq. Nó đã được chứng minh là một thiết lập dao dịch tốt trong xu hướng chung của thị trường (xem Hình 7-5). Mặc dù có những mức giá liên quan khác cũng xuất hiện chông chéo lên dự phóng cân xứng này, chúng ta chỉ muốn tập trung vào phép chiếu cân xứng trong ví dụ này. Nếu bạn đo khoảng cách đi đều chỉnh từ đỉnh trong ngày 04/08/2006 xuống đáy ngày 08/08/2006 và mức dự phóng 1.00 từ đỉnh ngày 26/10/2006, 1692.23 là mức giá hỗ trợ tiềm năng và là khu vực để thiết lập giao dịch. Một đợt tăng giá thực sự đã diễn ra sau mức giá đó. Đợt tăng giá bắt đầu tăng từ 1693.19 lên 1824.21, tương ứng với một đoạn tăng 131.02 điểm.



Hình 7-6

Chắc chắn sẽ giá trị hơn khi theo dõi các phép chiếu dự phóng cân xứng trên biểu đồ có khung thời gian cao hơn. Hình 7-6 là biểu đồ hàng tuần FOREX của cặp tiền tệ Euro/USD. Dự phóng cân xứng đã giúp xác định dao động quan trọng từ đáy trong thị trường này. Đợt giảm giá đầu tiên được dán nhãn là một dao động giảm 1167 điểm. Đoạn dao động giảm 1167 điểm này cũng chính là diễn biến giá sau khi dự phóng từ đỉnh được

tạo ra trong tuần 20/02/2004. Kết quả của mức giá dự phóng cho mức hỗ trợ tiềm năng đó ở quanh khu vực giá 1.176. Một đợt tăng giá mạnh mẽ với 1907 điểm sau đó đã diễn ra sau đây này.



Hình 7-7

Hình 7-7 là biểu đồ hàng ngày của chỉ số tiền mặt trung bình công nghiệp Dow Jones. Trong khoảng thời gian từ tuần 11/03/2005 đến tuần 22/04/2005, chỉ số Dow đã giảm 984.00 điểm từ đỉnh xuống đáy. Từ tuần 12/05/2006 đến tuần 21/07/2006, chỉ số Dow đã giảm 986.87 điểm từ đỉnh xuống đáy. Một dự phóng cân xứng từ đỉnh trong tháng 5 năm 2006 đã giúp xác định ra mức hỗ trợ cho Dow, từ mức giá đó đã có đợt tăng giá mạnh mẽ diễn ra. Dự phóng cân xứng này cũng đủ điều kiện là một thiết lập cân xứng tuyệt vời khác nữa.





Hình 7-8

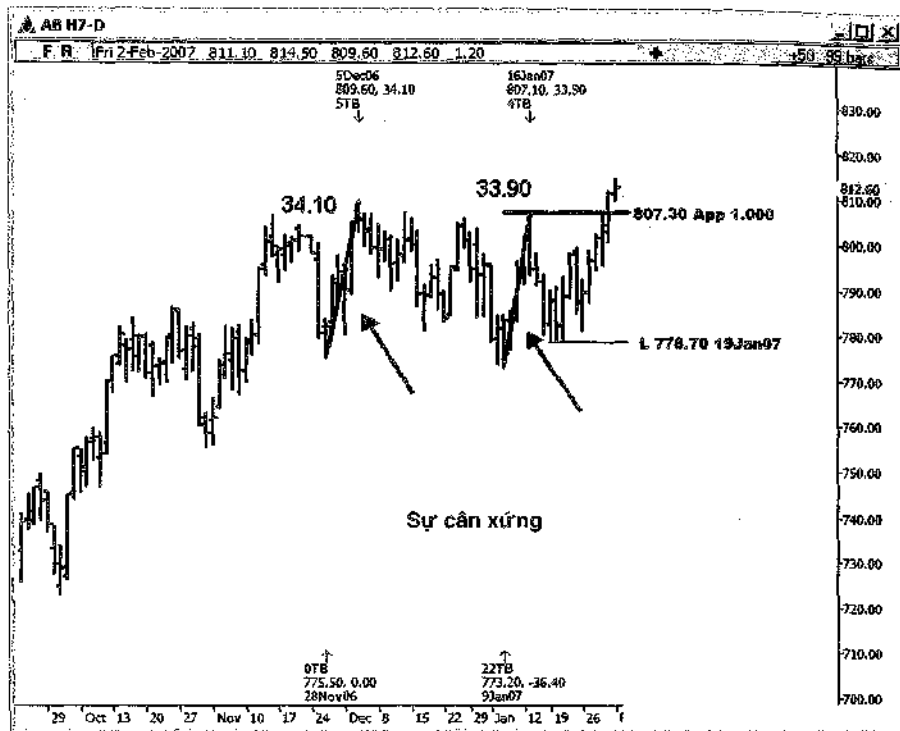
Ví dụ cân xứng tiếp theo này là trên biểu đồ ngày tiền mặt của S&P. Hình 7-8 minh họa một dự phóng cân xứng được tạo ra từ dao động theo cùng chiều của xu hướng chính, tại thời điểm đó là tăng. Mức giá dự phóng này giúp xác định mức kháng cự tiềm năng chống lại đợt tăng giá. Ngay khi xu hướng chính tăng lên chạm vùng kháng cự này, đó là lúc nên tìm kiếm điểm tham gia vào thị trường với vị thế bán. sử dụng cách này sẽ được coi là giao dịch ngược chiều xu hướng khi vùng kháng cự đầu tiên được kiểm định thành công. Nếu bạn đo khoảng cách từ đáy ngày 08/03/2006 lên đỉnh trong ngày 07/04/2006 (45.65 điểm) và bạn dự phóng mức giá Fibonacci 1.00 từ đáy ngày 17/04/2006, bạn đã có được mức kháng cự tiềm năng theo dự phóng cân xứng ở vùng giá 1326.39. Đỉnh thực tế được tạo ra tại 1326.70.

Những dao động này rất giống nhau, và chúng chỉ ra một vùng giá mà tại đó đợt tăng giá có thể chấm dứt. Trong trường hợp như vậy, bạn sẽ muốn thắt chặt các lệnh dừng cho bất kỳ vị thế mua nào. Mặc dù tỉ lệ thành công khi tham gia giao dịch bằng cách sử dụng phép dự phóng ngược chiều xu hướng thấp hơn so với khi bạn sử dụng các phép dự phóng này theo cùng chiều của xu hướng, các mức giá dự phóng đó vẫn có thể có giá trị

quan trọng. Điều đáng quan tâm là chờ đợi các tín hiệu đảo chiều rõ ràng trên biểu đồ ở khung thời gian thấp hơn để bạn không "cần đèn chạy trước ô tô".

Nếu tôi đang xem xét một vùng giá trên biểu đồ hàng ngày, tôi muốn nhìn thấy sự thay đổi mô hình giá trên biểu đồ 15 phút hoặc trên khung thời gian cao hơn có thể hiện diễn biến đảo chiều xu hướng. Vì vậy, theo như kế hoạch giao dịch của tôi, tôi không được phép bán khống trong lần kiểm định đầu tiên ở khu vực giá trong ví dụ này. Tuy nhiên, nếu biểu đồ 15 phút cho tôi thấy một mô hình đảo chiều (trong trường hợp này là mô hình chung có đáy và đỉnh thấp hơn) thì sau đó tôi có thể thiết lập một điểm mở vị thế bán theo đúng như trong kế hoạch giao dịch của mình.

Hình 7-9 là một ví dụ cân xứng được minh họa trong hợp đồng Russell tháng 3 năm 2007. Ở đây tôi đo được từ đáy ngày 28/11/2006 đến đỉnh ngày 05/12/2006, đó là một dao động với 34.10 điểm. Khoảng cách tương tự này được chiếu dự phóng từ đáy 09/01/2007 để tìm kiếm mức kháng cự tiềm năng. Dự phóng cân xứng xác định ra tại mức giá 807.30. Mức cao thực tế được tạo ra là tại 807.10 dẫn đến lần thứ hai giá đã tăng 33.90 điểm. Mức kháng cự này đã tạo ra một đỉnh để có thể giao dịch. Tôi không coi đây là một thiết lập giao dịch theo như kế hoạch của tôi. Nó sẽ là một vị trí tuyệt vời để thắt chặt các lệnh dừng hoặc thoát ra khỏi vị thế nếu vị thế mua của bạn đi vào vùng kháng cự đó.



Hình 7-9

Một lần nữa, kế hoạch giao dịch của tôi không cho phép tôi "cần đèn chạy trước ô tô" bằng cách sử dụng dự phóng đó để giao dịch. Tuy nhiên, khi mô hình chung trên biểu đồ 15 phút chuyển sang mô hình có đáy và đỉnh thấp hơn, cuối cùng tôi cũng có thể tìm một thiết lập giao dịch an toàn phía bên bán ở đỉnh ngày 16/01/2007.

**Mẹo của tác giả:** Chỉ cần lưu ý trong đầu rằng việc sử dụng các mức giá dự phóng ngược chiều xu hướng thị trường sẽ cho các điểm tham gia vào giao dịch với xác suất chiến thắng thấp hơn so với sử dụng các mức giá dự phóng thuận theo chiều của xu hướng.



Hình 7-10

Hình 7-10 là biểu đồ hàng ngày của cặp đồng tiền đô la Mỹ/franc Thụy Sĩ. Lưu ý sự giống nhau của các dao động trên biểu đồ này. Các dao động được đánh dấu đã cho thấy các đợt tăng giá là 334 pip, 324 pip và 323 pip. Các mức này là phù hợp với định nghĩa cơ bản của tính cân xứng.



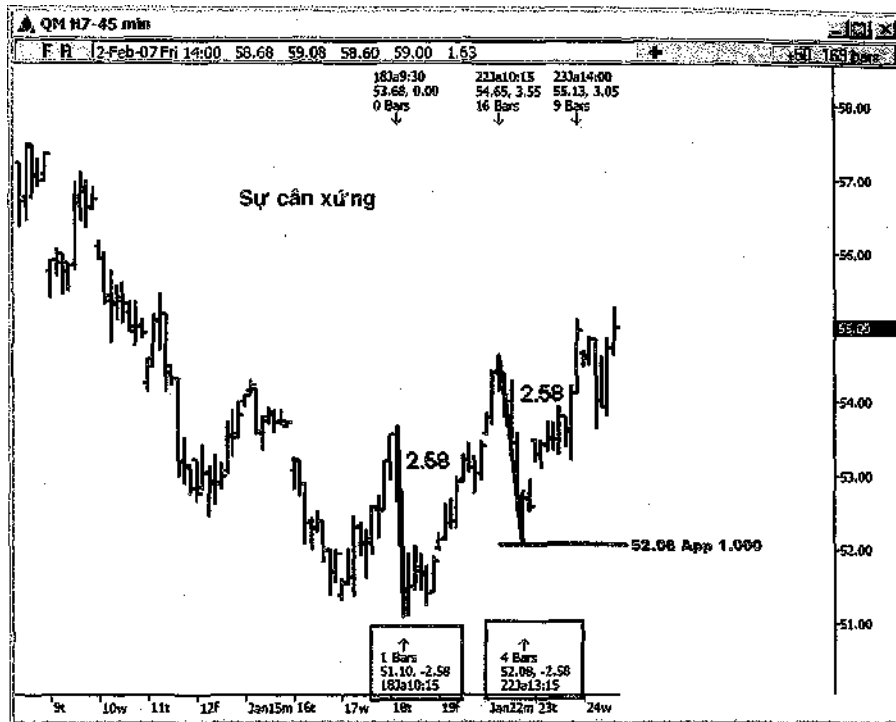
Hình 7-11

Khi tôi nhìn qua thị trường lúa mì, tôi tìm thấy một số ví dụ cân xứng đẹp. Những ví dụ này được minh họa trên biểu đồ ngày hợp đồng lúa mì hàng tháng 3 năm 2007. Ai nói không có thị trường di chuyển không theo nhịp điệu hay lý do? Hãy nhìn vào biểu đồ lúa mì đầu tiên ở đây (xem Hình 7-11). Nhìn vào sự giống nhau của các đợt tăng giá trong hợp đồng này. Các dao động được đánh dấu là 43.5 xu, 39.5 xu, 43 xu, một lần nữa 43 xu và 39 xu.



Hình 7-12

Chúng ta hãy xem một biểu đồ lúa mì khác (xem Hình 7-12). Hai trong số các dao động ở thời gian đầu trong biểu đồ đã giúp tạo ra một thiết lập cụm giá đẹp, xác định theo dự phóng cân xứng tại vùng giá 518-522. Sự suy giảm theo sau mức giá này lên tới 74 xu chỉ trong, vài tuần. Đó sẽ là một số điểm rất lớn đối với một nhà giao dịch ngũ cốc! Hai trong số các mức giá theo tỉ lệ Fibonacci của cụm giá này đơn giản chỉ là mức Fibonacci dự phóng 1.00 từ các đợt tăng giá trước đó, một trong số đó có giá trị 43.5 xu và cụm giá còn lại có giá trị là 43 xu. Chúng xuất hiện chùng chéo nhau vùng với các mức giá theo tỉ lệ Fibonacci khác, từ đó tạo ra một cụm giá mạnh mẽ. Tự các dự phóng cân xứng đã được coi là một thiết lập giao dịch. Việc có thêm các mức giá Fibonacci khác sẽ tăng cường giá trị cho thiết lập giao dịch này.



Hình 7-13

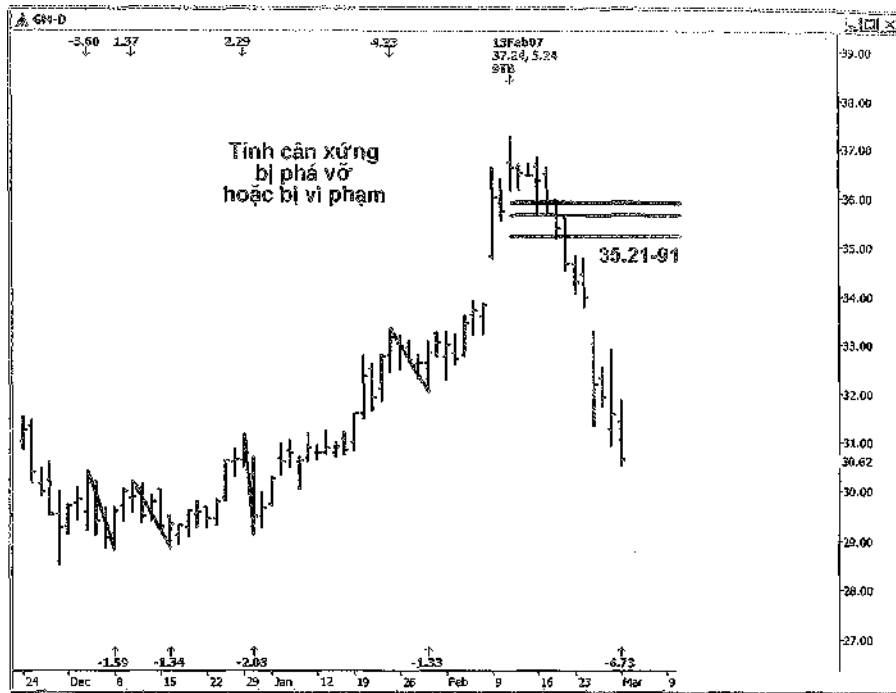
Hình 7-13 minh họa một thiết lập cân xứng đơn giản khác xảy ra trên biểu đồ 45 phút của hợp đồng dầu thô tháng 3 năm 2007. Trong ví dụ này, có sự cân xứng hoàn hảo giữa dao động thứ nhất và thứ hai được xác định trên biểu đồ. Cả hai dao động này đều kéo dài chính xác 2.58 đô la. Mức Fibonacci dự phóng cho chúng ta biết mức hỗ trợ tiềm năng nằm ở khu vực 52.08; đó là thiết lập giao dịch. Đáy được tạo ra tại 52.08 và theo sau đó là một đợt tăng giá hơn 3.00 đô la cho mỗi hợp đồng.

## VI PHẠM HOẶC PHÁ VỠ TRONG CÂN XỨNG

Dự phóng cân xứng xác định một số thiết lập giao dịch tuyệt vời. Khi nó hoạt động, nó cung cấp thông tin để giao dịch. Khi dự phóng cân xứng bị phá vỡ hoặc bị vi phạm, nó cũng cung cấp cho bạn thông tin có thể giúp bạn trong giao dịch. Điều tôi muốn nói là bị phá vỡ hoặc vi phạm là khi một thị trường không được giữ lại trong biên độ một vài đơn vị ở trên hoặc dưới so với các mức dự phóng cân xứng của các dao động trước đó. Các ví dụ biểu đồ sau đây sẽ minh họa tầm quan trọng của những vi phạm này và cách chúng đưa ra các đề xuất cho diễn biến tiếp theo của thị trường.

Khi tính cân xứng bị phá vỡ hoặc bị vi phạm, như trong biểu đồ hàng ngày của GM được hiển thị trong Hình 7-14, xác suất cao là bạn sẽ thấy ít nhất một lần giảm điểm sâu hơn và đôi khi đó là một sự thay đổi quan trọng của xu hướng.

**Mẹo của tác giả:** Những thay đổi xu hướng quan trọng thường sẽ được nhận thấy trước bởi sự phá vỡ cân xứng. Đây là một điều mà bạn sẽ muốn khắc sâu trong tâm trí của bạn. Thực tế là có những nhà giao dịch trong phòng trò chuyện của tôi sẽ sử dụng sự vi phạm của tính cân xứng trên khung thời gian thấp hơn để làm một điều kiện kích hoạt giao dịch cho thiết lập giao dịch trên khung thời gian cao hơn.



Hình 7-14

Lưu ý trong Hình 7-14 rằng một khi tất cả các dự phóng cân xứng giữa phạm vi giá 35.21 và 35.91 của GM trên biểu đồ hàng ngày này bị vi phạm, một sự đảo chiều theo hướng giảm xảy ra mạnh mẽ sau đó. Không phải lúc nào bạn cũng sẽ nhìn thấy xu hướng đảo chiều mạnh mẽ, nhưng bạn chắc chắn sẽ muốn nhận thức rằng có khả năng đi đều này xảy ra khi các mức giá cân xứng bị phá vỡ.

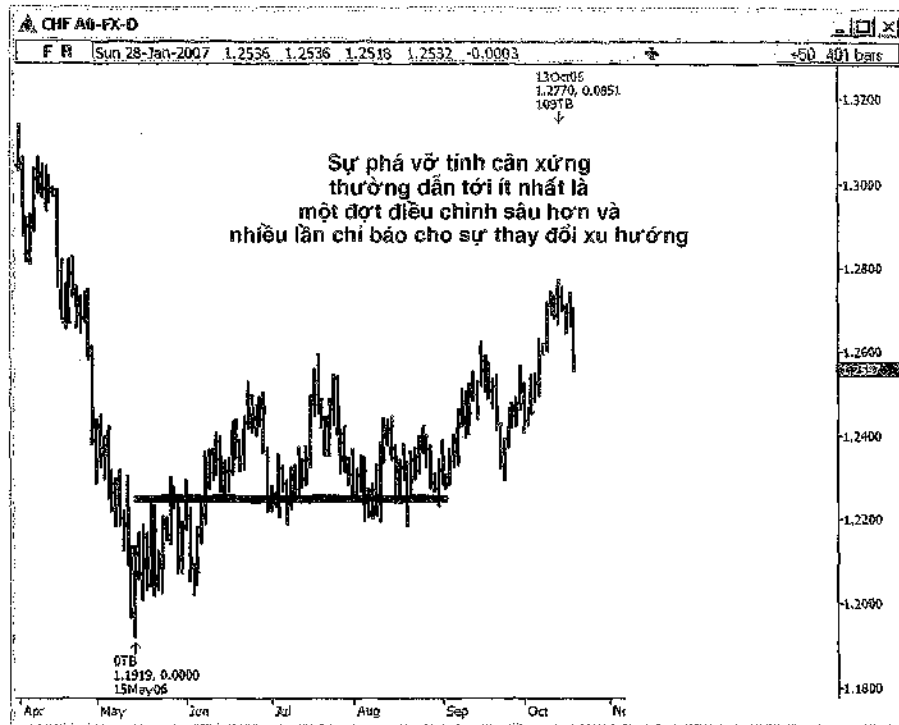


Các dự phóng cân xứng mà tôi đã sử dụng được tạo ra từ tất cả các lần giảm điềm đi đều chỉnh rõ ràng kể từ khi đợt tăng giá lớn trước đó bắt đầu vào cuối tháng mười một. Tôi đã xác định những đợt suy giảm đi đều chỉnh như trong Hình 7-14. Do đó, khi tôi nói về sự phá vỡ hoặc vi phạm các dự phóng cân xứng trong trường hợp này, tôi đang có ý nói rằng thị trường đã giảm sâu hơn tất cả các lần giảm điềm đi đều chỉnh trước đó, chúng có giá trị là 1.59, 1.34, 2.03 và 1.33. Trong trường hợp này có nghĩa là một khi chúng tôi đã nhìn thấy mức giảm hơn 2.03 từ đỉnh ngày 13/02/2007 với một mức chênh lệch khá cao, dự phóng cân xứng của vùng dao động tăng giá cuối cùng đã bị vi phạm.



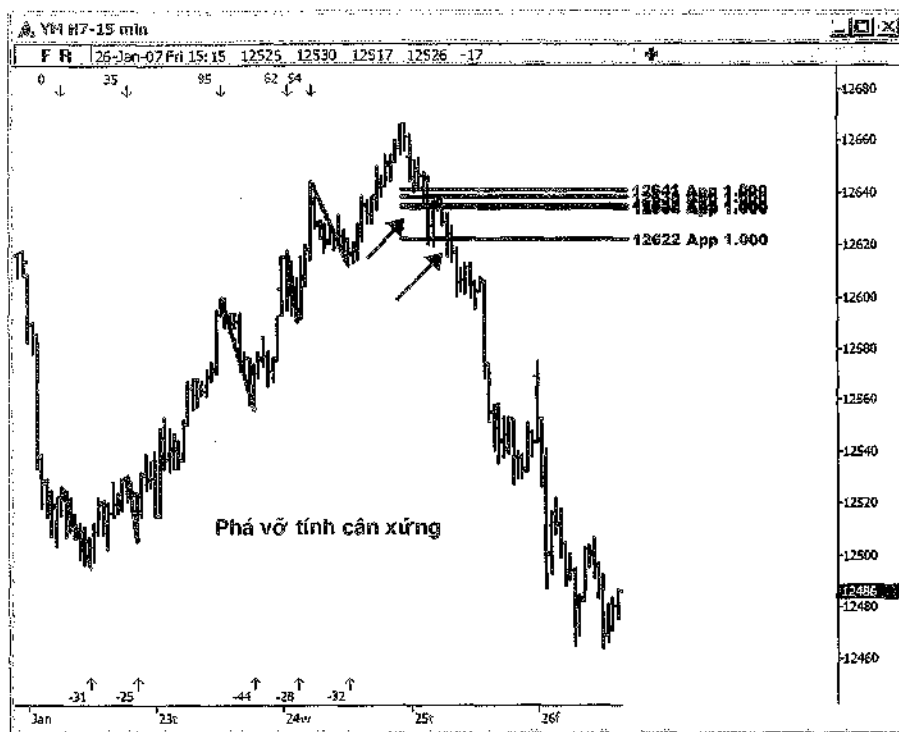
Hình 7-15

Trong biểu đồ FOREX hàng ngày của cặp tiền tệ đô la Mỹ/ đồng franc Thụy Sĩ trong Hình 7-15, bạn có thể thấy rằng khi các phép chiếu cân xứng dự phóng ra mức kháng cự tiền năng của dao động từ đỉnh xuống đáy trước đó bị vi phạm, thị trường này đã bắt đầu đi đều chỉnh theo hướng tăng lên cao hơn.



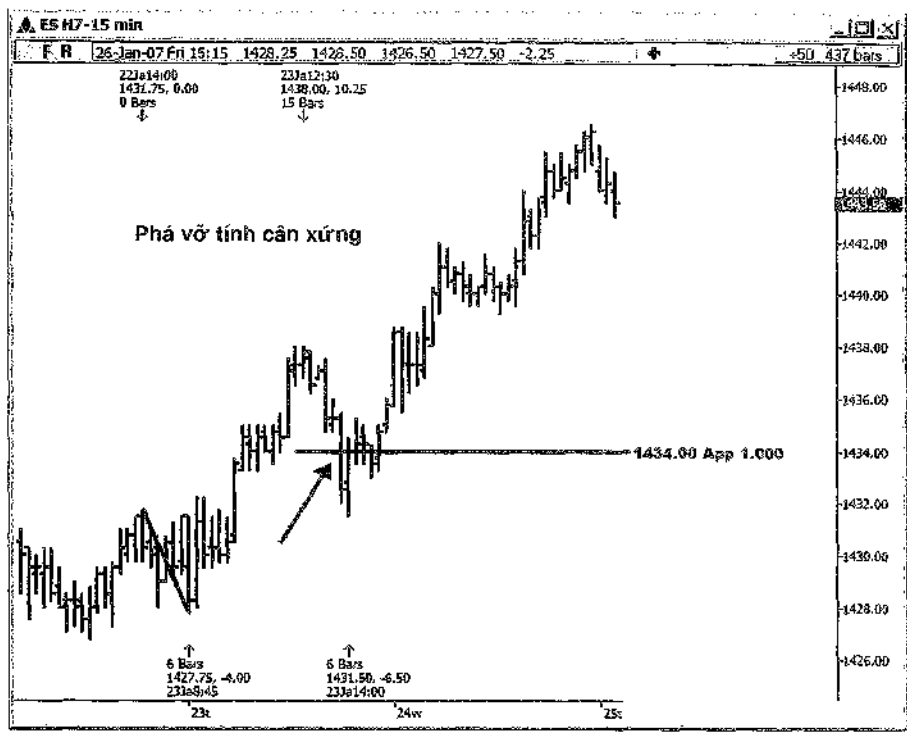
Hình 7-16

Hình 7-16 minh họa cho thấy sự phá vỡ cân xứng trong biểu đồ trước đó thực tế chính là khởi đầu của một sự thay đổi xu hướng quan trọng hơn. Sau khi phá vỡ các mức dự phóng cân xứng, bạn có thể thấy sự thay đổi trong mô hình chung là tăng với đỉnh và đáy cao hơn. Một đợt tăng giá khá bền vững đã diễn ra sau khi giá phá vỡ các mức dự phóng cân xứng này.



Hình 7-17

Hãy cùng xem một ví dụ về sự phá vỡ cân xứng trên biểu đồ 15 phút của hợp đồng chỉ số Dow tháng 3 năm 2007 (xem Hình 7-17). Lưu ý các giai đoạn đi đều chỉnh đã được đánh dấu ở phía bên trái của biểu đồ. Chúng gồm các giá trị 31,25, 44,28 và 32 điểm. Khi đỉnh mới được tạo ra trên biểu đồ này, những dao động sẽ được dự phóng từ đỉnh đó, nơi chúng ta thường sẽ tìm thấy các mức hỗ trợ tiềm năng khi giá đi đều chỉnh lại. Một số mức giá dự phóng đã hợp lưu lại thành một cụm giá trong một khu vực tương đối hẹp. Một trong số những phép chiếu dự phóng này có giá thấp hơn một chút so với cụm giá đó. Khi tất cả các phép chiếu cân xứng đã bị vi phạm trên biểu đồ này của các dao động từ đáy lên đỉnh trước đó, chúng ta đã biết rằng nó chỉ ra sẽ có ít nhất một sự đi đều chỉnh giảm điểm sâu hơn và có thể là một sự thay đổi quan trọng của xu hướng. (Việc biết đi đều đó có thể giúp cho một nhà giao dịch kiểm soát các vị thế của mình được hiệu quả hơn). Một giai đoạn đảo chiều mạnh đã xảy ra sau khi các mức giá dự phóng cân xứng này bị vi phạm.



Hình 7-18

Ví dụ cân xứng tiếp theo này được minh họa trên biểu đồ 15 phút của chỉ số S&P (xem Hình 7-18). Trong trường hợp này, chúng ta chỉ thấy một giai đoạn giá đi đều chỉnh ngắn trước khi xu hướng ban đầu quay trở lại. Mức giảm đầu tiên là 4.00 điểm, đợt giảm thứ hai sau sự phá vỡ các mức giá dự phóng cân xứng là 6.50 điểm. Vì vậy, hãy nhớ rằng những lần phá vỡ này không phải lúc nào cũng cho thấy giá tiếp theo sẽ có một sự thay đổi xu hướng lớn.

Trong biểu đồ hàng ngày của Harley Davidson trong Hình 7-19, bạn sẽ có thể nhận thấy chỉ bằng cách nhìn vào biểu đồ, phép chiếu cân xứng đó đã bị vi phạm sau khi đỉnh ngày 22/11/2006 được tạo ra. Chúng ta đã xác định các mức dự phóng cân xứng về đợt giảm đi đều chỉnh của dao động tăng giá lớn trước đó bắt đầu từ đáy ngày 07/06/2006 lên đỉnh ngày 22/11/2006. Trong trường hợp này, tôi cũng đã xác định một dao động giảm giá trước đó từ đáy ngày 07/06/2006. Tôi thấy rằng đôi khi xác định một vùng dao động ngay trước khi giai đoạn bắt đầu của xu hướng chính mới có thể là một dự đoán có giá trị. Để xác định sự vi phạm cân xứng này theo mặt toán học, một khi cổ phiếu này đã đi đều chỉnh giảm hơn 3.57 so với bất kỳ đỉnh nào, tất cả các dự phóng cân xứng đã được tạo ra trên biểu

đồ này đều đã bị vi phạm. Lưu ý rằng đợt suy giảm lớn nhất là 3.57. Các dao động khác là tương tự khoảng cách đó với mức giảm 3.36, 3.55 và 3.32. Tôi coi các mức dự phóng cân xứng đều bị vi phạm một khi mức dự phóng cân xứng lớn nhất bị vi phạm bởi một độ lệch nhất định.

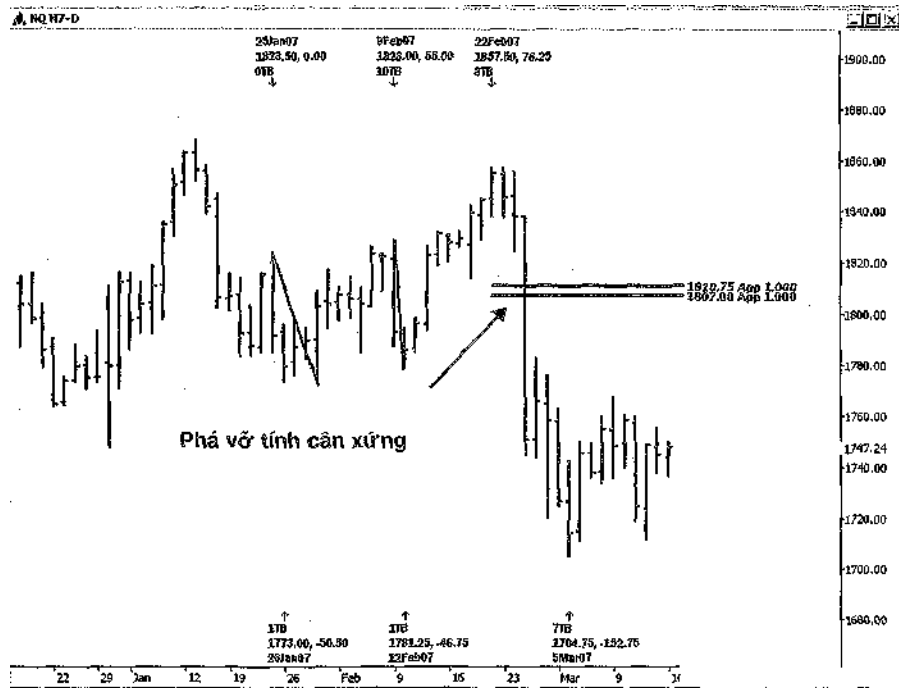


Hình 7-19

Mặc dù cổ phiếu này đã hồi phục tốt trở lại đỉnh đó, một đợt suy giảm khá mạnh đã tiếp tục xảy ra sau sự khi phá vỡ dự phóng cân xứng này. Sau khi dự phóng cân xứng đã bị vi phạm và thị trường quay trở lại, bạn sẽ muốn nhìn thấy một đợt hồi phục thất bại và một điểm tham gia vào giao dịch theo chiều phá vỡ dự phóng cân xứng đó.

**Mẹo của tác giả:** Mặc dù hầu hết các phép chiếu cân xứng được tạo ra trong phân tích này là đạt suy giảm đi đầu chính cho giai đoạn tăng trước đó như trong ví dụ về biểu đồ HOG (Harley Davidson), có những lúc tôi sẽ đưa vào một phép chiếu từ một vùng dao động ngay trước khi một xu hướng mới phát triển. Trên biểu đồ cụ thể đó chính là dao động được tính từ đỉnh ngày 26/05/2006 xuống đáy ngày 07/06/2006. Mức giá dự phóng vẫn được so sánh trong cùng chiều của dao động, mặc dù nó không được

coi là một dao động đi đầu chỉnh trong dao động lớn tính từ đáy ngày 07/06/2006 lên đỉnh ngày 22/11/2006, đi đầu này là bởi vì nó đã xảy ra trước khi có xu hướng tăng mới bắt đầu từ đáy ngày 07/06/2006.



Hình 7-20

Trên biểu đồ hàng ngày của hợp đồng tương lai của chỉ số Nasdaq (xem Hình 7-20), lưu ý rằng tôi đã đánh dấu hai giai đoạn giảm giá trước đó. Một trong những lần giảm này có giá trị là 50.50 điểm, và lần còn lại là 46.75 điểm. Tôi đã chiếu dự phóng cả hai lần giảm điểm này từ đỉnh được tạo ra vào ngày 22/02/2007, đi đầu này cho tôi nhìn thấy mức hỗ trợ cân xứng tiềm năng để từ đó có thể có một đợt tăng giá trở lại. Thay vì giá dừng lại trên mức hỗ trợ quan trọng của các mức giá dự phóng này tại khu vực 1807.00-1810.75, mức hỗ trợ cân xứng đó đã bị vi phạm và đi đầu này kéo theo một đợt suy giảm tương đối mạnh. Một lần nữa, hiện tượng giá di chuyển mạnh không phải lúc nào cũng xảy ra mỗi khi các mức giá của dự phóng cân xứng bị vi phạm, nhưng đi đầu quan trọng là bạn phải nhận thức được các khả năng xảy ra trong mọi hoàn cảnh.



Hình 7-21

Ví dụ tiếp theo được minh họa trên biểu đồ hàng ngày của hợp đồng trái phiếu điện tử, cho thấy một sự vi phạm dự phóng cân xứng khác (xem Hình 7-21). Lần vi phạm ban đầu không phải là một mức chênh lệch lớn so với mức giá dự phóng, nhưng nó đủ rõ ràng để theo dõi sự thay đổi giá xảy ra theo chiều hướng giảm từ đỉnh ngày 01/12/2006. Sau khi mức giá dự phóng cân xứng bị vi phạm, tôi sẽ thường bắt đầu xem xét các nhịp giá đi đều chỉnh tiếp theo cho một điểm tham gia thị trường, bởi vì một sự thay đổi của xu hướng thường diễn ra sau khi phá vỡ cân xứng xuất hiện.

**Chương về dự phóng cân xứng này đã chỉ cho bạn cách sử dụng các dự phóng cân xứng hoặc chính là mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 như một thiết lập giao dịch đơn giản nhưng mạnh mẽ. Chương này cũng thảo luận về những thứ chúng ta nên tìm kiếm khi các mức giá dự phóng cân xứng của một vùng giao động trên thị trường bị vi phạm. Cùng với các thiết lập cụm giá, thiết lập giao dịch cân xứng cũng cung cấp các giao dịch có mức rủi ro tương đối thấp với một tỉ lệ rủi ro/loại nhuận đảm bảo.**

**CHƯƠNG 08**  
**THIẾT LẬP**  
**MÔ HÌNH HAI BƯỚC:**  
**THIẾT LẬP GIAO DỊCH SỐ 3**



Các mô hình có xu hướng lặp lại chính nó, cả trong cuộc sống và trên các thị trường. Có một mô hình đặc biệt mà tôi muốn tìm kiếm ở tất cả các thị trường - một mô hình Hai bước. Lần đầu tiên tôi được giới thiệu về mô hình này là khi tôi đang nghiên cứu những điểu cơ bản về phân tích sóng Elliott, trong đó mẫu hình này được coi là một diễn biến giá điểu chỉnh hoặc ngược chiều thường xuất hiện trước khi xu hướng cũ tiếp tục diễn biến trở lại.

Nguyên lý sóng Elliott là một hình thức của phân tích kỹ thuật mà một số nhà đầu tư sử dụng để phân tích các chu kỳ thị trường tài chính và dự báo các xu hướng thị trường bằng cách xác định các thái cực trong tâm lý nhà đầu tư, các mức cao và thấp trong giá và các yếu tố tập thể.

Nguồn: Wiki

Một mô hình Hai bước cũng có thể được gọi là mô hình Gartley, tùy thuộc vào các tỉ lệ diễn biến bên trong nó.

Định nghĩa của một mô hình Gartley là dựa trên thông số chi tiết của các tỉ lệ bên trong mô hình. Vì lý do này, không phải tất cả các mô hình Hai bước sẽ phù hợp với định nghĩa của mô hình Gartley, mặc dù tất cả các mô hình Gartley được coi là mô hình Hai bước. (Để biết thêm thông tin về mô hình Gartley, hãy đọc cuốn *Fibonacci Ratios with Pattern Recognition* (tạm dịch: Tỉ lệ Fibonacci với nhận biết mô hình) của Larry Pesavento).

Mô hình Gartley được Harold McKinley Gartley giới thiệu với thế giới trong cuốn sách của mình có tựa đề *Profits in the Stock Market* xuất bản năm 1935. Mô hình Gartley có hình dạng giống chữ M hoặc W trên biểu đồ, tùy thuộc vào việc nó là mô hình tăng giá (chữ M) hay giảm giá (chữ W). Mô hình Gartley bao gồm 5 điểm, các điểm này được đánh dấu bằng các ký tự X, A, B, C và D với các quy tắc cụ thể của các khoảng cách theo tỉ lệ Fibonacci.

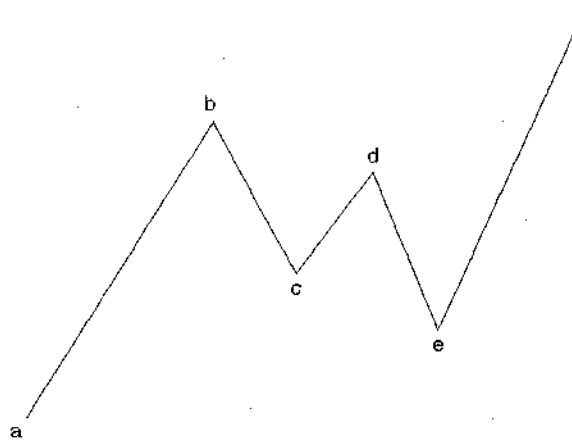
Nguồn: sinvest.vn

Thiết lập giao dịch Hai bước là mô hình Zigzag, mô hình này là giai đoạn đi đầu chính của xu hướng trước đó. Nếu chúng ta xác định mô hình này một cách chính xác, thì cuối cùng chính nó sẽ tự diễn biến theo đúng hướng của xu hướng trước đó trước khi mô hình Zigzag phát triển. Trong mô hình này, chúng tôi sẽ tìm kiếm các mức giá Fibonacci cụ thể để chèn lên hoặc thiết lập cụm giá để đảm bảo nó nằm trong phạm vi định nghĩa của một mô hình Hai bước phù hợp. Những mức giá theo tỉ lệ Fibonacci sẽ được xác định trong chương này.

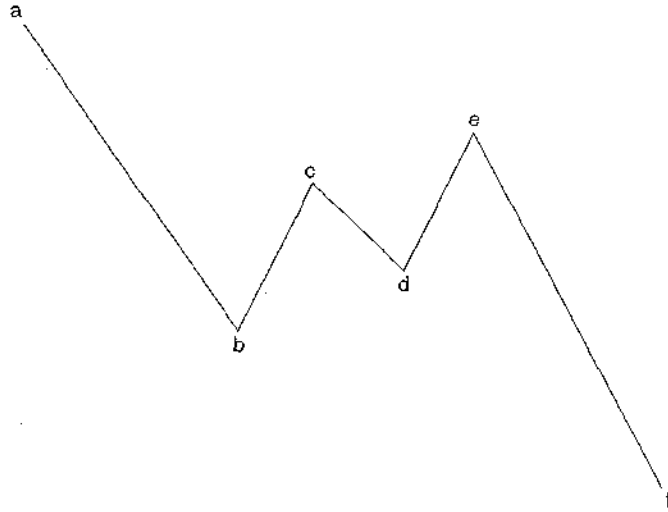
Mô hình Zigzag - Dích dắc hay hình chữ chi: là một loại mẫu hình có những đường đi xiên từ bên này sang bên kia, tạo thành những góc nhọn và những đường song song với nhau.

Nguồn: [investing.vn](http://investing.vn)

(Một mô hình Hai bước có thể là thiết lập tăng giá, như trong Hình 8-1 hoặc thiết lập giảm giá, như trong Hình 8-2). Vì vậy, thiết lập giao dịch số 3 về cơ bản là một cụm giá, với việc bổ sung mô hình Zigzag tăng cường giá trị của thiết lập.



Hình 8-1



Hình 8-2

Mô hình Zigzag thực tế mà chúng ta đang tìm kiếm để xác định xuất hiện giữa các điểm b và e. Các tỉ lệ mà chúng ta sẽ dùng để tìm kiếm một cụm giá sẽ đến từ:

- Xác định mức giá Fibonacci hồi quy của dao động từ a đến b (0.382, 0.50, 0.618 và 0.786).
- Xác định mức giá Fibonacci mở rộng của dao động từ c đến d (1.272 và 1.618).
- Xác định mức giá Fibonacci dự phóng của dao động từ b đến c, được dự phóng từ d (1.00).

Các tỉ lệ tương tự được áp dụng cho cả hai loại mô hình Hai bước tăng giá và Hai bước giảm giá (xem Hình 8-1 và 8-2).

Việc xác định những con số này thường sẽ tạo ra một cụm giá gồm ba mức giá Fibonacci chằng chéo lên nhau theo một cách độc đáo. Bất kỳ mức giá Fibonacci nào đều có thể chằng chéo; tuy nhiên, các mô hình Hai bước thường thiết lập các trường hợp lý tưởng theo tỉ lệ Fibonacci hồi quy là 0.618 hoặc 0.786 từ a đến b trùng lặp với mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 hoặc 1.618 của dao động từ c sang d, đồng thời cũng chằng chéo lên mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 của dao động đầu tiên trong mô hình

Zigzag, có nghĩa là khoảng cách từ b đến c bằng khoảng cách từ d đến e ( $bc = de$ ). Tôi tin rằng mô hình Hai bước lý tưởng này phù hợp với định nghĩa nghiêm ngặt hơn về mô hình Gartley. Bạn cũng có thể nhìn thấy mô hình Hai bước phát triển trên thị trường, trong đó  $de = 1.618$  của dao động b đến c. Tôi đã nhận thấy điều này ít phổ biến hơn, do vậy tôi đã chọn cách không đưa nó vào những điều tôi tìm kiếm trong các thiết lập mô hình Hai bước của mình.

Sau khi các mức giá Fibonacci ban đầu này được xác định, có thể có thêm các mức giá Fibonacci bổ sung từ các dao động khác trên biểu đồ. Điều này sẽ chỉ làm tăng thêm sức mạnh cho thiết lập giao dịch và khẳng định nó là một khu vực giá quan trọng.

## **TẠI SAO ĐÂY LÀ MỘT MÔ HÌNH TỐT?**

Giải thích tốt nhất của tôi về lý do tại sao mô hình này có thể sinh lợi đến từ lý thuyết dao động chung. Khi chúng ta nghiên cứu phân tích kỹ thuật cơ bản, chúng ta thường được dạy rằng việc vi phạm hoặc xuống thấp hơn đáy của một dao động trước đó cho thấy sự yếu ớt và/hoặc sự thay đổi của xu hướng theo chiều hướng giảm. Nó cũng sẽ tương tự như việc vi phạm hoặc giá vượt lên cao hơn đỉnh của một dao động trước đó cho thấy sự khỏe mạnh và/hoặc sự thay đổi của xu hướng theo chiều hướng tăng. Hãy ghi nhớ những khái niệm kỹ thuật cơ bản này khi chúng ta kiểm tra mô hình Hai bước.

Trong mô hình Zigzag, khi bạn xác định ra điểm c, bạn đang nhận thấy một dao động trước là tăng hoặc dao động trước là giảm. Như đã thảo luận trước đó, điều này thường báo hiệu một sự thay đổi xu hướng. Ví dụ: nếu điểm c là đáy và thị trường giao dịch xuống bên dưới mức đó, các nhà giao dịch theo lý thuyết dao động có thể bán để thoát khỏi các vị thế mua do vi phạm điều này. Họ cũng có thể bán để tham gia vào các vị thế bán không mới. Trong nhiều trường hợp, thị trường sẽ tiếp tục đi xuống, ngay khi phá vỡ đáy của dao động trước đó chính là sự báo hiệu của sự thay đổi xu hướng theo như lý thuyết dao động đã chỉ ra.

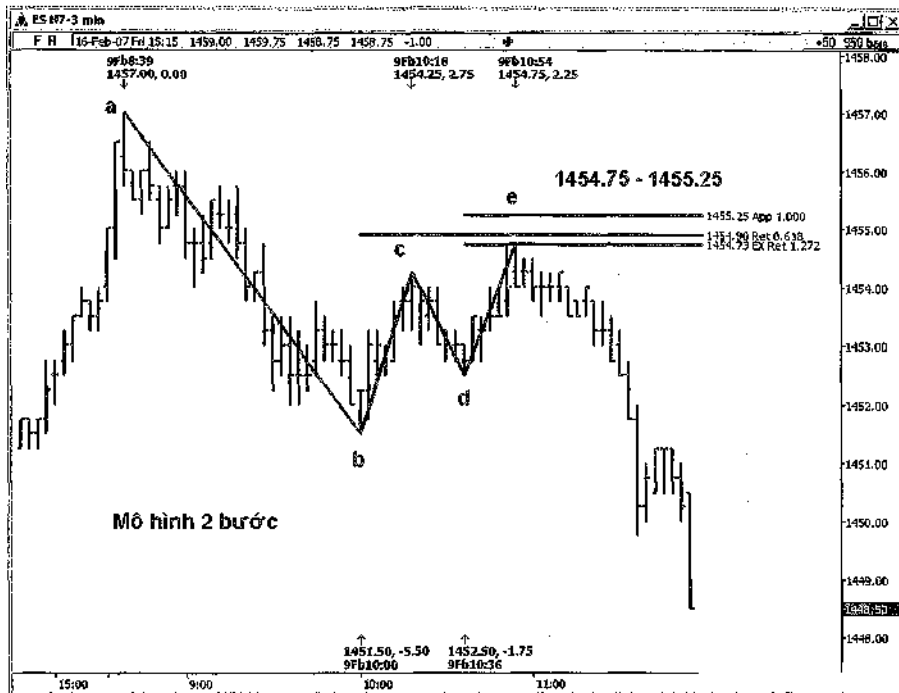
Tuy nhiên, nếu bạn xác định các mức giá Fibonacci trong mô hình Hai bước và mức giá cuối cùng nằm trên các mức giá đã xác định, bạn phải

xem xét khả năng đây có thể là mô hình Hai bước và xu hướng ban đầu sẽ tiếp tục duy trì thay vì xu hướng sẽ đảo ngược.

Vì vậy, khi bạn bắt đầu thấy một mô hình Zigzag, bạn phải tự hỏi mình câu hỏi: đây là một diễn biến đảo chiều xu hướng hay là một mô hình Hai bước? Ban đầu bạn có thể không biết được câu trả lời. Điểm mấu chốt là, bạn sẽ biết được các mức giá cần phải giữ vững để có một mô hình Hai bước diễn ra, nhưng sẽ không chắc chắn là liệu các mức giá đó có giữ được hay là không. Các manh mối quan trọng nhất về việc liệu một mô hình Hai bước diễn ra hay không sẽ đến từ các bộ lọc và các kích hoạt giao dịch của bạn, đi đầu này sẽ được thảo luận sau.

Bây giờ, bạn hãy nhớ trong ví dụ này, tất cả các nhà giao dịch đã thoát khỏi vị thế mua hoặc bán của họ không ngay khi đáy của dao động trước đó bị vi phạm. Nếu các vị trí của các mức giá hỗ trợ trong mô hình Hai bước cuối cùng giữ vững được và thị trường giá lên quay trở lại giành quyền kiểm soát, những người đã thoát khỏi vị thế có thể mở vị thế mua mới để thiết lập lại các vị thế mua cũ, và những người bán không nên mở vị thế mua để thoát khỏi vị thế bán không hoạt động. Điều này sẽ mang đến hy vọng giá tăng lên và đưa tới cho bạn thiết lập mô hình Hai bước mà bạn đã xác định được chính xác.

Điểm dừng tối đa trên thiết lập giao dịch của mô hình Hai bước giống như trên thiết lập giao dịch theo cụm giá (chỉ lệch một vài đơn vị ở trên hoặc dưới mức cực trị của cụm giá). Tuy nhiên, giá mục tiêu ban đầu cho mô hình Hai bước có khác một chút. Giá mục tiêu giao dịch ban đầu luôn là mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của toàn bộ mô hình Zigzag, được thể hiện bằng dao động từ điểm b đến điểm e.

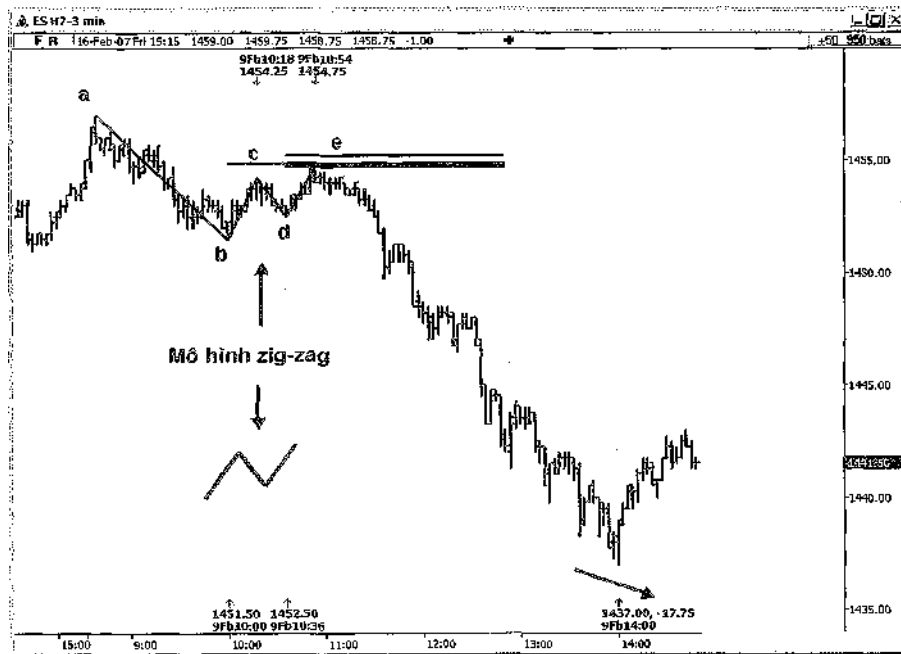


Hình 8-3

Nếu bạn thấy hơi mơ hồ về khái niệm thiết lập của mô hình Hai bước, các ví dụ sau sẽ đưa bạn thẳng tới những gì cần tìm. Hãy bắt đầu với một ví dụ về mô hình Hai bước giảm giá. Hình 8-3 là một ví dụ thực tế được thiết lập trong phòng trò chuyện của tôi vào ngày 09/02/2007 trên biểu đồ 3 phút của chỉ số S&P. Các mức giá Fibonacci tạo nên thiết lập mô hình Hai bước này bao gồm mức giá Fibonacci hồi quy 0.618 của dao động từ điểm a đến điểm b, mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ điểm c đến điểm d và mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 của dao động từ b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d:

- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy từ đỉnh 1457.00 xuống đáy 1451.50 (điểm a đến điểm b) - 1454.90.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng từ đỉnh 1454.25 xuống đáy 1452.50 (điểm c đến điểm d) = 1454.73.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 1451.50 lên đỉnh 1454.25, được dự phóng từ đáy 1452.50 (điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d) = 1455.25.

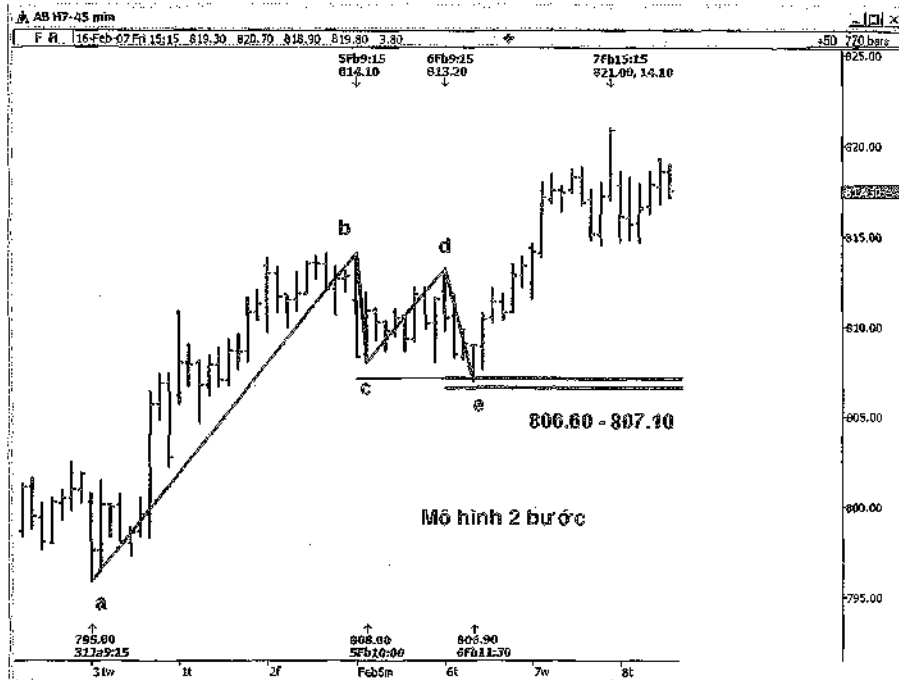
Tôi đã làm tròn các con số từ các phép đo trên đến các mức giá gần nhất và gắn nhãn cho cụm giá này ở vùng 1454.75-1455.25. Đỉnh thực tế được tạo ra tại 1454.75, nằm ngay tại đáy của cụm giá. Giá mục tiêu ban đầu theo chiều giảm là mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ điểm b đến điểm e, xuất hiện ở mức 1450.75. Giá mục tiêu đầu tiên này đã đạt được cùng với các mức giá mục tiêu thứ hai và thứ ba tương tự là 1.618 và 2.618.



Hình 8-4

Hình 8-4

Hình 8-4 cho thấy đợt giảm giá cuối cùng với giá trị 17.75 điểm đã được nhìn thấy từ ví dụ đầu tiên cho mô hình Hai bước tăng giá này. Nó cũng minh họa những ý của tôi về định nghĩa cho mô hình Zigzag.



Hình 8-5

Hình 8-5 là một ví dụ về thiết lập mô hình Hai bước tăng giá trên biểu đồ 45 phút của hợp đồng Russell. Cụm giá gồm có các mức Fibonacci hồi quy 0.382 của dao động từ điểm a đến điểm b, mức Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ điểm c đến điểm d và mức Fibonacci dự phóng của dao động từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d:

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 795.80 lên đỉnh 814.10 (từ điểm a đến điểm b) = 807.11.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy 808.00 lên đỉnh 813.20 (từ điểm c đến điểm d) = 806.59.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 814.10 xuống đáy 808.00, được dự phóng từ đỉnh 813.20 (từ điểm b đến điểm c, dự phóng từ điểm d) = 807.10.

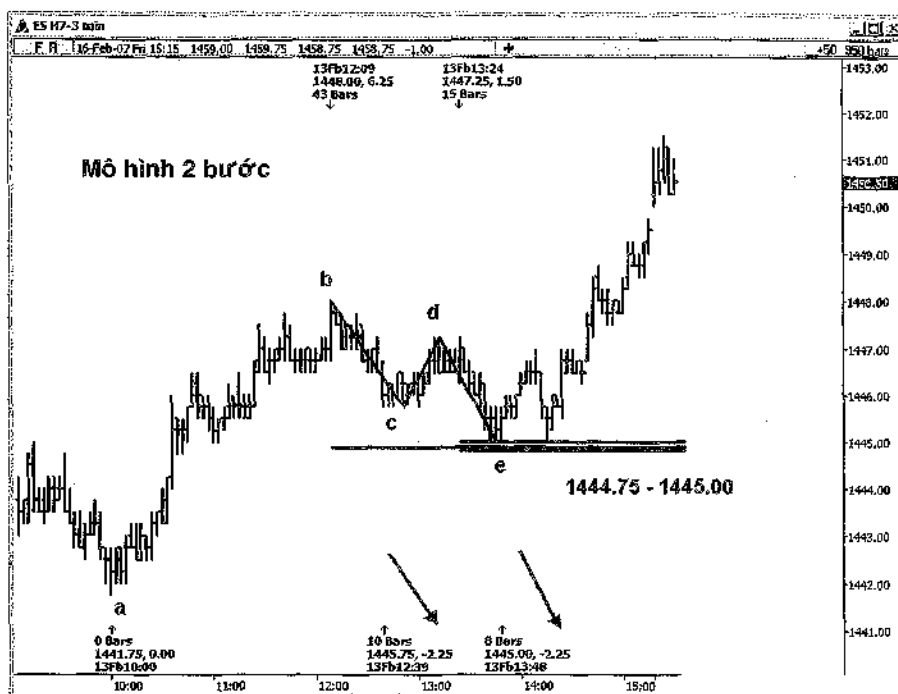
Một lần nữa tôi đã làm tròn các con số từ chương trình phân tích trên đến mức giá gần nhất và từ đó đưa ra một cụm giá tại khu vực 806,60-807,10. Đáy thực tế được tạo ra tại 806.90. Sự phục hồi bắt đầu tăng từ



đáy trong mô hình Hai bước có giá trị 14.1 0 điểm. Cũng lưu ý rằng ví dụ cho mô hình Hai bước này không cân xứng như một số ví dụ khác mà bạn có thể thấy trên các thị trường. Các dao động từ điểm b đến điểm c và từ điểm d đến điểm e đã diễn ra trong thời gian khá ngắn khi so với dao động từ điểm c đến điểm d. Nói chung những dao động này chỉ khác biệt một chút về thời gian.

(Miễn sao là bạn có thể nhìn thấy mô hình Zigzag và các mức giá Fibonacci chằng chéo lên nhau để tạo ra cụm giá, nó đủ tốt cho một thiết lập giao dịch trong cuốn sách của tôi).

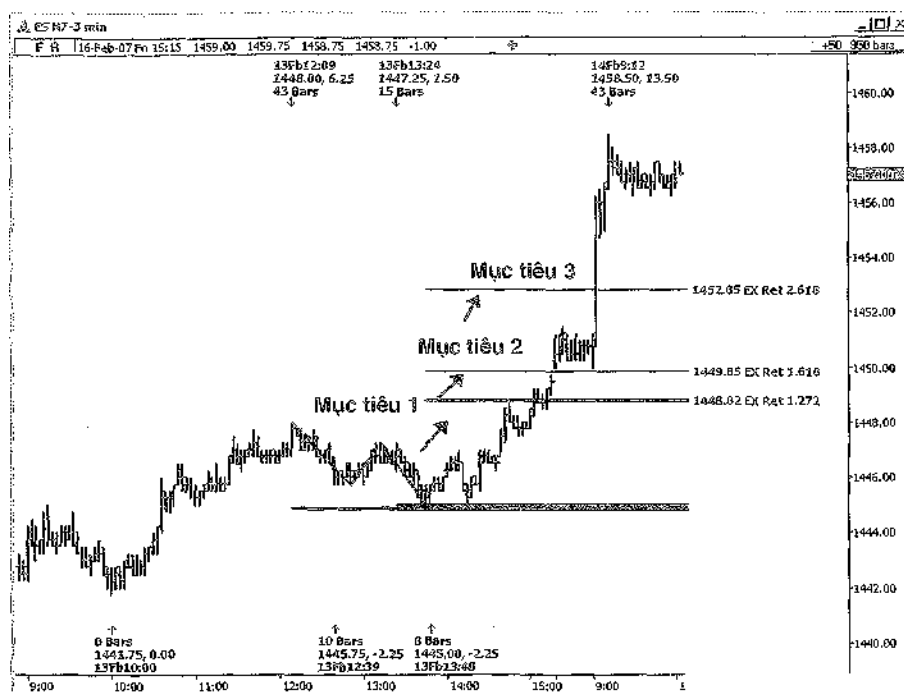
Hãy cùng xem xét một mô hình Hai bước khác được phát triển trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số S&P tháng 3 năm 2007 (xem Hình 8-6). Mô hình Zigzag đã được dẫn nhãn trên biểu đồ. Cụm giá của mô hình Hai bước được phát triển từ mức giá Fibonacci hồi quy 0.50 của dao động từ điểm a đến điểm b, mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 của dao động từ điểm c đến điểm d và mức giá Fibonacci dự phóng 1.00 của dao động từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d. Điều này tạo ra một cụm giá trong khu vực từ 1444.75-1445.00.



Hình 8-6

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 1441.75 lên đỉnh 1448.00 (từ điểm a đến điểm b) = 1444.88.
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy 1445.75 lên đỉnh 1447.25 (từ điểm c đến điểm d) = 1444.82.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 1448.00 xuống đáy 1445.75 và được dự phóng từ đỉnh 1447.25 (điểm b đến điểm c, chiếu từ điểm d) = 1445.00.

Lưu ý sự bằng nhau của các dao động từ b đến c và từ d đến e. Cả hai dao động này đều là chính xác 2.25 điểm. Yếu tố cân xứng là một quan trọng cho giá trị của giao dịch Hai bước lý tưởng.



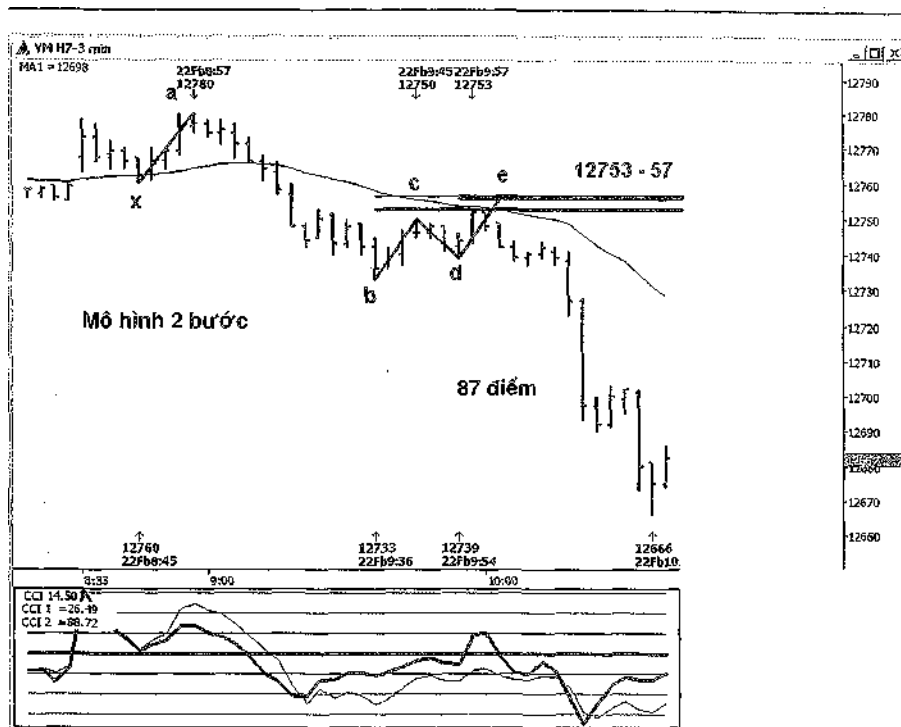
Hình 8-7

Đây thực tế được tạo ra ở mức 1445.00, như trong Hình 8-7. Thiết lập giao dịch này đạt được cả ba mức giá mục tiêu và giá tiếp tục lên cao hơn, Một đợt tăng giá với 13.50 điểm đã diễn ra khá nhanh chóng từ đáy này. Có nhiều lần thị trường sẽ vượt qua tất cả các giá mục tiêu của giao

dịch. Vì lý do này, tôi khuyên bạn nên sử dụng điểm dừng trượt theo giá, ít nhất là dừng với một phần trong vị thế giao dịch của bạn để bạn có thể tận dụng tối đa một số bước di chuyển mở rộng này mà chúng bắt đầu với một thiết lập giao dịch có rủi ro rất thấp.

Trong Hình 8-8, chúng ta đang xem xét một mô hình Hai bước trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số Dow. Cụm giá xuất hiện tại khu vực 12753-12757. Các mức giá được xác định theo tỉ lệ Fibonacci là:

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12780 xuống đáy 12733 (từ điểm a đến điểm b) = 12757.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 12750 xuống đáy 12739 (từ điểm c đến điểm d) = 12753.

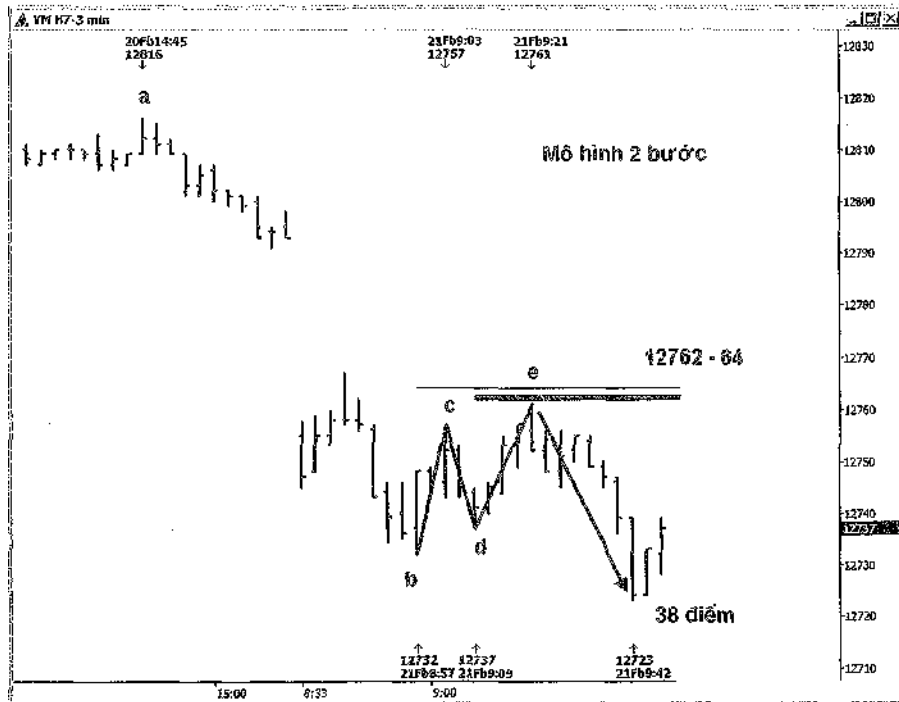


Hình 8-8

- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động đỉnh 12750 xuống đáy 12739 (điểm c đến điểm d) = 12757.

- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 12733 lên đỉnh 12750. được dự phóng từ đáy 12739 (từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d) = 12756.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 12760 lên đỉnh 12780, được dự phóng từ đáy 12733 (từ điểm x đến điểm a, được dự phóng từ điểm b) = 12753.

Trong ví dụ này, chúng ta không chỉ xác định các mức giá Fibonacci điển hình dựa theo việc tìm kiếm mô hình Hai bước, mà chúng ta còn có một phép chiếu dự phóng cân xứng khác từ một vùng dao động từ đáy lên đỉnh ở trước đó, mức giá này đã chõng chéo lên các mức giá Fibonacci khác. Ngoài ra, dao động từ điểm C đến điểm d chỉ là 11 điểm. Do sự khác biệt giữa mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 và mức giá Fibonacci mở rộng 1.618 của việc di chuyển giá với 11 điểm là tối thiểu, cả mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 và 1.618 của dao động từ điểm c đến điểm d cũng đã kết thúc chõng chéo lên các mức giá khác. Nó có giá trị tăng cường thiết lập giao dịch khi các mức giá khác chõng chéo lên mô hình Hai bước theo kế hoạch, đặc biệt nếu chúng là những phép chiếu cân xứng. Một đợt suy giảm 87 điểm đã diễn ra từ đỉnh trong cụm giá của mô hình Hai bước này.

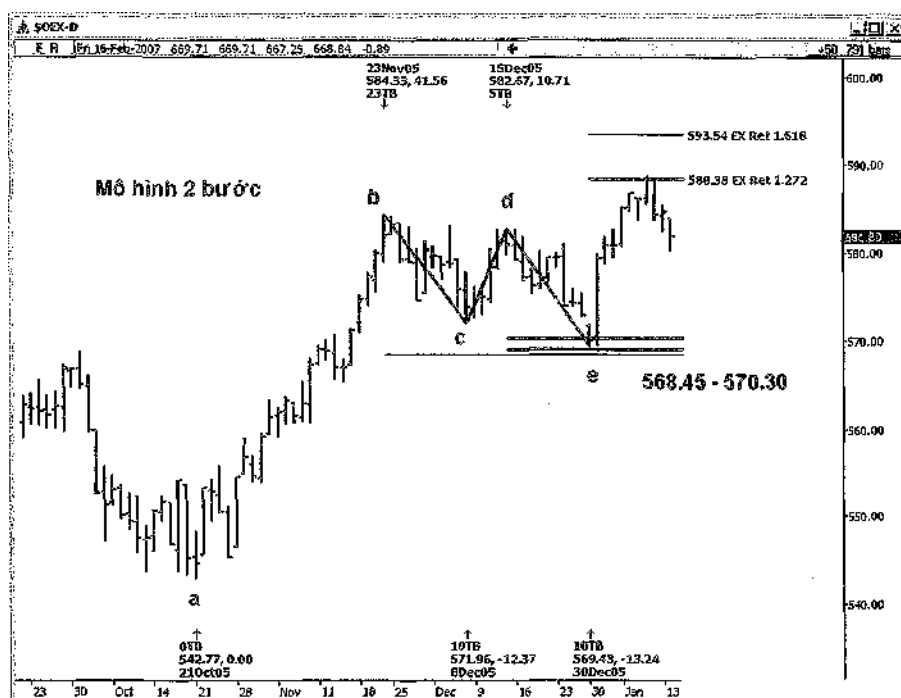


Hình 8-9

Hình 8-9 có một mô hình Hai bước xuất hiện trên biểu đồ 3 phút của chỉ số Dow. Một cụm giá được hình thành tại khu vực 12762-12764.

Các mức giá Fibonacci được xác định là:

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12816 xuống đáy 12732 (từ điểm a đến điểm b) = 12764.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 1257 xuống đáy 12737 (từ điểm c đến điểm d) = 12762.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 12732 lên đỉnh 12757, được dự phóng từ đáy 12737 (từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d) = 12762.
- Đỉnh thực tế được tạo ra tại 12761, chỉ thấp hơn 1 đơn vị so với mức giá được xác định trong khu vực của cụm giá. Từ mức giá này, thị trường đã có một đợt suy giảm khá nhanh với 38 điểm.



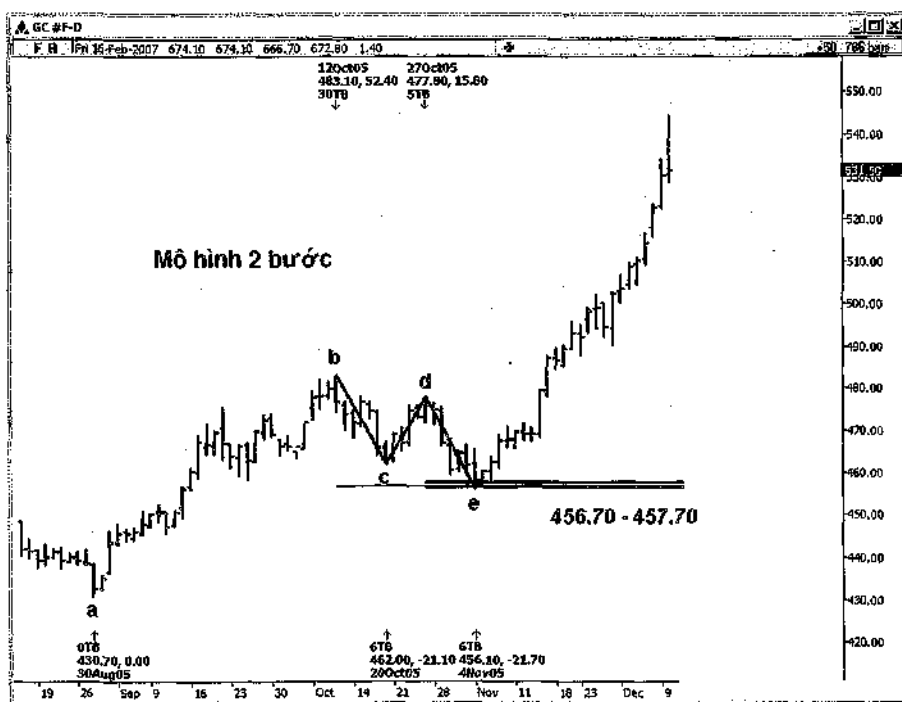
Hình 8-10

Ví dụ mô hình Hai bước tiếp theo (xem Hình 8-10) nằm trên biểu đồ tiền mặt hàng ngày OEX. Ở đây, chúng ta có sự hợp lưu của một mức Fibonacci hồi quy 0.382 của dao động từ điểm a đến điểm b, mức Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ điểm c đến điểm d và mức Fibonacci dự phóng 1.00 của dao động từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d.

- Mức 0.382 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 542.77 lên đỉnh 584.33 (từ điểm a tới điểm b) = 568.45.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy 571.96 lên đỉnh 582.67 (từ điểm c đến điểm d) = 569.05.
- Mức 1.0 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 584.33 xuống đáy 571.96, được dự phóng từ đỉnh 582.67 (từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d) = 570.30.

Đáy thực tế được tạo ra tại 569.43. Tiếp theo sau mức giá này là một đợt tăng giá hơn 19 điểm và tăng lên đạt tới mức giá mục tiêu thứ nhất của mô hình tại mức giá Fibonacci mở rộng 1.272.

Ví dụ tiếp theo về cụm giá trong mô hình Hai bước được tìm thấy trên biểu đồ hàng ngày của thị trường vàng (xem Hình 8-11). Nó bao gồm mức giá Fibonacci hồi quy 0.50 của dao động từ điểm a đến điểm b, mức Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ điểm c đến điểm d và mức Fibonacci dự phóng 1.00 của dao động từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d. Khu vực này được xác định nằm trong khoảng từ 456.70 đến 457.70.

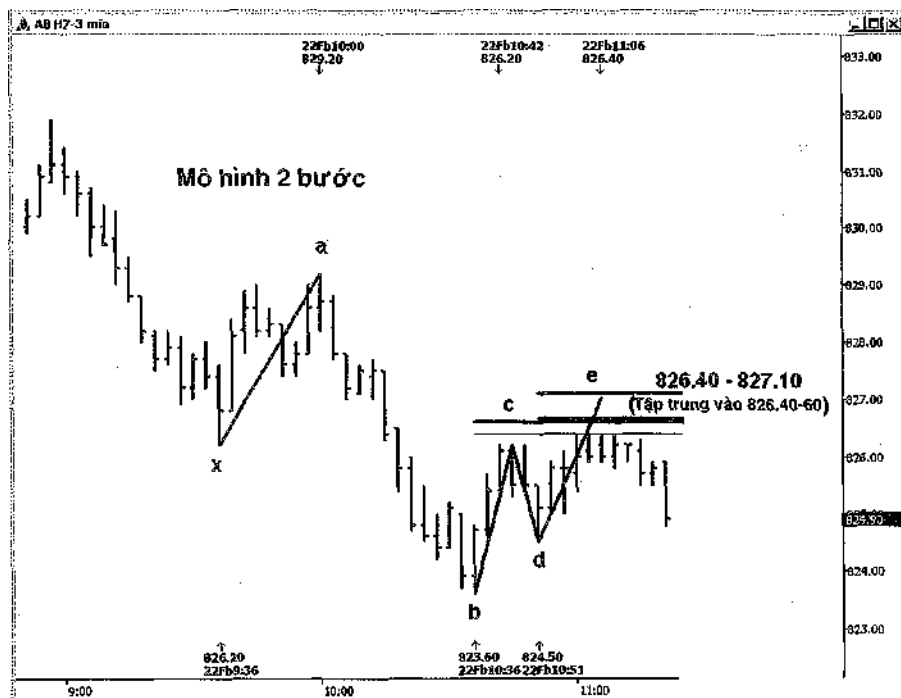


Hình 8-11

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 430.70 lên đỉnh 483.10 (điểm a đến điểm b) = 456.90.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy 462.00 lên đỉnh 477.80 (điểm c đến điểm d) - 457.70.

- Mức 1.0 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 483.10 xuống đáy 462.00 được dự phóng từ đỉnh 477.80 (điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d) = 456.70.
- Đáy trong trường hợp này được tạo ra tại 456.10. Mức giá này chỉ thấp hơn một chút so với đáy của cụm giá tại 456.70 (lệch 60 xu). Hãy luôn nhớ rằng đừng mong đợi sự hoàn hảo trong việc này. Một đợt tăng giá với 88 đô la đã diễn ra sau đáy này.

Không phải tất cả các mô hình Hai bước đều hoạt động. Như một vấn đề thực tế, có nhiều trong số chúng bị vi phạm mỗi ngày, cũng giống như các thiết lập cụm giá thông thường, và một trong số chúng lại chỉ diễn ra một phần. Hãy cùng xem xét một trong những ví dụ sau đây mà mô hình đã không diễn ra đầy đủ. Ví dụ này xảy ra trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng Russell (xem Hình 8-12). Khu vực cụm giá theo mô hình Hai bước xuất hiện từ 826.40-827.10, với sự tập trung hơn vào khu vực 826.40-826.60 (có ba trong số các mức giá Fibonacci đã hợp lưu với nhau trong phạm vi hẹp hơn).



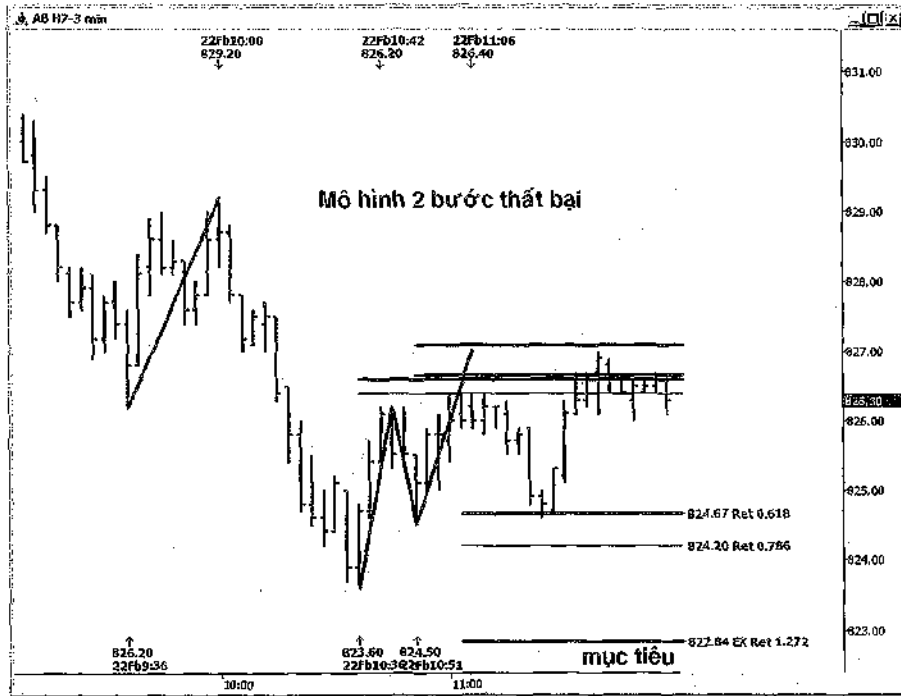
Hình 8-12



Các mức giá theo Fibonacci liên quan là:

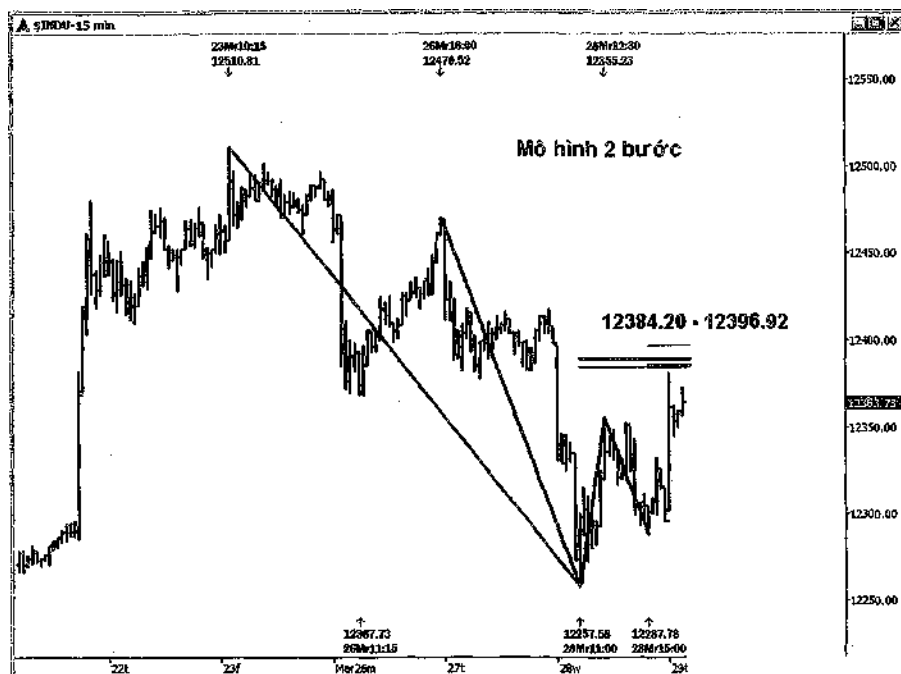
- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 829.20 xuống đáy 823.60 (từ điểm a đến điểm b) = 826.40.
- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 826.20 xuống đáy 824.50 (từ điểm c đến điểm d) = 826.66.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 823.60 lên đỉnh 826,20, được dự phóng từ đáy 824.50 (từ điểm b đến điểm c, được dự phóng từ điểm d) = 827.10.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 826.20 lên đỉnh 829.20, được dự phóng từ đáy 823.60 (từ điểm x đến điểm a, được dự phóng từ điểm thấp b) = 826.60.

Một đỉnh đã được tạo ra bên dưới đáy của giao dịch Hai bước này và chúng ta đã bắt đầu thấy giá có một chút suy giảm. Tuy nhiên, Hình 8-13 cho thấy rằng mô hình đã không thể được diễn ra trọn vẹn. Sau khi giá xuống lại thấp hơn một chút so với mức giá Fibonacci hồi quy 0.618 tại 823.60, một đợt tăng giá đã diễn ra, thay vì diễn ra theo hướng giảm thông thường về vùng giá 822.84, đó chính là mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ điểm b đến điểm e. (Điểm b và e được minh họa trong Hình 8-13).



Hình 8-13

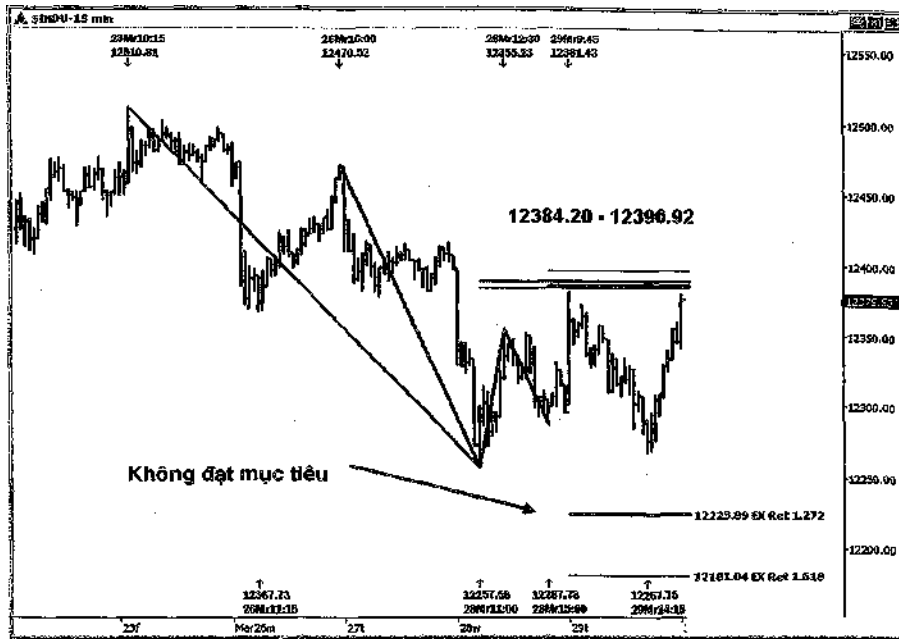
**Mẹo của tác giả:** Đôi khi các thiết lập mô hình Hai bước này diễn ra theo kiểu sách giáo khoa cho đến khi giá đạt được ít nhất là mức giá mục tiêu giao dịch ban đầu tại mức Fibonacci mở rộng 1.272 của toàn bộ mô hình Zigzag. Tuy nhiên, đừng bị mắc kẹt khi tin rằng trường hợp này luôn xảy ra. Mặc dù có nhiều mô hình Hai bước diễn ra đạt được giá mục tiêu ban đầu và sau đó là các mức giá mục tiêu tiếp theo, nhưng có rất nhiều mô hình đã không thể diễn ra trọn vẹn. Vì lý do này, tôi khuyên bạn nên sử dụng một lệnh dừng trong trường hợp đó.



Hình 8-14

Hãy cùng xem một ví dụ về \$INDU được thiết lập trên biểu đồ 15 phút (xem Hình 8-14). Một mô hình Hai bước và một thiết lập cụm giá đã được phát triển tại khu vực từ 12384.20 - 12396.92. Nó bao gồm bốn mức giá chính.

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12510.81 xuống đáy 12257.58 = 12384.20.
- Mức 0.618 Fibonacci hồi quy của dao động từ đỉnh 12470.52 xuống đáy 12257.58 = 12389.18.
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh 12355.23 xuống đáy 12287.78 = 12394.92.
- Mức 1.0 Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy 12257.58 lên đỉnh 12355.23, được dự phóng từ 12287.78 thấp = 12385.43.



Hình 8-15

Hình 8-15

Đỉnh đã được tạo ra chỉ ngay dưới một chút cụm giá của mô hình Hai bước này ở mức 12381.43, như trong Hình 8-15. Một đợt giảm giá mạnh đã bắt đầu từ mô hình này, nhưng sau khi giá giao dịch chạm vào ngay bên mức 0.786 Fibonacci hồi quy tại 12257.58, đợt tăng giá đã quay trở lại và mức giá mục tiêu giảm theo 1.272 Fibonacci mở rộng đã không bao giờ đạt được. Đó vẫn là một thiết lập giao dịch tuyệt vời. Nó chỉ không đáp ứng cho chúng ta mức giá mục tiêu mà chúng ta thường tìm kiếm.

**Mẹo của tác giả:** Nếu bạn thấy một mô hình Zigzag bắt đầu phát triển trên bản đồ mà bạn đang phân tích, hãy xác định mức giá Fibonacci mở rộng và xem liệu bạn có nhận được hợp lưu của cụm giá không. Khi các thiết lập này diễn ra theo kế hoạch, chúng có thể sinh lợi khá nhiều.

Trong chương này, bạn đã tìm hiểu về thiết lập giao dịch Hai bước, nó đôi khi còn được gọi là mô hình Gartley Thiết lập giao dịch này, cùng với cụm giá và thiết lập giao dịch cân xứng đã cung cấp một cơ hội giao dịch với mức rủi ro được xác định rõ ràng và tiềm năng cho một số lợi nhuận cao.

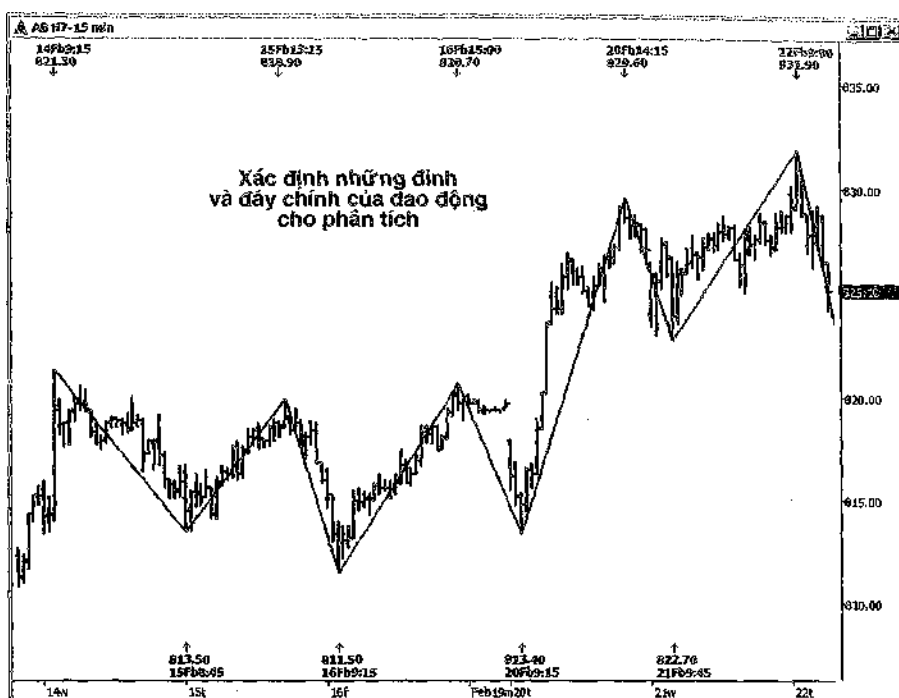
**Bây giờ bạn đã biết những điều cơ bản về cách tạo ra một thiết lập giao dịch loại 1, 2 hoặc 3 nếu bạn đã đọc hết tám chương đầu tiên của cuốn sách này. (Lưu ý rằng không phải tất cả các thiết lập giao dịch này đều sẽ dẫn đến các giao dịch đảo chiều). Có nhiều thiết lập giao dịch này sẽ bị vi phạm hoặc bị thất bại. Để tăng tỉ lệ phần trăm giao dịch chiến thắng của bạn, các thiết lập này cần được lọc bằng một chỉ báo và/hoặc các kích hoạt giá tốt, và lý tưởng thì chúng nên được thiết lập thuận theo chiều của xu hướng. Các kích hoạt và chỉ báo mà tôi muốn sử dụng trong kế hoạch giao dịch của mình, cùng với một vài thứ khác, sẽ được thảo luận trong chương sau.**

**CHƯƠNG 09**  
**LỰA CHỌN**  
**CÁC DAO ĐỘNG**  
**ĐỂ PHÂN TÍCH**

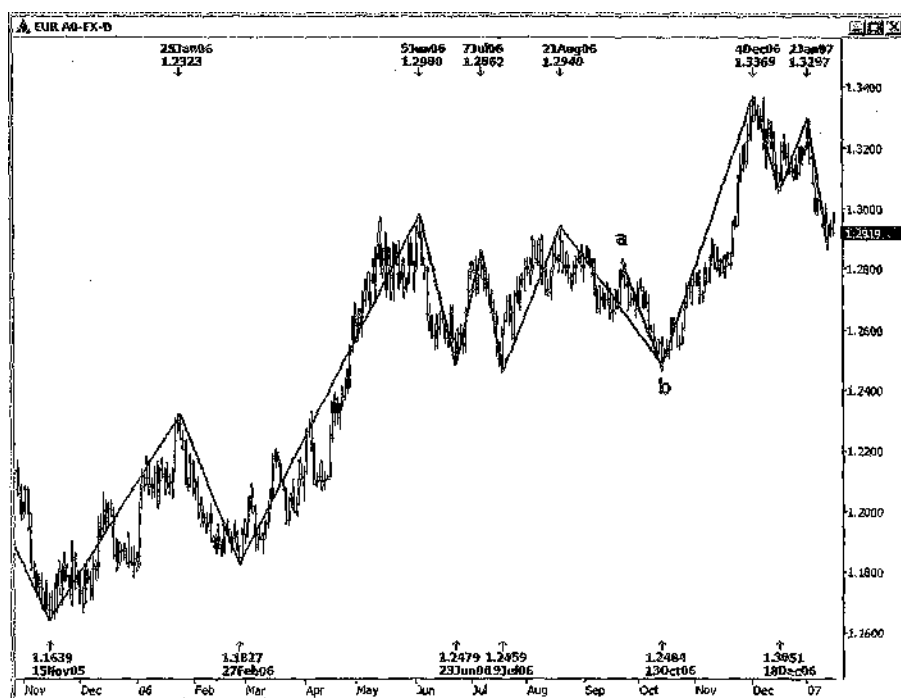
Một câu hỏi mà các học viên của tôi luôn hỏi là: bạn sử dụng các đỉnh và các đáy nào hoặc bạn sử dụng những dao động giá nào để phân tích? Ngoài việc học hỏi từ các ví dụ sau, tôi sẽ yêu cầu bạn sử dụng một chút phán đoán thông thường. Khi bạn đang xem biểu đồ và xem xét các đỉnh và các đáy nào dùng để xác định các mức giá Fibonacci từ chúng, bạn hãy tự hỏi bản thân liệu các kết quả đưa ra từ các đỉnh và các đáy bạn đang sử dụng có phù hợp với thị trường hiện tại không.

## CÁC BIỂU ĐỒ VÍ DỤ

Trong ví dụ đầu tiên này, Hình 9-1, trên biểu đồ 15 phút của Russell. Các đỉnh và đáy mà tôi sẽ sử dụng cho cả phân tích thời gian và phân tích giá đã được đánh dấu trên biểu đồ. Các điểm tôi đã chọn là tất cả các đỉnh và đáy dùng để xác định ra các dao động giúp tôi tìm kiếm các thiết lập giao dịch của mình. Tôi có thể nhìn ra ngay trong tâm trí của mình các cơ hội cho việc xác định phức hợp các mức giá Fibonacci hời quy, các mức giá Fibonacci mở rộng và các mức giá dự phóng bằng cách sử dụng các đỉnh và các đáy mà tôi đã xác định trên biểu đồ này.



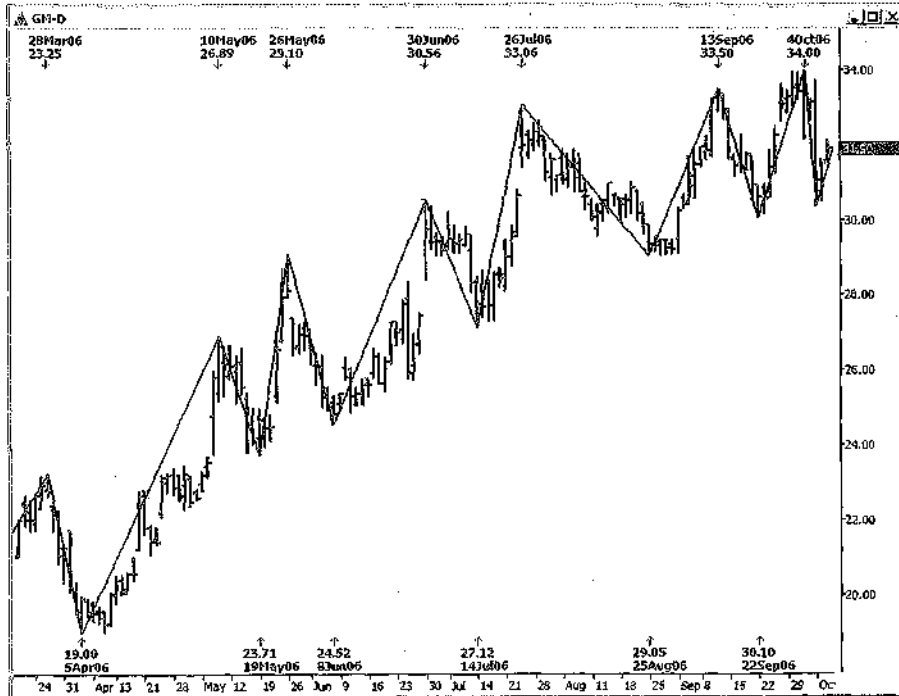
Hình 9-1



Hình 9-2

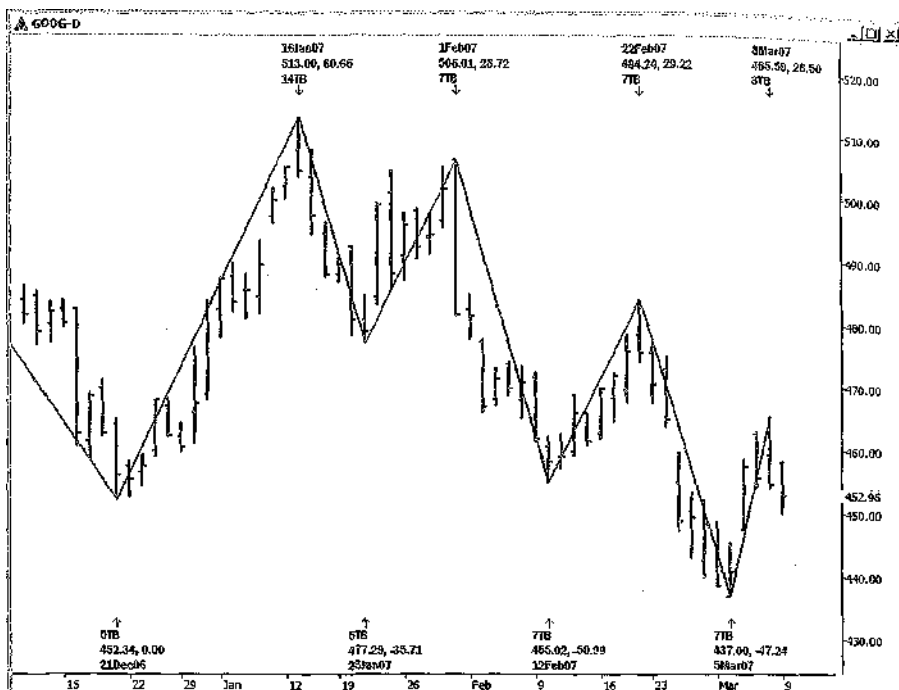
Trên biểu đồ ngoại hối Euro hàng ngày (EUR/USD) được hiển thị trong Hình 9-2, các dao động được nhận ra rõ ràng đối với tôi để sử dụng để phân tích đã được tôi đánh dấu. Trong ví dụ này, tôi cũng sẽ sử dụng dao động giữa hai điểm a và b, miễn sao là dao động đó vẫn có ý nghĩa. Ví dụ, dự phóng cân xứng được xác định bằng cách sử dụng vùng dao động đó tính từ đỉnh ngày 04/12/2006 cho tới khi thị trường giảm hơn 100% so với đợt tăng trước đó. Tại thời điểm này, thị trường đã vi phạm mức hỗ trợ theo dự phóng cân xứng được dự phóng từ vùng dao động trên.





Hình 9-3

Hình 9-3 là một ví dụ về biểu đồ hàng ngày của General Motors (GM). Tôi đã đánh dấu cho những dao động mà tôi sẽ sử dụng cho cả hai việc phân tích theo giá và thời gian trên cổ phiếu này.

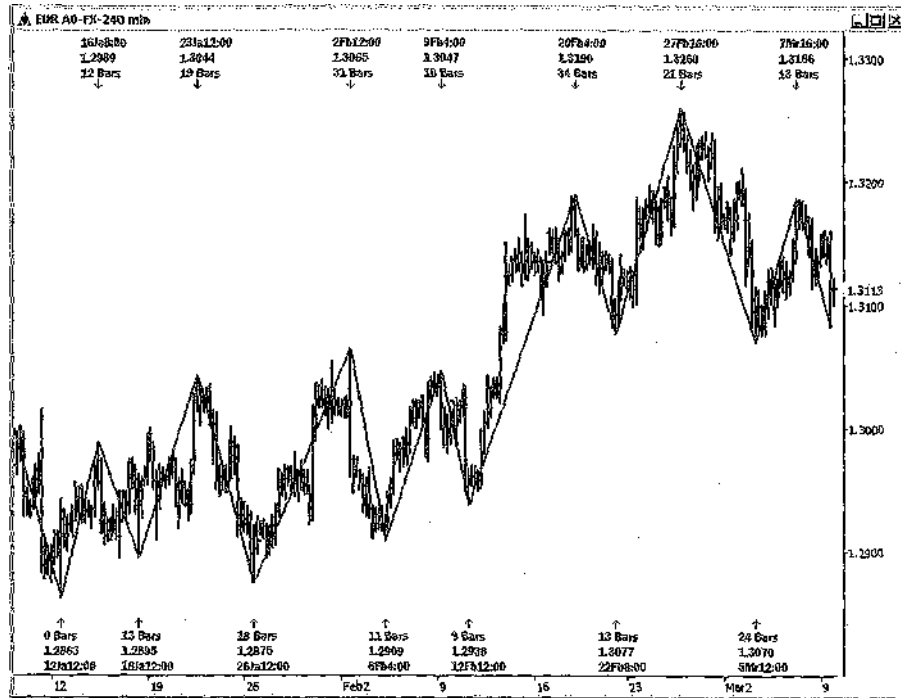


Hình 9-4

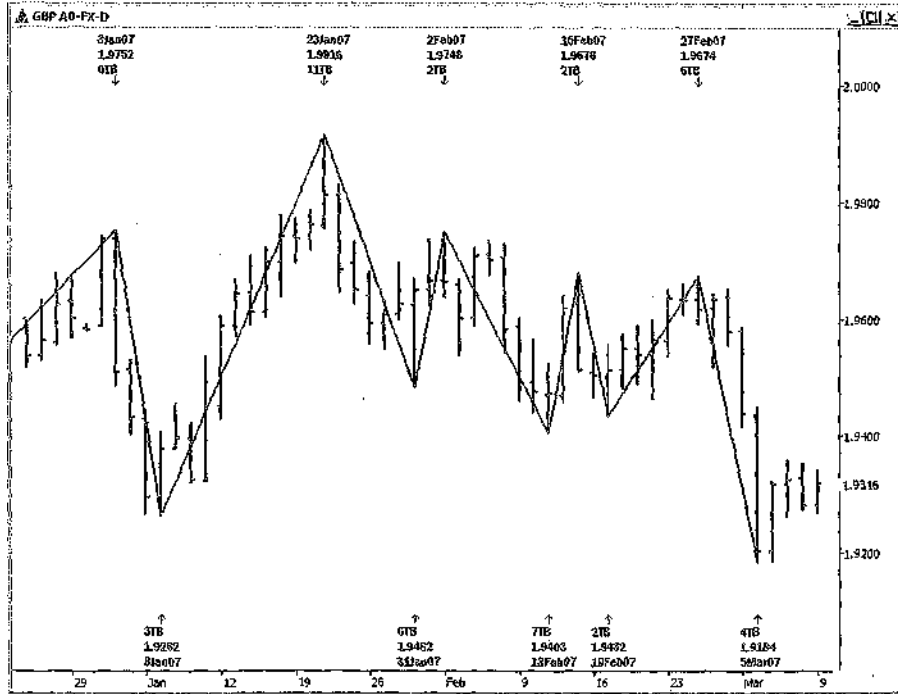
Hình 9-4 là biểu đồ hàng ngày của Google. Tôi đã đánh dấu những dao động có ý nghĩa cho việc phân tích. Đối với tôi, những đỉnh và những đáy để sử dụng để phân tích là rõ ràng để nhận ra.

Trên biểu đồ ngoại hối khung thời gian 240 phút của đồng Euro (EUR/USD) được thể hiện trong Hình 9-5, các dao động được đánh dấu là những dao động nổi bật để sử dụng trong việc phân tích cả thời gian và giá trên biểu đồ này.

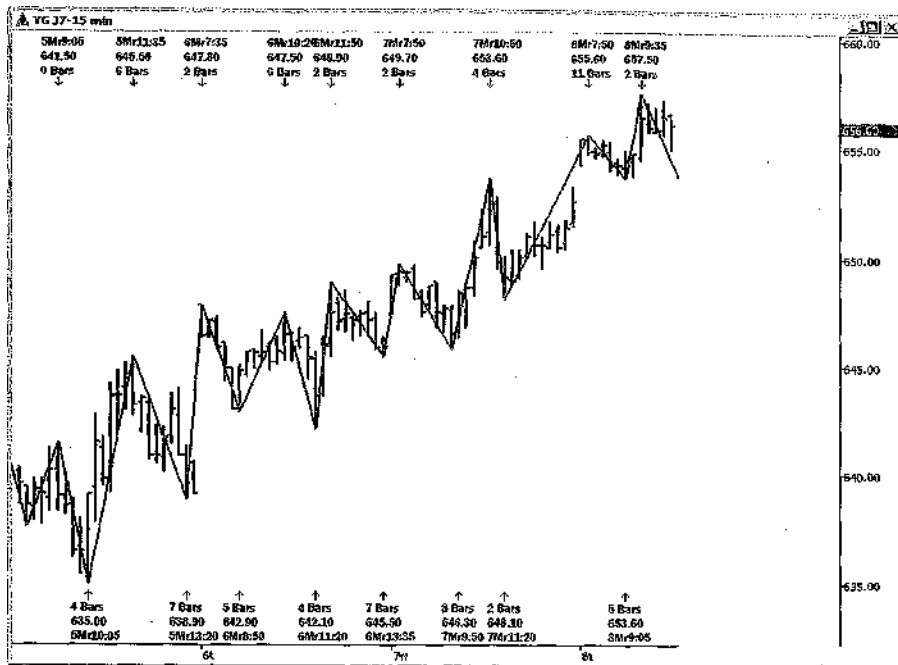
Hình 9-7 cho thấy biểu đồ 15 phút của hợp đồng vàng tháng 4 năm 2007. Tôi đã đánh dấu cho các dao động mà tôi sẽ sử dụng để phân tích.



Hình 9-5



Hình 9-6



Hình 9-7

Hình 9-7

**Chương này nhằm cung cấp cho bạn một hướng dẫn trực quan về các loại dao động hoặc các đỉnh và các đáy mà bạn nên chọn để phân tích. Một khi bạn có một ý tưởng tốt về việc nơi mà bạn sẽ dùng để xác định các mức giá Fibonacci, cùng với một chương trình phân tích tốt thì phần việc còn lại sẽ tương đối dễ dàng.**

**Bạn đã nghe tôi đề cập đến phân tích thời gian hoặc thời điểm giao dịch. Tới thời điểm này, chúng ta đã trải qua tất cả các bước để xác định phân tích giá, đã đến lúc chúng ta tập trung vào thời gian. Hãy xem xét cách chúng tôi có thể áp dụng các tỷ lệ Fibonacci lên trên trục thời gian của thị trường, đi đâu này có thể làm tăng xác suất thành công cho một thiết lập giao dịch nếu các chu kỳ thời gian này hoạt động phối hợp với việc phân tích giá của bạn.**

**CHƯƠNG 10**  
**ÁP DỤNG TỈ LỆ FIBONACCI**  
**LÊN TRỰC THỜI GIAN**  
**CỦA THỊ TRƯỜNG**

Một nhà giao dịch có thể sử dụng các phân tích và thiết lập giá theo các tỉ lệ Fibonacci làm cơ sở cho một kế hoạch giao dịch rất tiềm năng. Để có thêm sự xác nhận và/hoặc sức mạnh cho các thiết lập này, bạn cũng có thể áp dụng các tỉ lệ Fibonacci trên trục thời gian của thị trường tương tự như sử dụng trên trục giá. Bây giờ bạn đang thực sự xác định thời điểm của thị trường, không giống như các nhà phân tích khác, họ nói rằng họ đang xác định thời điểm thị trường nhưng thực sự họ mới chỉ đề cập đến việc sử dụng các điểm đảo chiều của diễn biến giá. Chúng tôi sử dụng các chu kỳ thời gian này để xác định các thời điểm cơ hội tại đó thị trường có nhiều khả năng xảy ra đảo chiều. Ngoài ra, khi các tham số thời gian và giá kết hợp cùng một thời điểm, điều này sẽ làm tăng đáng kể tỉ lệ thành công cho một kích hoạt và khả năng diễn ra của thiết lập giao dịch.

## **PHÂN TÍCH XÁC ĐỊNH THỜI GIAN**

Có hai cách để tôi xác định phân tích thời gian của mình trên thị trường. Cách đầu tiên là xác định các phép chiếu dự phóng theo chu kỳ của thời gian trong chương trình Dynamic Trader. Công cụ dự phóng đo thời gian theo tỉ lệ Fibonacci này cũng có sẵn cho nhiều nhà giao dịch trong các chương trình phân tích kỹ thuật khác. Ninja Trader và Genesis Financial gần đây cũng đã thêm công cụ này vào phần tùy chọn của họ.

Cách thứ hai để tôi thực hiện phân tích thời gian của mình là với tùy chọn đặc biệt trong chương trình Dynamic Trader. Sau khi tôi chọn đỉnh và thấp nhất mà tôi muốn sử dụng để thực hiện các phép chiếu dự phóng thời gian, Dynamic Trader sẽ tự động lấy các tỉ lệ theo Fibonacci tương tự như tôi sử dụng để phân tích giá và tạo ra một biểu đồ bên dưới biểu đồ giá. Biểu đồ này sẽ cho tôi thấy hợp lưu các mức dự phóng thời gian mà chúng ta nên chú ý, tại đó có thể xảy ra một sự thay đổi xu hướng.

## **ÁP DỤNG DỰ PHÓNG CHU KỲ THỜI GIAN**

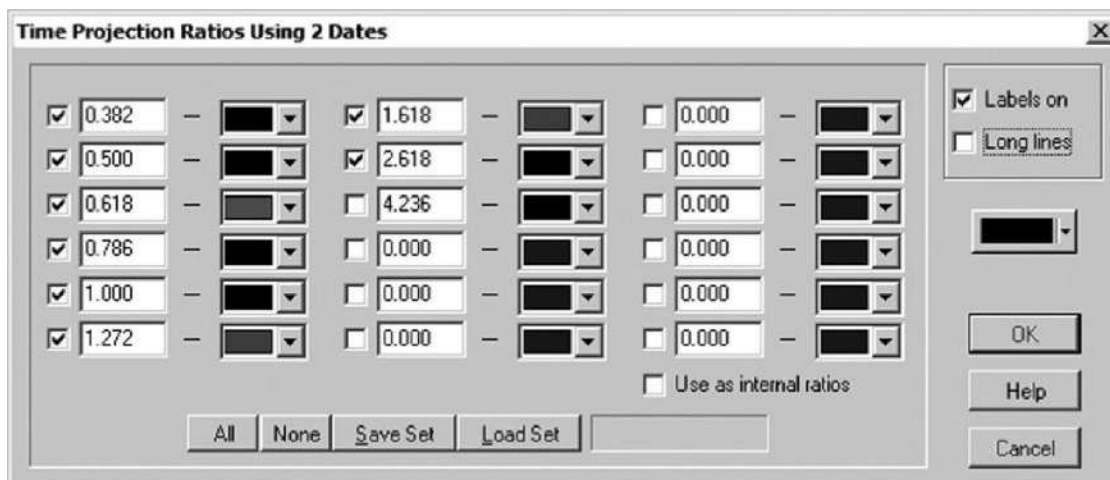
Với các phép chiếu dự phóng chu kỳ thời gian theo Fibonacci, chúng tôi đang tìm kiếm một sự đảo chiều xu hướng có thể xảy ra đối với bất cứ tình trạng nào của thị trường đang diễn ra tại thời điểm dự phóng (hoặc các mức dự phóng). Ví dụ, nếu thị trường đang tăng lên tại chu kỳ thời gian 0.618,

chúng ta sẽ tìm kiếm khả năng đảo chiều xu hướng và đỉnh có thể xảy ra xung quanh mốc chu kỳ thời gian này, trong trường hợp này thời điểm đó sẽ đưa ra gợi ý rằng thị trường sẽ quay đầu giảm. Tương tự như việc chúng ta xác định các mức giá theo tỉ lệ Fibonacci, chúng tôi cũng đang tìm kiếm một hợp lưu hoặc cụm chu kỳ thời gian để xác định một thời điểm nổi bật có thể xảy ra sự thay đổi trong xu hướng. Các chu kỳ thời gian đơn lẻ chắc chắn vẫn có thể xoay chuyển được thị trường, nhưng tỉ lệ thành công sẽ luôn cao hơn khi bạn thấy cả một cụm chu kỳ thời gian. Để tìm ra các hợp lưu này, chúng ta sẽ đo khoảng thời gian giữa các đỉnh và đáy quan trọng và xác định các mức dự phóng về thời gian, các tỉ lệ được sử dụng sẽ là tương tự như các tỉ lệ được sử dụng khi phân tích theo trục giá của thị trường. Chúng ta sẽ bắt đầu phân tích của mình với một công cụ đo thời gian Fibonacci dự phóng từ hai điểm trên biểu đồ để xác định một số thời điểm theo tỉ lệ Fibonacci này.

Các thời điểm có thể được dự phóng từ hai điểm như sau:

- Đáy đến đáy.
- Đỉnh đến đỉnh.
- Đáy đến đỉnh.
- Đỉnh đến đáy.

Các tỉ lệ mà tôi chủ yếu sử dụng để dự phóng thời gian giữa hai điểm là 0.382, 0.50, 0.618, 0.786, 1.0, 1.272, 1.618 và 2.618. Thành thạo tôi sẽ sử dụng các mức 0.236 và 4.236 cho việc xác nhận các tỉ lệ. Điều này có nghĩa là bản thân chúng không quan trọng lắm, nhưng nếu chúng trùng khớp với các thời điểm dự phóng khác của tôi, chúng sẽ giúp xác nhận rằng các thời điểm dự phóng là quan trọng.



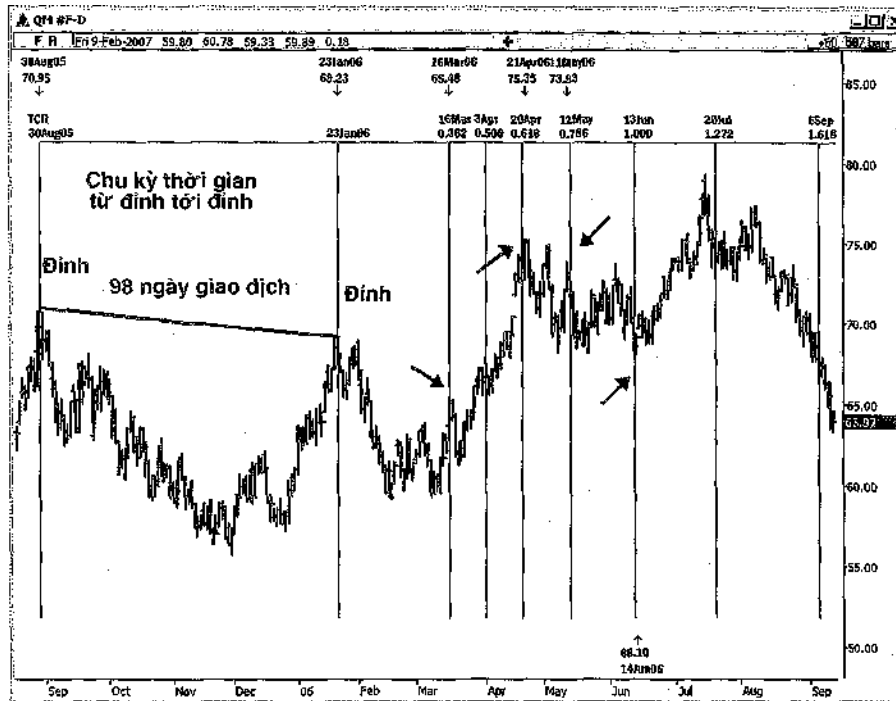
Hình 10-1

Hình 10-1 cho bạn thấy công cụ dự phóng thời gian bằng cách sử dụng hai điểm trên phần mềm Dynamic Trader.

Hãy xem xét từng chu kỳ thời gian dự phóng được đề cập. Hầu hết các ví dụ ban đầu về thời gian được minh họa trên biểu đồ hàng ngày liên tiếp của hợp đồng dầu thô. (Bạn sẽ thấy rằng tôi sử dụng khá nhiều hợp đồng tương lai khung thời gian nhỏ, bởi vì có nhiều khách hàng của tôi giao dịch các hợp đồng này trực tuyến).

**Mẹo của tác giả:** Tôi sử dụng các ngày giao dịch thay vì theo lịch thực tế cho các phép chiếu dự phóng khi xác định chu kỳ sẽ tự động chuyển sang các phép chiếu dự phóng theo lịch thực tế khi tôi sử dụng Dynamic Time report sẽ được thảo luận sau. Giữa các dự báo theo ngày giao dịch và theo ngày dương lịch thực tế, thường có sự khác biệt trong một hoặc hai ngày. Cá nhân tôi nghĩ rằng phép chiếu dự phóng theo ngày giao dịch có xu hướng chính xác hơn theo lịch ngày thực tế. Tuy nhiên, điều này không gây ảnh hưởng đến việc xác định các thời điểm dự phóng theo cả hai cách và cả việc nhận thức sự khác biệt trong các thời điểm dự phóng.





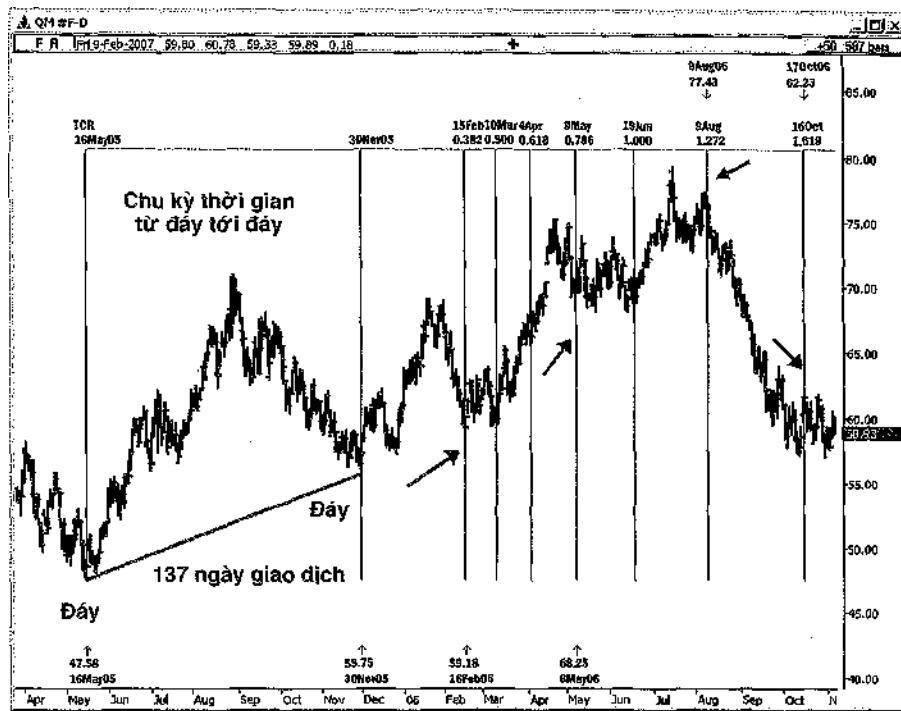
Hình 10-2

Hình 10-2 là biểu đồ hàng ngày đầu tiên minh họa một ví dụ về cách chúng ta sẽ xác định các chu kỳ thời gian từ đỉnh đến đỉnh khác trong giai đoạn trước đó. Khi tôi sử dụng phần mềm Dynamic Trader, tôi sẽ chọn hai điểm mà tôi muốn đo thời gian từ đó, và sau đó chương trình sẽ dự phóng các mức từ điểm thứ hai bằng cách sử dụng cùng các tỉ lệ Fibonacci mà tôi sử dụng trong phân tích giá của mình, như đã đề cập trước đó.

Trong ví dụ này, tôi đã chọn đỉnh ngày 30/08/2005 làm điểm xác định thứ nhất trên biểu đồ và sau đó chọn đỉnh ngày 23/01/2006 làm điểm thứ hai. Chương trình đo khoảng cách thời gian giữa hai điểm được chọn, trong trường hợp này là 98 ngày giao dịch. Từ khoảng cách 98 ngày, sau đó được nhân với tỉ lệ thích hợp và dự phóng lên các thời gian tiếp theo. Trên biểu đồ này, bạn có thể thấy một số điểm dịch chuyển hoặc thay đổi của xu hướng, thường là trong một ngày giao dịch của các điểm dự phóng chu kỳ thời gian. Các điểm dự phóng chu kỳ thời gian được xác định gồm: ngày 16 tháng 3 (0.382), ngày 20 tháng 4 (0.618), ngày 12 tháng 5 (0.786) và ngày 13 tháng 6 (1.00) đã tạo ra một sự thay đổi có thể giao dịch trong xu hướng. Ngày thực tế diễn ra đỉnh hoặc đáy là ngày 16 tháng 3, ngày 21 tháng 4, ngày 11 tháng 5 và ngày 14 tháng 6. Thông thường chúng tôi

muốn xem dự phóng chu kỳ thời gian với độ lệch cộng hoặc trừ một ngày cho thời điểm thay đổi xu hướng tiềm năng. Lưu ý rằng các chu kỳ thời gian khác còn lại được minh họa trong biểu đồ này đã hoàn toàn không tạo ra bất kỳ thay đổi có ý nghĩa nào.

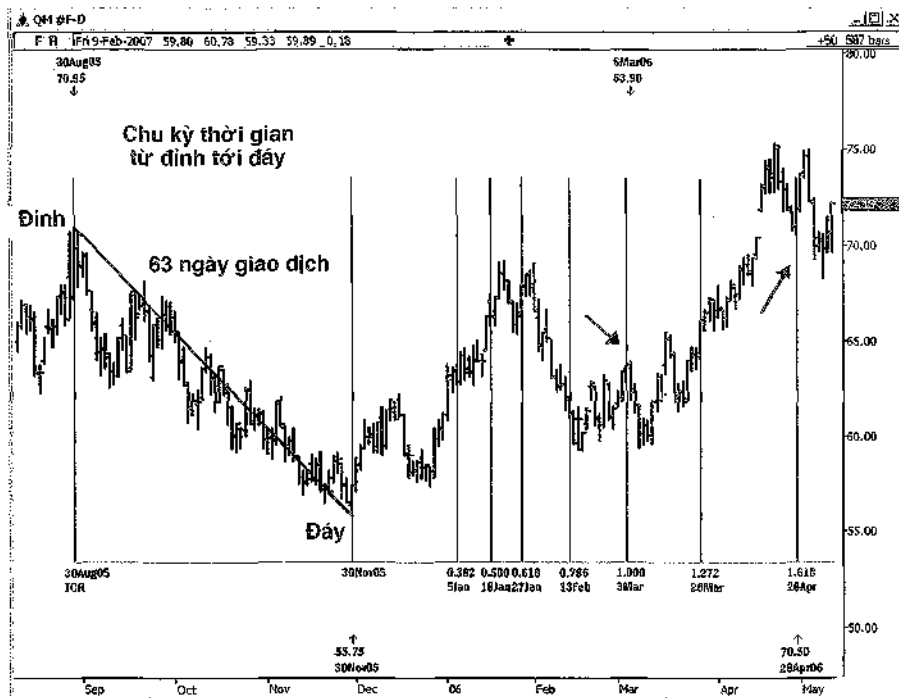
**Mẹo của tác giả:** Đây chỉ là những thời điểm dự phóng chu kỳ thời gian riêng lẻ chỉ ra những thay đổi tiềm năng trong xu hướng trước. Khi chúng ra thực sự thấy một cụm từ các chu kỳ thời gian này, tỉ lệ thành công cho việc thay đổi xu hướng hoặc đảo chiều sẽ được tăng lên đáng kể.



Hình 10-3

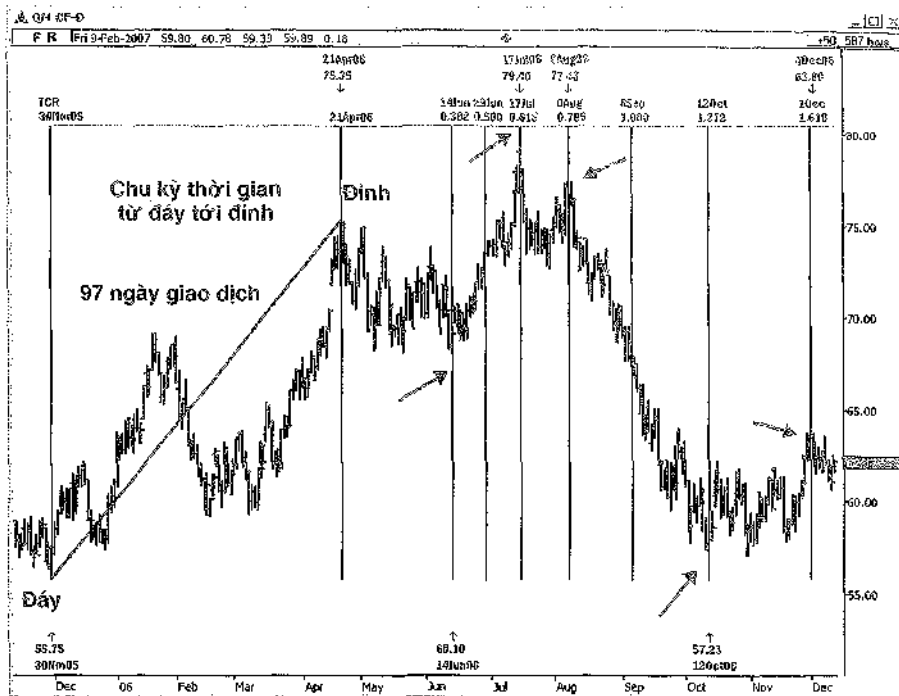
Hình 10-3 minh họa các chu kỳ thời gian được dự phóng từ đáy đến đáy khác trước đó, cũng được lấy trên biểu đồ hàng ngày liên tục của dầu thô. Ở đây, chúng ta đã đo chu kỳ bắt đầu từ đáy ngày 16/05/2005 đến đáy ngày 11/11/2005, khoảng thời gian này kéo dài 137 ngày giao dịch và dự phóng các chu kỳ thời gian ở các tỉ lệ 0.382 đến 1.618. Trên biểu đồ này, chúng ta đã thấy sự đảo chiều ở gần hoặc tại tỉ lệ 0.382 theo thời gian, 0.786 theo thời gian, 1.272 theo thời gian và 1.618 theo thời gian của chu

kỳ từ đáy đến đáy khác trước đó. Một đáy thực tế được tạo ra vào một ngày ngay sau ngày tại tỉ lệ 0.382, một đáy khác được tạo ra chính xác trong ngày theo tỉ lệ 0.786, đỉnh được tạo ra chính xác vào ngày theo tỉ lệ 1.272 và một đỉnh khác được tạo ra vào một ngày ngay sau ngày theo tỉ lệ 1.618. (Có vẻ như chúng ta cũng đã thấy một sự đảo chiều xu hướng gần ngày theo tỉ lệ 0.50, nhưng nó không giống như một lần chạm rõ ràng. Và tôi có xu hướng là một người cầu toàn. Tôi coi đó là một lần chạm nếu nó chỉ lệch trước hoặc sau một ngày tại thời điểm dự phóng chu kỳ thời gian.



Hình 10-4

Ví dụ tiếp theo trên biểu đồ của dầu thô cho chúng ta thấy một phép chiếu dự phóng từ đỉnh xuống đáy từ đỉnh ngày 30/08/2005 xuống đáy nhất ngày trong ngày 30/11/2005, dao động này kéo dài 63 ngày giao dịch (xem Hình 10-4). Tất cả các chu kỳ tương ứng đã được dự phóng từ dao động này. Trên biểu đồ này, chúng ta đã thấy sự đảo chiều trong vòng một ngày giao dịch của thời điểm chu kỳ dự phóng 1.00, ngày dự phóng đó vào thứ Sáu và đỉnh thực sự đã được tạo ra vào thứ Hai. Một điểm đảo chiều có thể giao dịch khác trên đồ thị đã được nhìn thấy chính xác vào ngày của thời điểm chu kỳ dự phóng 1.618.



Hình 10-5

Ví dụ tiếp theo (xem Hình 10-5) minh họa một phép chiếu dự phóng từ đáy đến đỉnh từ đáy ngày 30/11/2005 lên đỉnh trong ngày 21/04/2006, sử dụng các tỉ lệ Fibonacci tương tự như trong các ví dụ trước của chúng ta. Ở đây chúng ta đã nhìn thấy khá nhiều sự đảo chiều của thị trường phát triển tại thời điểm các chu kỳ thời gian dự phóng. Chúng ta đã thấy một đáy phát triển ở chu kỳ dự phóng 0.382. Một đỉnh được phát triển ở chu kỳ dự phóng 0.618. Một đỉnh khác được phát triển ở 0.786 của chu kỳ dự phóng. Một đáy được phát triển ở chu kỳ dự phóng 1.272 và cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chúng ta đã thấy thị trường đảo chiều một chút ngay trong chu kỳ dự phóng 1.618.

Sau khi xác định tất cả các chu kỳ thời gian dự phóng tiềm năng với công cụ xác định thời điểm sử dụng hai điểm, chúng ta cũng sẽ sử dụng công cụ đo thời điểm Fibonacci sử dụng ba điểm trên biểu đồ, trong đó chúng ta sẽ so sánh các dao động theo cùng một chiều theo thời gian. Nó cũng có thể được sử dụng để so sánh các dao động kết thúc khác. Ví dụ về một dao động bị kết thúc, bạn có thể đo khoảng cách của đỉnh trước đó đến

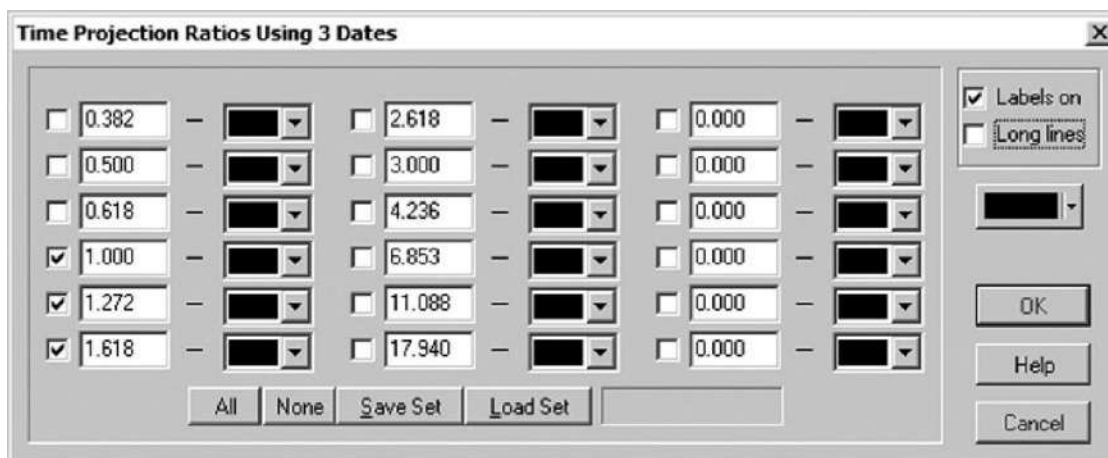
đỉnh khác và sau đó chiếu dự phóng các chu kỳ tương ứng từ một đáy nằm ở giữa hai đỉnh này.

Các mức dự phóng chu kỳ thời gian sử dụng ba điểm mà tôi sử dụng thường xuyên nhất là như sau:

- Từ đáy đến đỉnh được dự phóng từ đáy khác (so sánh dao động theo cùng hướng).
- Từ đỉnh đến đáy được dự phóng từ đỉnh khác (so sánh dao động theo cùng hướng).
- Từ đỉnh đến đỉnh và dự phóng từ đáy ở giữa.
- Từ đáy đến đáy và dự phóng từ đỉnh ở giữa.

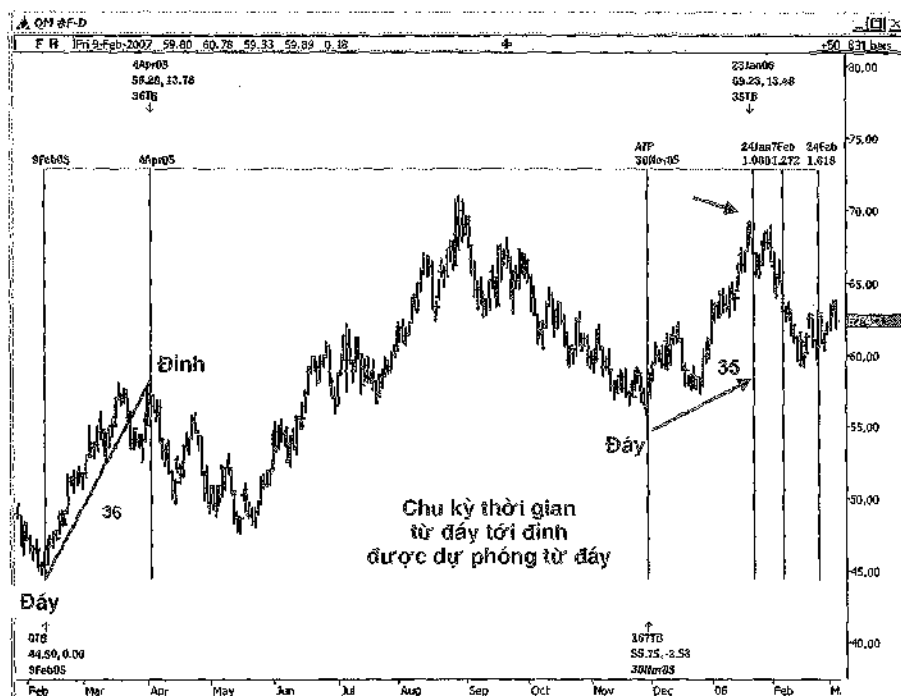
Đối với các dự phóng thời gian này từ ba điểm, tôi chủ yếu sử dụng các tỉ lệ 1.00, 1.272 và 1.618. Đôi khi tôi cũng sử dụng 0.618 như một tỉ lệ xác nhận ở đây.

So sánh các dao động theo cùng một chiều theo thời gian bằng việc sử dụng dự phóng 1.00 sẽ cho bạn thấy vị trí nào có dự phóng cân xứng trong khoảng thời gian trên. Tôi đặc biệt thích cách xác định các thời điểm dự phóng theo tỉ lệ 1.00 của các dao động đi đều chỉnh trước đó để giúp nhà giao dịch tham gia thị trường theo cùng chiều của xu hướng. Như với các phép dự phóng cân xứng theo trực giá của thị trường, chúng ta sẽ thường thấy các diễn biến giá đi đều chỉnh chấm dứt ngay tại các thời điểm có dự phóng cân xứng được xác định so với một số giai đoạn giá đi đều chỉnh trước đó.



Hình 10-6

Hình 10-6 cho thấy thiết lập của công cụ dự phóng thời gian sử dụng ba điểm trên phần mềm Dynamic Trader.

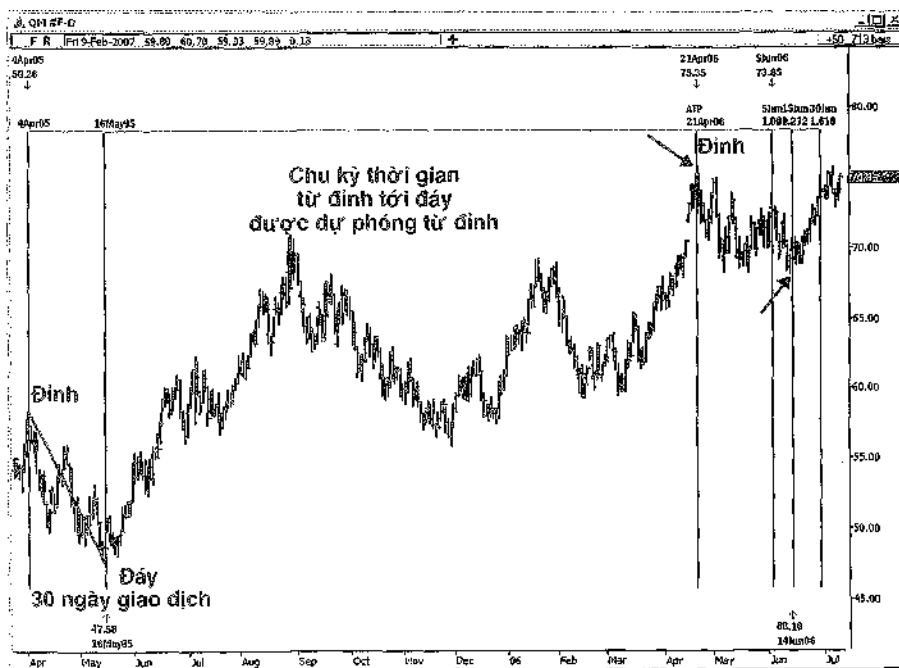


Hình 10-7

Ở ví dụ trong Hình 10-7, chúng ta đang so sánh những dao động theo cùng một chiều theo thời gian với công cụ dự phóng thời gian sử dụng ba điểm trên biểu đồ. Người cố vấn của tôi, Robert Miner, đã gọi đây là dự phóng thời gian luân phiên. Hai điểm đầu tiên mà tôi xác định trên biểu đồ này là đáy trong ngày 09/02/2005 và đỉnh ngày 04/04/2005. Hai điểm này đã diễn ra một đợt tăng giá kéo dài 36 ngày giao dịch. Điểm thứ ba trên biểu đồ này là đáy ngày 11/11/2005. Đây là nơi chúng ta bắt đầu dự phóng các chu kỳ thời gian. Các tỉ lệ Fibonacci mà chúng ta sử dụng để dự phóng trong công cụ ba điểm là 1.00, 1.272 và 1.618.

Chu kỳ đầu tiên (1.00) tạo ra một sự thay đổi khá mạnh của xu hướng. Chu kỳ dự phóng 1.00 được xác định vào ngày 24/01/2006. Đỉnh thực tế được tạo ra vào ngày 23/01/2006, chỉ trước một ngày so với thời điểm theo chu kỳ dự phóng. Đây là một ví dụ điển hình về dự phóng cân

xứng theo thời gian, bởi vì thời gian giao dịch 36 ngày đầu tiên là gần như tương tự với thời gian giao dịch 35 ngày bắt đầu vào cuối tháng mười một. Khi bạn bắt đầu tự mình nghiên cứu thị trường, bạn sẽ nhận thấy rằng có nhiều dao động theo thời gian sẽ diễn biến tương tự như những dao động khác trên thị trường mà bạn đang phân tích.

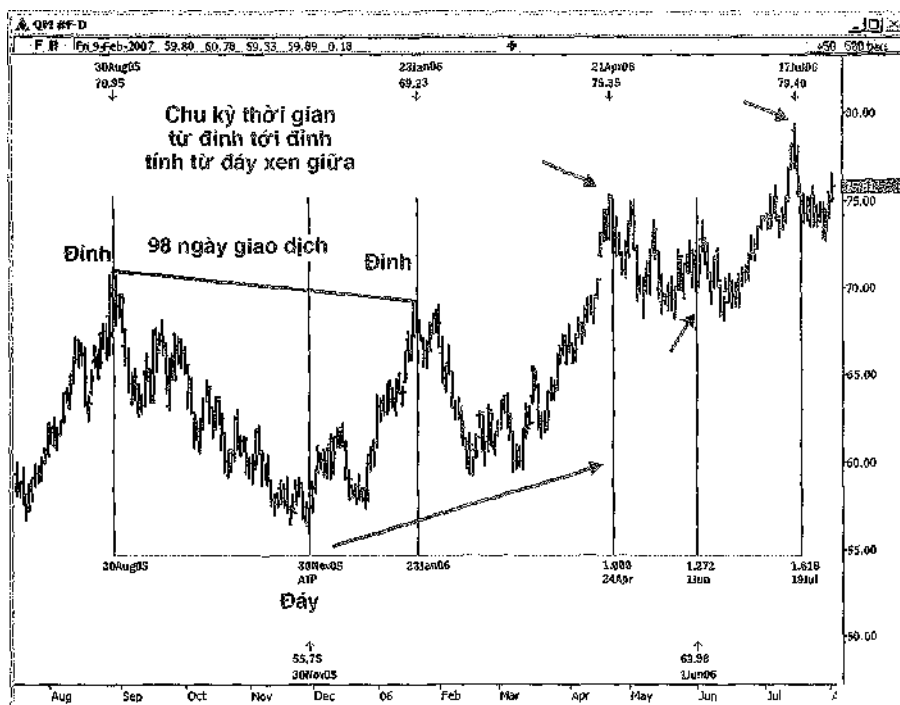


Hình 10-8

Ví dụ tiếp theo, Hình 10-8, minh họa các thời điểm từ đỉnh xuống đáy, rồi được dự phóng từ đỉnh khác. Chúng ta lại sử dụng công cụ dự phóng thời gian theo ba điểm để so sánh các dao động theo cùng một chiều, ở đây, chúng ta đã xác định dao động từ đỉnh ngày 04/04/2005 xuống đáy 16/05/2005, đó là một dao động với thời gian 30 ngày giao dịch, và sau đó dự phóng chu kỳ thời gian của vùng dao động này từ đỉnh ngày 21/04/2006. Trong trường hợp này, chúng tôi đã thấy sự đảo chiều diễn ra trong ngày của chu kỳ thời gian 1.272, đó là vào ngày 15/06/2006. Đáy thực tế đã được tạo ra trong ngày 14/06/2006.

Trong ví dụ về chu kỳ thời gian tiếp theo (xem Hình 10-9), chúng ta đang đo thời gian của chu kỳ thời gian từ đỉnh đến đỉnh và sau đó dự phóng các tỉ lệ Fibonacci từ đáy nằm ở giữa hai đỉnh. Hai điểm đầu tiên

được xác định trong ví dụ này là đỉnh ngày 30/08/2005 và đỉnh ngày 23/01/2006, đó là chu kỳ thời gian 98 ngày giao dịch. Sau đó, chúng ta dự phóng thời gian từ đáy 11/11/2005 theo các tỉ lệ 1.00, 1.272 và 1.618.



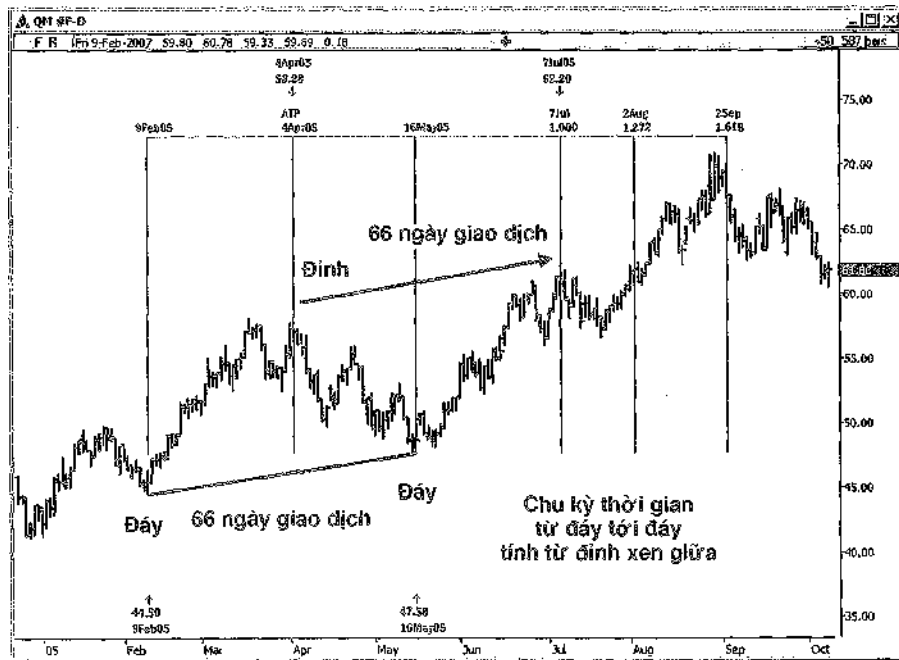
Hình 10-9

Một đỉnh có thể giao dịch được tạo ra vào ngày 21/04/2005, tức là trước một ngày giao dịch so với thời điểm theo chu kỳ dự phóng ngày 24/04/2005. Một đáy đã được xác định ở thời điểm chu kỳ dự phóng 1.272 vào ngày 01/06/2006. Một đỉnh có thể giao dịch khác đã được tạo ra trong vòng hai ngày giao dịch so với thời điểm chu kỳ 1.618. (Tôi thường không xem xét đó là một lần "chạm" với sự chênh lệch thời gian như vậy, nhưng điều đáng để nhận ra là trong trường hợp này các thời điểm theo chu kỳ thực tế diễn ra chỉ muộn hơn một chút).

Hình 10-10 cho thấy một chu kỳ thời gian được xác định từ đáy đến đáy khác, sau đó các tỉ lệ được dự phóng từ đỉnh ở giữa hai mức giá này. Chu kỳ thời gian từ đáy đến đáy là từ 09/02/2005 đến 16/05/2005 và kéo dài 66 ngày giao dịch. Đỉnh ở giữa mà chúng ta xác định để dự phóng là từ ngày 04/04/2005. Một lần nữa, chúng ta dự phóng các chu kỳ thời gian tiếp theo từ đỉnh ngày 04/04/2005 theo các tỉ lệ 1.00, 1.272 và 1.618. Chỉ có chu



kỳ 1.00 là có giá trị trong trường hợp này. Một đỉnh có thể giao dịch đã được tạo ra vào chính xác ngày mà dự phóng chu kỳ xác định. Lưu ý rằng dao động từ thấp đến thấp tính từ đáy ngày 09/02/2005 đến đáy ngày 16/05/2005 có độ dài 66 ngày giao dịch bằng chính xác với dao động từ đỉnh ngày 04/04/2005 đến đỉnh ngày 07/07/2005.



Hình 10-10

## CÂN XỨNG THỜI GIAN

Giống như hiện tượng cân xứng theo giá, cân xứng thời gian là một công cụ giao dịch rất đơn giản nhưng mạnh mẽ. Ví dụ sau đây trên cổ phiếu Google là chính xác những gì chúng ta nên tìm kiếm trên thị trường. Trong Hình 10-11, tôi đã đánh dấu ba dao động đi đều chính hoàn toàn giống nhau hay bằng nhau chính xác về thời gian. Chúng ta đã có dao động đầu tiên từ đỉnh ngày 21/04/2006 đến đáy ngày 19/05/2006, kéo dài 20 ngày giao dịch. Tiếp theo, chúng ta có dao động từ đỉnh ngày 07/07/2006 đến đáy ngày 03/08/2006, đó là một dao động với 19 ngày giao dịch. Dao động cuối cùng cũng là dao động kéo dài 20 ngày giao dịch, từ đỉnh ngày 22/11/2006 đến đáy nhất ngày 21/12/2006.



Hình 10-11

Trên biểu đồ hàng ngày tiếp theo của Google (Hình 10- 12), chúng tôi sẽ xem cách bạn có thể thực hiện một số dự phóng cân xứng thời gian khi bạn đã có một vùng dao động trước đó để xác định. Ngay khi cổ phiếu này tăng lại từ đáy ngày 19/05/2006, trước đó là một trong những chu kỳ thời gian bạn mà có thể dự phóng theo bất cứ khi nào bạn bắt đầu thấy sự giảm giá kéo dài từ bất kỳ đỉnh mới nào với tỉ lệ 100% so với mức giảm trước đó. Trong trường hợp này, bạn sẽ dự đoán mức giảm kéo dài 20 ngày giao dịch trước đó từ đỉnh mới được tạo ra vào ngày 07/07/2006. Ngày mà chu kỳ thời gian xác định ra là đáy ngày 04/08/2006 và đây thực tế được tạo ra là vào ngày 03/08/2006, chỉ một ngày trước ngày giao dịch của chu kỳ này. Hãy nhìn vào đợt tăng giá khổng lồ theo sau đáy ngày 03/08/2006! Sau đó, từ đỉnh ngày 22/11/2006, bạn sẽ dự phóng thời gian cả hai dao động giảm trước đó từ đỉnh mới này. Những thời điểm dự phóng đó sẽ cung cấp cho bạn hai ngày, 20/12/2006 và 21/12/2006, để tìm kiếm một đáy có thể xảy ra. Một đáy có thể giao dịch đã được tạo ra vào ngày 21/12/2006 trong trường hợp này.



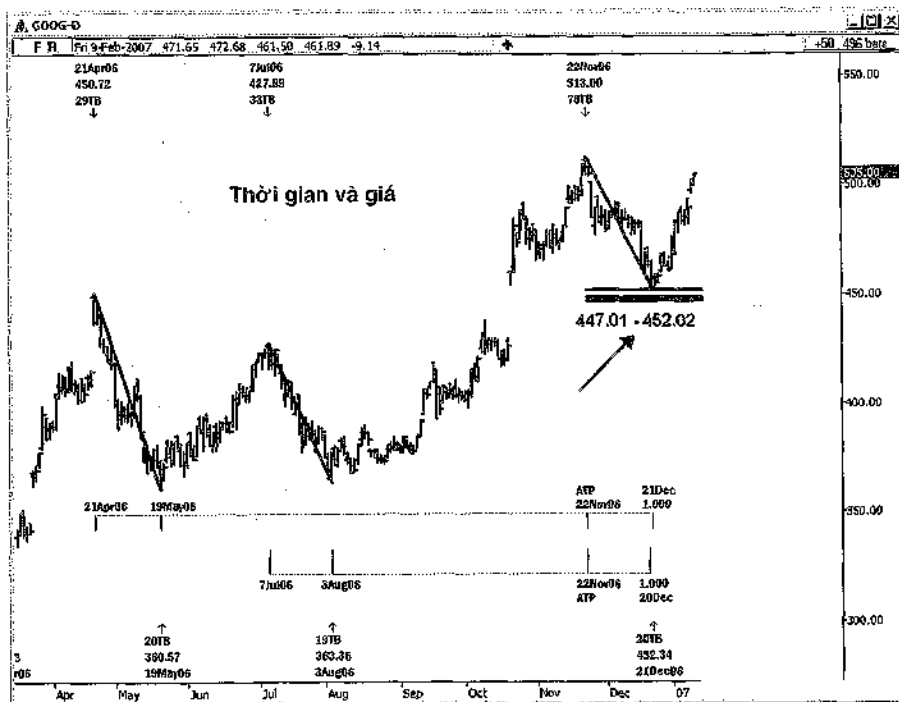
Hình 10-12

Các chu kỳ thời gian này có thể đã được dự phóng từ bất kỳ đỉnh nào mà bạn bắt đầu thấy có sự đảo chiều của thị trường. Ví dụ: nếu chúng ta đã dự phóng các chu kỳ thời gian này từ đỉnh đã được tạo ra trước đó là sẽ có một đỉnh ngày 22/11/2006, thì các dự phóng cho một sự đảo chiều tiềm năng sẽ có hiệu lực tại thời điểm đó. Tuy nhiên, một khi có một đỉnh mới được tạo ra vượt quá đỉnh mà bạn dự phóng, các mức giá dự phóng sẽ bị phủ nhận.

**Mẹo của tác giả:** Một điều về Fibonacci là mỗi khi một dao động có đỉnh mới hay đáy mới được tạo ra, một cơ hội để xác định các mức giá và thời gian theo Fibonacci sẽ xuất hiện.

Hãy xem ví dụ cổ phiếu Google này xa hơn nữa. Dự phóng thời gian tự nó đã có thể tạo ra một dấu hiệu thay đổi xu hướng trên thị trường, nhưng các thiết lập giao dịch sẽ có xác suất thành công cao hơn khi cả hai phép chiếu dự phóng giá và thời gian kết hợp lại với nhau. Khi giá của cổ phiếu Google đang tiếp cận thời điểm dự phóng thời gian với đáy tiềm năng vào khoảng từ ngày 20/12/2006 đến 21/12/2006. Một cụm giá là vùng

hỗ trợ tiềm năng đã được xác định tại khu vực 447.01- 452.02. Nếu bạn đã biết trước rằng có vùng giá hỗ trợ giá cùng với thời điểm dự phóng của một đáy, nhiều khả năng bạn sẽ tham gia vào một vị thế mua ngay khi vùng giá hỗ trợ đó được giữ cùng với các thời điểm dự phóng đạt đi đầu kiện.



Hình 10-13

Biểu đồ Google trên đây (xem Hình 10-13) là một ví dụ tuyệt vời về dự phóng thời gian và giá đi cùng nhau. Khi các thời điểm và giá dự phóng ở cùng một vị trí, đây chính là lúc tỉ lệ thành công cho sự đảo chiều của thị trường đang cao hơn bình thường.

**Trong chương này, tôi đã chỉ cho bạn các ví dụ về cách áp dụng tỉ lệ Fibonacci lên trục thời gian của thị trường. Lưu ý rằng các chu kỳ thời gian riêng lẻ đã có thể tự tạo ra sự thay đổi xu hướng, nhưng ma thuật thực sự sẽ phát huy tác dụng khi bạn tìm thấy các chu kỳ thời gian hợp lưu lại với nhau, tương tự như những gì chúng ta đã thấy với các mức giá trong cụm giá Fibonacci. Các cụm thời gian Fibonacci sẽ là trọng tâm của chương tiếp theo.**

**CHƯƠNG 11**  
**CÁC CỤM THỜI GIAN**  
**FIBONACCI**

Bây giờ bạn đã biết các phép chiếu dự phóng thời gian cơ bản để chạy cho phân tích của mình, bạn muốn tìm kiếm các vị trí trùng hợp hoặc hợp lưu của ít nhất ba trong số các thời điểm được xác định theo tỉ lệ Fibonacci trong một khoảng thời gian với độ lệch tương đối thấp. Đó thực chất là định nghĩa của cụm thời gian. Các chu kỳ thời gian này sẽ xác định một thời điểm xảy ra sự đảo chiều xu hướng tiềm năng của thị trường - phụ thuộc vào xu hướng của thị trường đang diễn ra. Ví dụ, nếu thị trường đang hồi phục theo thời gian, chúng ta sẽ tìm kiếm một thời điểm đảo chiều từ đỉnh và sau đó giảm - thời điểm đó có thể xảy ra vì tỉ lệ thành công cho việc đảo chiều cao hơn. Nếu thị trường đang giảm dần theo thời gian, chúng ta sẽ tìm kiếm một thời điểm có thể xảy ra đảo chiều tại đáy và từ đó thị trường tăng lại. Hãy nói về những điều chúng ta nên xem xét về một phạm vi thời gian có độ lệch thấp, một thời điểm chính xác và cách xác định ra chúng.

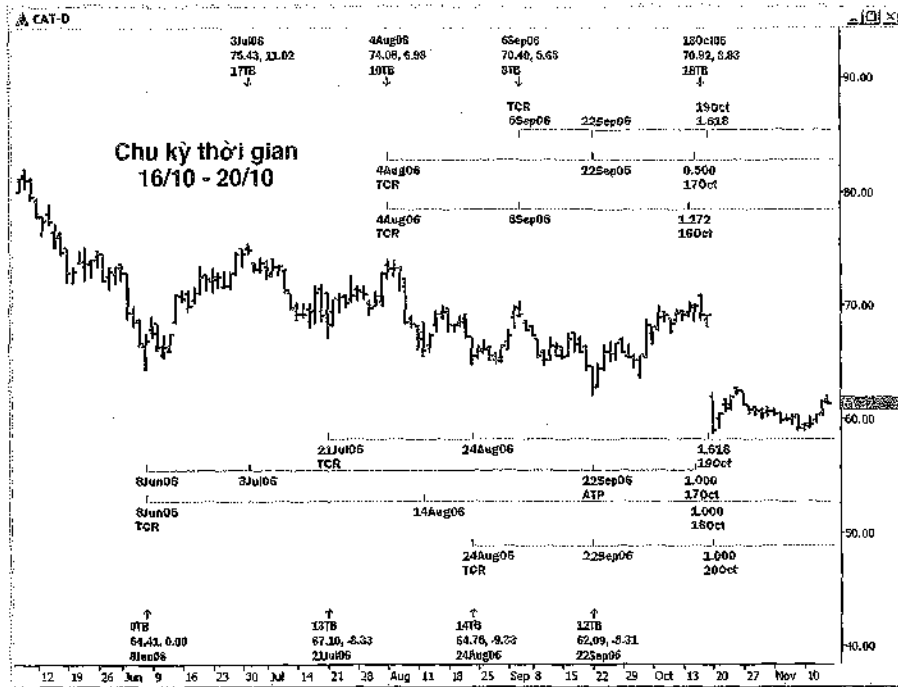
Liên quan đến phạm vi thời gian của một cụm thời gian, trên biểu đồ hàng ngày, tôi thường sẽ tìm kiếm các ngày trong phạm vi cách nhau từ một đến ba ngày giao dịch. Trên biểu đồ trong ngày, tôi xác định điều đó tương tự là phạm vi từ một đến ba cây nến giao dịch trên khung thời gian của biểu đồ mà bạn đang sử dụng. Bất cứ phiên giao dịch nào nằm ngoài phạm vi này đều có thể không hữu ích và không có khả năng dự đoán. Tôi nói rằng "có thể không hữu ích" là bởi vì nó luôn có một số ngoại lệ cho quy tắc này. Tuy nhiên thông thường, phạm vi thời gian càng gần càng tốt.

Theo như những gì tôi muốn nói về một thời điểm, hãy lấy các phép chiếu dự phóng của cụm thời gian, cộng thêm một phiên liền trước và một phiên liền sau chúng. Điều này tạo ra thời điểm, nơi mà bạn sẽ tìm kiếm một sự thay đổi xu hướng tiềm năng. Vì vậy, để lấy ví dụ minh họa, chúng ta hãy cùng cân nhắc, chúng ta đang xem xét một cụm thời gian của các chu kỳ thời gian dự phóng hợp lưu lại với nhau từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 3 tháng 6 trên biểu đồ hàng ngày. Như vậy, thời điểm mà chúng ta tìm kiếm một sự thay đổi xu hướng tiềm năng sẽ được kéo dài trong phạm vi từ ngày 1 tháng 6 đến ngày 4 tháng 6.

## **CÁC VÍ DỤ VỀ CỤM THỜI GIAN**

Hãy xem xét một số ví dụ về cụm thời gian. Hình 11-1 là biểu đồ hàng ngày của Caterpillar, ở đây, chúng ta đã thấy một sự hợp lưu tuyệt đẹp của các chu kỳ thời gian theo tỉ lệ Fibonacci diễn ra trong khoảng thời gian từ 16/10/2006 đến 20/10/2006, với trọng tâm là các chu kỳ thời gian diễn ra trong khoảng từ 17/10/2006 đến 19/10/2006.

- Mức 1.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 06/09/2006 đến đáy ngày 22/09/2006 = 19/10/2006.
- Mức 0.50 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 04/08/2006 đến đáy ngày 22/09/2006 = 17/10/2006.
- Mức 1.272 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 04/08/2006 đến đỉnh 06/09/2006 = 16/10/2006.
- Mức 1.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đáy ngày 21/07/2006 đến đáy ngày 24/08/2006 = 19/10/2006.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy ngày 08/06/2006 đến đỉnh ngày 03/07/2006, được dự phóng từ đáy ngày 22/09/2006 - 17/10/2006.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy 08/06/2006 đến đáy ngày 14/08/2006 = 18/10/2006.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy 24/08/2006 đến đáy ngày 22/9/2006 = 20/10/2006.

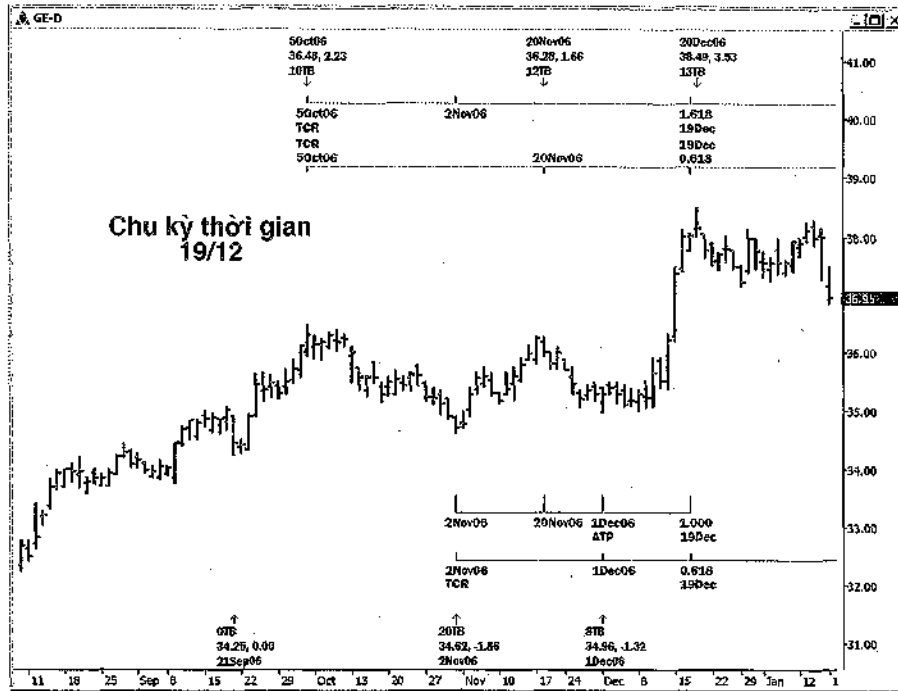


Hình 11-1

Khi giá của cổ phiếu CAT tăng lên tới khu vực của cụm chu kỳ thời gian này, chúng ta muốn tìm kiếm đỉnh tiềm năng có thể xảy ra, tiếp sau đó là sự đảo chiều giảm giá. Trong trường hợp này, đỉnh thực tế đã được tạo ra vào ngày 18 tháng 10, sau đó là một đợt suy giảm mạnh mẽ. Nếu tôi có vị thế mua ở cổ phiếu này, tôi chắc chắn sẽ muốn biết rằng có một cụm thời gian chống lại sự tăng giá tiếp diễn tại thời điểm đó!

Ví dụ cụm chu kỳ thời gian tiếp theo, Hình 11 -2, được minh họa trên biểu đồ hàng ngày của GE. Từ trên xuống dưới, các chu kỳ trùng với nhau là:





Hình 11-2

- Mức 1.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 05/10/2006 đến đáy ngày 02/11/2006 = 19/12/2006.
- Mức 0.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 05/10/2006 đến đỉnh ngày 20/11/2006 = 19/12/2006.
- Mức dự phóng 1.00 của khoảng thời gian từ đáy ngày 02/11/2006 đến đỉnh ngày 20/11/2006, được dự phóng từ đáy ngày 01/12/2006 = 19/12/2006.
- Mức 0.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 02/11 /2006 đến đáy ngày 01/12/2006 = 19/12/2006.

Vì GE đã giao dịch lên cao dần hơn trong nhóm các chu kỳ thời gian này, chúng ta đang tìm kiếm một đỉnh có thể xảy ra. Đỉnh thực tế đã được tạo ra vào ngày 20/12/2016. Khi các chu kỳ thời gian hợp lưu, lúc đó có thể dẫn tới sự thay đổi xu hướng ở bất kỳ thị trường nào, bạn chắc chắn muốn cảnh giác với bất kỳ chỉ báo hoặc tín hiệu đảo chiều nào có thể xảy đến.



Hình 11-3

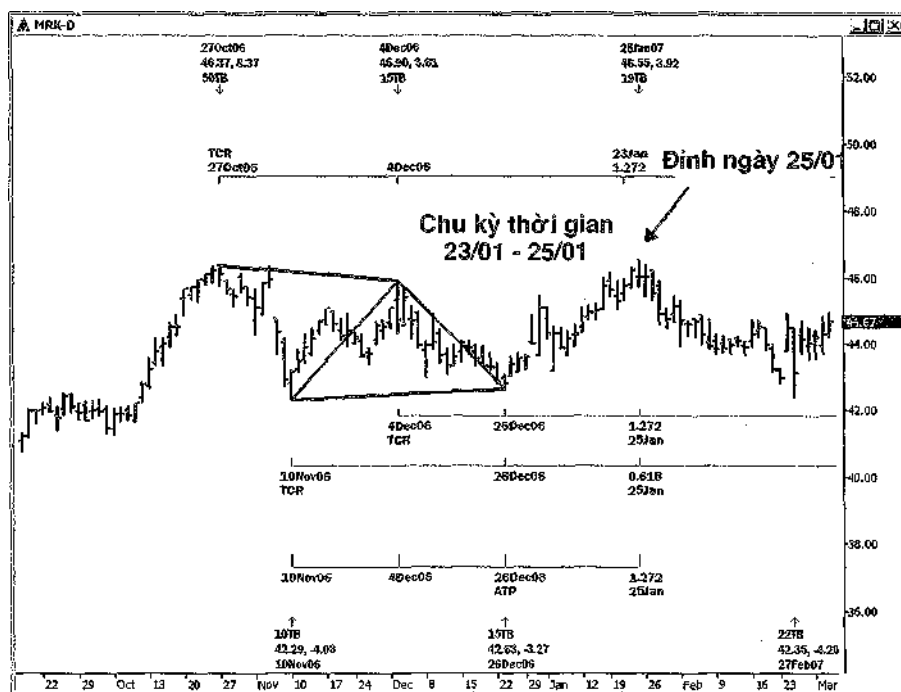
Thị trường vàng đã trở thành một loại hình giao dịch tốt trong những năm gần đây. Hình 11 -3 minh họa một cụm thời gian xuất hiện trong khoảng thời gian từ ngày 27/02/2007 đến ngày 01/03/2007. Đây là đi đều mà bạn sẽ muốn nhận thức được nếu bạn đã có mua vàng tại thời điểm đó. Các chu kỳ thời gian là:

- Mức 1.00 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 05/09/2006 đến đỉnh ngày 01/12/2006 = 01/03/2007.
- Mức 0.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 17/07/2006 đến đỉnh ngày 01/12/2006 = 28/02/2007.
- Mức 1.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 01/12/2006 đến đáy ngày 05/01/2007 = 28/02/2007.
- Mức 0.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đáy ngày 04/10/2006 đến đáy ngày 05/01/2007 = 02/03/2007.

- Mức 1.272 Fibonacci của khoảng thời gian từ đáy ngày 14/06/2006 đến đáy trong trong ngày 04/10/2006 = 27/02/2007.

Một đỉnh ở giữa phạm vi trên đã được tạo ra vào ngày 27/02/2007, sau đó là một mức giảm 58.00 đô la diễn ra chỉ trong vòng hơn một tuần.

Trong cổ phiếu MRK, chúng tôi đã thấy một phạm vi hợp lưu của các chu kỳ thời gian từ ngày 23/01/2007 đến ngày 25/01/2007 (xem Hình 11-4). MRK đã tăng lên tới thời điểm hợp lưu này, vì vậy chúng ta đang tìm kiếm một đỉnh có thể xảy ra trong phạm vi của thời điểm đó. Các chu kỳ thời gian gồm:



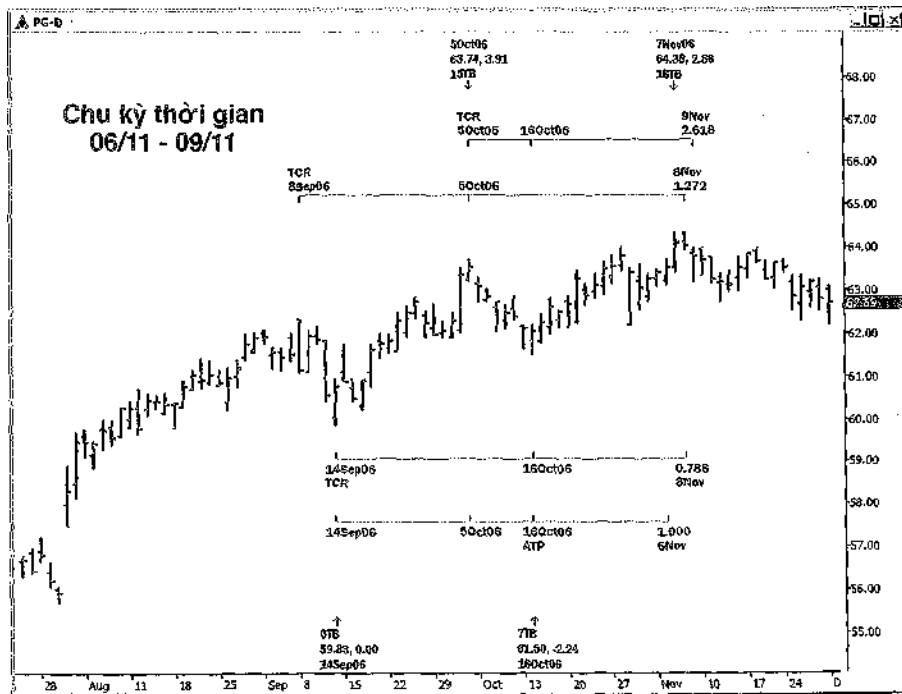
Hình 11-4

- Mức 1.272 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 27/10/2006 đến đỉnh ngày 04/12/2006 = 23/01/2007.
- Mức 1.272 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 04/12/2006 đến đáy ngày 26/12/2006 = 25/01/2007.
- Mức 0.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đáy ngày 10/11/2006 đến

đáy ngày 26/12/2006 = 25/01/2007.

- Mức 1.272 dự phóng của khoảng thời gian từ đáy trong ngày 10/11/2006 đến đỉnh ngày 04/12/2006, dự phóng từ đáy ngày 12/12/2006 = 25/01/2007.

Đỉnh thực tế được tạo ra vào ngày 25/01/2007, nằm ngay trong phạm vi của các chu kỳ thời gian. Một đợt giảm giá mạnh đã diễn ra sau đó từ kéo dài 22 ngày giao dịch tính từ chu kỳ thời gian này. Lưu ý rằng hầu hết các chu kỳ thời gian này được xác định chỉ từ bốn điểm trên biểu đồ. Trong nhiều trường hợp, đó là tất cả những gì bạn sẽ cần phải tìm để có một hợp lưu giá trị của các chu kỳ thời gian. Hãy xem xét bắt đầu công việc xác định thời điểm của bạn bằng cách tìm kiếm các đỉnh và đáy gần nhất trên biểu đồ.



Hình 11-5

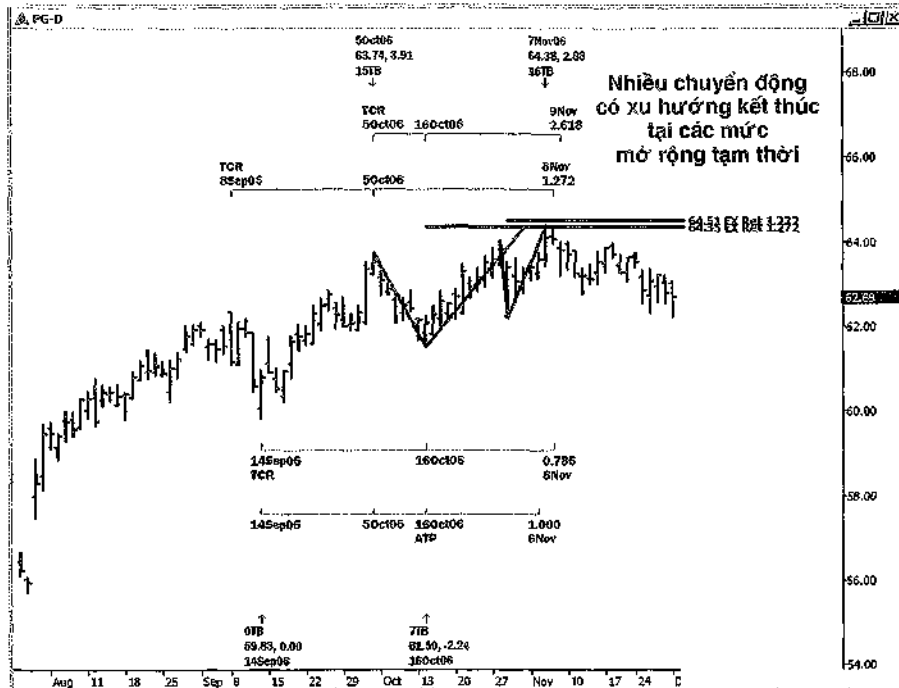
Với biểu đồ của cổ phiếu Procter và Gamble thì sao (xem Hình 11-5)? Cổ phiếu này cũng đã tăng lên tới một thời điểm có thể xuất hiện đỉnh trong khoảng thời gian từ ngày 06/11/2006 đến ngày 09/11/2006. Sự hợp

lưu của các chu kỳ thời gian này mách bảo chúng tôi phải xem xét cho một đỉnh có thể xảy ra ở đây.

- Mức 2.618 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 05/10/2006 đến đáy ngày 16/10/2006 = 09/11/2006 (một chu kỳ xác nhận tốt).
- Mức 1.272 Fibonacci của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 08/09/2006 đến đỉnh ngày 05/10/2006 = 08/11/2006.
- Mức 0.786 của khoảng thời gian từ đáy ngày 15/09/2006 đến đáy ngày 16/10/2006 = 08/11/2006.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy ngày 14/09/2006 đến đỉnh ngày 05/10/2006, được dự phóng từ đáy ngày 10/10/2006 = 06/11/2006.

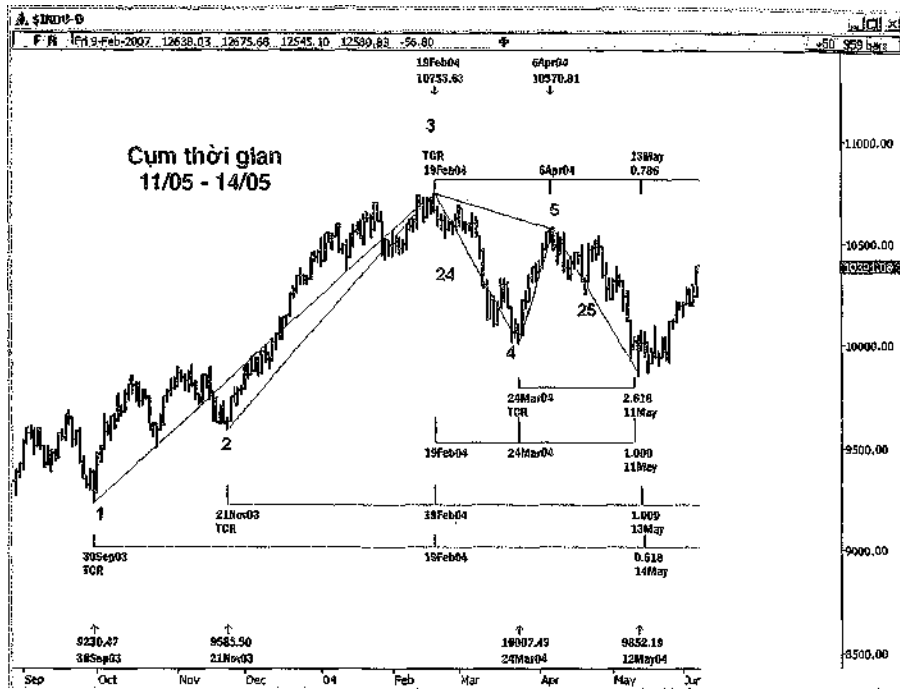
Một đỉnh ở trong phạm vi thời gian trên đã được tạo ra vào ngày 07/11/2006 và theo sau đó là lần giảm giá đủ mạnh để có thể giao dịch. Lưu chu kỳ thời gian được xác định vào ngày 06/11/2006 được đánh dấu ở phía dưới của biểu đồ. Đây là mốc dự phóng chu kỳ thời gian của một đợt tăng giá trước. (Thuật ngữ này được đặt ra bởi người cố vấn của tôi, Robert Miner). Khi chúng ta đang xác định dự phóng thời gian này, chúng ta đang so sánh các dao động theo cùng một chiều theo thời gian.

Trong trường hợp này, tôi đã so sánh đợt tăng giá kéo dài 15 ngày giao dịch trước đó so với đợt tăng giá bắt đầu từ đáy ngày 16/10/2006, kết thúc sau khi kéo dài 16 ngày giao dịch. Tôi thấy những dự phóng thời gian theo tỉ lệ 1.0 này là giá trị cao trong công việc xác định thời điểm. Nó thực chất là một sự cân xứng (tương tự hoặc bằng nhau) khi so sánh theo trục thời gian của những thị trường này.



Hình 11-6

Trong Hình 11-6, biểu đồ của PG, bên cạnh các chu kỳ thời gian đã được minh họa trong Hình 11-5, các mức giá xác định theo tỉ lệ Fibonacci cũng đã cho thấy dấu hiệu của một đỉnh có thể xảy ra tại thời điểm đó. Điều này là do có các mức giá mở rộng xuất hiện chằng chéo lên nhau của hai dao động trước đó. Trong các chương về xác định giá, tôi đã đề cập rằng bạn nên theo dõi sự kết thúc các diễn biến giá có thể xảy ra ở mức giá Fibonacci mở rộng của các dao động trước đó, bắt đầu với mức Fibonacci mở rộng 1.272. Nếu bạn biết rằng các mức chu kỳ thời gian và các mức giá được xác định vào phạm vi đầu tháng 11, bạn có thể sẽ biết bảo vệ lợi nhuận đã có của mình trên bất kỳ vị thế mua nào của cổ phiếu PG tại thời điểm đó.



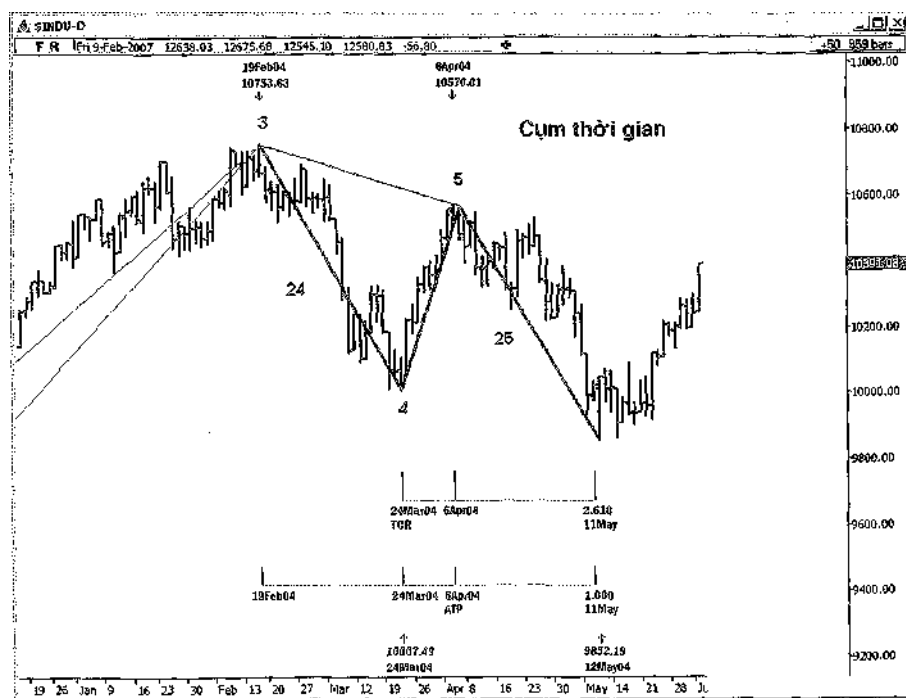
Hình 11-7

Hình 11-7 đang cho thấy biểu đồ tiền mặt của chỉ số Trung bình công nghiệp Dow Jones, hình minh họa một cụm thời gian mạnh mẽ bao gồm sự trùng hợp của năm chu kỳ thời gian được xác định theo Fibonacci trong phạm vi từ 11/05/2004 đến 14/05/2004. Các chu kỳ thời gian bao gồm:

- Mức 0.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 30/09/2003 lên đỉnh ngày 19/02/2004 (từ điểm 1 đến điểm 3) = 14/05/2004.
- Mức 1.00 của khoảng thời gian từ đáy 21/11/2003 đến đỉnh ngày 19/02/2004 (từ điểm 2 đến điểm 3) = 13/05/2004.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 19/02/2004 đến đáy ngày 24/03/2004, được dự phóng từ đỉnh ngày 06/04/2004 (từ điểm 3 đến điểm 4, được dự phóng từ điểm 5) = 11/05/2004.
- Mức 2.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 24/03/2004 lên đỉnh ngày 06/04/2004 (từ điểm 4 đến điểm 5) = 11/05/2004.

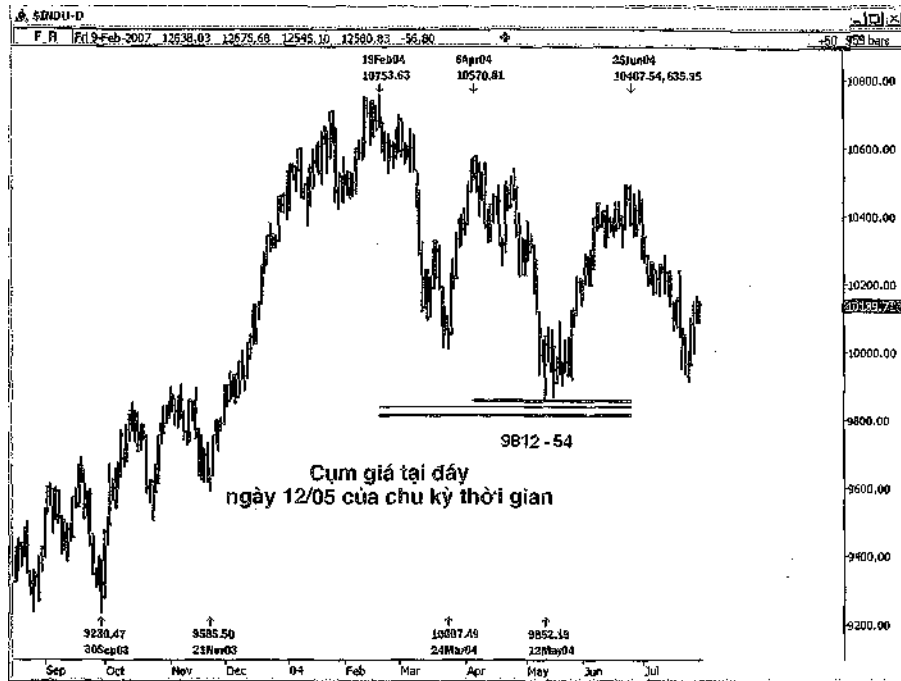
- Mức 0.786 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 19/02/2004 lên đỉnh ngày 06/04/2004 (từ điểm 3 đến điểm 5) = 13/05/2004.

Trong biểu đồ trước, rất khó để minh họa rõ ràng hai chu kỳ thời gian được liệt kê. Nhưng với biểu đồ mở rộng trong Hình 11-8, nó cho bạn nhìn thấy đầy đủ các phép chiếu dự phóng chu kỳ thời gian tại tỉ lệ Fibonacci 2.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 24/03/2004 đến đỉnh ngày 06/03/2004, đồng thời là cả phép chiếu thời gian từ ba điểm với ba điểm là từ đỉnh ngày 19/02/2004 đến đây ngày 24/03/2004, dự phóng từ đỉnh ngày 06/04/2004. Lưu ý sự cân xứng trong khoảng thời gian này, giá di chuyển từ điểm 3 sang điểm 4 là mức giảm trong 24 ngày giao dịch so sánh với giá di chuyển từ điểm 5 (đỉnh ngày 06/04/2004) xuống đáy thực tế được tạo ra vào ngày 12/05/2004 là 25 ngày giao dịch.



Hình 11-8

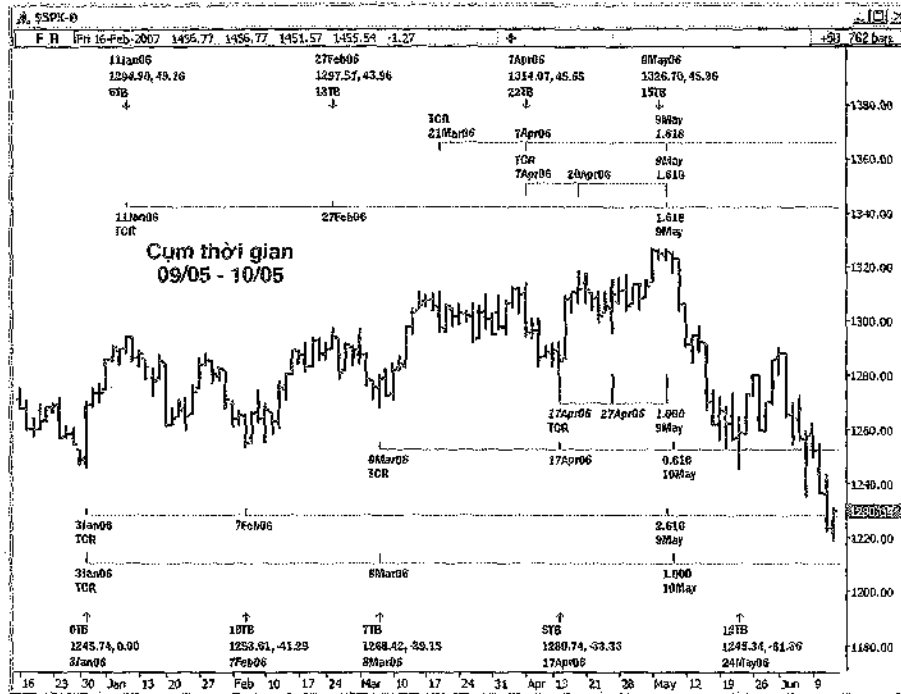




Hình 11-9

Hình 11-9 minh họa cụm giá của các mức giá xác định theo tỉ lệ Fibonacci đã phối hợp đẹp mắt với thiết lập thời gian cuối cùng trên chỉ số Dow. Khi thị trường đang giao dịch giảm xuống vùng giá hỗ trợ quan trọng cùng lúc với các chu kỳ thời gian đang cho thấy một đáy có thể xảy ra ở đây, bạn chắc chắn sẽ muốn tìm kiếm các tín hiệu giá đảo chiều đi lên lúc này. Một đợt tăng giá rất mạnh cuối cùng đã diễn ra từ một đáy trong ngày 12/05/2004.

Hãy xem xét một ví dụ về cụm thời gian khác (xem Hình 11-10). Ví dụ này được minh họa trên biểu đồ hàng ngày của tiền mặt SPX, ở đây chúng tôi đã thấy một hợp lưu rất đẹp của chu kỳ thời gian trong khoảng thời gian từ 09/05/2006 đến 10/05/2006. Vì thị trường đang tăng lên tới khu vực của các chu kỳ thời gian, chúng tôi muốn tìm kiếm một đỉnh có thể xảy ra ở đây.



Hình 11-10

Các chu kỳ trong cụm thời gian này là:

- Mức 1.618 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 21/03/2006 đến đỉnh ngày 07/04/2006 = 09/05/2006.
- Mức 1.618 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 07/04/2006 đến đỉnh ngày 20/04/2006 = 09/05/2006 (chu kỳ xác nhận tốt).
- Mức 1.618 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 11/01/2006 đến đỉnh ngày 27/02/2006 = 09/05/2006.
- Mức 1.00 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 17/04/2006 đến đáy ngày 27/04/2006 = 09/05/2006 (chu kỳ xác nhận tốt).
- Mức 0.618 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 08/03/2006 đến đáy ngày 17/04/2006 = 10/05/2006.
- Mức 2.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 03/01/2006 đến đáy ngày

07/02/2006 = 09/05/2006 (chu kỳ xác nhận tốt).

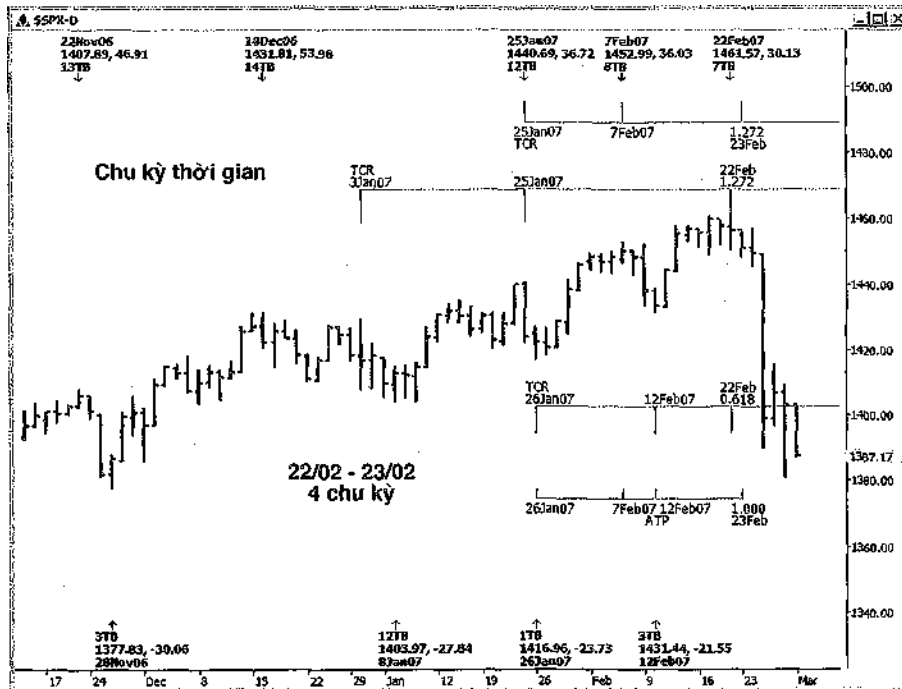
- Mức 1.00 của khoảng thời gian từ đáy ngày 03/01/2006 đến đáy ngày 08/03/2006 = 10/05/2006.

Đỉnh thực tế được tạo ra trong trường hợp này vào ngày 08/05/2006, tức là trước một ngày giao dịch so với chu kỳ thời gian. Điều này được coi là nằm trong phạm vi chấp nhận. Một đợt suy giảm khá lớn đã diễn ra từ nhóm các chu kỳ thời gian này.

Tôi đã liệt kê một số chu kỳ thời gian như là những chu kỳ mang tính xác nhận. Các chu kỳ này không quan trọng bằng những chu kỳ khác vì một vài lý do. Với chu kỳ 2.618 tôi luôn xem xét như một chu kỳ xác nhận. Các chu kỳ khác được liệt kê ra là dự phóng từ các khoảng thời gian nhỏ hơn. Liên quan tới các chu kỳ dự phóng ở các khoảng thời gian lớn hơn, chúng sẽ thường ít quan trọng hơn.

**Mẹo của tác giả:** Với việc giá di chuyển thì chính nó chắc chắn đã có thể cung cấp cho bạn một tín hiệu hàng đầu về khu vực diễn biến giá của thị trường có thể chấm dứt. Việc thêm xác định thời gian vào sự kết hợp này sẽ là tăng tỷ lệ đảo chiều thành công cao hơn đáng kể. Tại sao chỉ sử dụng một yếu tố của thị trường trong khi bạn có thể sử dụng cả hai trục giá và trục thời gian?

Trong ví dụ tiếp theo này, chúng tôi đang xem xét một biểu đồ hàng ngày khác về tiền mặt chỉ số SPX (xem Hình 11-11). Thông tin về thời gian đã được cung cấp cho các khách hàng của tôi trước khi đỉnh thực sự được tạo ra. Chúng tôi đã xem xét sự hợp lưu của ít nhất bốn chu kỳ thời gian trong từ ngày 22/02/2007 đến 23/02/2007. Các chu kỳ thời gian được liệt kê dưới đây.

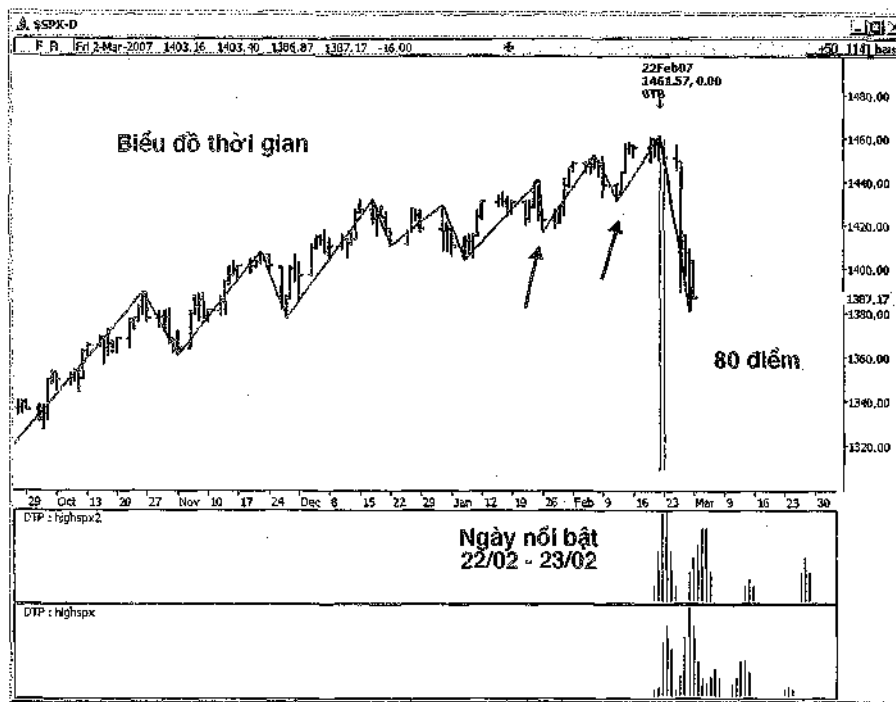


Hình 11-11

- Mức 1.272 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 25/01/2007 đến đỉnh ngày 07/02/2007 = 23/02/2007.
- Mức 1.272 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 03/01/2007 đến đỉnh ngày 25/01/2007 = 22/02/2007.
- Mức 0.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 26/01/2007 xuống đáy ngày 12/02/2007 = 22/02/2007.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy ngày 26/01/2007 đến đỉnh ngày 07/02/2007, được dự phóng từ đáy ngày 12/02/2007 = 23/02/2007.

Một đỉnh quan trọng đã được tạo ra vào ngày 22/02/2007 tại mức giá 1461.57. Đỉnh thực tế này xuất hiện chỉ vượt hơn một chút so với mức giá 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh ngày 07/02/2007 đến đáy ngày 12/02/2007. Giữa các thông tin về giá và thời gian được xác định, chúng ta đã cảnh giác về sự chấm dứt của đợt tăng giá có thể xảy ra và

đồng thời là một đỉnh có thể xuất hiện tại thời điểm đó. Đây là thông tin mà bạn chắc chắn sẽ muốn biết nếu bạn đang có vị thế mua ở đó!



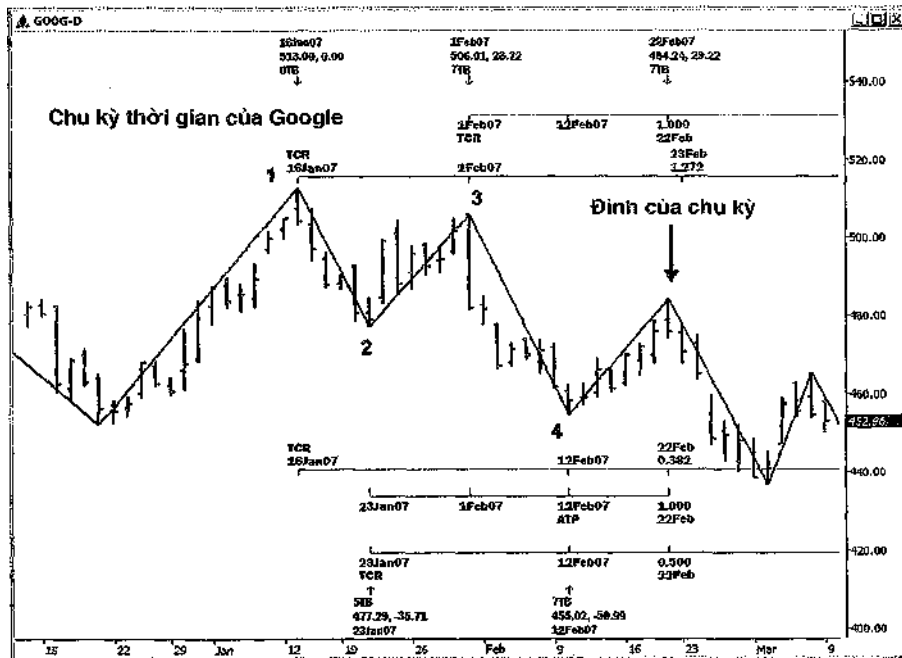
Hình 11-12

Hình 11-12 cho bạn xem trước về cách các chu kỳ thời gian cũng có thể được dự phóng theo tiêu chuẩn thời gian trên phần mềm Dynamic Trader. (Kỹ thuật này sẽ được đề cập trong chương tiếp theo). Với cùng một biểu đồ hàng ngày tiền mặt của chỉ số S&P mà chúng tôi đã sử dụng trong việc phân tích gần nhất, tôi để cho Công cụ dự phóng thời gian (*Dynamic Time Projections*) thực hiện lộ trình dựa trên việc xác định khoảng thời gian từ hai đáy trước đó trên biểu đồ này. Cả hai thời điểm dự phóng này cho thấy một cụm thời gian nằm ở ngay khoảng 22/02 đến 23/02. Đôi khi, sẽ tốt hơn nếu có hình ảnh hiển thị các cụm chu kỳ thời gian ngay bên dưới biểu đồ. Như minh họa trong ví dụ trước, đỉnh đã được tạo ra vào ngày 22/02 và tại thời điểm chúng tôi chụp ảnh biểu đồ này, S&P đã có một mức giảm hơn 80 điểm.

Google luôn là một cỗ phiếu thú vị để phân tích (xem Hình 11-13). Chúng ta đang xem xét một biểu đồ hàng ngày của cỗ phiếu này với sự hợp lưu của năm chu kỳ thời gian xác định theo Fibonacci được xác định

từ ngày 22/02/2007 đến 23/02/2007. Tôi đã đánh số các đỉnh và đáy trong ví dụ này để bạn có thể theo dõi được dễ dàng hơn. Tất cả các đỉnh và đáy quan trọng cũng đã được tôi đánh dấu.

quan trọng cũng đã được tôi đánh dấu.

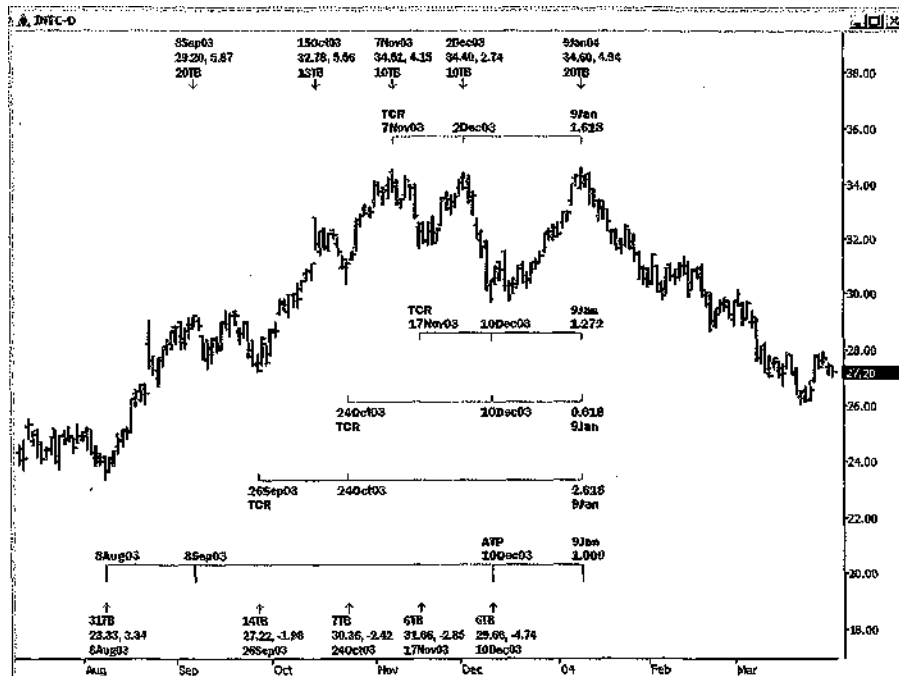


Hình 11-13

- Mức 1.00 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 01/02/2007 đến đáy ngày 12/02/2007 (từ điểm 3 đến điểm 4) = 22/02/2007.
- Mức 1.272 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 16/01/2007 đến đỉnh ngày 01/02/2007 (từ điểm 1 đến điểm 3) = 23/02/2007.
- Mức 0.382 của dao động từ đỉnh 16/01/2007 đến đáy ngày 12/02/2007 (từ điểm 1 đến điểm 4) = 22/02/2007.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy ngày 12/01/2007 đến đỉnh ngày 01/02/2007, được dự phóng từ đáy ngày 12/02/2007 (từ điểm 2 đến điểm 3, được dự phóng từ điểm 4) = 22/02/2007.

- Mức 0.50 của khoảng thời gian từ đáy ngày 23/01/2007 đến đáy ngày 12/02/2007 (từ điểm 2 đến điểm 4) = 22/02/2007 (chu kỳ xác nhận tốt).

Tôi thường không coi chu kỳ thời gian mức 50%/0.50 là mạnh, tuy nhiên tôi thích sử dụng nó như một chu kỳ xác nhận. Một đỉnh đã được tạo ra trực tiếp ở thời điểm này vào ngày 22/02/2007.



Hình 11-14

Trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Intel trong Hình 11-14, chúng tôi đã thấy một cụm chu kỳ thời gian tuyệt đẹp xuất hiện vào ngày 9 tháng 1 năm 2004. Từ trên xuống dưới của biểu đồ, các chu kỳ thời gian là:

- Mức 1.618 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 07/11/2003 đến đỉnh ngày 02/12/2003 = 09/01/2004.
- Mức 1.272 của khoảng thời gian từ đáy ngày 17/11/2003 đến đáy ngày 10/12/2003 = 09/01/2004.
- Mức 0.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 24/10/2003 đến đáy ngày 10/12/2003 = 09/01/2004.

- Mức 2.618 của khoảng thời gian từ đáy ngày 26/09/2003 đến đáy ngày 24/10/2003 = 09/01/2004 (chu kỳ xác nhận tốt).
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của khoảng thời gian từ đáy ngày 08/08/2003 đến đỉnh ngày 08/09/2003, được dự phóng từ đáy ngày 10/12/2003 = 09/01/2004.

Đỉnh thực tế trong trường hợp này được tạo ra vào đúng ngày 09/01/2004. Từ đỉnh này, diễn ra sau đó là một đợt suy giảm tương đối mạnh. Nếu bạn đã mua cổ phiếu INTC vào ngày 09 tháng 01, đây chắc chắn là một thông tin mà bạn muốn nhận ra được.

**Các cụm thời gian Fibonacci là một công cụ giao dịch rất mạnh mẽ mà bạn có thể thêm vào hộp công cụ giao dịch của bạn. Mặc bản thân cụm giá Fibonacci đã có thể được sử dụng như một phương pháp giao dịch chiến thắng cao, nhưng các minh họa trong chương này sẽ cho bạn ý tưởng về cách bạn có thể làm sắc hơn nữa các giao dịch của bạn trên các thị trường bằng cách sử dụng thêm các chu kỳ thời gian Fibonacci. Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ tập trung thêm vào các chu kỳ thời gian được xác định theo tỷ lệ Fibonacci mà tôi sử dụng trên các biểu đồ trong ngày, các biểu đồ này được cung cấp mỗi ngày trong phòng trò chuyện của tôi.**



**CHƯƠNG 12**  
**SỬ DỤNG BÁO CÁO**  
**DỰ PHÓNG VÀ BIỂU ĐỒ CỘT**  
**THEO THỜI GIAN**

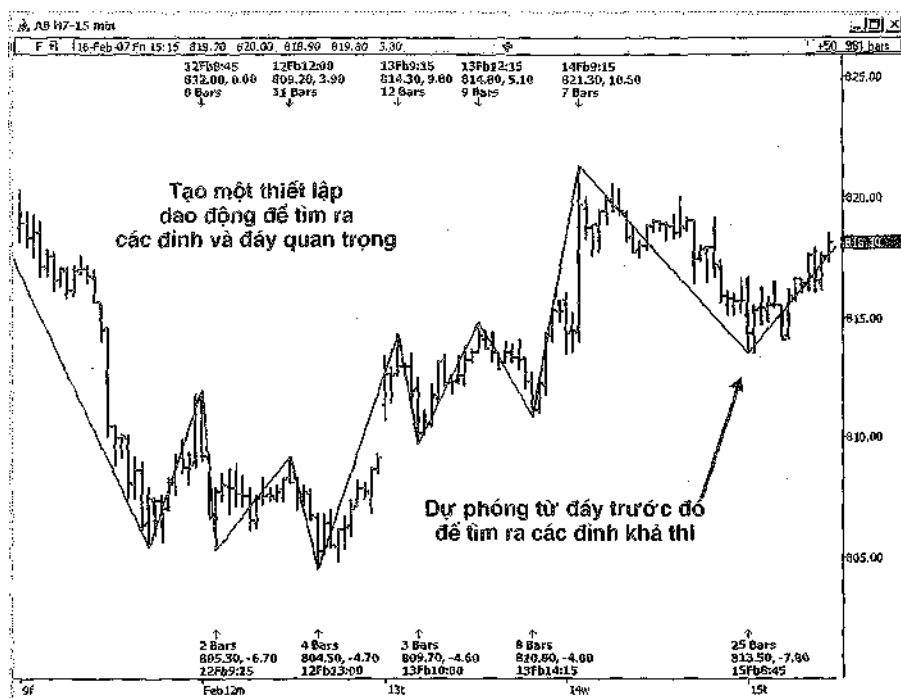
Trong ngày giao dịch, khi tôi đang cập nhật khoảng 16 biểu đồ trên khung thời gian 3 phút, tôi thực sự không có thời gian để xác định các chu kỳ thời gian riêng lẻ trên biểu đồ 15 phút bằng công cụ xác định chu kỳ thời gian thủ công. Đây là lý do tại sao tôi sử dụng các báo cáo thời gian trong phần mềm Dynamic Trader. Sau khi tôi tạo một thiết lập dao động để xác định ra các đỉnh và đáy của dao động quan trọng mà tôi muốn sử dụng trong việc phân tích thời gian, tôi sẽ có một báo cáo thời gian từ đỉnh cuối cùng hoặc đáy cuối cùng trên biểu đồ dùng để dự phóng thời gian cho đỉnh hoặc đáy tiềm năng có thể xảy ra. Chương trình sẽ tạo ra một biểu đồ bên dưới biểu đồ chính, hiển thị cho tôi thấy vị trí có một cụm chu kỳ thời gian hợp lưu. Khi tôi thấy một điểm nổi bật trong biểu đồ, tôi sẽ chuẩn bị cho một sự đảo chiều xu hướng có thể xảy ra với thị trường tôi đang phân tích, đang có một xu hướng chính và được chỉ ra là có các chu kỳ thời gian tồn tại được hiển thị thông qua biểu đồ. Đây là lúc tôi sẽ tìm kiếm các tín hiệu đảo chiều xu hướng. Nếu tôi nhìn thấy bất kỳ dấu hiệu đảo chiều nào bất lợi, tôi có lý do để thoát khỏi mọi vị thế hiện tại đang nắm và trong một số trường hợp, tôi sẽ tìm kiếm luôn các điểm mở cho vị thế đảo chiều.

Hãy cùng xem một vài ví dụ bằng cách sử dụng công cụ báo cáo dự phóng thời gian (*Dynamic Time Projection report*) trong phần mềm DT (*Dynamic Trader*). Để xác định một trong những báo cáo này, bạn phải đảm bảo rằng bạn đã xác định được đỉnh và đáy của các dao động quan trọng bằng cách tạo ra các thiết lập dao động trên chương trình DT. Miễn là thiết lập đã được tạo ra, tất cả những gì bạn cần làm là đặt một điểm đánh dấu của chương trình ở đỉnh hoặc đáy mà bạn muốn dự phóng tiếp, và sau đó cho chạy xác định báo cáo. Nếu điểm cuối cùng bạn dự phóng từ đáy, bạn sẽ tìm kiếm đỉnh tiềm năng có thể xảy ra ở khu vực của bất kỳ cụm thời gian nào nổi bật có trong biểu đồ. Nếu điểm cuối cùng bạn dự phóng từ đỉnh, bạn sẽ tìm kiếm đáy tiềm năng có thể xảy ra ở khu vực của bất kỳ cụm thời gian nào nổi bật có trong biểu đồ đó.

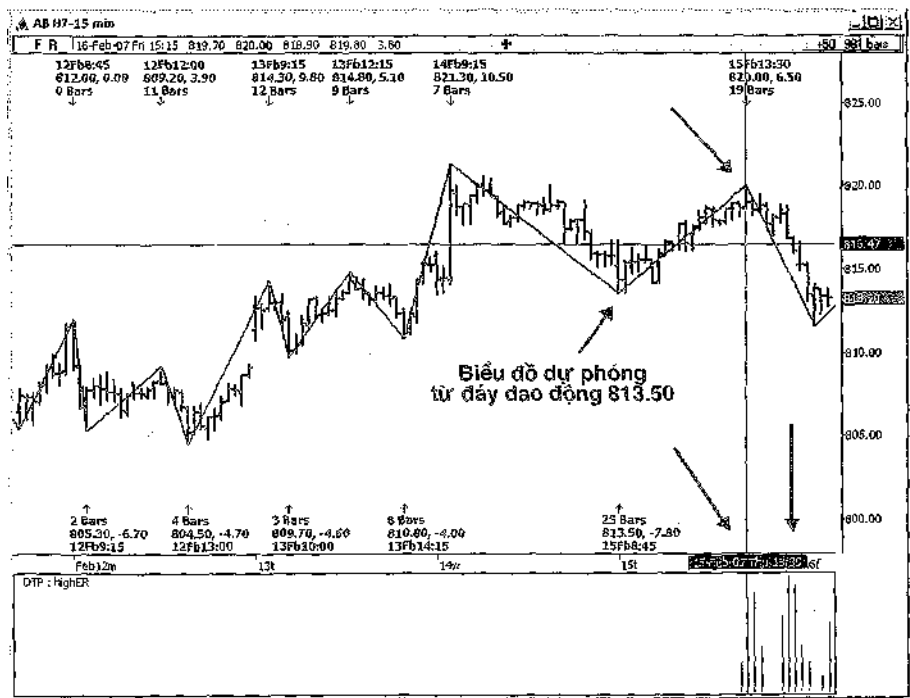
**Mẹo của tác giả:** Lưu ý rằng không ít các mức trong số các cụm thời gian này sẽ không tạo ra một sự thay đổi nào về xu hướng, cũng giống như không phải tất cả các mức của cụm giá sẽ hoạt động tạo ra một sự thay đổi nào về xu hướng của thị trường. Tuy nhiên, một điều cần lưu ý là nếu thị

trường có xu hướng di chuyển tới khu vực của cụm thời gian và tại đó nó kết hợp với các cụm giá được xác định, thì xác suất diễn ra đảo chiều sẽ cao hơn so với khi bạn chỉ nhìn thấy các cụm thời gian.

Trong Hình 12-1, chúng ta đang xem biểu đồ 15 phút của hợp đồng chỉ số Russell. Sử dụng chương trình, tôi đã tạo ra một thiết lập dao động để tìm các đỉnh và đáy quan trọng mà tôi cảm thấy là chúng sẽ có giá trị trong việc phân tích thời gian của chúng tôi. Trong ví dụ này, tôi đã sẵn sàng để dự phóng các chu kỳ thời gian từ đáy cuối cùng trên biểu đồ này, được tạo ra tại 813.50.



Hình 12-1

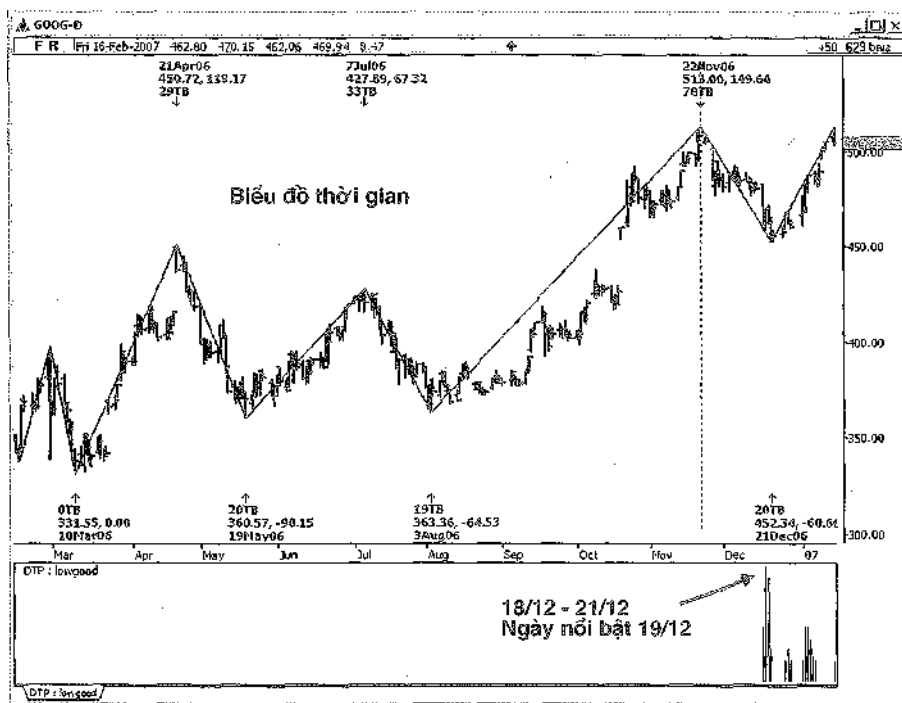


Hình 12-2

Trong Hình 12-2, bạn có thể nhìn thấy biểu đồ được tạo bởi báo cáo dự phóng thời gian. Có hai cụm chu kỳ thời gian nổi bật và đứng tách biệt nhau cho thấy một đỉnh tiềm năng có thể xảy ra. Một đỉnh thực tế và diễn biến đảo chiều đã được nhìn thấy tại cụm thời gian thứ nhất được minh họa trên biểu đồ. Sau đó, thị trường bắt đầu giảm từ đỉnh mới này, mức giá đó được tạo ra vào lúc 8 giờ 20 phút, tôi sẽ xác định một Báo cáo dự phóng thời gian mới từ đỉnh tại 820.00 để xác định các khoảng thời gian mà chúng ta có thể tìm thấy một đáy xuất hiện và sự đảo chiều tăng lại của giá. Khi một thị trường tạo ra các đỉnh mới và đáy mới, các phép chiếu dự phóng mới được tạo ra để giúp chúng ta xác định các phạm vi thời gian tiếp theo để tìm các điểm đảo chiều tiềm năng của thị trường.

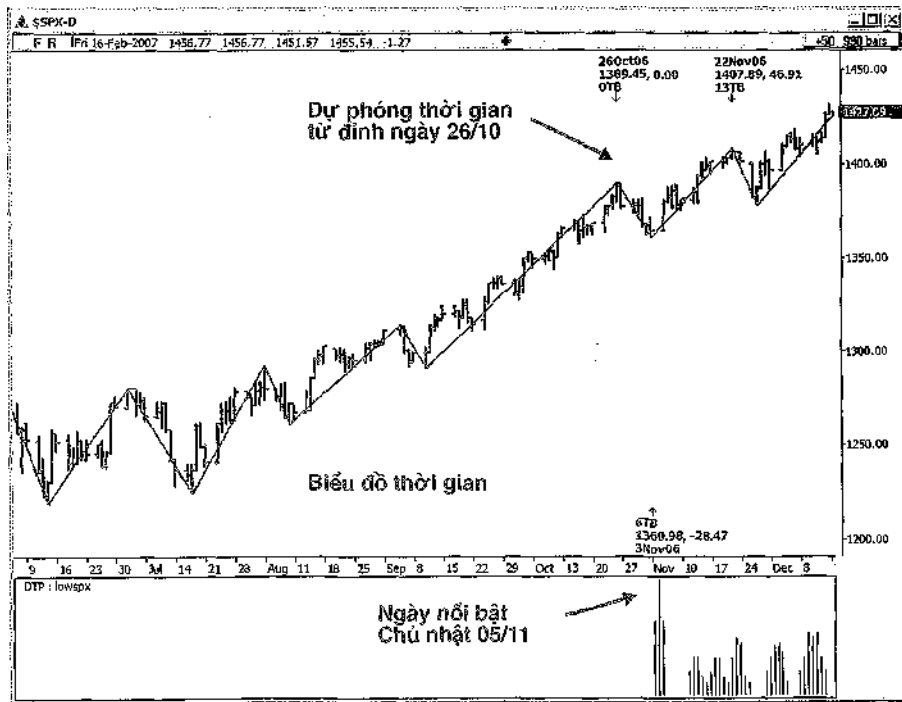
Trong Hình 12-3, chúng ta đang xem xét một ví dụ về cụm thời gian trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Google. Xu hướng chung của cổ phiếu này đã được xác định là tăng. Khi chúng tôi bắt đầu thấy một đợt suy giảm ngược chiều với xu hướng hiện tại, chúng ta muốn tìm kiếm một thời điểm và mức giá nhất định để giúp chúng ta mua lại cổ phiếu Google thuận theo chiều của xu hướng lớn. Báo cáo của các phép chiếu dự phóng chu kỳ thời gian từ đỉnh ngày 22/11/2006 sẽ rất hữu ích trong việc xác định

một phạm vi thời gian cho một đáy tiềm năng có thể xảy ra với xác suất thành công cao hơn. Trong phạm vi từ ngày 18/12/2006 đến ngày 21/12/2006 được hiển thị trên biểu đồ, ngày 19/12/2006 chính là thanh có độ cao cao nhất trong báo cáo biểu đồ. Đáy thực tế được tạo ra vào ngày 21/12/2006 tại 452.34. Bạn có thể nhận ra ví dụ này là một trong các ví dụ biểu đồ trước đó đã được phân tích bằng công cụ chu kỳ thời gian. Dù bằng cách nào, việc xác định thời gian chắc chắn rất hữu ích trong việc tìm ra thời điểm xảy ra đáy và khả năng giá đảo chiều có thể xuất hiện trên cổ phiếu Google. Như đã được minh họa trong ví dụ trước đây của chúng tôi, từ đáy này đã xuất hiện một đợt tăng giá mạnh sau đó.



Hình 12-3

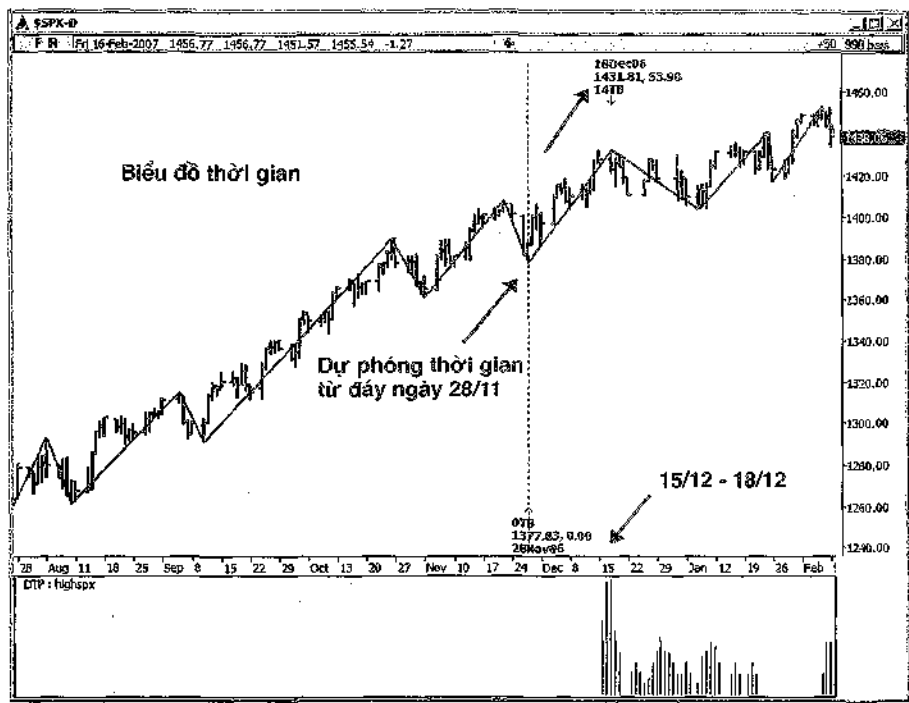
Trong Hình 12-4, chúng ta đang xem xét một báo cáo dự phóng thời gian được xác định trên biểu đồ tiền mặt hàng ngày của S&P. Ở đây chúng ta dự phóng từ đỉnh ngày 26/10/2006, tìm kiếm một đáy có thể xảy ra. Như bạn có thể thấy trên biểu đồ cột nằm phía dưới biểu đồ, có một dự báo nổi bật xuất hiện vào ngày 05/11/2006, đó là một ngày Chủ nhật. Đáy thực tế đã được tạo ra vào thứ Sáu ngay trước ngày nổi bật theo chu kỳ thời gian. Sự phục hồi bắt đầu từ đáy trong chu kỳ đó có giá trị hơn 46 điểm.



Hình 12-4

Hãy nhớ rằng báo cáo dự phóng thời gian mặc định là dùng cho các phép chiếu dự phóng theo lịch ngày. Vì lý do này, các chu kỳ thời gian có thể hiển thị vào một ngày cuối tuần hoặc vào ngày không giao dịch.

Hình 12-5 là một ví dụ khác sử dụng cùng biểu đồ hàng ngày tiề mặt của chỉ số S&P, nhưng lần này là dự phóng đỉnh có thể xảy ra từ đáy ngày 11/11/2006. Một trong những thời điểm nổi bật trên biểu đồ cột đã xuất hiện trong phạm vi thời gian từ ngày 15/12/2006 đến ngày 18/12/2006.



Hình 12-5

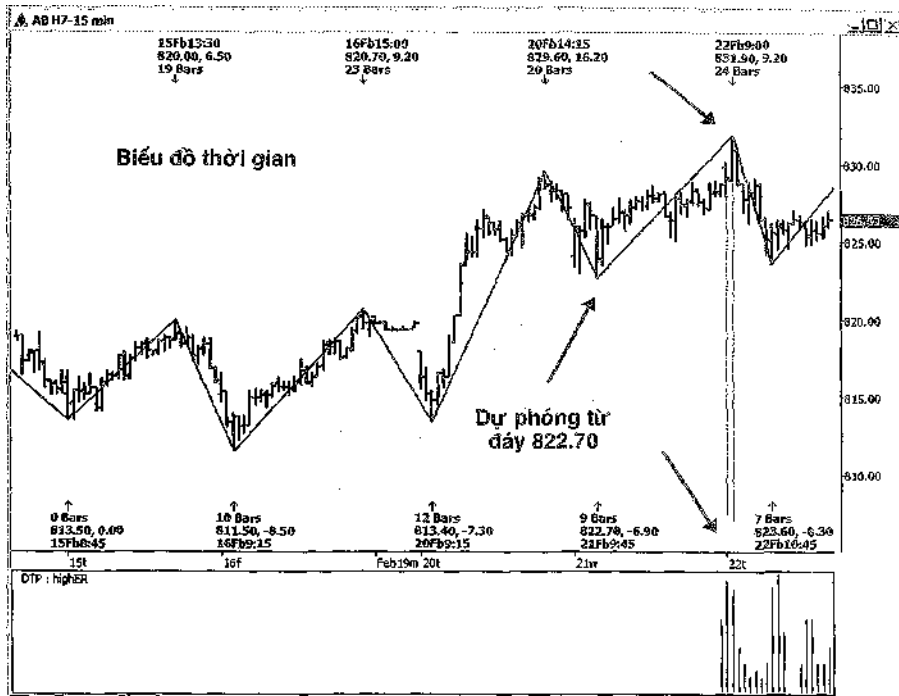
Đây là thời điểm mà chúng ta sẽ tìm kiếm một sự chấm dứt tiềm năng của đợt tăng giá bắt đầu từ đáy cuối cùng trong ngày 28/11/2006. Một đỉnh ở trong phạm vi trên đã được tạo ra vào ngày 18/12/2006. Từ đỉnh này, thị trường đã có một đợt suy giảm điều chỉnh đủ lớn để có thể giao dịch.



Hình 12-6

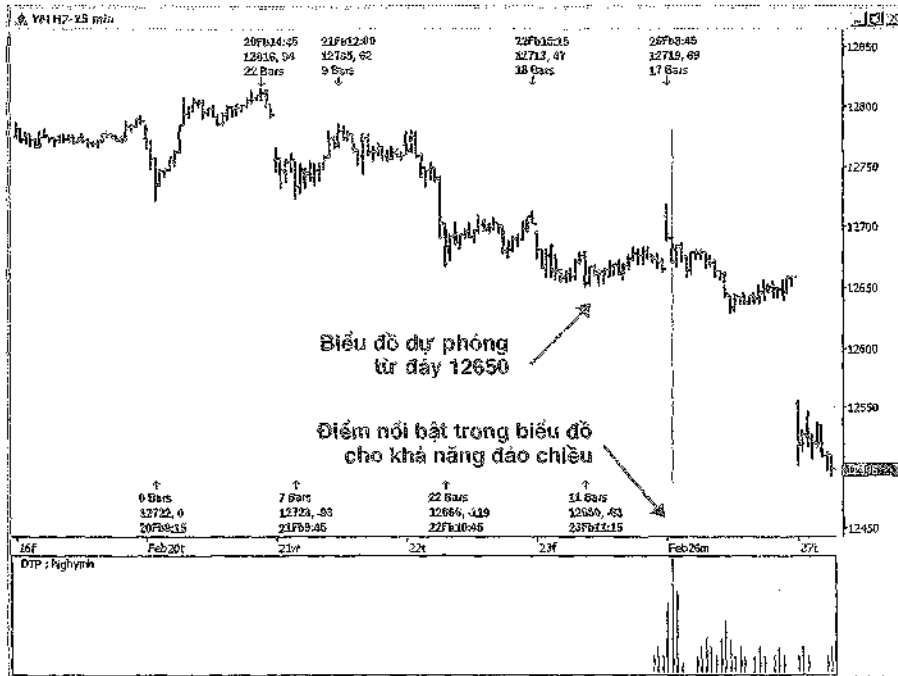
Hình 12-6 là biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Intel, ở đây tôi đã sử dụng dự phóng thời gian từ đỉnh ngày 16/10/2006 để tìm kiếm đáy có thể xảy ra. Thứ Sáu ngày 03/11/2006 xuất hiện nổi bật trên biểu đồ cột cho một đáy tiềm năng. Một đáy thực tế mang đến cơ hội giao dịch đã được tạo ra vào thứ Hai ngày 6 tháng 11, chỉ sau một ngày giao dịch so với ngày nổi bật trên biểu đồ cột. Từ đáy này, thị trường đã có một đợt tăng giá 2.18 đô la.



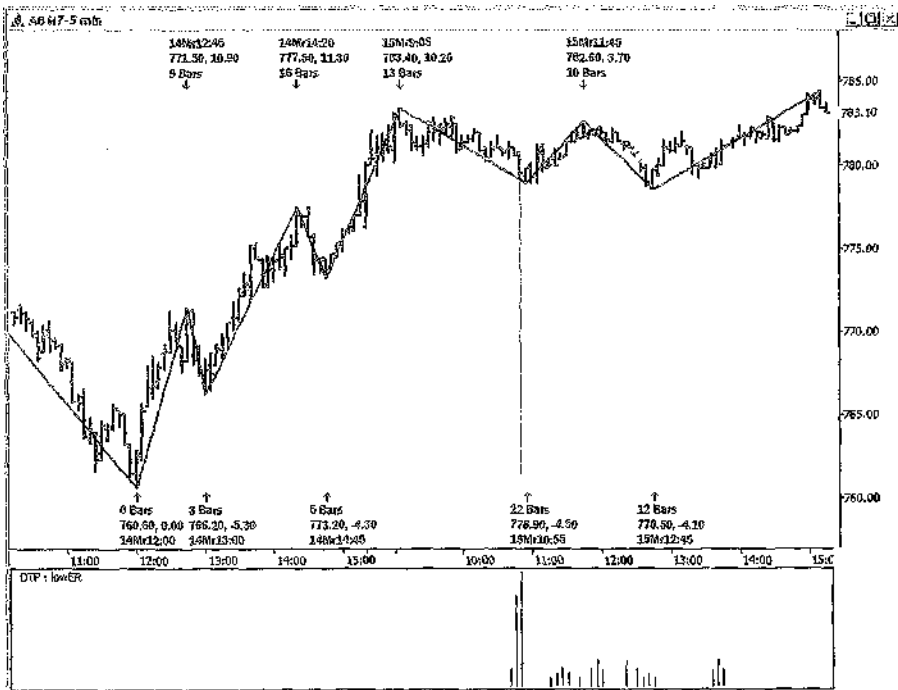


Hình 12-7

Hãy cùng xem một ví dụ trên biểu đồ 15 phút của chỉ số Russell. Trong Hình 12-7, tôi xác định báo cáo thời gian từ đáy đã được tạo ra ở mức 822.70 để tìm kiếm mức kháng cự tiềm năng của đợt phục hồi từ đáy đó, đồng thời là một đỉnh có thể xảy ra kèm hiện tượng giá đảo chiều. Bạn sẽ nhận thấy rằng có hai thời điểm nổi bật trên biểu đồ cột bên dưới biểu đồ. Thanh đầu tiên xuất hiện đã dự đoán ngay được đỉnh. Một đợt suy giảm 8.30 đô la đã diễn ra sau khi đỉnh này xuất hiện.



Hình 12-8



Hình 12-9

Hình 12-8 cho thấy biểu đồ 15 phút của hợp đồng chỉ số Dow tháng 3 năm 2007. Lưu ý thời điểm nổi bật trên biểu đồ cột bên dưới biểu đồ

này. Khi tôi thấy một sự tăng cao đột biến bất thường so với các chu kỳ thời gian khác trên biểu đồ, tôi sẽ muốn chú ý đến thị trường tại thời điểm đó. Trong ví dụ này, một đỉnh quan trọng đã được tạo ra trong phạm vi một thanh giao dịch trên biểu đồ 15 phút này. (Nếu bạn đang giao dịch ngược chiều với vị thế mua lên từ đáy ngày 23/02/2007, đi đầu này sẽ cho bạn một cảnh báo chính xác rằng đợt tăng giá có thể chấm dứt sớm!).

**Mẹo của tác giả:** Trong những năm qua, tôi đã nói với các nhà giao dịch của mình rằng phương pháp giao dịch này có thể được áp dụng trên bất kỳ khung thời gian nào. Để ví dụ, tôi đã nhìn các mô hình Hai bước hoặc các thiết lập cân xứng được hình thành hoàn hảo trên biểu đồ phút và thậm chí trên biểu đồ giây. Theo thời gian, khung thời gian thấp nhất mà bạn muốn dùng để xác định phân tích thời gian của bạn là bao nhiêu? Cá nhân tôi, tôi không dùng thấp hơn khung thời gian 15 phút, ngoại trừ việc sử dụng cho những "cú đá" giao dịch một lần.

Ví dụ tiếp theo này là một ví dụ về "cú đá" trên một biểu đồ 5 phút của hợp đồng chỉ số Russell. Hình 12-9 cho thấy đây đã được tạo ra trong phạm vi một phiên 5 phút của thời điểm nổi bật trên biểu đồ cột. Tôi cho rằng vẫn có người có thể xác định các chu kỳ này trong khung thời gian thấp như vậy nếu người đó chỉ phân tích một vài biểu đồ trong phiên giao dịch. Nếu nhiều hơn sẽ gây ra khó khăn cho việc theo dõi và cập nhật.

## **NỀN TẢNG CỦA VIỆC PHÂN TÍCH THỜI GIAN**

Cho dù bạn chọn cách xác định các phép chiếu dự phóng theo chu kỳ thời gian như được minh họa trong Chương 11 hoặc sử dụng biểu đồ cột trên phần mềm Dynamic Trader cho các cụm thời gian, bạn cần hiểu một số khía cạnh của việc phân tích thời gian. Đừng cho rằng bạn sẽ nhìn thấy sự đảo chiều của thị trường chỉ vì có một cụm chu kỳ thời gian mạnh xuất hiện. Các cụm thời gian cũng bị vi phạm giống như cách các cụm giá bị vi phạm. Nếu bạn không thấy dấu hiệu giá đảo chiều khi bạn thấy thị trường đi vào phạm vi thời gian đảo chiều tiềm năng, thị trường sẽ tiếp tục diễn biến theo chiều của xu hướng trước đó. Tuy nhiên, nếu bạn bắt đầu thấy

các dấu hiệu đảo chiều, bạn có thể nhảy vào thị trường với nhận thức rằng tỉ lệ thành công theo thời gian sẽ đứng về phía bạn.

Nếu thị trường đi ngang ở giai đoạn có các chu kỳ thời gian, giá trị dự đoán của cụm thời gian sẽ bị mất khá nhiều. Tuy nhiên, một đi ều mà tôi đã quan sát thấy về việc đi ngang trong một cụm thời gian, đó là năng lượng của các chu kỳ/các mức dự phóng có thể đưa thị trường ra khỏi trạng thái đi ngang và khiến nó quay trở lại có xu hướng.

Nếu phân tích thời gian của bạn đồng thuận với những gì phân tích giá của bạn đang hiển thị, phân tích thời gian sẽ có tỉ lệ thành công cao hơn và tạo ra một thay đổi để có thể giao dịch được theo chiều của xu hướng. Ví dụ: nếu phân tích thời gian đang chỉ ra vị trí sắp có một đỉnh và bạn đang thấy giá ở mức giá Fibonacci mở rộng của dao động trước đó cho khả năng xu hướng có thể chấm dứt, thì đi ều này sẽ củng cố thêm giá trị dự đoán của việc phân tích thời gian. Một ví dụ khác về việc phân tích giá của bạn hỗ trợ cho việc phân tích thời gian sẽ là vị trí bạn đang thấy một cụm giá ở vị trí hỗ trợ hoặc kháng cự cùng với cụm thời gian.

Khi chọn các điểm để xác định các phép chiếu dự phóng thời gian từ đó, có một đi ều bạn phải xem xét: cần có khoảng thời gian đủ nhiều giữa các ngày bạn xác định các phép chiếu dự phóng từ đó. Ví dụ: nếu bạn đang chạy một phép chiếu dự phóng từ đỉnh đến đỉnh thì trong đó thời gian trôi qua giữa các đỉnh là 100 ngày giao dịch, bạn có thể dễ dàng xác định được tất cả các phép chiếu dự phóng thời gian đã thảo luận ở trước đó. Tuy nhiên, nếu thời gian trong chu kỳ từ đỉnh đến đỉnh chỉ là 10 ngày giao dịch, việc xác định các chu kỳ thời gian dự phóng này sẽ không có nhiều giá trị, vì các chu kỳ thời gian xác định được ở phiên giao dịch này được sẽ đạt được ở hầu hết các phiên giao dịch khác. Trong những trường hợp như vậy, khi mà dao động nằm trong khoảng thời gian không lớn lắm, bạn có thể làm một vài đi ều như sau. Đầu tiên, bạn có thể đi ều chỉnh khung thời gian của biểu đồ xuống thấp hơn. Ví dụ: nếu biểu đồ hàng ngày có vẻ không thích hợp cho việc phân tích thời gian, hãy chuyển xuống biểu đồ 60 phút, biểu đồ sẽ hiển thị ra nhiều phiên thời gian hơn giữa các dao động. Lựa chọn khác của bạn sẽ là tiếp tục thực hiện phân tích trên biểu đồ hàng ngày, nhưng chỉ sử dụng các chu kỳ thời gian quan trọng nhất. Đối với tôi, chúng sẽ là các tỉ lệ Fibonacci 0.618, 1.00 và 1.618. Việc phân tích này sẽ có một chút ý nghĩa hơn so với các mức thông thường. Khi bạn thực hiện

phân tích với việc áp dụng các chu kỳ này trong khoảng thời gian phân tích, bạn sẽ học được những điều gì là có ý nghĩa.

Thời gian có thể được xác định trên bất kỳ khung thời gian nào của biểu đồ. Tuy nhiên, câu hỏi hiện tại đã trở thành khung thời gian nào có giá trị thực tế? Trong phòng trò chuyện của mình, tôi thường xác định các phép chiếu dự phóng thời gian hàng ngày và sau đó xác định trên các biểu đồ thời gian 45 phút và/hoặc 15 phút để giúp tôi hoàn thiện các điểm mở vị thế giao dịch trong ngày. Mặc dù tôi có thực hiện một số phân tích trên các biểu đồ thấp hơn khung thời gian 15 phút, nhưng nói chung là không thực tế để có thể duy trì việc theo dõi chúng trên các khung thời gian nhỏ hơn 15 phút. Bạn sẽ rất bận rộn khi xác định các phép chiếu dự phóng thời gian và bạn có thể sẽ bỏ lỡ việc thực hiện các thiết lập giao dịch của mình!

**Mẹo của tác giả:** Bạn không thể thực hiện công việc xác định thời điểm chính xác với biểu đồ lệnh hoặc biểu đồ khối lượng, vì thời gian trong mỗi phiên giao dịch ở khung thời gian đó sẽ không bằng nhau.

- Biểu đồ lệnh (Tick chart): là biểu đồ có các phiên (các nến hay các thanh) được hình thành sau một số lượng lệnh giao dịch nhất định, số lượng lệnh giao dịch là do nhà phân tích thiết lập.

Nguồn: Admiralmarket.com

- Biểu đồ khối lượng (Volume chart): là biểu đồ thể hiện số lượng của tài sản đang phân tích (cổ phiếu, hợp đồng tương lai, hàng hóa,...) được giao dịch trong một khoảng thời gian (các nến hay các thanh) và khoảng thời gian là do nhà phân tích thiết lập).

Nguồn: stockpedia.com

Nếu bạn có kế hoạch thực hiện việc phân tích thời gian trên biểu đồ trong ngày, hãy chọn biểu đồ khung thời gian được chia đều hoặc gần như bằng nhau cho từng phiên giao dịch. Ví dụ có 405 phút trong một phiên giao dịch trong ngày của các chỉ số, từ 8:30 sáng (theo giờ địa phương) đến 3:15 chiều (theo giờ địa phương). Miễn là tôi chỉ phân tích dữ liệu

trong ngày của phiên giao dịch, tôi có thể chia 405 phút đó thành 3 thanh với biểu đồ 135 phút hoặc tôi có thể chia thành 9 thanh với biểu đồ 45 phút hoặc thành 27 thanh với biểu đồ 15 phút. Tất cả các biểu đồ thời gian này hoàn toàn phân chia thành các phiên từ 405 phút. Nếu khoảng thời gian bạn sử dụng để phân tích không chia thành các thời gian bằng nhau, thì kết quả thời gian trong công việc phân tích trong ngày của bạn có thể bị ảnh hưởng bởi sự khác biệt thời gian của thanh cuối cùng trong ngày.

**Trong những chương gần nhất, tôi đã đề cập đến việc sử dụng phân tích Fibonacci trên trục thời gian của thị trường bằng cách sử dụng cách xác định các chu kỳ thời gian theo tỉ lệ Fibonacci, công cụ này có thể được tìm thấy trong khá nhiều chương trình phân tích trên thị trường, cùng với các báo cáo tự động có thể được xác định sẵn như trên phần mềm Dynamic Trader. Tuy nhiên, trong khi nhiều công cụ biểu đồ cho phép bạn dự phóng các chu kỳ thời gian từ hai điểm, chỉ có một số công cụ mới cho phép bạn xác định các phép chiếu dự phóng thời gian từ ba điểm. Báo cáo biểu đồ cột tự động của thời gian mà tôi đã thảo luận trong chương này chỉ có sẵn trong chương trình Dynamic Trader.**

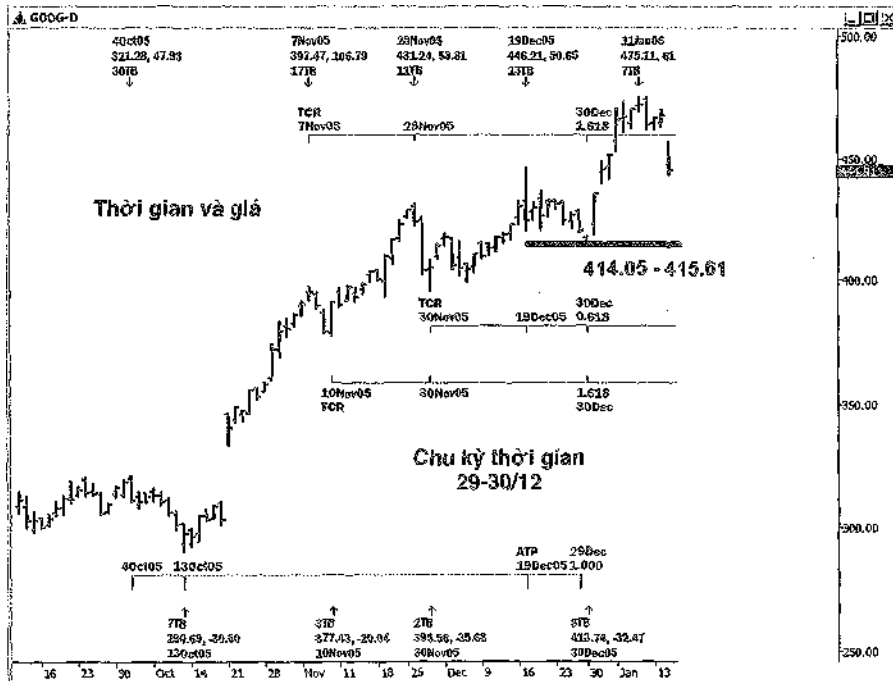
**CHƯƠNG 13**  
**HỢP LƯU CỦA**  
**THỜI GIAN VÀ GIÁ**

Bạn có thể sử dụng phân tích giá theo Fibonacci để tạo ra một kế hoạch giao dịch chiến thắng cho bản thân bạn. Tuy nhiên, việc có thêm yếu tố thời gian khi phân tích thị trường chắc chắn có thể làm tăng tỉ lệ thành công cho giao dịch của bạn lên. Tôi đặc biệt khuyên bạn ít nhất nên có thêm việc xác định thời gian trên các biểu đồ hàng ngày của bạn và để cho thị trường chứng minh giá trị của kỹ thuật này thay vì chỉ có những lời khen của tôi cho nó! Có thêm sự xác định thời gian của thị trường đôi khi có thể tạo ra sự khác biệt lớn trong quyết định giao dịch cuối cùng của bạn. Thời gian có thể cảnh báo cho bạn biết nên thắt chặt các lệnh dừng ở các vị thế hiện tại bạn đang nắm giữ, từ đó giúp bạn có được chắc chắn số tiền lãi mà bạn đã kiếm ra. Thời gian cũng sẽ giúp bạn xác định các cơ hội tham gia vào điểm đảo chiều tuyệt vời khi nó đồng thuận với giá cả. Khi bạn thấy các phân tích thời gian và giá hợp lưu với nhau trên bất kỳ khung thời gian nào, tỉ lệ thay đổi xu hướng hoặc đảo chiều sẽ cao hơn nhiều, sử dụng thêm một kích hoạt giao dịch sẽ làm tăng tỉ lệ chiến thắng của bạn cao hơn nữa. Hãy cùng xem một số ví dụ về phân tích thời gian và giá cùng đồng thuận với nhau, sau đó chúng ta sẽ chuyển sang các kích hoạt giao dịch và các chỉ báo.

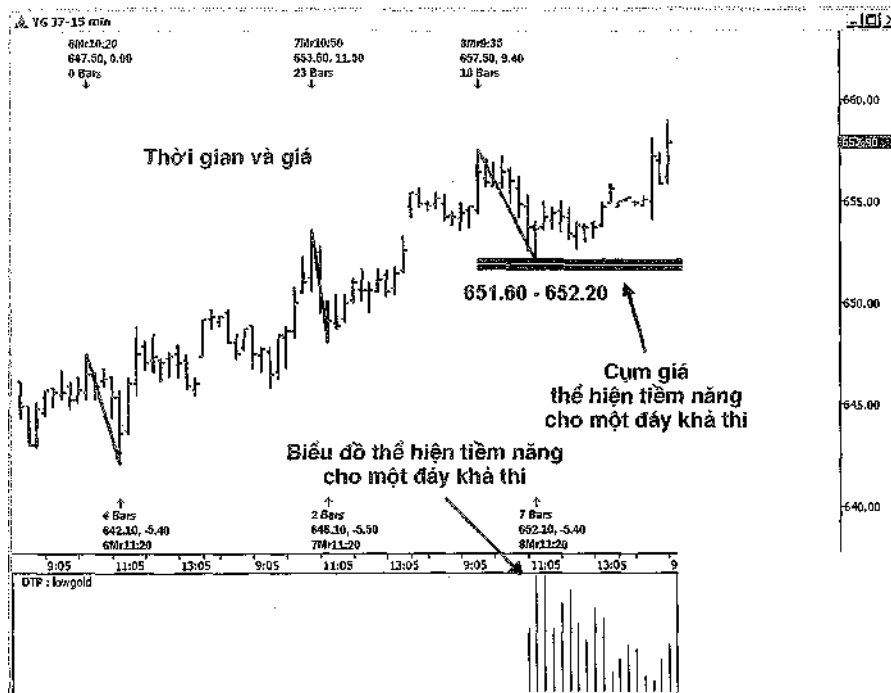
## CÁC VÍ DỤ PHÂN TÍCH THỜI GIAN VÀ GIÁ

Trong ví dụ đầu tiên về phân tích thời gian và giá đồng thuận với nhau, chúng ta đang xem xét biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu Google (xem Hình 13-1). Ở đây, chúng ta đã có một hợp lưu của các chu kỳ thời gian từ ngày 29/12/2006 đến 30/12/2006 cũng như chúng ta đã kiểm định một cụm giá hỗ trợ quan trọng tại vùng giá từ 414.05 đến 415.61. Với các yếu tố của cả hai phân tích thời gian và phân tích giá kết hợp lại với nhau, chúng ta muốn tìm kiếm sự đảo chiều tiềm năng và một đáy có thể xảy ra tại thời điểm đó. Một đáy thực tế đã được tạo ra trong trường hợp này ngay bên dưới đáy của khu vực giá ở 413.74. Một đợt tăng giá ít nhất 61.00 đô la đã diễn ra trong thời gian khá nhanh từ thời điểm này/đáy.





Hình 13-1

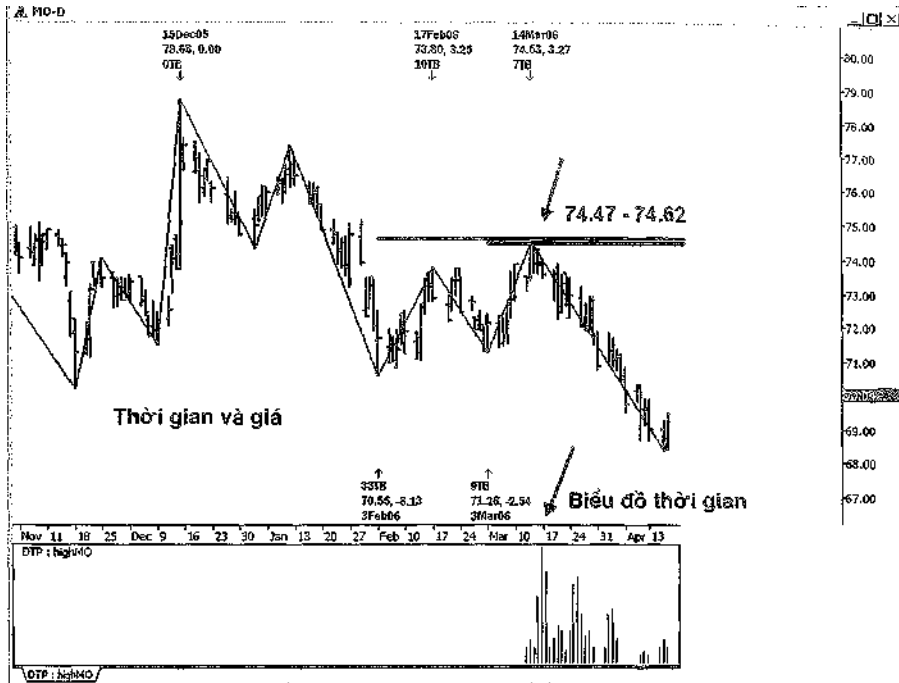


Hình 13-2

Hãy cùng xem một ví dụ về các phân tích thời gian và phân tích giá đồng thuận với nhau trên hợp đồng vàng được giao dịch tại CBOT (xem

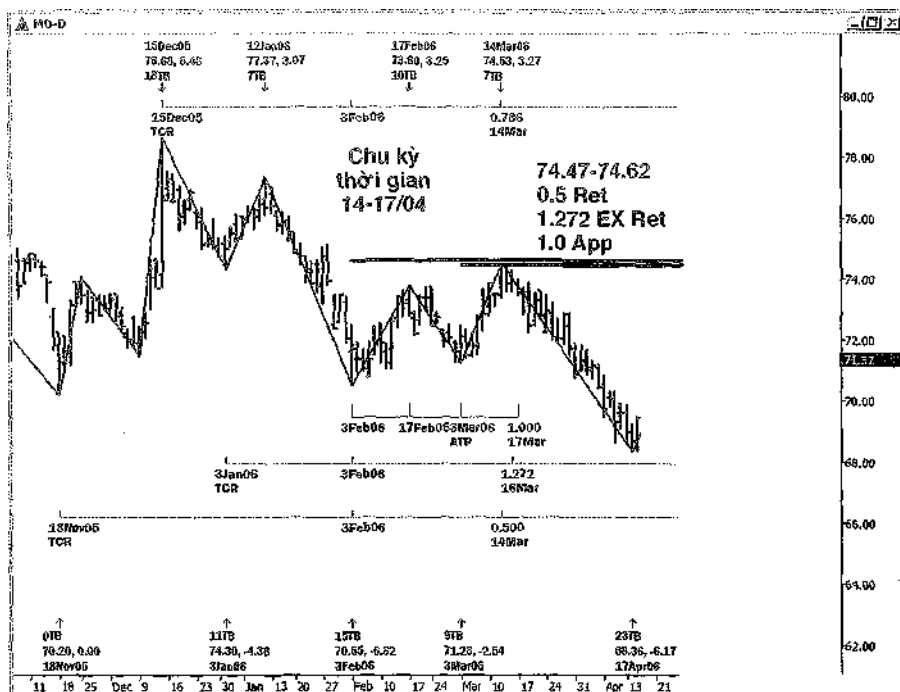
Hình 13-2). Ở đây chúng tôi đang xem xét ví dụ trên biểu đồ 15 phút. Lưu ý rằng khi vàng đang giảm từ đỉnh 657.50 được tạo ra trong ngày 08/03, có một vài thanh nổi bật trên biểu đồ cột theo thời gian ở phía dưới biểu đồ giá. Điều này xảy ra cùng lúc với khu vực giá hỗ trợ quan trọng đã được xác định ở vùng 651.60-652.20. Một đáy thực tế đã được tạo ra tại 652.10 nằm trong khu vực phân tích giá và phân tích thời gian quan trọng ở trên. Từ đáy này có một đợt tăng giá trở lại để có thể giao dịch.

Tùy thuộc vào các thiết lập thời gian của tôi sử dụng khi tôi phân tích trên bất kỳ thị trường nào, tôi có thể sử dụng biểu đồ cột theo thời gian thay vì xác định các chu kỳ thời gian thực tế, điều này thường tốn nhiều thời gian hơn. Trong ví dụ tiếp theo về phân tích thời gian và phân tích giá đồng thuận với nhau, tôi đã sử dụng cả hai cách. Trong biểu đồ đầu tiên của MO, Hình 13-3, bạn có thể thấy có một thanh cao nổi bật trên biểu đồ cột theo thời gian, nó được xác định từ đáy được tạo ra vào ngày 03/03/2006. Biểu đồ cột này đã dự phóng ra một đỉnh tiềm năng vì chúng tôi đã xác định nó từ đáy cuối cùng khi thị trường đang tăng trở lại. Bạn có thể thấy thanh nổi bật trùng khớp chính xác như thế nào trên biểu đồ với mô hình Hai bước và cụm giá tại khu vực từ 74.47-74.62. Đỉnh thực tế được tạo ra tại 74.53. Một đợt suy giảm khá dài đã diễn ra sau sự hợp lưu của phân tích về thời gian và phân tích giá được xác định rõ ràng, hoặc như tôi muốn nói đó chính là "sự đồng thuận". Một định nghĩa nhanh về tính đồng thuận là sự hợp lưu có ý nghĩa.

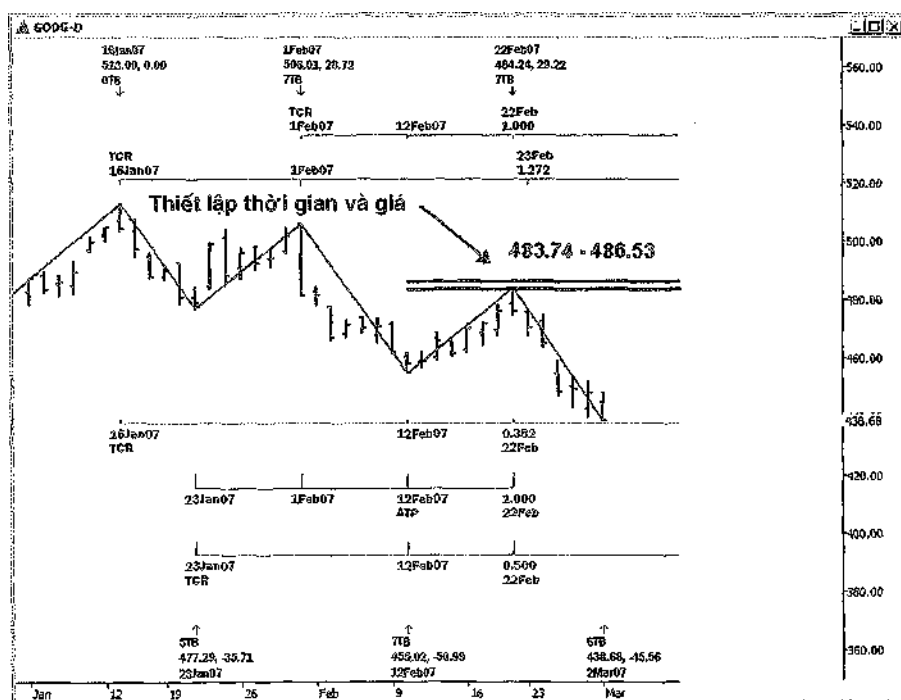


Hình 13-3

**Mẹo của tác giả:** Khi tôi thấy một sự hợp lưu có ý nghĩa của các phân tích thời gian và phân tích giá, tôi sẽ tìm kiếm một thay đổi xu hướng tiềm năng.



Hình 13-4



Hình 13-5

Hình 13-4 minh họa cùng một thiết lập giao dịch như Hình 13-3, nhưng nó cho thấy các chu kỳ thời gian thực tế được xác định thủ công và tương tự như biểu đồ cột phía dưới biểu đồ giá trong Hình 13-3.

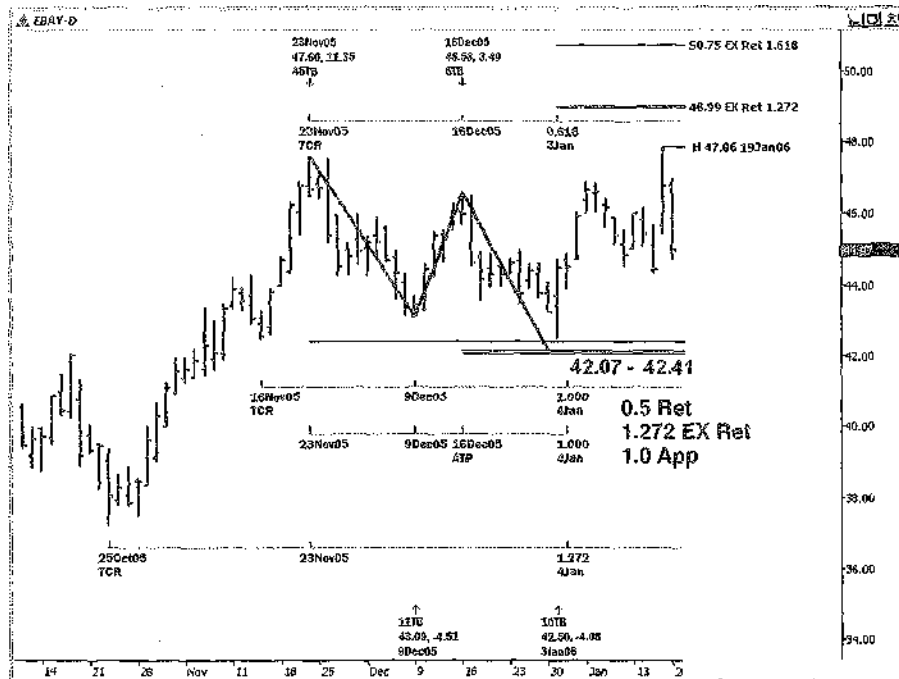
Hình 13-5 cho thấy chúng ta không chỉ xác định thời điểm cho đỉnh có thể xảy ra của cổ phiếu Google trong khoảng thời gian từ 22/02/2007 đến 23/02/2007 như được minh họa trong Chương 11, mà chúng ta còn có một cụm giá tuyệt đẹp đã được kiểm định tại cùng thời gian đó. Cụm giá được xác định trong khoảng từ 483.74 đến 486.53. Đây là một ví dụ tuyệt vời về phân tích thời gian và phân tích giá kết hợp lại với nhau làm tăng tỷ lệ thành công cho sự đảo chiều của thị trường, cổ phiếu Google đã đạt đỉnh ở 484.24 và tại thời điểm đó, chúng ta đã nhìn thấy đợt giảm 45 đô la bắt đầu. (Biết được thời điểm của phân tích thời gian và phân tích giá ở cổ phiếu này sẽ giúp bạn chuẩn bị tốt cho một lần bán khống của cổ phiếu này).

Ở cổ phiếu eBay, chúng ta có một ví dụ khá hay về phân tích thời gian và phân tích giá đồng thuận cùng nhau, đồng thời có mô hình Hai

bước hình thành trong thời gian này (xem Hình 13-6). Mô hình Zigzag đã tạo ra một cụm giá trong khu vực từ 42.07-42.41. Cụm giá bao gồm một mức Fibonacci hồi quy 50%/0.5 của dao động từ đáy ngày 25/10/2005 lên đỉnh ngày 23/11/2005; mức Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ đáy ngày 09/12/2005 lên đỉnh ngày 16/12/2005; và mức 1.0 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh ngày 23/11/2005 xuống đáy ngày 09/12/2005, được dự phóng từ đỉnh ngày 16/12/2006.

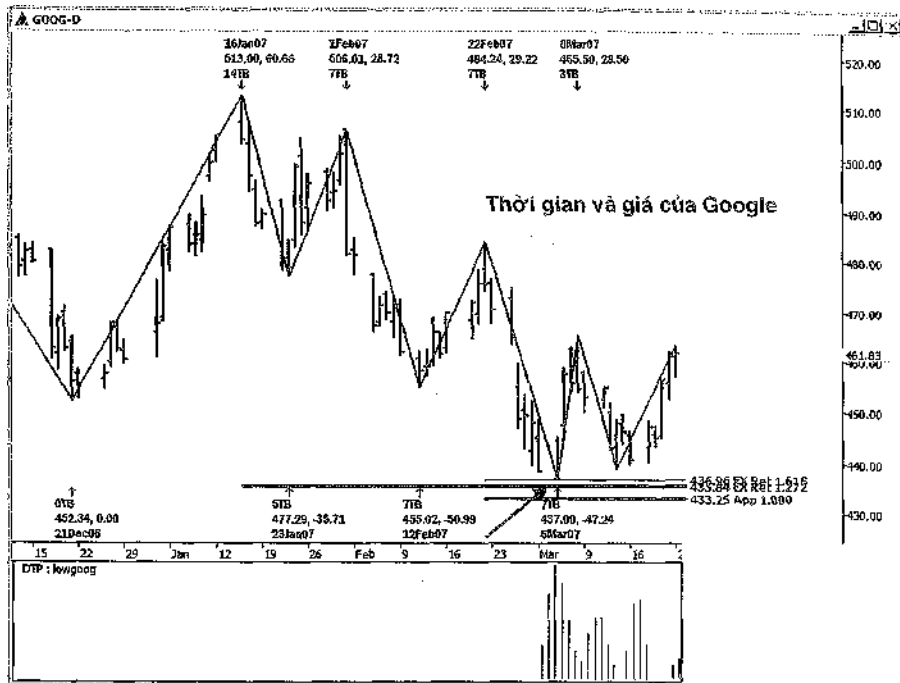
Theo thời gian được phân tích, chúng ta đã có bốn chu kỳ thời gian trong phạm vi từ 03/01/2006 đến 04/01/2006:

- Mức 0.618 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 23/11/2005 đến đỉnh ngày 16/12/2005 = 03/01/2006.
- Mức 1.00 của khoảng thời gian từ đáy ngày 16/11/2005 đến đáy ngày 09/12/2005 = 04/01/2006.
- Mức 1.00 của khoảng thời gian từ đỉnh 23/11/2005 đến đáy 09/12/2005, được dự phóng từ đỉnh ngày 16/12/2006 = 04/01/2006.
- Mức 1.272 của khoảng thời gian từ đáy ngày 25/10/2005 đến đỉnh ngày 23/11/2005 = 04/01/2006.



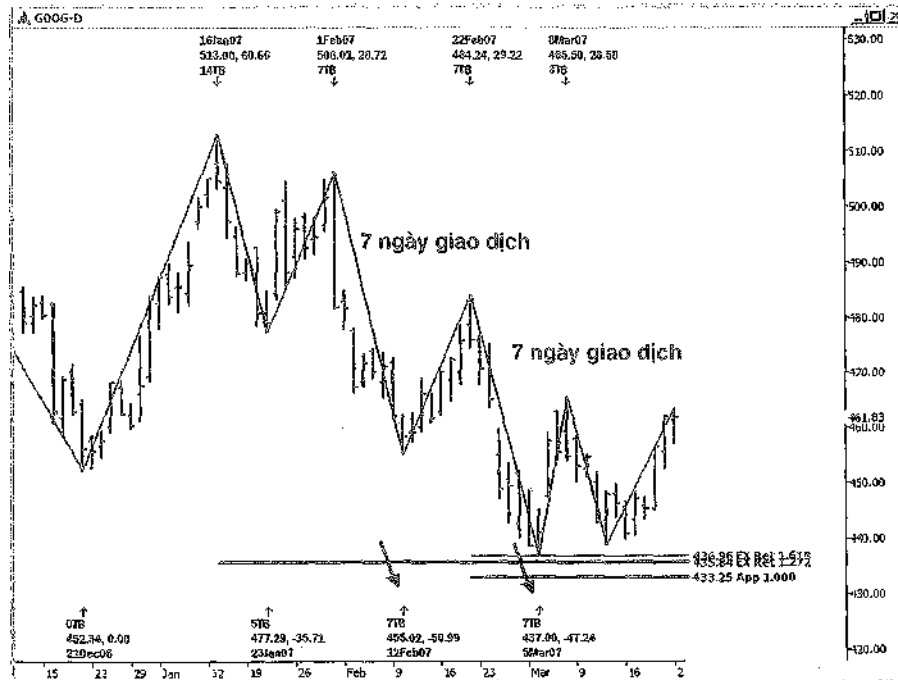
Hình 13-6

Đáy thực tế trong trường hợp này được tạo ra tại 42.50 trong ngày 03/01/2006. Mức giá này chỉ cao hơn vài XII so với cụm giá hỗ trợ quan trọng. Giá mục tiêu đầu tiên của đợt tăng giá này ở mức 48.99 đã không được đáp ứng, tuy nhiên, ít nhất chúng ta cũng đã thấy một đợt tăng giá từ đáy ở 42.50 này lên 47.86.



Hình 13-7

Cổ phiếu Google dường như là một cổ phiếu rất tôn trọng tính hình học của thị trường thường xuyên. Hình 13-7 là một ví dụ mà trong đó phân tích thời gian và phân tích giá kết hợp với nhau để tạo ra đáy có thể giao dịch được trong ngày 05/03/2007. Trên biểu đồ hàng ngày của GOOG (mã cổ phiếu Google), chúng ta có thể thấy sự hợp lưu của ba mức giá trong khu vực từ 433.25-436.96. Khu vực này bao gồm mức Fibonacci mở rộng 1.618 của dao động từ đáy ngày 12/02/2007 lên đỉnh ngày 22/02/2007; mức Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động từ đáy ngày 21/12/2006 lên đỉnh ngày 16/01/2007 và mức Fibonacci 1.00 của dao động từ đỉnh ngày 01/02/2007 xuống đáy ngày 12/02/2007, được dự phóng từ đỉnh ngày 22/02/2007. Biểu đồ cột thời gian phía dưới biểu đồ giá cho thấy sự hợp lưu của các chu kỳ thời gian tại vị trí của vùng giá hỗ trợ quan trọng đã được kiểm định. Đáy thực tế được tạo ra vào ngày 05/03/2007 ở 437.00 (chỉ cao hơn 4 xu so với đỉnh của khu vực giá được xác định) và theo sau đó là một đợt tăng giá nhanh chóng kéo dài 28.50 đô la lên đỉnh trong ngày 08/03/2007. Cũng lưu ý rằng sau khi kiểm định lại đây trong ngày 05/03/2007 một lần nữa, chúng ta đã thấy một đợt tăng giá khác phát triển.



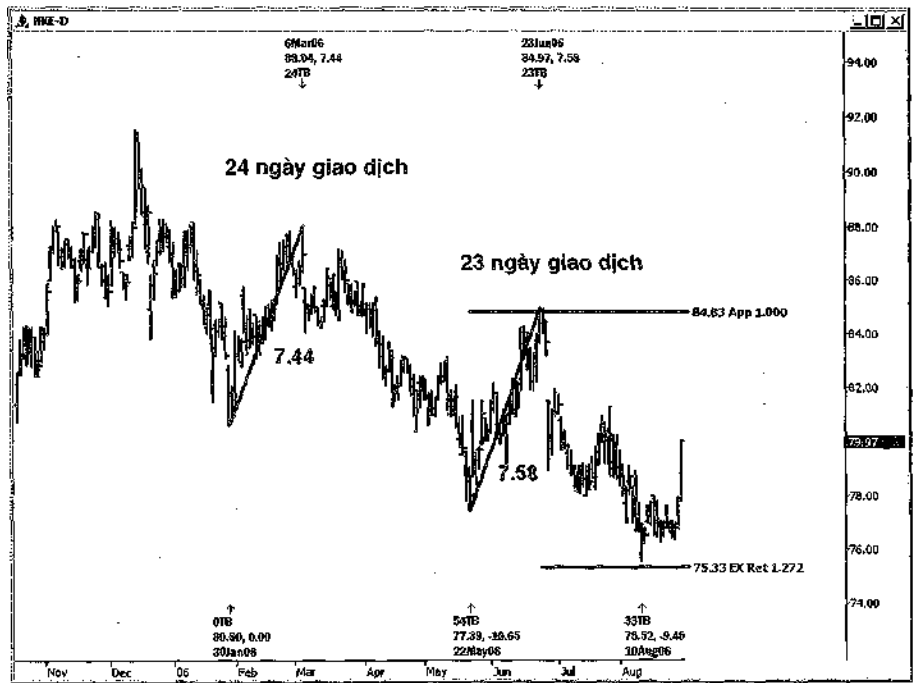
Hình 13-8

Hình 13-8 minh họa một trong những chu kỳ thời gian quan trọng nhất có thể được đưa vào biểu đồ cột thời gian của biểu đồ trước. Đó là chu kỳ thời gian tại mức 1.00 của khoảng thời gian từ đỉnh ngày 01/02/2007 đến đáy ngày 12/02/2007, dao động này kéo dài 7 ngày giao dịch. Dự phóng ra được đỉnh vào ngày 22/02/2007. Lưu ý rằng đáy đã được tạo ra vào ngày 05/03/2007, đúng 7 ngày giao dịch từ đỉnh ngày 22/02/2007. Đây là một ví dụ tuyệt vời khác về phép chiếu dự phóng cân xứng thời gian.

**Mẹo của tác giả:** Khi chúng ta nói về phân tích thời gian và phân tích giá cùng đồng thuận với nhau, nó không phải chỉ là một thiết lập cụm giá và một thiết lập cụm thời gian. Chúng ta có thể nghĩ về phép chiếu dự phóng cân xứng về giá và thời gian. Điểm mấu chốt ở đây: miễn là chúng ta có một diễn biến giá quan trọng đáp ứng được cùng với diễn biến thời gian quan trọng, chúng ta có thể nói phân tích thời gian và phân tích giá đó đồng thuận với nhau, và đây là lúc chúng ta tìm kiếm sự đảo chiều trên thị trường có thể xảy ra.



Một ví dụ điển hình về sự phép chiếu dự phóng cân xứng thời gian và giá sẽ được minh họa trong ví dụ tiếp theo trên cổ phiếu Nike (xem Hình 13-9). Với xu hướng chung của cổ phiếu NKE (mã cổ phiếu Nike) là giảm vào thời điểm đó, bạn sẽ muốn tìm kiếm một thiết lập theo chi đầu bán thay vì theo chi đầu mua để thuận theo chi đầu giảm của xu hướng trên thị trường, ở đây chúng ta đã có một sự dự phóng cân xứng của một đợt tăng giá trước đó từ đáy ngày 30/01/2006 lên đỉnh ngày 06/03/2006, dao động này là 7.44 đô la. Từ 7.44 đô la này sau đó đã được dự phóng từ đáy trong ngày 22/05/2006, đi đầu này đã xác định ra mức kháng cự tiềm năng ở quanh khu vực giá 84.83. Đây không phải là một lần chạm hoàn hảo, vì đỉnh thực tế đã được tạo ra cao hơn 14 xu so với mức dự phóng trên.



Hình 13-9

Cùng thời gian đó, cổ phiếu NKE đang tiến đến vùng kháng cự, có phép chiếu dự phóng cân xứng thời gian ở đây khá rõ ràng. Đợt tăng trước đó đã kéo dài 24 ngày giao dịch. Khi cổ phiếu này tăng lên tới vùng kháng cự tương tự như mức giá được xác định trước đó, nó cũng đã tăng trong 23 ngày giao dịch. Với các thông số của phân tích thời gian và phân tích giá đồng thuận với nhau, một đỉnh có thể giao dịch được đã xuất hiện tại 84.97

vào ngày 23/06/2006. Từ thời điểm này, một đợt suy giảm 9.45 đô la và đỉnh cuối cùng đã được diễn ra.

**Các ví dụ trong chương này minh họa sự hợp lưu của các mức theo phân tích thời gian và phân tích giá có thể làm tăng thêm sự quan trọng cho mức giá quyết định trong bất kỳ thị trường nào mà bạn đang phân tích. Khi cả hai phân tích thời gian và phân tích giá của thị trường đồng thuận với nhau, tỉ lệ thành công của một thiết lập giao dịch sẽ gia tăng lên đáng kể.**

**CHƯƠNG 14**  
**CÁC ĐIỂM KÍCH HOẠT**  
**VÀ CHỈ BÁO**

Trong chương trước, tôi đã đề cập rằng sẽ có nhiều thiết lập giao dịch bị vi phạm. Nói cách khác, thị trường thường sẽ không giữ vững trên mức giá hoặc vùng giá của một trong số các thiết lập mua được xác định trong các Chương từ 6 đến 8, hoặc không giữ vững dưới mức giá hoặc vùng giá của một trong các thiết lập bán được xác định trong cùng các chương đó. Chúng ta biết rằng các thiết lập giao dịch là những điểm quan trọng của thị trường, tuy nhiên, chúng ta không biết trước việc một vùng giá cụ thể có hoạt động tốt hay không. Để tăng tỉ lệ thành công trong giao dịch bằng cách sử dụng các thiết lập giao dịch này, ý tưởng tốt nhất là chúng ta muốn sử dụng các bộ lọc giao dịch và/hoặc một kích hoạt giao dịch.

Một kích hoạt giao dịch thường được tạo thành từ một chỉ báo kỹ thuật, mô hình giá hoặc kết hợp cả hai thứ trên. Đó là những thứ nói cho chúng ta biết hành động giá đang thuận lợi hay chống lại một thiết lập giao dịch.

**Mẹo của tác giả:** Một điều tốt khi sử dụng kích hoạt giao dịch là nhiều thiết lập giao dịch sẽ có thể bị vi phạm và không bao giờ được kích hoạt. Tất nhiên, chúng ta vẫn sẽ nhận được một số kích hoạt cho một thiết lập giao dịch nhưng cuối cùng lại bị thất bại và dẫn đến thua lỗ, nhưng khi sử dụng kích hoạt bạn sẽ lọc ra khá nhiều giao dịch tiềm năng nhất trong số các thiết lập đó.

## **CÁC KÍCH HOẠT GIAO DỊCH TIỀM NĂNG**

Có một số phương pháp khác nhau có thể được sử dụng để kích hoạt giao dịch.

### **Vượt qua vùng giá cao nhất hoặc thấp nhất trước đó**

Đây là một kích hoạt giao dịch cho điểm mở vị thế tương đối đơn giản. Việc vượt qua vùng giá cao nhất hay đáy trước đó có thể báo hiệu sự đảo chiều và một điểm tham gia vào một thiết lập giao dịch. Việc vượt qua đỉnh hay thấp nhất của một thanh giá trước đó cũng có thể được sử dụng như

một kích hoạt giao dịch, mặc dù tôi không thấy nó mạnh như việc vượt qua một vùng giá cao nhất hay thấp nhất trước.

### **Các đường trung bình động (Morning Average)**

Đường trung bình động có thể được sử dụng theo một vài cách khác nhau. Một số nhà giao dịch sẽ sử dụng việc phá vỡ hoặc giá đóng phiên nằm trên hoặc dưới mức giá của đường trung bình động như một điểm kích hoạt điểm mở vị thế. Những người khác sẽ sử dụng nhiều đường trung bình động và lấy sự giao cắt của đường trung bình động nhanh hơn cắt lên hoặc cắt xuống đường trung bình động chậm hơn làm tín hiệu mở vị thế.

### **CCI**

Có khá nhiều nhà giao dịch sử dụng CCI (*Commodity Channel Index - Chỉ số kênh hàng hóa*), được giảng dạy bởi Woodie của câu lạc bộ Woodies CCI. Có một số mẫu hình nhất định được tạo ra với chỉ số này và được coi là tín hiệu cho việc gia nhập thị trường. Một số nhà giao dịch của tôi đã thành công trong việc sử dụng các tín hiệu này kết hợp với các thiết lập giao dịch trong phòng trò chuyện của tôi. (Để biết thêm thông tin, bạn có thể truy cập vào trang web này tại địa chỉ: [www.woodiescciclub.com](http://www.woodiescciclub.com)).

John Carter và Hubert Senters của [www.tradethemarket.com](http://www.tradethemarket.com) cũng có những phương pháp mở vị thế độc đáo riêng mà họ dạy cho các học viên của họ. Khi dành thời gian ở cùng họ tại Austin, tôi đã quan sát cách họ sử dụng các kích hoạt giao dịch và các chỉ báo của họ, chúng có thể hoạt động rất tốt để làm kích hoạt điểm mở vị thế theo thiết lập cụm giá hoặc phép chiếu cân xứng. Trên thực tế, tôi nghĩ rằng các thiết lập giao dịch của tôi và các kích hoạt này bổ sung cho nhau tốt đến mức tôi quyết định hợp nhất phòng trò chuyện của mình với họ! Bây giờ chúng tôi có một phòng trò chuyện khá lớn tập trung vào nhiều phương pháp mở vị thế giao dịch khác nhau cùng với các thiết lập giao dịch Fibonacci của tôi. Một vài trong số các điểm mở giao dịch này phối hợp cực kỳ tốt với việc phân tích theo Fibonacci. Nếu bạn muốn tham gia phòng trò chuyện, hãy truy cập địa chỉ [www.fibonacciqueen.com](http://www.fibonacciqueen.com).

**Mẹo của tác giả:** Có rất nhiều phương pháp mở vị thế khác nhau mà bạn có thể xem xét sử dụng kết hợp với các thiết lập giao dịch mà tôi đã chia sẻ với bạn. Điều quan trọng là một khi bạn quyết định kích hoạt điểm mở vị thế, hãy chắc chắn rằng đó là vị trí bạn cảm thấy thoải mái và bạn có thể nhận ra dễ dàng. Và hãy chắc chắn rằng nó phù hợp với tính cách giao dịch của bạn. Sau khi đã kiểm tra độ tin cậy của nó, hãy nhất quán trong việc xác định điểm mở vị thế của bạn với nó.

## SỬ DỤNG CÁC CHỈ BÁO VÀ CÁC KÍCH HOẠT ĐỂ LỌC ĐIỂM MỞ VỊ THẾ

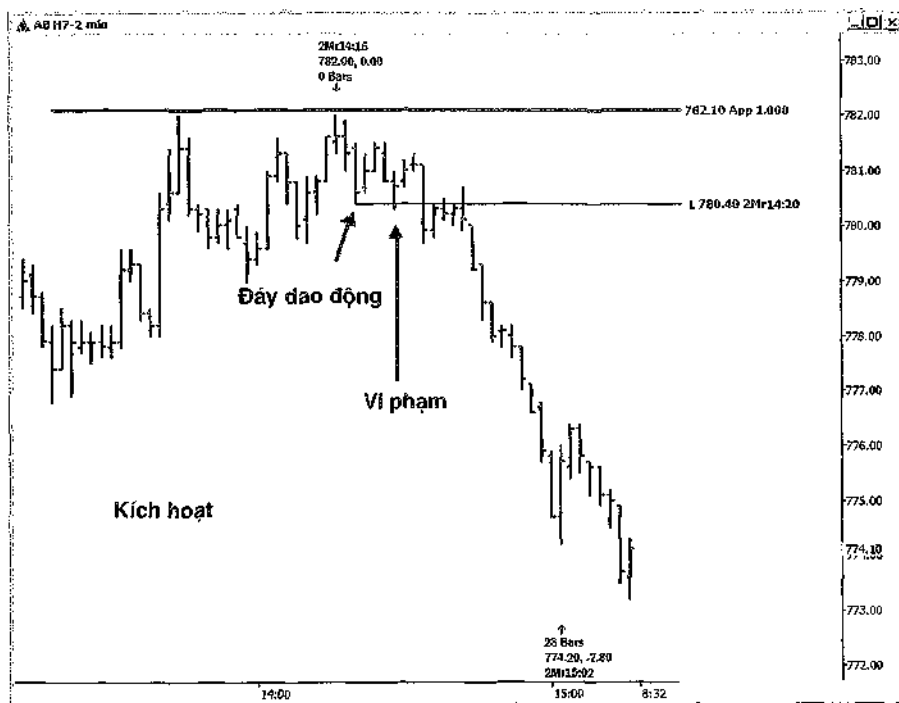
Hãy đi qua một số ví dụ về kích hoạt giao dịch. Trước tiên, hãy nhìn vào một thiết lập giao dịch. Khi một thiết lập giao dịch được xác định, đó là thời điểm để tìm kiếm một kích hoạt giao dịch. Hình 14-1 cho thấy một thiết lập giao dịch cân xứng trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng Russell. Phép chiếu cân xứng dự phóng ra mức 782.10.



Hình 14-1

Hãy cùng xem xét một trong những kích hoạt điểm mở vị thế bán có thể xảy ra đối với mức kháng cự 782.10. Ví dụ kích hoạt đầu tiên này nằm trên biểu đồ 2 phút của Russell (xem Hình 14-2), trong đó các đỉnh và đáy có thể được nhìn thấy rõ hơn một chút so với trên biểu đồ 3 phút. Bạn cũng có thể sử dụng biểu đồ lệnh hoặc khối lượng để tìm đáy hoặc đỉnh cho các thiết lập kích hoạt của mình. Quan điểm cá nhân, tôi đã sử dụng biểu đồ 34 đến 89 lệnh trên biểu đồ lệnh khi thiết lập chỉ số Dow. Ở các thị trường khác, bạn có thể cần sử dụng biểu đồ khối lượng hoặc biểu đồ lệnh khác nhau.

Lưu ý rằng đỉnh thực tế trong thiết lập này được tạo ra ở mức 782.00, chỉ thấp hơn một xu so với phép chiếu cân xứng. Sau khi đỉnh này được tạo ra (thực tế trong trường hợp này thị trường đã kiểm định mức kháng cự này hai lần), chúng ta muốn tìm kiếm sự vượt qua vùng giá thấp nhất của dao động trước đó trên thị trường để làm tín hiệu cho một điểm mở vị thế.



Hình 14-2

Vùng giá thấp nhất trước đó trên biểu đồ này tôi đã xác định tại 780.40. Khi giá giảm xuống dưới đáy này, nó báo hiệu một điểm mở vị thế

bán. Một số nhà giao dịch chỉ cần đặt lệnh điều kiện bán để tham gia vào thị trường ở giá 780.30 trong trường hợp này. Rủi ro tối đa được xác định là nằm trên đỉnh được tạo ra trước khi có tín hiệu đảo chiều. Trong trường hợp này, một điểm dừng lỗ có thể được đặt cao hơn chỉ một hoặc hai xu so với đỉnh 782.00. Rủi ro này có thể là quá cao đối với nhiều nhà giao dịch ngắn hạn. Có một vài lựa chọn khác để giúp giảm thiểu rủi ro.

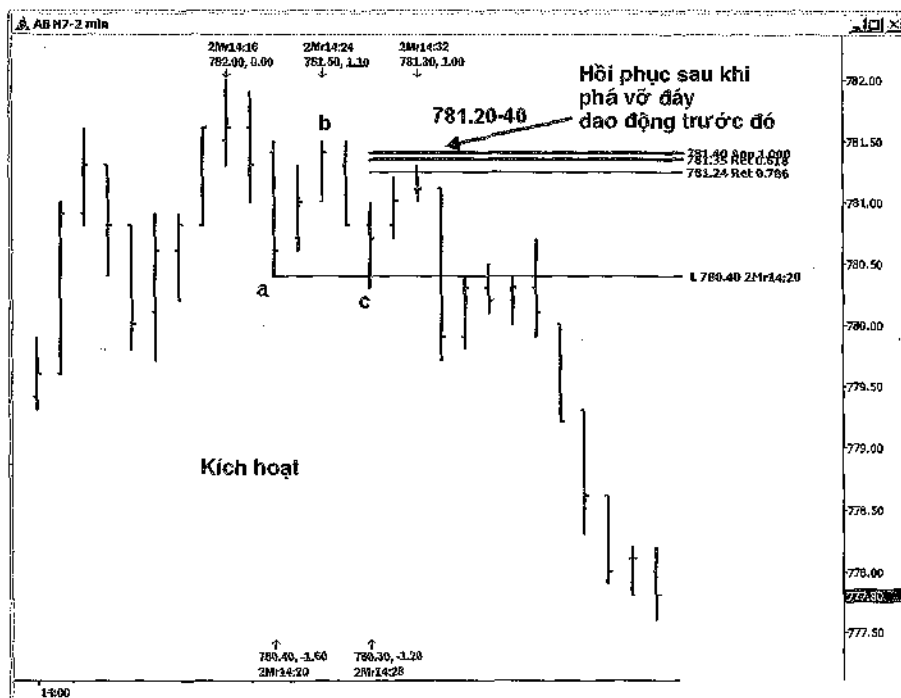
Để có thể giảm mức rủi ro của bạn so với thiết lập giao dịch ban đầu, thực tế sẽ có ba điều bạn có thể làm.

1. Bạn đơn giản là có thể sử dụng một lệnh dừng lỗ cố định. Ví dụ: chỉ cần sử dụng lệnh dừng lỗ với độ lệch 10 đến 15 xu cho tất cả các giao dịch của bạn. Nếu giao dịch đang diễn ra đúng hướng, lý tưởng nhất là bạn sẽ không thấy rằng giá tăng trở lại nhiều trước khi đợt giảm giá tiếp tục diễn biến. Trong trường hợp này, điểm dừng lỗ 10 xu sẽ bị chạm nếu bạn mở vị thế bán tại mức 780.30, mặc dù điểm dừng lỗ 15 xu sẽ vẫn giữ bạn ở lại trên thị trường.

2. Bạn có thể sử dụng đỉnh liềm trước đó để làm điểm dừng lỗ tại mức 781.50 trong ví dụ này.

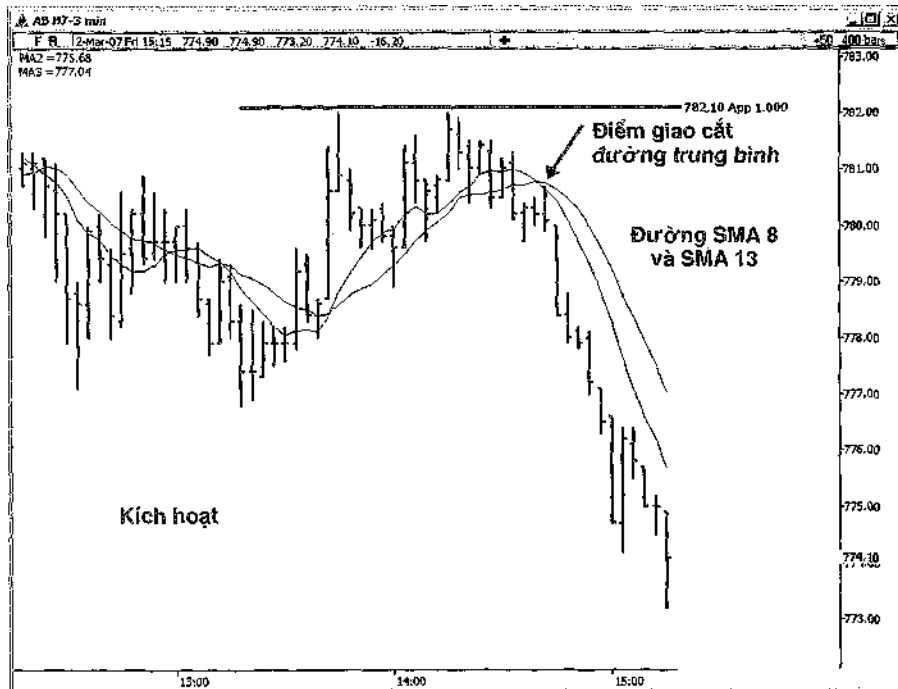
3. Thay vì mở vị thế ban ngày khi giá phá vỡ đáy của vùng dao động trước, bạn có thể chờ đợi nhịp giá tăng trở lại hoặc các mức hỗ trợ sau khi giá vượt qua mức thấp nhất của dao động trước đó. Vấn đề duy nhất với phương pháp thứ ba này là bạn có thể không bao giờ nhìn thấy nhịp giá tăng trở lại, và trong trường hợp đó bạn sẽ hoàn toàn bị bỏ lỡ giao dịch. Một số nhà giao dịch dường như thấy điều đó là một lợi thế và không muốn từ bỏ lợi thế đó trên thị trường.





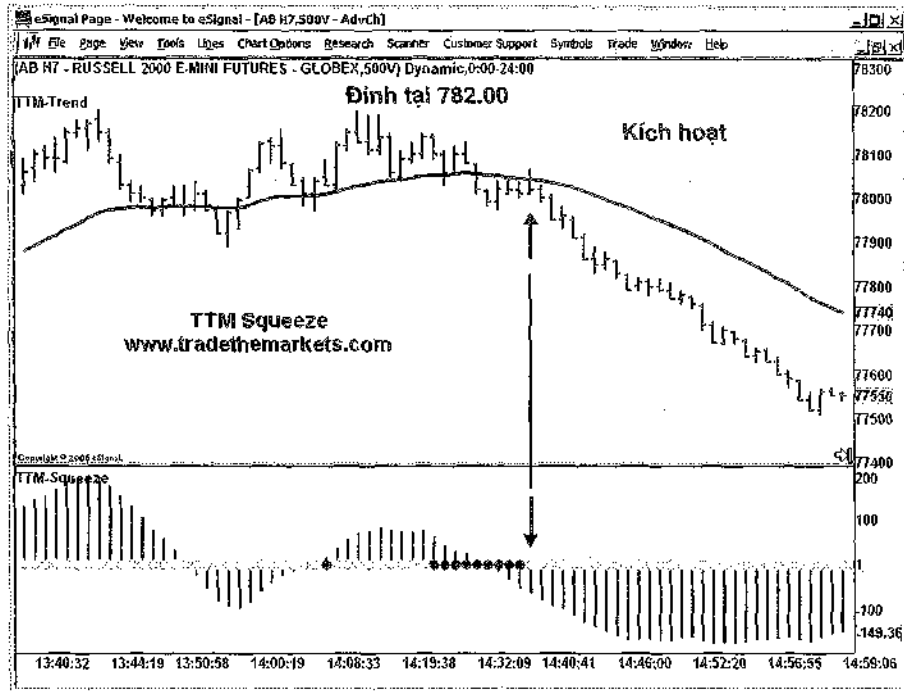
Hình 14-3

Khi tìm kiếm điểm mở vị thế ở nhịp hồi phục (*pullback*) sau khi đã phá vỡ, tôi thường tìm kiếm ở các mức Fibonacci hồi quy từ 0.50 đến 0.786 của vùng dao động cuối cùng, và lý tưởng sẽ là một trong những lần giá quay trở lại sẽ trùng với một phép chiếu dự phóng 1.0 của vùng dao động trước. Trong ví dụ cụ thể này, nhịp giá kéo lại đã chấm dứt ở ngay khu vực hợp lưu của mức Fibonacci hồi quy 0.618 tại đỉnh ban đầu; mức Fibonacci hồi quy 0.786 của vùng dao động nhỏ trước đó; và trùng với dự phóng 1.0 của dao động từ điểm a đến điểm b, được dự phóng từ điểm c (xem Hình 14-3). (Vùng hợp lưu này cho một điểm mở vị thế gần hơn ở khu vực 781.20-781.40, bạn sẽ đối diện với ít rủi ro hơn một chút so với điểm mở vị thế của bạn tại mức giá 780.30).



Hình 14-4

Hãy xem xét thiết lập tương tự này trong Hình 14-4, sử dụng một loại kích hoạt khác, chúng ta vẫn đang xem xét mức kháng cự như trên tại khu vực 782.10, nhưng chúng ta sẽ tìm kiếm một điểm cắt xuống của đường trung bình động nhanh hơn so với đường trung bình động chậm hơn để kích hoạt một điểm mở vị thế bán. Trong ví dụ này, tôi đã sử dụng đường trung bình động 8 phiên và 13 phiên. Tôi đã đánh dấu vị trí đường trung bình 8 phiên cắt xuống đường trung bình 13 phiên. Đối với một số người, đó sẽ là ngòi nổ cho việc mở vị thế bán từ ngưỡng kháng cự 782.10.



Hình 14-5

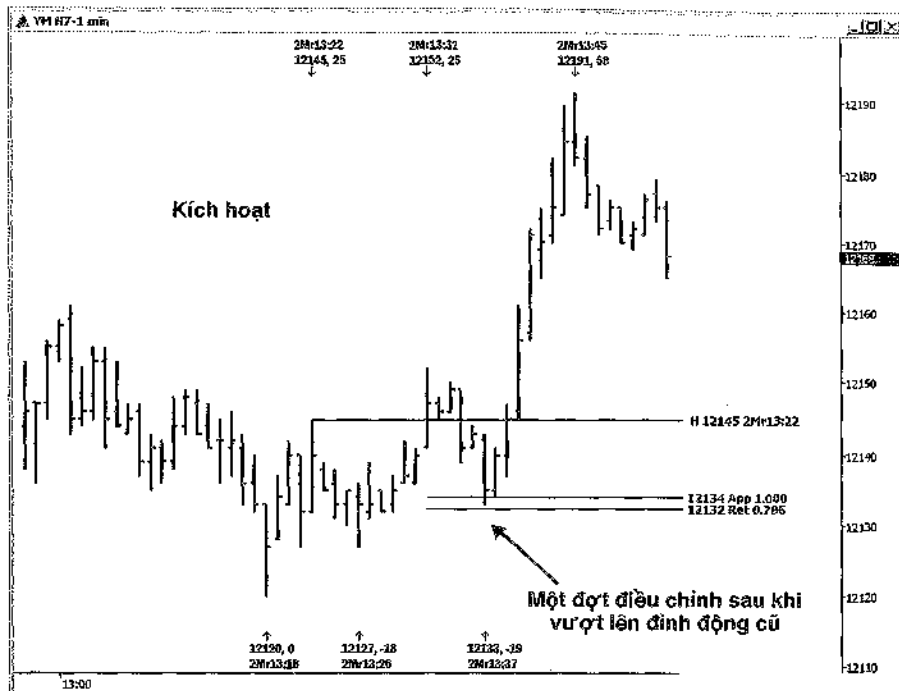
Trong Hình 14-5, chúng ta đang xem xét điểm kích hoạt của thiết lập cân xứng tương tự trong biểu đồ trước của chỉ số Russell với mức kháng cự ở 782.10 bằng việc sử dụng một trong các phương pháp mở vị thế của TTM (tradethemarket.com) được gọi là chỉ báo nén (chỉ báo Squeeze). Ở đây tôi sử dụng biểu đồ khối lượng 500 với chỉ báo nén. Nơi tôi đặt các mũi tên trên biểu đồ là nơi chỉ báo "bắn ra" (như cách họ nói khi chỉ báo cho tín hiệu). Đây sẽ là vị trí mà bạn tham gia mở vị thế theo chi đầu bán trên biểu đồ cụ thể này.

Bạn có thể sử dụng chỉ báo này trên biểu đồ khối lượng, biểu đồ lệnh hoặc biểu đồ phút. Để quyết định chọn sử dụng loại biểu đồ hoặc các biểu đồ nào, bạn sẽ muốn kiểm định từng loại trong số chúng và xem biểu đồ nào cung cấp cho bạn loại kết quả mà bạn đang tìm kiếm.

Đôi khi việc xem nhiều hơn một biểu đồ là rất hữu ích cho việc xác định các tín hiệu để mở vị thế. Tôi cũng thích sử dụng chỉ báo xu hướng TTM cùng với chỉ báo nén. Tôi thích có phần hiển thị thay đổi màu sắc của các thanh khi xu hướng đang thay đổi. (Vì biểu đồ trong cuốn sách này chỉ có màu xám nên bạn không thể nhìn thấy chính xác chỉ báo xu hướng trên biểu đồ này).

Hãy cùng xem xét một vài ví dụ về các điểm mở vị thế trên thị trường bằng cách sử dụng vùng dao động có đáy và đỉnh trước đó. Lưu ý rằng một khi bạn xác định được một thiết lập giao dịch và nó nằm trong phạm vi của vùng giá quan trọng mà bạn đã xác định cho thiết lập này, bạn sẽ bắt đầu tìm kiếm một đáy hoặc cao nhất trước đó để làm điểm kích hoạt mở vị thế của mình. Nếu bạn đang tìm kiếm một thiết lập giao dịch bên mua, bạn sẽ tìm kiếm đỉnh; nếu bạn đang tìm kiếm một thiết lập giao dịch bên bán, bạn sẽ tìm kiếm đáy. Vùng dao động có đỉnh hoặc đáy này có thể diễn ra trước hoặc sau khi vùng giá đó đã được thực hiện rồi. Dù trước hay sau, nó vẫn sẽ thiết lập một kích hoạt hợp lệ.

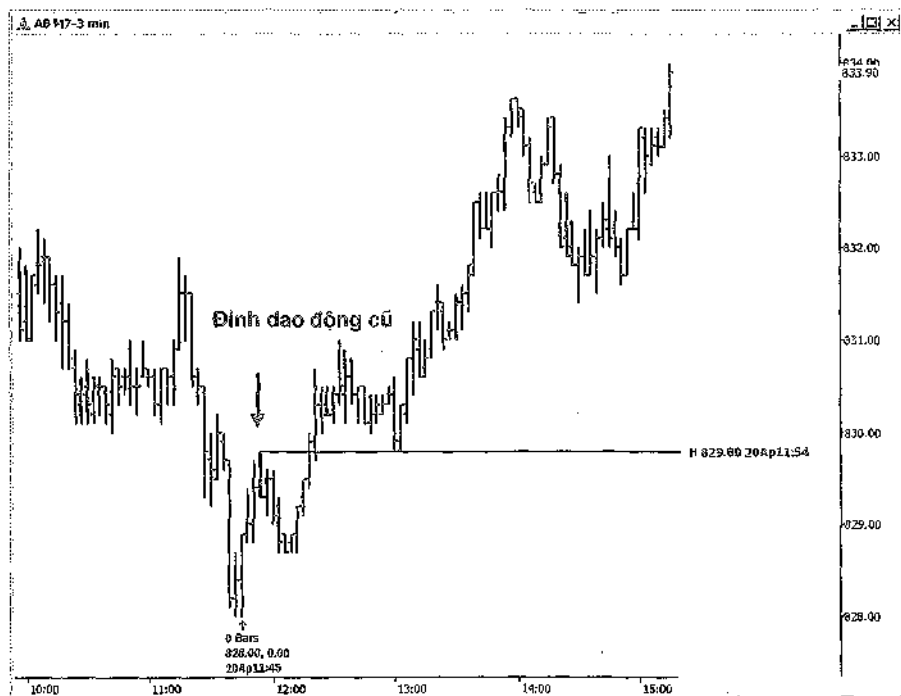
Hình 14-6 cho thấy một kích hoạt điểm mua bằng cách đơn giản là vượt qua một vùng dao động có giá cao nhất trước đó trên biểu đồ 1 phút dưới đây của chỉ số Dow. Lựa chọn đầu tiên cho một điểm mua sẽ là giá phá vỡ lên trên đỉnh 12145 của vùng dao động trước đó. Bạn có thể sử dụng một lệnh dừng mua tại 12146 cho một điểm mua hợp lý. Điểm dừng lỗ ban đầu có thể được đặt ở dưới đáy trước đó tại 12127. Đây rõ ràng là một điểm mở vị thế rủi ro hơn vì nó có chênh lệch vào khoảng 20 điểm tùy thuộc vào bạn mua được bao nhiêu tại mức giá của lệnh dừng mua.



Hình 14-6

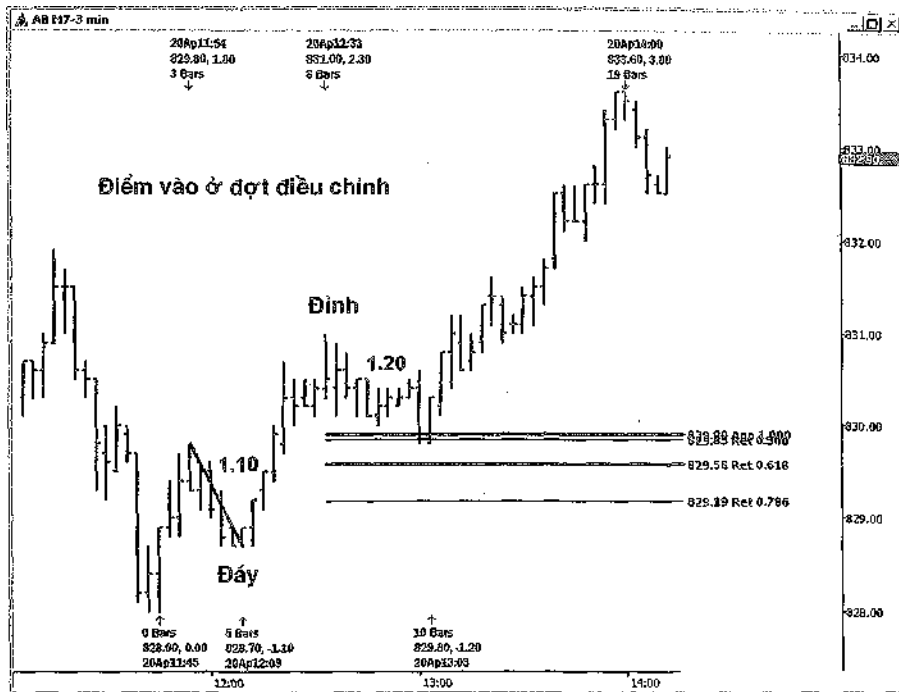
Lựa chọn thứ hai cho một điểm mở vị thế sẽ là trên nhịp giá quay trở lại đầu tiên sau khi vượt qua đỉnh 12145 của dao động trước đó. Trong trường hợp này, hợp đồng chỉ số Dow đã giảm lại và giữ ở gần đáy trùng khớp của mức giá Fibonacci hồi quy 0.786 và phép chiếu dự phóng 1.00 của một vùng dao động giảm trước đó, vùng giá trùng khớp được xác định tại khu vực 12132-12134. Bất cứ vị trí nào từ hai mức giá Fibonacci hồi quy 0.5 đến 0.786 sẽ là nơi hợp lý để tìm kiếm một điểm mua. Điểm dừng ban đầu trong trường hợp này có thể được đặt ngay dưới đáy của dao động trước tại 12127. Hãy xem xét rằng bạn đã có một điểm mở vị thế xung quanh mức giá Fibonacci hồi quy 0.618 khi giá về lại đáy trước đó ở 12137 và điểm dừng lỗ của bạn ở 12126. Rủi ro ban đầu là khoảng 11 điểm, chỉ bằng gần một nửa so với điểm mở vị thế trong lựa chọn đầu tiên. Lưu ý rằng các lệnh dừng không phải lúc nào cũng được khớp hết ở một mức giá chính xác, vì vậy rủi ro thực tế của bạn có thể sẽ cao hơn một chút trong các trường hợp đó.

Trong Hình 14-7, một ví dụ về việc sử dụng đỉnh của một vùng dao động để làm điểm kích hoạt mở vị thế được minh họa trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số Russell. Ở đây, khi giá giao dịch trên đỉnh 829.80 sẽ kích hoạt một điểm mua cho giao dịch.



Hình 14-7

Điểm mua thay thế trên biểu đồ trước đó của chỉ số Russell sẽ trong một nhịp đi đều chỉnh (xem Hình 14-8). Sau khi giá phá vỡ lên trên đỉnh 829.80, bạn bắt đầu thấy một đợt đi đều chỉnh, bạn sẽ muốn xem xét một điểm mua trong nhịp đi đều chỉnh này ở bất cứ vị trí nào từ mức giá Fibonacci hồi quy 0.50 đến mức giá Fibonacci hồi quy 0.786 của vùng dao động trước đó. Bạn cũng có thể nhìn thấy có một phép chiếu dự phóng cân xứng 100% của vùng dao động giảm trước đó chùng chéo lên một trong những vị trí cho điểm mua này. (Theo quan điểm cá nhân, tôi bị hấp dẫn bởi bất kỳ mức giá Fibonacci hồi quy nào trùng khớp với phép chiếu dự phóng cân xứng). Trong trường hợp này, với mức giá Fibonacci hồi quy 0.50 của vùng dao động trước từ đáy lên đỉnh được xác định tại 829.85. Mức giá này đã tiến rất gần tới hiện tượng chùng chéo lên với phép chiếu dự phóng 1.00 của vùng dao động giảm trước đó tại 829.90. Bạn có thể nhìn thấy ngay sự cân xứng trên biểu đồ, với lần giảm giá thứ nhất đã được đánh dấu có giá trị là 1.10 điểm và lần thứ hai giảm giá được đánh dấu giá trị là 1.20 điểm. Có hiện tượng cân xứng/tương đồng hoàn hảo trong các dao động này. Nhịp đi đều chỉnh của giá kết thúc tại 829.80 trước khi đợt tăng giá được tiếp diễn.



Hình 14-8

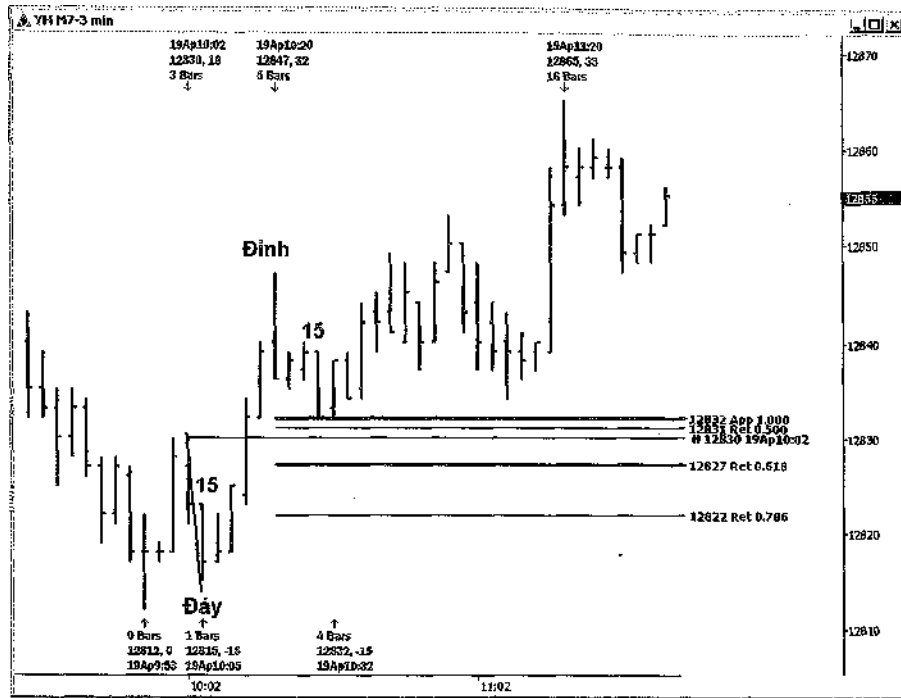
Hình 14-9 là một ví dụ khác về điểm kích hoạt của đỉnh trong dao động trước đó, nó được minh họa trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số Dow. Điểm mở vị thế này đã được kích hoạt với một đợt tăng giá vượt lên trên đỉnh 12830 trong trường hợp này.



Hình 14-9

Thay vào đó, nếu bạn muốn đợi nhịp giá kéo lại, bạn có thể xác định các mức giá Fibonacci hồi quy của vùng dao động từ đáy lên đỉnh trước đó và cũng tìm kiếm bất kỳ sự cân xứng nào có thể (xem Hình 14-10). Trong trường hợp này, phép chiếu dự phóng cân xứng 1.0 của vùng dao động giảm trước đó (15 điểm) được dự phóng từ đỉnh 12847 và cho ra kết quả tại 12832. Mức giá này trùng với mức giá Fibonacci hồi quy 0.50 của vùng dao động từ đáy lên đỉnh trước đó, được xác định là tại 12831. Nhịp đi đầu chính đã kết thúc ngay tại 12832.





Hình 14-10

Hầu hết các ví dụ kích hoạt đã được minh họa cho đến bây giờ đều là các biểu đồ khung thời gian rất ngắn. Điều này là bởi vì tôi thường làm việc với các nhà giao dịch trong ngày suốt hầu hết thời gian và họ không muốn mạo hiểm số tiền lớn trên mỗi thiết lập giao dịch. Tuy nhiên, những kích hoạt giao dịch tương tự này có thể được sử dụng trên các biểu đồ có khung thời gian dài hơn. Ví dụ: nếu bạn có một thiết lập giao dịch theo cụm giá trên biểu đồ ngày, bạn có thể muốn sử dụng biểu đồ 15 phút để làm công cụ kích hoạt điểm mở vị thế cho giao dịch. Nếu bạn đang xem một thiết lập trên biểu đồ 45 phút, bạn có thể muốn sử dụng biểu đồ 5 phút cho điểm mở vị thế của mình.

**Mẹo của tác giả:** Hãy nhớ rằng bạn không muốn chỉ sử dụng các kích hoạt giao dịch này. Bạn luôn muốn bắt đầu với một thiết lập giao dịch. Sử dụng phương pháp tham gia giao dịch thủ công mà không có Fibonacci hoạt động để hỗ trợ, nhìn chung nó không phải là một thiết lập có xác suất cao.

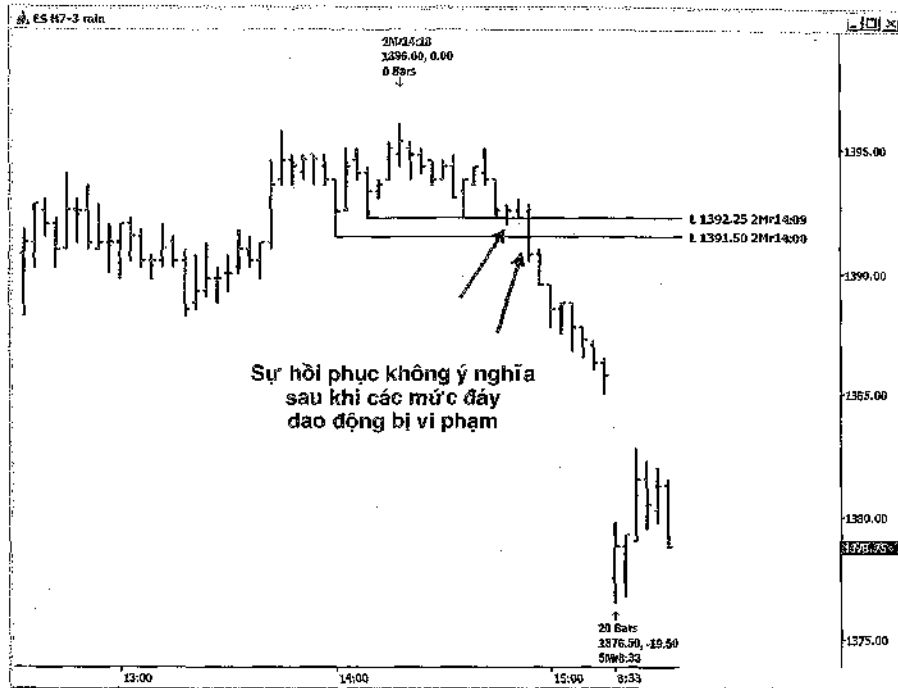
Ví dụ tiếp theo sau đây, Hình 14-11, bắt đầu bằng một thiết lập giao dịch theo cụm giá trên biểu đồ 15 phút của chỉ số S&P. Vùng giá quyết

định được xác định tại khu vực 1396.50- 1397.00. Đây cũng là một ví dụ không phải hoàn hảo. Đỉnh thực tế trong trường hợp này được tạo ra thấp hơn một chút của vùng cụm giá ở mức 1396.00. Miễn là bạn không phải là một người cầi toàn, mức giá này là đủ gầi để xác định một điểm kích hoạt mở vị thế giao dịch.



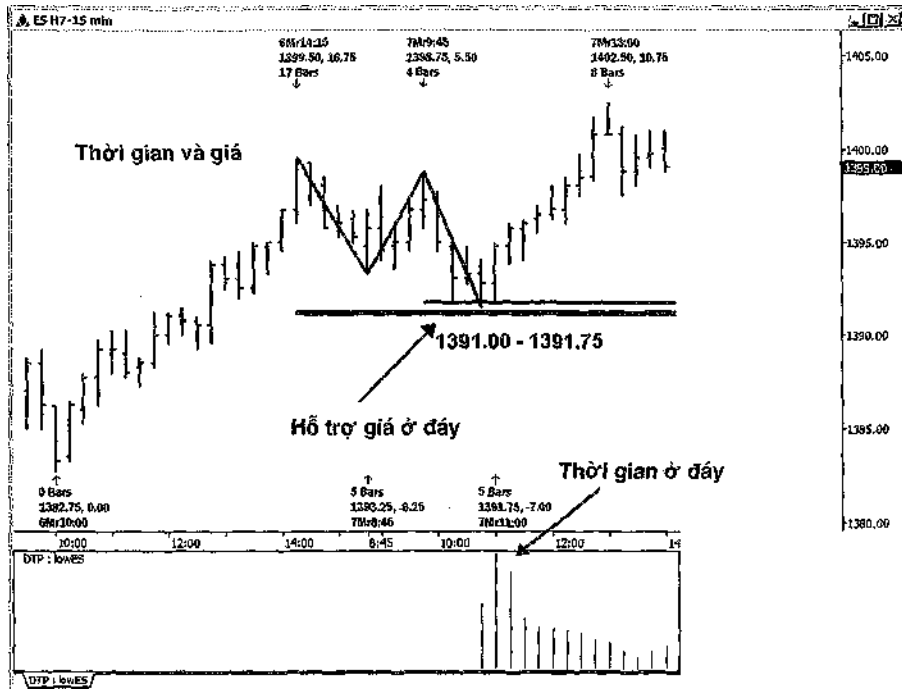
Hình 14-11

Trong Hình 14-12, chúng ta đang xem trên biểu đồ 3 phút để tìm kiếm một điểm mở vị thế bán cho thiết lập giao dịch trên khung thời gian 15 phút trong Hình 14-11. Chúng ta muốn sử dụng khung thời gian ngắn hơn cho kích hoạt giao dịch để có thể tìm thấy một điểm mở vị thế có giá sát với mức giá thực tế mà chúng tôi đang xem xét giao dịch. Điều này cũng thường giúp giảm rủi ro khi tham gia giao dịch theo chiều giảm. Có hai dao động có đáy có thể được sử dụng cho một điểm mở vị thế khi chúng bị vi phạm. Lưu ý rằng lần này, chúng ta không thấy một nhịp hồi phục lại thực sự nào cho một điểm mở vị thế khác. Nếu bạn không tham gia giao dịch vào lúc giá vượt qua một trong những đáy trên, bạn sẽ bỏ lỡ giao dịch này khi chờ đợi một đợt giá hồi phục. (Ồ, không sao đâu, luôn luôn có một thiết lập giao dịch khác!).

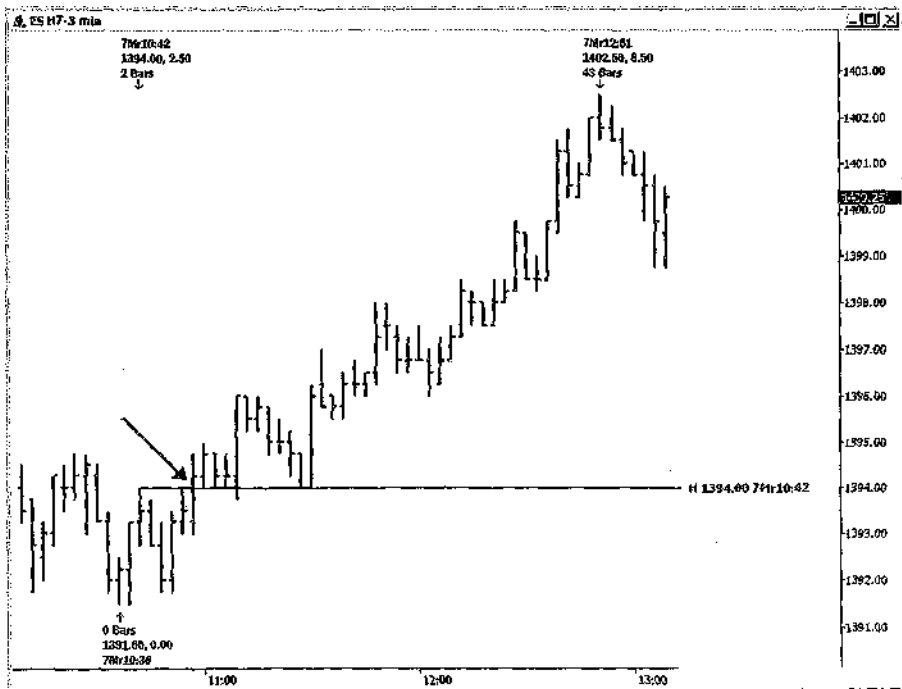


Hình 14-12

Trong ví dụ tiếp theo, Hình 14-13, chúng ta đang bắt đầu với một thiết lập cụm giá khác trên biểu đồ 15 phút của hợp đồng chỉ số S&P. Ở đây, chúng ta đã có một vùng giá hỗ trợ quan trọng tại 1391.00-1391.75. Ngoài ra, chúng ta có một biểu đồ cột theo thời gian giúp tìm kiếm một sự đảo chiều tiềm năng có thể xảy ra của đợt tăng giá lại khi chúng ta kiểm định lại vùng giá hỗ trợ quan trọng này. Khi phân tích thời gian và phân tích giá kết hợp với nhau, tỉ lệ thành công cho một sự đảo chiều sẽ cao hơn so với khi bạn chỉ nhìn vào một loại phân tích thời gian hoặc phân tích giá. Chúng ta hãy xem xét một số kịch hoạt giao dịch có thể có trong trường hợp này.



Hình 14-13

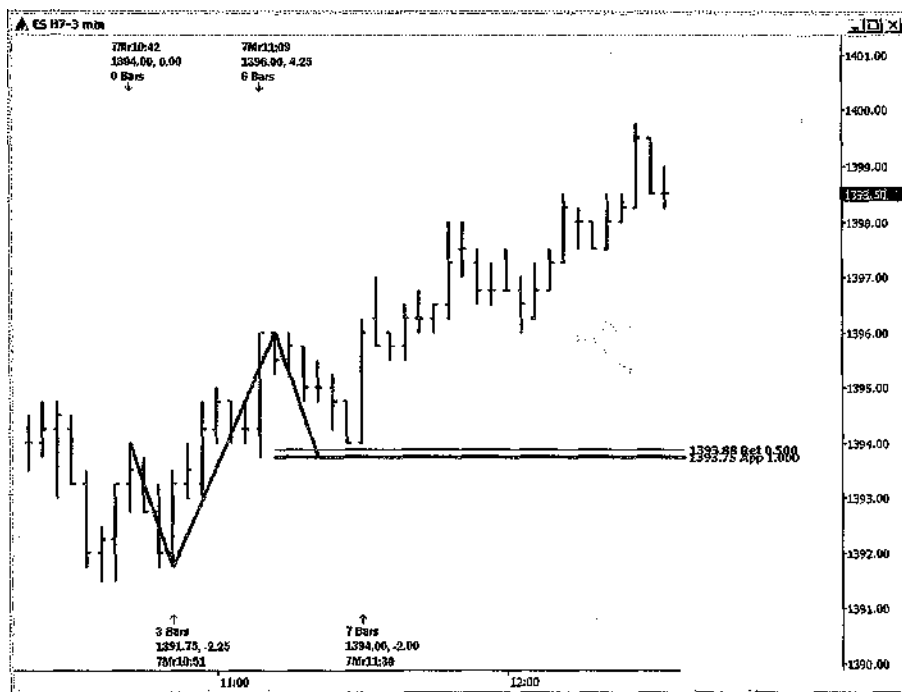


Hình 14-14

Trong hình 14-14, chúng ta đang xem xét trên biểu đồ 3 phút để tìm một điểm kích hoạt mở vị thế có thể đưa chúng ta vào thị trường ở mức giá

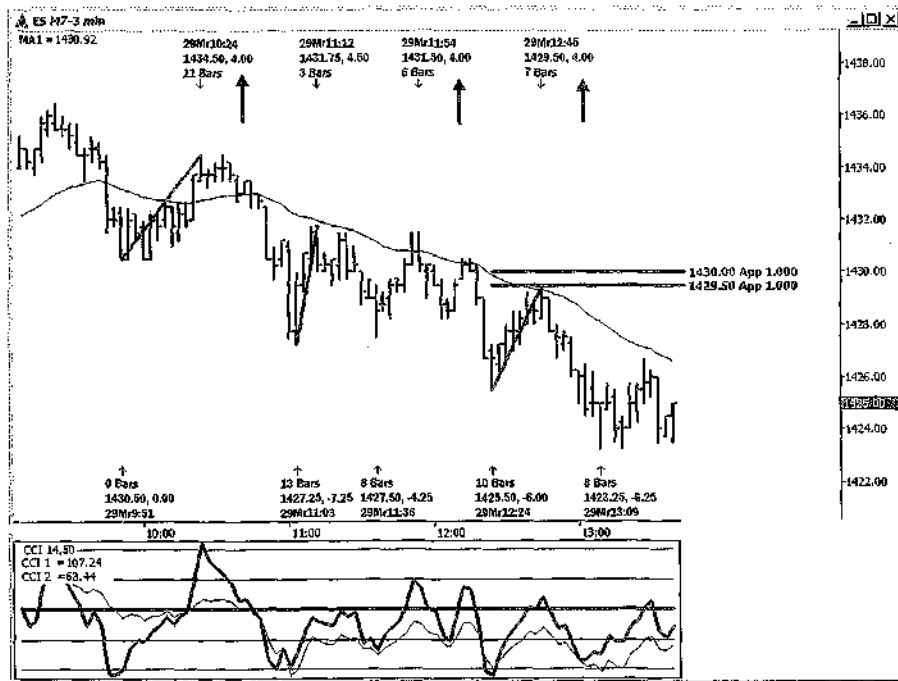
gần sát với vùng hỗ trợ của cụm giá. Ở đây, một điểm mở vị thế đã được tạo ra ngay khi ES giao dịch ở mức giá 1394.25, mức này chỉ cao hơn một xu so với đỉnh của vùng dao động trước đó được xác định trên biểu đồ.

Nếu bạn muốn xem xét việc mua ở nhịp đi đầu chính sau khi đỉnh của vùng dao động trước đó bị vượt qua, có một cơ hội xuất hiện trong Hình 14-15 xung quanh khu vực 1394.00. Đây là vị trí của một phép chiếu dự phóng 1.00 trùng với mức giá Fibonacci hồi quy 0.50 của vùng dao động trước đó. Bạn không cần đợi điểm mở vị thế chính xác trong nhịp giá đi đầu chính. Nếu bạn cố chờ đợi một diễn biến giá chính xác quay trở lại mức hỗ trợ trong trường hợp này, bạn có thể đã bỏ lỡ điểm mua. (Sử dụng đi đầu kiện thông thường trong việc đưa ra quyết định của bạn).



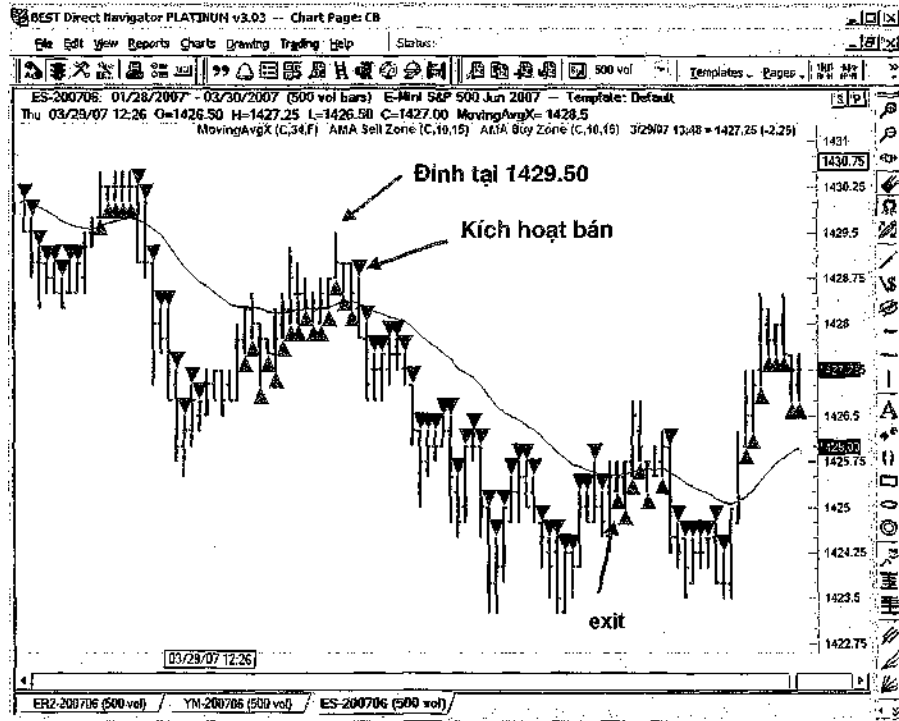
Hình 14-15

Trên biểu đồ 3 phút tiếp theo của chỉ số S&P (xem Hình 14-16), tôi đã xem xét một thiết lập giao dịch cân xứng theo chiều bán. Đơn giản là chỉ cần sử dụng một vài đợt tăng giá trước đó trên biểu đồ này và dự phóng chúng từ đáy mới xuất hiện ngay tại thời điểm đó (đáy 1425.50 lúc 12 giờ 24 phút ngày 29/03/2007) đã cho chúng ta một thiết lập giao dịch ở phía bán tại vùng giá 1429.50-1430.00.



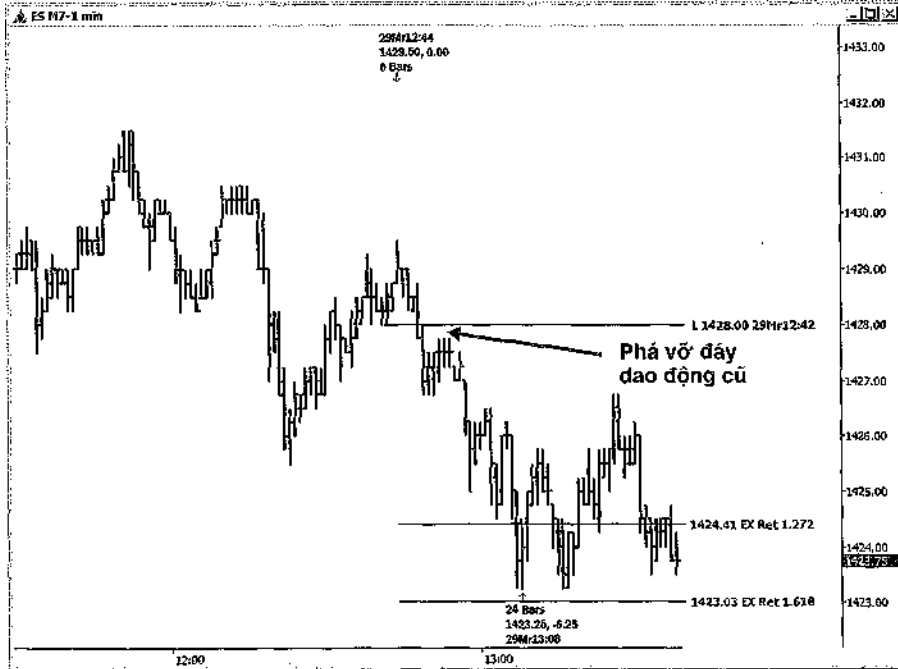
Hình 14-16

Bây giờ tất cả những gì chúng ta cần là một kích hoạt cho biết điểm tham gia vào giao dịch. Ví dụ đầu tiên về kích hoạt (xem Hình 14-17) sử dụng một chỉ báo được tích hợp trong chương trình giao dịch Trade Navigator từ trang web [www.genesisft.com](http://www.genesisft.com). (Tôi thường nhìn vào màu của biểu đồ cột khi xem chỉ báo này, nhưng vì cuốn sách này không hiển thị màu sắc, tôi đã thay đổi chương trình để minh họa các tín hiệu bằng các điểm đánh dấu thay vì thay đổi màu của các thanh). Vị trí có kích hoạt giao dịch bán là nơi có điểm đánh dấu xuất hiện hình tam giác hướng xuống dưới sau khi đỉnh xuất hiện ở vùng thiết lập giao dịch tại 1429.50. Điểm dừng lỗ ban đầu đối với mức bán của bạn sẽ chỉ cao hơn một xu so với đỉnh 1429.50. Sau đó, bạn có thể sử dụng lệnh dừng lỗ hoặc sử dụng cùng loại kích hoạt đã giúp bạn mở vị thế để thoát ra khỏi giao dịch. Lưu ý khi các hình tam giác chuyển sang chiều lên. Điều này xảy ra sau khi mức giá Fibonacci mở rộng 1.272 đã đạt được và thuận theo chiều giảm. Tôi đã đánh dấu vị trí của phiên cho điểm thoát ra trên biểu đồ.

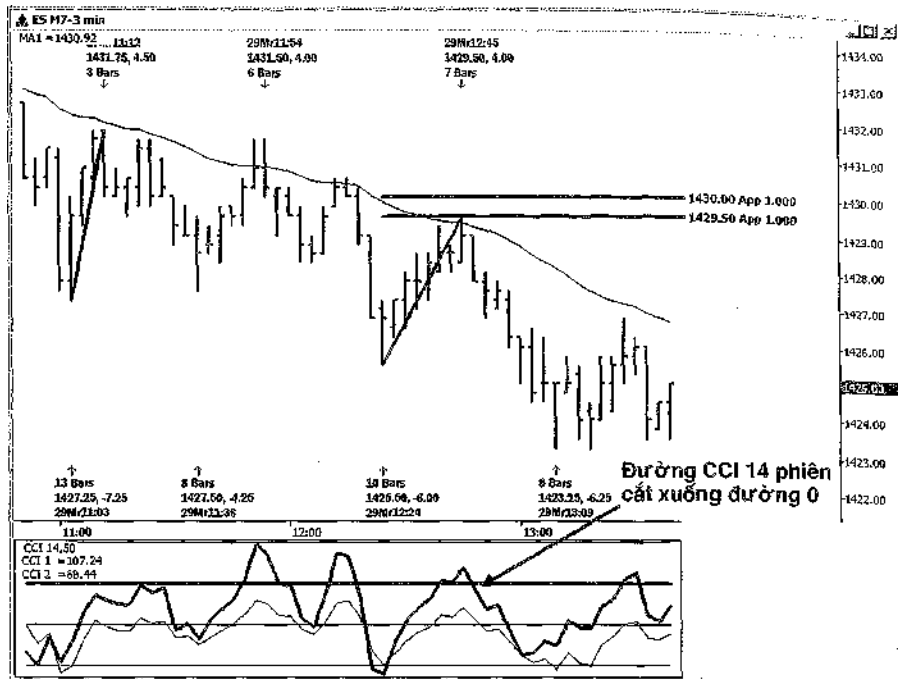


Hình 14-17

Làm thế nào để sử dụng một kích hoạt vượt qua đáy của vùng dao động trên biểu đồ 1 phút? Trong các đoạn thảo luận trước đó của chương này, bạn biết rằng tôi thích sử dụng các đáy và đỉnh của vùng dao động trước đó làm các yếu tố kích hoạt cho điểm mở vị thế (xem Hình 14-18). Ở đây, điểm kích hoạt mở vị thế sẽ có ngay sau khi giá vi phạm đáy 1428.00 của vùng dao động trước ở mức 1427.75. Bạn có thể đặt điểm dừng lỗ ban đầu nằm trên đỉnh 1429.50 hoặc bạn có thể chọn sử dụng một điểm dừng lỗ theo giá. Điểm dừng lỗ nằm trên đỉnh trước đó sẽ là cách an toàn hơn. Đối với một điểm thoát ra, tôi thích sử dụng lệnh dừng trượt hơn là thoát ra theo giá mục tiêu. Thị trường thường sẽ cung cấp cho bạn nhiều hơn một giá mục tiêu đầu tiên nếu thị trường có một xu hướng khỏe. Khoản lợi nhuận có thêm mà bạn nhận được khi ở lại với một giao dịch chiến thắng sẽ là một điểm tựa tuyệt vời cho tài khoản của bạn vào những thời điểm mà thị trường biến động không mấy dễ chịu với bạn.



Hình 14-18



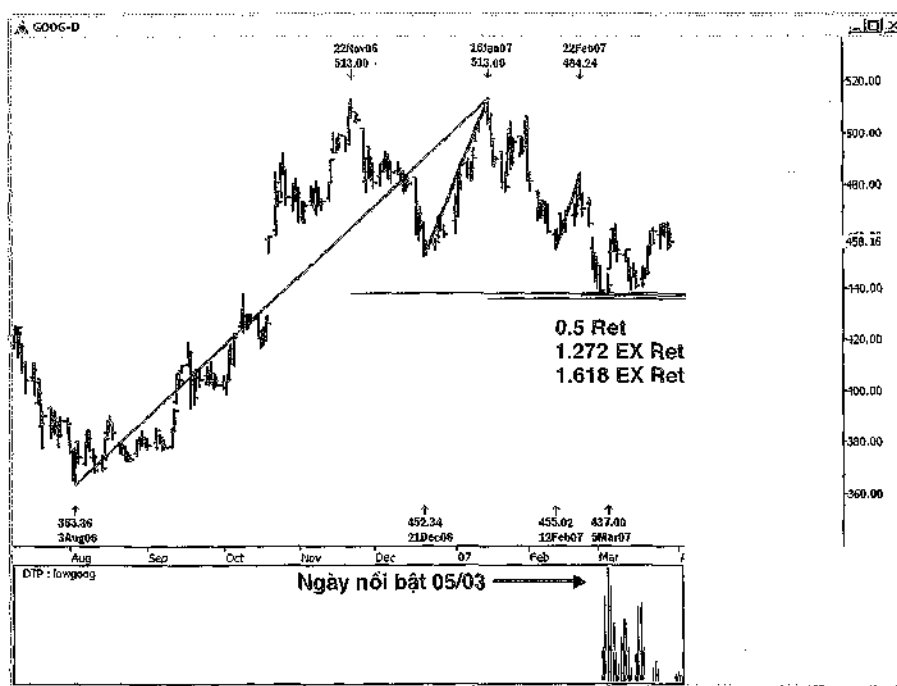
Hình 14-19

Một điểm kích hoạt bán phổ biến CCI đã được một số nhà giao dịch trong phòng trò chuyên của tôi sử dụng đó là vị trí mà chỉ báo CCI tính theo



14 phiên giao dịch cắt trở lại bên dưới đường zero (đường 0), tiến về đường CC1 tính theo 50 phiên giao dịch, nằm hoàn toàn dưới đường zero. Bạn thực tế có thể thấy điểm kích hoạt này xuất hiện trên cùng một biểu đồ (xem Hình 14-19). Xem vị trí của đường CCI 14 phiên (chỉ báo có màu đậm hơn) giảm xuống dưới đường zero; đây là một gợi ý cho bạn để mở vị thế theo chiều bán. Một lần nữa, lý tưởng là điểm dừng lỗ ban đầu sẽ được đặt ngay phía trên đỉnh của vùng dao động trước đó 1429.50 và có thể sử dụng lệnh dừng trượt để thoát ra.

Hãy xem một ví dụ khác về một thiết lập giao dịch cụm giá được xác định trên cổ phiếu Google. Chúng ta thực sự đã sử dụng ví dụ này trong chương 13, nhưng lần này chúng ta sẽ xem xét một số kích hoạt để làm điểm mở vị thế tiềm năng đã được sử dụng (xem Hình 14-20). Một cụm giá được xác định với sự hợp lưu của ba mức giá quan trọng nằm trong khu vực 435.84 và 438.18.

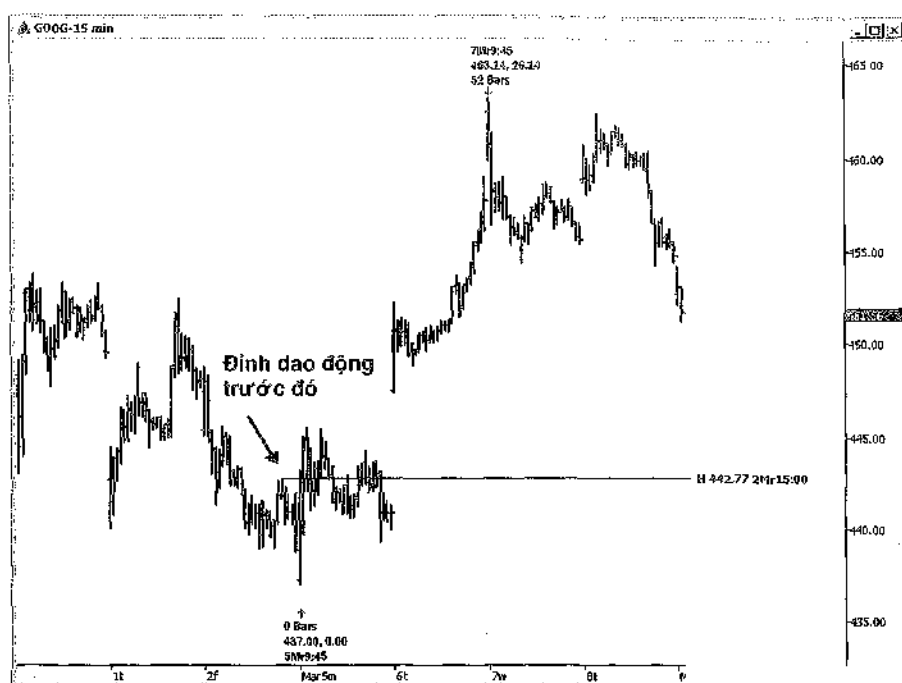


Hình 14-20

- Mức 0.50 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy ngày 03/08/2006 lên đỉnh ngày 16/01/2007 = 438.18.

- Mức 1.272 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy ngày 21/12/2006 lên đỉnh ngày 16/01/2007 = 435.84.
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy ngày 12/02/2007 lên đỉnh ngày 22/02/2007 = 436.96.

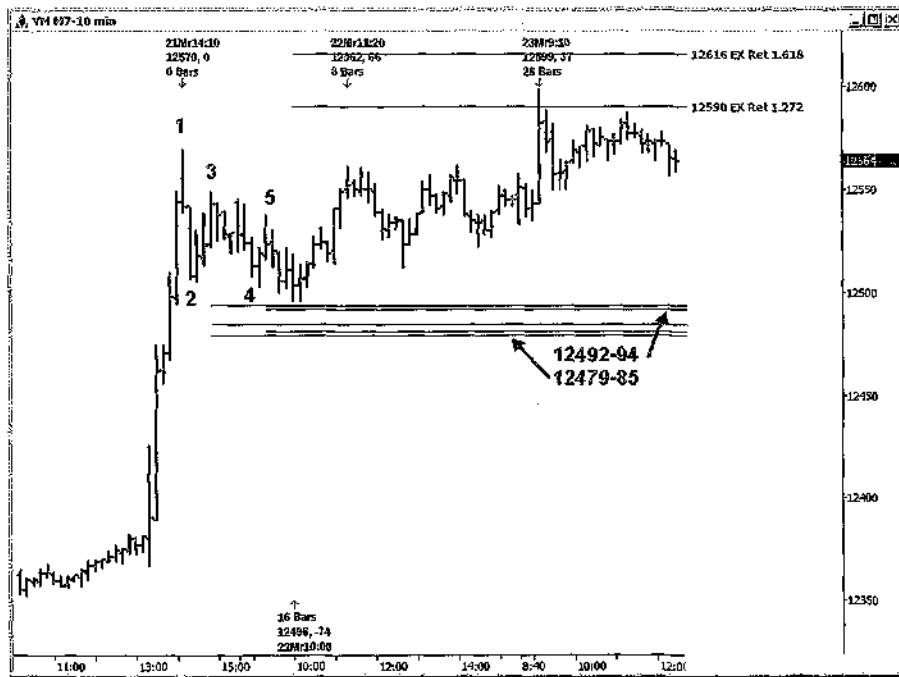
Cụm giá này đã xảy ra cho một kết hợp đẹp mắt cùng với ngày có độ cao nổi bật 05/03/2007 trên biểu đồ cột theo thời gian, xác định được một đáy tiềm năng có thể xảy ra. Với phân tích thời gian và phân tích giá cùng đồng thuận với, nhau, đi đâu bạn phải tìm kiếm tiếp theo chính là một điểm kích hoạt mở vị thế giao dịch.



Hình 14-21

Một lần nữa, có một số cách khác nhau mà bạn có thể dùng để kích hoạt cho một thiết lập giao dịch. Hình 14-21 đơn giản là một biểu đồ 15 phút của GOOG. Sau khi tạo ra đây vào ngày 05/03/2007 nằm trong phạm vi của cả hai phân tích thời gian và phân tích giá, đợt tăng giá vượt lên trên đỉnh của vùng dao động trước đó trên biểu đồ này đã cho điểm kích hoạt đầu tiên. Nếu bạn không muốn mua tại điểm phá vỡ lên trên đỉnh của vùng dao động trước đó, lựa chọn khác của bạn chính là mua tại nhịp đi đầu chính

sau khi có điểm phá vỡ. Điểm dừng lỗ ban đầu của một trong hai cách mở vị thế này sẽ nằm ngay dưới đây ngày 05/03/2007 được tạo ra tại 437.00. Một đợt tăng giá hơn 26.00 đô la đã diễn ra từ thời điểm này và đáy thực tế đã được tạo ra.



Hình 14-22

Thiết lập giao dịch tiếp theo mà chúng ta đang xem xét là trên biểu đồ 10 phút của hợp đồng chỉ số Dow (xem Hình 14- 22). Sau một đợt tăng giá kịch tính của hợp đồng này, chỉ số Dow bắt đầu đi ngang một chút theo hướng xuống, có thể đây là giai đoạn nghỉ ngơi trước khi xu hướng cũ có thể tiếp diễn. Đôi khi bạn không có nhiều điểm có thể sử dụng để phân tích trên biểu đồ. Trong ví dụ này, chỉ bằng cách xác định các mức giá mở rộng và dự phóng giá 100%/1.0 từ điểm 1 đến 5, có hai cụm giá đã được xác định. Một là ở khu vực giá 12492-12494 với ba mức giá xác định theo tỉ lệ Fibonacci và một cụm giá khác được xác định trong khoảng giá từ 12479-12485 với ba mức giá khác cũng được xác định theo tỉ lệ Fibonacci. Chúng ta muốn tìm kiếm ở các vùng giá này một đây tiềm năng và đảo chiều lên phía trên để từ một trong các vùng giá hỗ trợ này.



Hình 14-23

Đáy thực tế đã được tạo ra tại 12496, cao hơn hai xu so với vùng giá hỗ trợ của cụm giá đầu tiên (xem Hình 14-23). Đây là một lần giá chạm đủ gần để trở thành một điểm kích hoạt mua. Một điểm mở vị thế đơn giản là khi hợp đồng này vượt lên trên đỉnh của vùng dao động trước đó ở 12519. Ví dụ một nhà giao dịch có thể đặt điểm dừng mua tại 12520 nằm trên đỉnh đó cho một điểm mua. Rủi ro tối đa được xác định trong trường hợp này là nằm dưới đáy 12496.

Đối với một số nhà giao dịch trong ngày, mức rủi ro như trên có thể là hơi cao và bạn có thể chọn cách sử dụng lệnh dừng lỗ theo giá. Bạn có thể sử dụng điểm dừng lỗ ban đầu chỉ từ 11 đến 20 điểm. Tất cả điểm dừng lỗ này đều phụ thuộc vào chính nhà giao dịch và mức độ thoải mái với độ rủi ro đó của chính họ. Bạn có thể không muốn để mức dừng lỗ của mình thấp hơn 11 điểm, hoặc bạn sẽ không để mình đối diện với mức biến động quá lớn của giao dịch diễn ra. Đợt tăng giá đầu tiên từ đáy 12496 là một diễn biến giá với 66 điểm, mặc dù mức giá đó thậm chí còn cao hơn đáy chính thức.

Trong chương này các ví dụ về kích hoạt giao dịch mà tôi đã minh họa chỉ là ví dụ về những gì có thể được sử dụng để làm các điểm mở vị thế của bạn với phân tích giá và phân tích thời gian theo Fibonacci. Đối với tôi, chúng chỉ là một phần trong phương trình mở vị thế giao dịch. Tôi cần phải xem một vài thứ khác trước khi tham gia vào một thiết lập giao dịch. Tôi có một vài bộ lọc cần được xác định cùng lúc với kích hoạt dao động có thể được tạo ra. Bộ lọc của tôi là EP4A 34 và CCI 14 phiên và CCI 50 phiên. Tôi theo dõi các bộ lọc này trên biểu đồ 3 phút. Để có một điểm mua, tôi cần nhìn thấy giá nằm trên đường EMA 34 khi thị trường được kích hoạt và cả hai đường CCI trên đều nằm trên đường zero. Để có một điểm bán, tôi cần nhìn thấy giá nằm dưới đường EMA 34 khi thị trường được kích hoạt và cả hai đường CCI trên đều nằm dưới đường zero.

Đây là nơi thiết lập giao dịch lý tưởng xuất hiện. Nếu bạn là một nhà giao dịch hàng ngày và bạn chỉ thực hiện các thiết lập giao dịch lý tưởng này theo chiều của thị trường trên khung thời gian cao hơn tiếp theo, bạn sẽ có thể rút tiền một cách nhất quán từ thị trường. Bạn có thể làm điểu này miễn sao là bạn đang sử dụng một bộ kích hoạt giao dịch tốt và điểm dừng lỗ hợp lý, và bạn cũng có kỹ năng quản lý vốn tốt. Điểu này sẽ được thảo luận chi tiết hơn trong Chương 17, bao gồm cả việc sử dụng kế hoạch giao dịch. Vậy, một thiết lập giao dịch lý tưởng là gì? Tôi cần dành cả một chương cho loại thiết lập giao dịch có tiềm năng cao này.

**CHƯƠNG 15**  
**THIẾT LẬP GIAO DỊCH LÝ TƯỞNG**

Một trong những thiết lập giao dịch trong ngày có xác suất cao nhất mà tôi có thể chia sẻ với bạn, một thiết lập mà tôi cố gắng thiết lập trong phòng trò chuyện của mình mỗi ngày, đó là những gì tôi gọi là một thiết lập giao dịch lý tưởng. Hầu hết hàng ngày thị trường đều cung cấp cho chúng ta ít nhất một vài trong số những cơ hội giao dịch loại này, trong mỗi phiên giao dịch và trong mỗi thị trường mà tôi đang phân tích.

Hãy cùng xác định loại thiết lập giao dịch này.

Thiết lập giao dịch lý tưởng là thiết lập giao dịch cân xứng cơ bản xảy ra trên biểu đồ 3 hoặc 5 phút. Điều làm cho nó trở thành một thiết lập giao dịch "lý tưởng" là có sự bổ sung của các chỉ báo nhất định, về cơ bản có bốn yếu tố tạo nên thiết lập giao dịch này cần phải được thỏa mãn. Chúng là mô hình, cân xứng, EMA 34 và CCI. Không có tham số thời gian nào liên quan đến thiết lập giao dịch này, vì tôi chỉ xác định phân tích thời gian của mình trên các biểu đồ ở khung thời gian 15 phút và cao hơn.

- **Đầu tiên**, chúng ta nhìn vào biểu đồ 3 hoặc 5 phút và xác định mẫu hình. Nếu thị trường đang tạo ra các đỉnh tăng dần và các đáy tăng dần, chúng ta sẽ tìm kiếm một thiết lập giao dịch theo chiều mua. Nếu nó đang tạo đáy giảm dần và đỉnh giảm dần, chúng ta sẽ tìm kiếm một thiết lập giao dịch theo chiều bán. Nếu thị trường đang đi ngang, chúng ta sẽ đứng sang một bên.

- **Thứ hai**, chúng tôi tìm kiếm các sự cân xứng để xác định vùng hỗ trợ hoặc kháng cự tiềm năng để có thể tìm điểm vào thuận theo chiều của xu hướng. Chúng ta đang so sánh các dao động theo cùng một phía, và trong trường hợp này, chúng sẽ là các dao động đi đầu chính của xu hướng chính. Chúng ta sử dụng công cụ dự phóng 1.00 để tìm sự tương đồng hoặc bằng nhau của các dao động. Nếu chúng tôi đang xem xét một mô hình tăng giá có các đỉnh tăng dần và đáy tăng dần, chúng ta sẽ xác định bất kỳ lần giá giảm đi đầu chính nào trong xu hướng tăng và dự phóng từ bất kỳ đỉnh mới nào để tìm ra một điểm mua tiềm năng theo sự cân xứng. Nếu chúng ta đang xem xét mô hình giảm giá có các đáy giảm dần và đỉnh giảm dần, chúng ta sẽ xác định bất kỳ đợt tăng giá đi đầu chính nào trong xu hướng giảm và dự phóng từ bất kỳ đáy mới nào để tìm ra một điểm bán tiềm năng theo sự cân xứng.

**Mẹo của tác giả:** Nếu bạn xác định các mức dự phóng này từ đỉnh mới hoặc đáy mới và sau đó có đỉnh hoặc đáy mới tiếp theo xuất hiện, bạn sẽ phải xác định lại các mức dự phòng đó và liên tục cập nhật chúng khi thị trường tiếp tục diễn biến. Đây là một trong những lý do khiến các nhà giao dịch chọn tôi để thực hiện công việc này trong phòng trò chuyện, vì nó khá tẻ nhạt và họ thà tập trung vào giao dịch, chứ không phải xác định phân tích cả ngày!

- **Thứ ba**, chúng ta muốn giá của các phép chiếu dự phóng cân xứng nằm ở đúng nơi so với đường EMA 34. Nếu chúng ta đang thiết lập giao dịch theo chi đầu mua, giá nên nằm trên đường EMA 34. Nếu chúng ta đang thiết lập theo chi đầu bán, giá nên nằm dưới đường EMA 34.

- **Thứ tư**, chúng ta muốn nhìn thấy giá trị của chỉ báo CCI nằm ở đúng nơi so với đường 0. Để có loại thiết lập này, chúng ta theo dõi chỉ báo CCI 14 và CCI 50. Tôi muốn nhìn thấy cả CCI 14 và CCI 50 nằm phía trên đường 0 để có một thiết lập giao dịch theo chi đầu mua lý tưởng. Tôi muốn nhìn thấy cả CCI 14 và CCI 50 nằm bên dưới đường 0 để có một thiết lập giao dịch bán lý tưởng.

Khi bạn thấy bốn yếu tố này kết hợp với nhau trên các biểu đồ ngắn hạn, bạn đang nhìn thấy một thiết lập giao dịch có xác suất thành công tương đối cao. Thứ sẽ làm tăng xác suất thành công cao hơn nữa đó là mô hình giá của thiết lập giao dịch cũng đồng thuận như trên biểu đồ 15 phút. Ý tôi muốn nói về sự đồng thuận là mô hình giá trên biểu đồ 15 phút cùng hướng với những gì bạn đang thấy trên biểu đồ 3 phút. Ví dụ nếu biểu đồ 3 phút hiển thị mô hình có đỉnh tăng dần và đáy tăng dần, bạn cũng sẽ muốn nhìn thấy tương tự mô hình giá có đỉnh tăng dần và đáy tăng dần trên biểu đồ 15 phút.

Khi hai khung thời gian đồng thuận với nhau theo mô hình giá, sẽ không có sự xung đột của xu hướng trên khung thời gian cao hơn. Điều này sẽ làm tăng xác suất thành công cho thiết lập giao dịch này và có thể không chỉ ở mức giá mục tiêu tối thiểu mà chúng ta thường mong đợi. Khi thiết lập giao dịch này phù hợp với xu hướng thị trường trên khung thời gian cao hơn, đây là lúc chúng ta có xu hướng sẽ chạy theo ngày và các mức giá mục tiêu tối thiểu của thiết lập giao dịch thường bị vượt qua.



Ngoại lệ cho quy tắc chung này là khi các mức giá mở rộng của dao động trước đã bị vượt qua trên biểu đồ 15 phút và cho thấy xu hướng hiện tại có thể chấm dứt ở đây. Trong trường hợp này, bạn sẽ xem xét sự chấm dứt của xu hướng trên biểu đồ có khung thời gian cao hơn vì các mức giá mở rộng này đã đạt được mặc dù mô hình giá chung vẫn có thể tăng tiếp. Điều này sẽ không phải là vấn đề nếu bạn chưa thấy giá đạt mức giá mục tiêu ban đầu trên biểu đồ 15 phút.

Bạn sẽ thấy sự đồng thuận trên các khung thời gian này xảy ra trong một số ví dụ sau. Nếu biểu đồ 15 phút không đồng thuận với thiết lập giao dịch trên biểu đồ 3 phút, khung thời gian cao hơn cũng sẽ chống lại bạn, làm giảm tỉ lệ thành công đi. Nhưng điều này không có nghĩa là thiết lập 3 phút sẽ không hoạt động. Nó chỉ có nghĩa là xác suất thành công thấp hơn so với khi bạn nhìn thấy sự đồng thuận trên các khung thời gian này.

Với tất cả các thiết lập giao dịch của tôi, tôi khuyên bạn nên sử dụng một điểm kích hoạt mở vị thế. Yếu tố kích hoạt có thể đơn giản như vượt qua một đỉnh hoặc đáy của vùng dao động trước đó trên biểu đồ lệnh 34 giao dịch (biểu đồ lệnh). Một số nhà giao dịch của tôi sử dụng biểu đồ khối lượng để thay thế. Một số nhà giao dịch sử dụng biểu đồ 1 phút. Chúng ta muốn sử dụng một biểu đồ sẽ hiển thị cho chúng ta thấy một điểm kích hoạt tương đối nhanh chóng và ở gần với vùng hỗ trợ hoặc vùng kháng cự theo phép chiếu dự phóng cân xứng để không bỏ qua bất kỳ khía cạnh nào của thiết lập giao dịch này.

Tôi tin rằng ngay cả khi bạn chỉ giao dịch các thiết lập giao dịch lý tưởng này thuận theo xu hướng trên biểu đồ 15 phút, bạn vẫn có những lợi thế lớn để giao dịch thành công và rút được một số tiền kha khá từ thị trường. Những thứ cần thiết sẽ là các kích hoạt cho điểm mở vị thế mà bạn sử dụng, các lệnh dừng và kỹ năng quản lý vốn trong giao dịch. Những sai lầm điển hình mà tôi đã thấy các nhà giao dịch mắc phải có thể ảnh hưởng đến kết quả của họ là:

1. Sử dụng một điểm kích hoạt mở vị thế đưa bạn vào giao dịch đã quá xa khu vực hỗ trợ hoặc kháng cự. (Đây là vị trí bạn đang bỏ qua các lợi thế của mình).

2. Các lệnh dừng quá chặt, không có không gian để cho giao dịch biến động, hoặc các lệnh dừng đặt quá xa, lúc này bạn đang mạo hiểm khá

lớn so với những gì bạn có thể trong giao dịch.

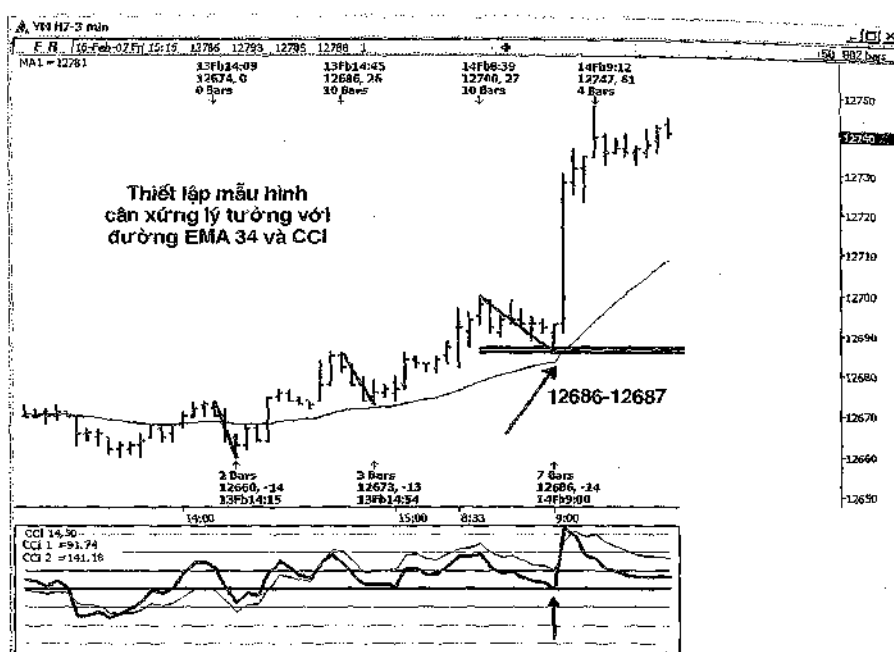
3. Chốt lãi quá sớm, thay vì để một giao dịch có lãi tiếp tục. Có nhiều loại trong số các thiết lập này thực sự có thể giúp các giao dịch có lãi của bạn tiếp tục sinh lời, với mức rủi ro ban đầu là tối thiểu. Ví dụ bạn có thể mạo hiểm 11 đến 20 điểm của một giao dịch trên chỉ số Dow và sau đó chứng kiến một đợt tăng 70 điểm trong một ngày có xu hướng. Nó chắc chắn sẽ là một sự xấu hổ nếu bạn chỉ nhận lấy 20 điểm lợi nhuận từ các giao dịch trong khi bạn có thể kiếm được nhiều lợi nhuận tiềm năng hơn nữa từ thị trường. (Khoản lợi nhuận tăng thêm mà bạn có thể lấy được từ các giao dịch chiến thắng có thể giúp cho tài khoản của bạn sống sót qua những tổn thất nhỏ mà bạn sẽ phải chịu khi một trong các thiết lập giao dịch của bạn không hoạt động).

## **CÁC VÍ DỤ CỦA THIẾT LẬP GIAO DỊCH LÝ TƯỞNG**

Hãy cùng xem qua một số ví dụ về thiết lập giao dịch lý tưởng. Chúng ta sẽ xem xét việc thực hiện một giao dịch theo các thiết lập giao dịch này miễn sao sự dự phóng cân xứng được kiểm định và hoạt động, chúng ta không thể luôn mong chờ sự cân xứng hoàn hảo sẽ xuất hiện trên thị trường, vì vậy chúng ta cung cấp cho thiết lập giao dịch này một chút độ lệch nhất định. Ví dụ trên chỉ số S&P, tôi vẫn sẽ xem xét thiết lập giao dịch hợp lệ với độ lệch cộng hoặc trừ 2 điểm trong phạm vi của vùng giá. Trên chỉ số Russell và chỉ số Dow, miễn là chúng ta ở trong phạm vi từ 2 đến 3 điểm của vùng giá, tôi vẫn sẽ coi đó là một thiết lập giao dịch tốt và tìm kiếm một điểm kích hoạt mở vị thế.

Trong ví dụ đầu tiên này ở Hình 15-1, chúng ta đang xem xét biểu đồ 3 phút của chỉ số Dow. Thiết lập này là lý tưởng, vì tất cả các yếu tố của thiết lập giao dịch đã kết hợp với nhau. Chúng ta đang thấy một mô hình giá có đỉnh tăng dần và đáy tăng dần. Chúng ta có các phép chiếu dự phóng cân xứng mà chúng ta đã xác định từ hai dao động trong số các lần giảm trước đó. Những mức dự phóng này, xuất hiện ở vùng từ 12686 đến 12687, giá nằm trên đường EMA 34 tại thời điểm xác định vùng hỗ trợ. Ngoài ra, cả CCI 14 và CCI 50 đều nằm trên đường 0. Trong trường hợp này, đáy thực tế được tạo ra ở 12686 và đợt tăng giá đầu tiên từ đáy này là 61 điểm.

CHƯƠNG 15: THIẾT LẬP GIAO DỊCH LÝ TƯỞNG



Hình 15-1

Có một điều khác tôi muốn bạn xem xét trong ví dụ này. Lưu ý rằng vùng hỗ trợ cân xứng rất gần với đường EMA 34 trong lần giá kiểm định lại nó. Cũng lưu ý rằng chỉ báo CCI 14 (đường tô đậm hơn trong khung chỉ báo bên dưới biểu đồ) đã "hôn" khá nhiều lần đường 0 và sau đó lại tách ra khỏi. Điều này sẽ được gọi là đường 0 từ chối chỉ báo CCI của câu lạc bộ Woodie's CCI. (Tôi chưa kiểm tra lại dữ liệu giai đoạn này; tuy nhiên, khi bạn nhìn thấy cả hai hiện tượng từ chối của đường EMA 34 với giá và đường 0 với đường chỉ báo CCI 14, và chúng nằm trong phạm vi của thiết lập giao dịch lý tưởng theo hướng của biểu đồ 15 phút, xác suất thành công của thiết lập giao dịch dường như còn cao hơn bình thường. Đây là điều mà tôi đã quan sát thấy trong 5 năm qua khi tôi đã xác định các thiết lập giao dịch loại này trong phòng trò chuyện của mình).

**Mẹo của tác giả:** Điểm mấu chốt là, đừng sử dụng phương pháp này cho đến khi bạn đã kiểm tra lại nó và chứng minh nó hiệu quả với chính bản thân bạn. Nếu bạn dành một chút thời gian để quan sát thị trường và xem thiết lập giao dịch này diễn ra bao nhiêu lần và cách nó diễn ra, bạn sẽ có

đủ tự tin để sử dụng kích hoạt điểm mở vị thế của bạn và rút ra một số tiền từ thị trường.

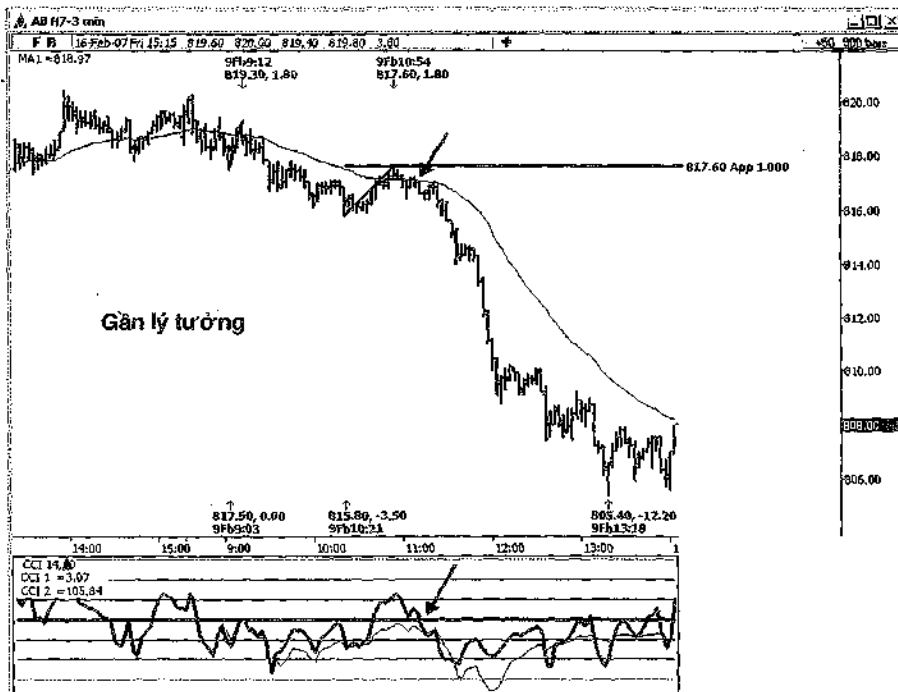
Bây giờ hãy nhìn lại thật kỹ vào Hình 15-1 và bạn sẽ thấy rằng có một thiết lập giao dịch lý tưởng khác. Đó là nơi đáy 12673 được tạo ra. Bạn sẽ dự phóng mức giảm 14 điểm ban đầu từ đỉnh 12686. Bạn có thể đã xác định được một đáy tiềm năng trong phạm vi một điểm tại 12673 và tất cả các yếu tố cho một thiết lập giao dịch lý tưởng cũng có mặt ở đó.

Trong Hình 15-2, chúng ta đang xem xét một thiết lập giao dịch lý tưởng khác trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số Russell. Chúng ta đang xem xét một mô hình giá có các đáy giảm dần và các đỉnh giảm dần trong trường hợp này. Mức giá dự phóng của hai đợt tăng giá trước đó trên biểu đồ này cho kết quả là một điểm mở vị thế bán tiềm năng tại vùng giá 816.60. Lưu ý rằng cả hai đợt tăng giá trước đó mà tôi đã sử dụng cho các mức dự phóng đều có giá trị là 1.90 điểm. Các mức giá dự phóng nằm bên dưới đường EMA 34 tại thời điểm thị trường kiểm định lại mức kháng cự tại khu vực 816.60. Cả hai đường chỉ báo CCI 14 và CCI 50 đều nằm bên dưới đường 0 khi chúng ta kiểm định mức kháng cự. Kết quả là một đỉnh đã được tạo ra tại 816.60 và theo sau nó là sự sụt giảm chỉ hơn 5.00 điểm. Biểu đồ này cũng là một ví dụ tốt về phép chiếu dự phóng cân xứng. Trong trường hợp này, có ba vùng dao động tăng giá bằng nhau với 1.90 điểm.

Ví dụ tiếp theo này, Hình 15-3, là một thiết lập giao dịch cân xứng trên hợp đồng chỉ số Russell không được lý tưởng lắm. Ít nhất là các thông số không được lý tưởng khi vùng giá đầu tiên được kiểm định. Bạn vẫn có thể tăng xác suất thành công lên để có lợi cho bạn nếu bạn tuân theo đúng theo các quy tắc/hướng dẫn. Lưu ý rằng giá đã cao hơn một chút so với đường EMA 34 khi kiểm định theo phép chiếu dự phóng cân xứng. Cũng lưu ý rằng chỉ báo CCI 14 nằm trên đường 0 tại thời điểm đó. Đó không phải là các thông số lý tưởng cho một thiết lập giao dịch cân xứng theo chiều bán.



Hình 15-2



Hình 15-3

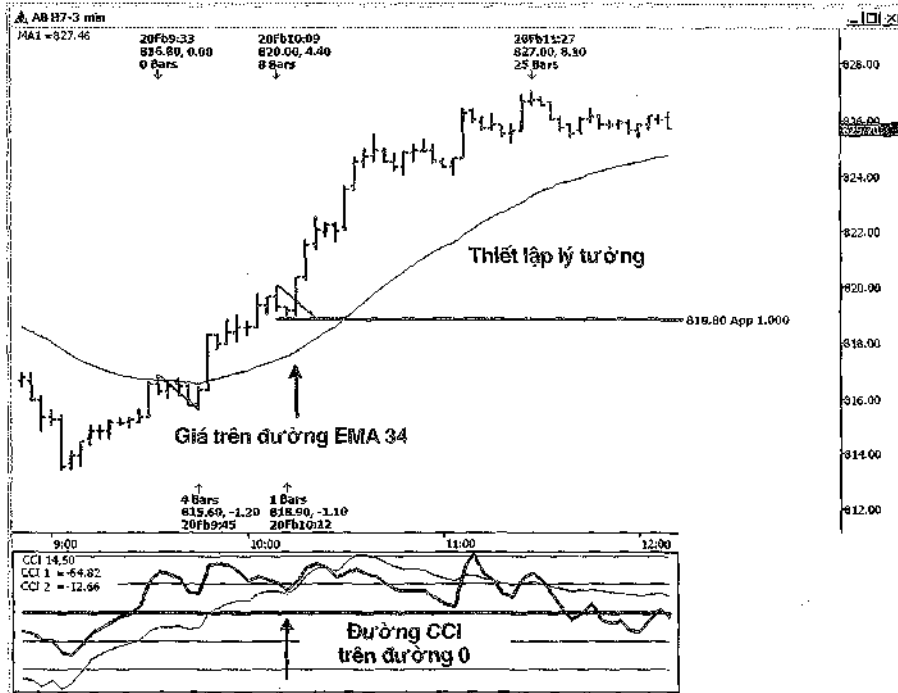
Bạn vẫn có thể tìm kiếm một kích hoạt mở vị thế bán ở đây miễn là khi bạn nhìn thấy điểm kích hoạt, giá đã giảm xuống bên dưới đường

EMA 34 và chỉ báo CCI 14 đã giảm xuống bên dưới đường 0. Lưu ý đợt suy giảm cuối cùng đã diễn ra sau khi đỉnh tại 817.60 xuất hiện theo phép chiếu dự phóng cân xứng. Đợt giảm này là hơn 12.00 điểm, hoặc 1,200 đô la cho mỗi hợp đồng. (Như vậy đây là một kỹ thuật đơn giản, mặc dù nó có thể cực kỳ mạnh mẽ nếu được sử dụng đúng cách).



Hình 15-4

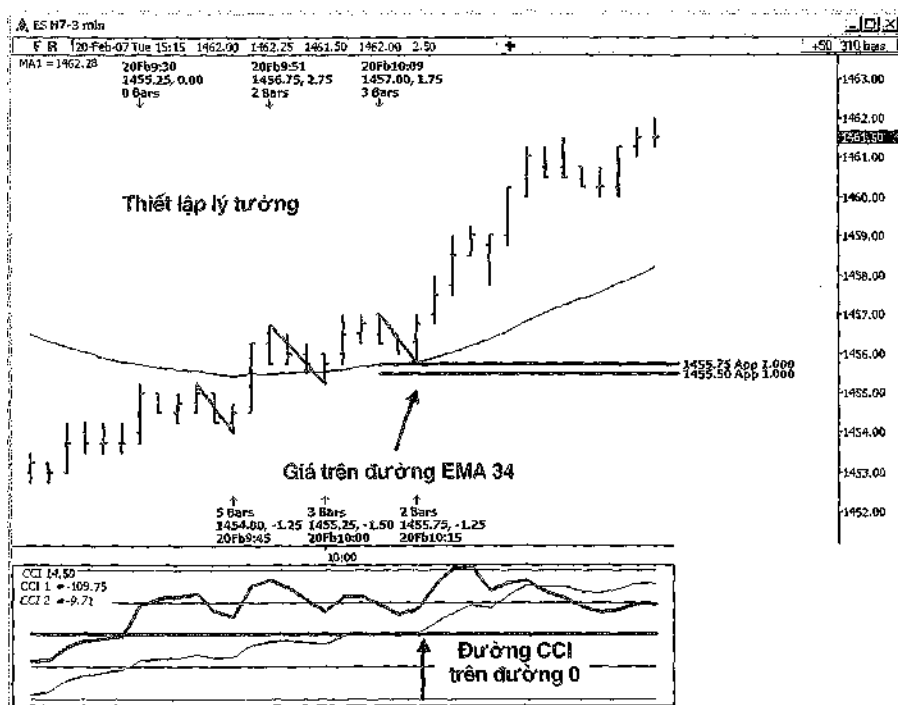
Hình 15-4 là một thiết lập giao dịch cân xứng không lý tưởng khác tại thời điểm mà mức hỗ trợ cân xứng được kiểm định, ở đây, giá ban đầu thấp hơn một chút so với đường EMA 34 khi thị trường kiểm định vùng hỗ trợ cân xứng và chỉ báo CCI 14 lúc này cũng nằm bên dưới đường 0. Lưu ý rằng khi chỉ báo CCI 14 vượt qua đường 0, giá cũng quay trở lại nằm trên đường EMA 34. Tại thời điểm đó, bạn có thể chọn điểm kích hoạt mở vị thế mua của bạn. Một đợt tăng giá 5.00 điểm đã diễn ra sau khi đáy thực tế được tạo ra.



Hình 15-5

Trong Hình 15-5, chúng ta đang xem xét một thiết lập giao dịch lý tưởng khác trên biểu đồ của hợp đồng chỉ số Russell. Trong phòng trò chuyện, tôi có xu hướng chú ý đến một thiết lập như thế này - "cân xứng vi mô". Đó là vì giai đoạn giá đi đầu chỉnh mà tôi dự phóng trong thiết lập này là tương đối nhỏ so với các dao động chính trên thị trường. Trong ví dụ này, phép chiếu dự phóng di chuyển với 1.20 điểm, hay 12 xu. Tôi đã dự phóng đợt suy giảm đi đầu chỉnh nhỏ trước đó từ đỉnh mới được tạo ra tại 820.00, việc này đã xác định cho chúng ta một mức giá dự phóng cân xứng ở 818.80. Mức giá này đã nằm trên đường EMA 34 và cả hai chỉ báo CCI đều nằm trên đường 0. Đáy thực tế được tạo ra tại 818.90 trong phạm vi lệch một xu của mức giá dự phóng. Một đợt tăng giá 8.10 điểm đã diễn ra sau khi có thiết lập giao dịch cân xứng vi mô này.

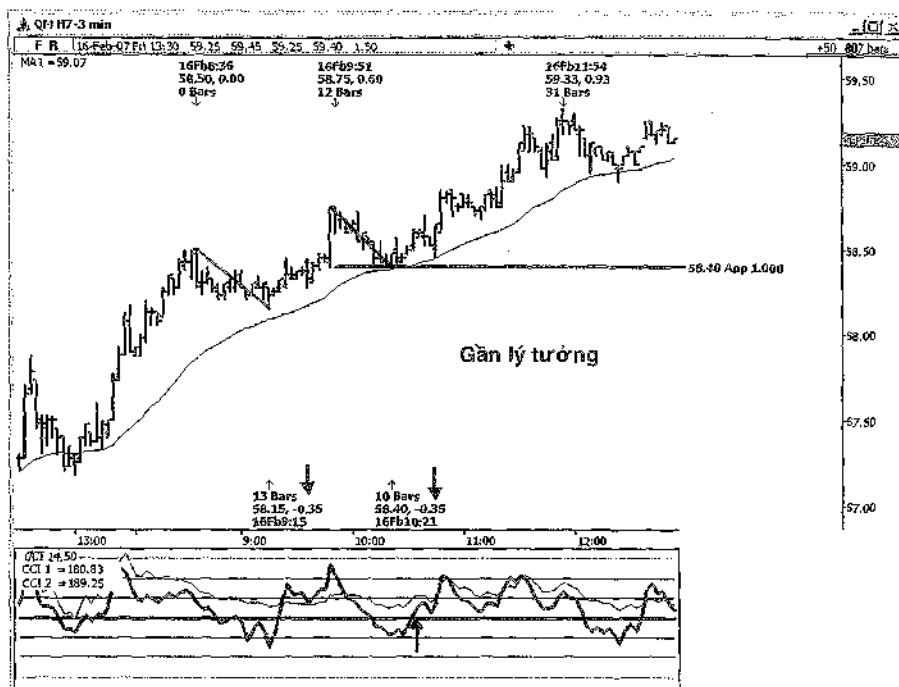
sau khi có thiết lập giao dịch cân xứng vì mô này.



Hình 15-6

Trong Hình 15-6, chúng ta đang xem xét một thiết lập giao dịch lý tưởng trên biểu đồ 3 phút của hợp đồng chỉ số S&P. Trong ví dụ này, tôi đã xác định được hai lần giá giảm đi đều chỉnh và dự phóng chúng từ đỉnh 1457.00. Việc này đã xác định cho chúng ta hai mức giá dự phóng hỗ trợ cân xứng tại 1455.50 và 1455.75. Khi thị trường kiểm định mức hỗ trợ đầu tiên tại 1455.75, giá đã nằm trên đường EMA 34 và cả hai chỉ số CCI đều nằm trên đường 0. Thay vào đó, hãy nói về việc thị trường đã kiểm định mức hỗ trợ 1455.50. Tại đây, giá chỉ nằm bên dưới một xu so với đường EMA 34. Một xu thực sự là không đủ để phủ nhận thiết lập giao dịch lý tưởng này. Đây là lúc sự cố gắng đạt đến hoàn hảo có thể loại bạn ra khỏi một số thiết lập giao dịch tốt nhất. Đây thực tế được tạo ra trong trường hợp này tại 1455.75. Một đợt tăng giá khá ổn định đã diễn ra sau khi đáy này xuất hiện.



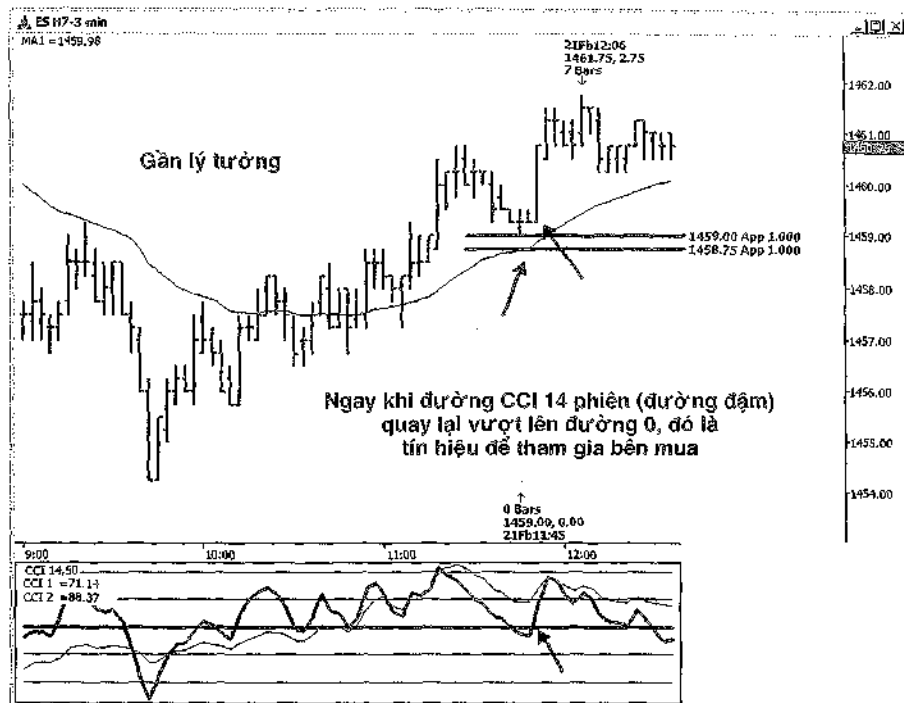


Hình 15-7

Trong hình 15-7, chúng ta đang xem xét một thiết lập cân xứng khác trên biểu đồ của hợp đồng dầu thô. Phép chiếu dự phóng cân xứng xác định mức hỗ trợ tiềm năng ở 58.40. Khi mức giá hỗ trợ này được kiểm định, đường EMA 34 đã ở đúng nơi khi thị trường chạm vào nó. Mặt khác, chỉ báo CCI 14 vẫn nằm phía dưới đường 0 trong lần giá kiểm định mức hỗ trợ đầu tiên. Nhưng lưu ý rằng ngay khi chỉ báo CCI 14 quay trở lại nằm trên đường 0, hợp đồng này đã tăng 93 điểm từ đáy được xác định theo phép chiếu dự phóng cân xứng trên.

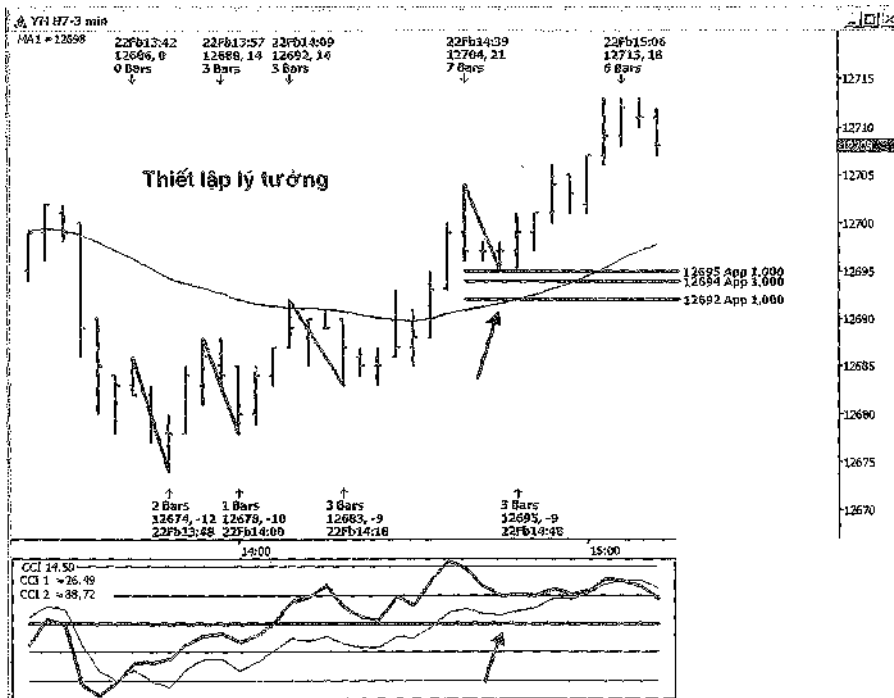
Trong Hình 15-8, chúng ta đang xem xét một ví dụ thiết lập giao dịch lý tưởng khác của chỉ số S&P. Lưu ý rằng mỗi lần giảm điểm được đánh dấu trên biểu đồ này có giá trị là 1.25 điểm. Khi tôi dự phóng những đợt giảm giá trước đó từ đỉnh được tạo ra tại 1458.75, nó đã xác định ra một mức hỗ trợ tiềm năng tại khu vực 1457.50. Khi mức hỗ trợ này được kiểm định, giá đã nằm trên đường EMA 34 và cả hai chỉ báo CCI đều nằm trên đường 0. (Ít nhất thì chúng ta đã thấy mức giá mục tiêu Fibonacci mở rộng 1.272 của thiết lập giao dịch này. Khi bạn quen với việc xác định các mức giá theo tỉ lệ Fibonacci thường xuyên, rồi sẽ đến lúc bạn có thể nhìn thấy ngay vị trí mà một mức giá theo tỉ lệ Fibonacci xuất hiện).





Hình 15-9

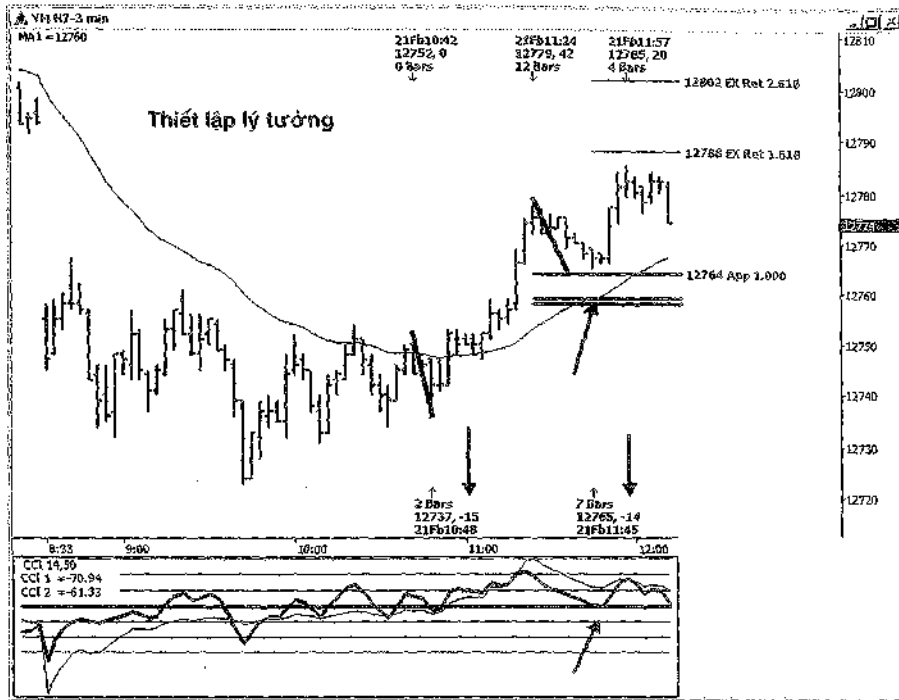
Hình 15-9 là một ví dụ khác về thiết lập giao dịch cân xứng hợp đồng chỉ số S&P. Phép chiếu dự phóng cân xứng của chúng ta xác định cho vùng hỗ trợ tiềm năng nằm trong vùng giá từ 1458.75 đến 1459.00. Khi thị trường kiểm định vùng hỗ trợ này, giá đã nằm cao hơn đường EMA 34. Tuy nhiên, chỉ báo CCI 14 nằm thấp hơn một chút so với đường 0. Một khi chỉ báo CCI 14 cắt lên lại đường 0, điểm mua kích hoạt của bạn lúc này được coi là an toàn. (Một số nhà giao dịch sẽ thực sự coi việc chỉ báo CCI 14 cắt lên trên đường 0 chính là điểm kích hoạt mở vị thế của họ).



Hình 15-10

Trong Hình 15-10, chúng ta đang xem xét một thiết lập giao dịch lý tưởng trên biểu đồ của hợp đồng chỉ số Dow. Hãy xem các lần giảm giá trước đó được đánh dấu trong biểu đồ này. Chúng là 12 điểm, 10 điểm và 9 điểm. Những đợt sụt giảm này được dùng để dự phóng từ đỉnh 12704. Khi mức hỗ trợ này được xác định tại khu vực 12692-12695, đã được kiểm định và giữ vững, thời điểm này giá đã nằm trên đường EMA 34 và cả hai chỉ số CCI đều nằm trên đường 0. Một đợt tăng giá 18 điểm đã diễn ra từ đáy thực tế được tạo ra ở 12695.

Hình 15-11 là một thiết lập giao dịch lý tưởng khác của chỉ số Dow. Có một số phép chiếu dự phóng cân xứng có thể được tạo ra từ đỉnh 12779 để tìm kiếm vùng hỗ trợ tiềm năng. Tôi có một mức quan trọng đã được đánh dấu - mức mà giá đã được giữ vững bên trên. Lưu ý rằng cả đường EMA 34 và chỉ báo CCI đều ở đúng vị trí khi mức hỗ trợ được kiểm định. Một đợt tăng giá 20 điểm đã diễn ra từ đáy thực tế ở 12765, mức giá này được tạo ra chỉ cao hơn 1 điểm so với mức giá hỗ trợ cân xứng quan trọng được dự phóng.

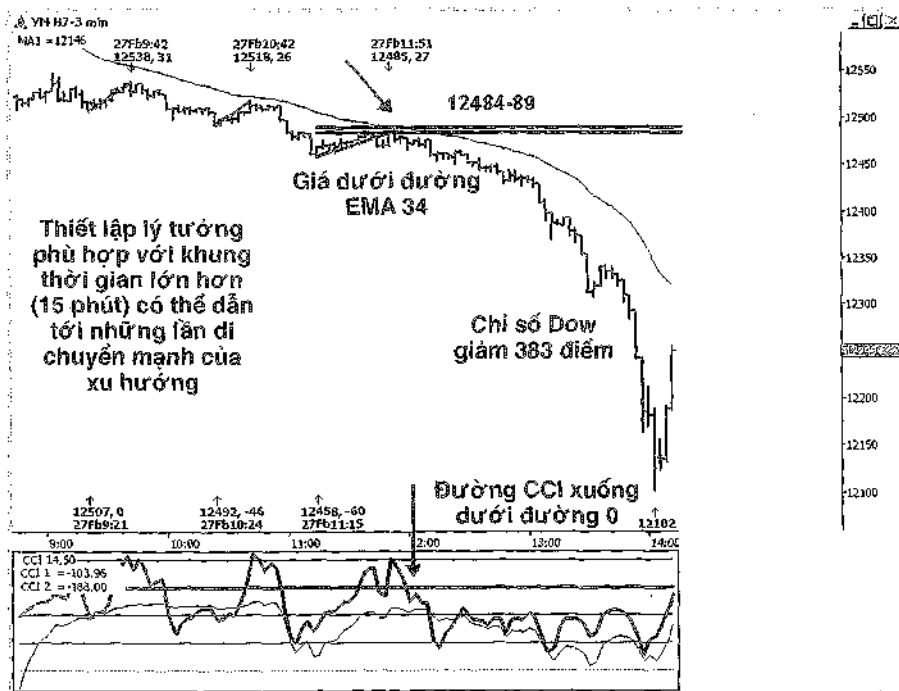


Hình 15-11



Hình 15-12

Hãy cùng xem sự đồng thuận trên biểu đồ 15 phút có thể giúp bạn tham gia vào một số lần xu hướng chạy dài tuyệt vời. Trong hình 15-12, chúng ta đang xem xét biểu đồ 15 phút của chỉ số Dow. Vào ngày 22/02/2007, mô hình giá trên biểu đồ 15 phút đã chuyển từ đỉnh tăng dần và đáy tăng dần sang mức giá thấp giảm dần và đỉnh giảm dần ngay khi đáy ngày 21/02/2007 bị vi phạm. Với sự thay đổi của mô hình giá ủng hộ cho những con gấu, chúng tôi muốn tập trung vào các thiết lập giao dịch lý tưởng phía chiều bán trên biểu đồ 3 phút.

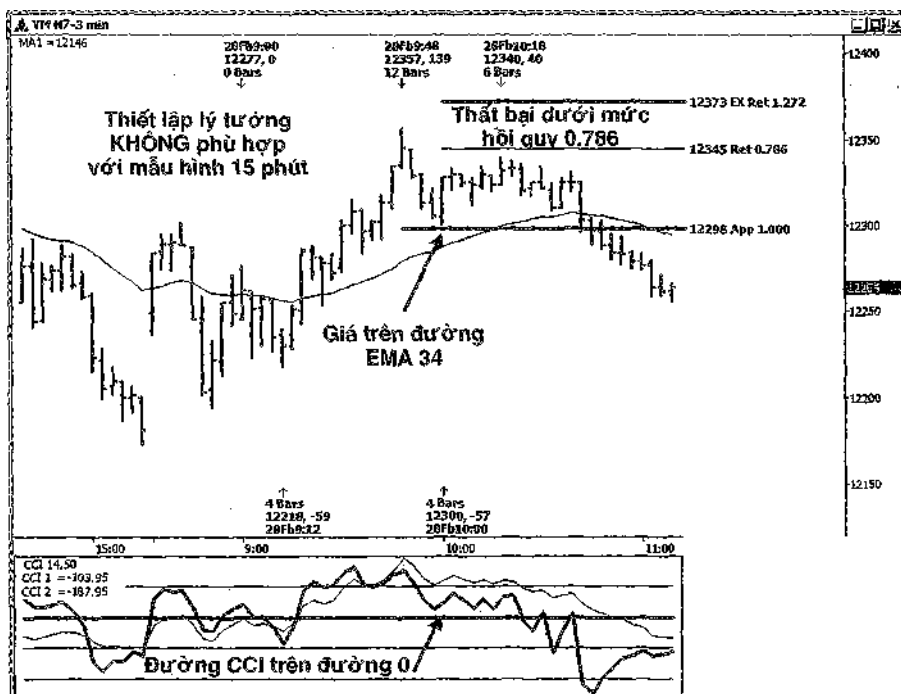


Hình 15-13

Hình 15-13 cho thấy biểu đồ 3 phút chỉ số Dow. Vào ngày 27/02/2007, chúng ta đã xem xét một thiết lập giao dịch lý tưởng phù hợp với mô hình giá giảm mà chúng tôi đã xem xét trên Hình 15-12. Các phép chiếu dự phóng cân xứng của các đợt tăng giá đi đầu chính trước đó cho chúng tôi thấy vùng kháng cự tiềm năng xuất hiện từ 12484 đến 12361. Khi thị trường kiểm định mức kháng cự quan trọng này, giá đã nằm dưới đường EMA 34 và chỉ báo CCI cũng nằm dưới đường 0. Từ thiết lập giao dịch này, một đợt suy giảm 383 điểm đã diễn ra ngay khi đỉnh tại 12485 xuất hiện.

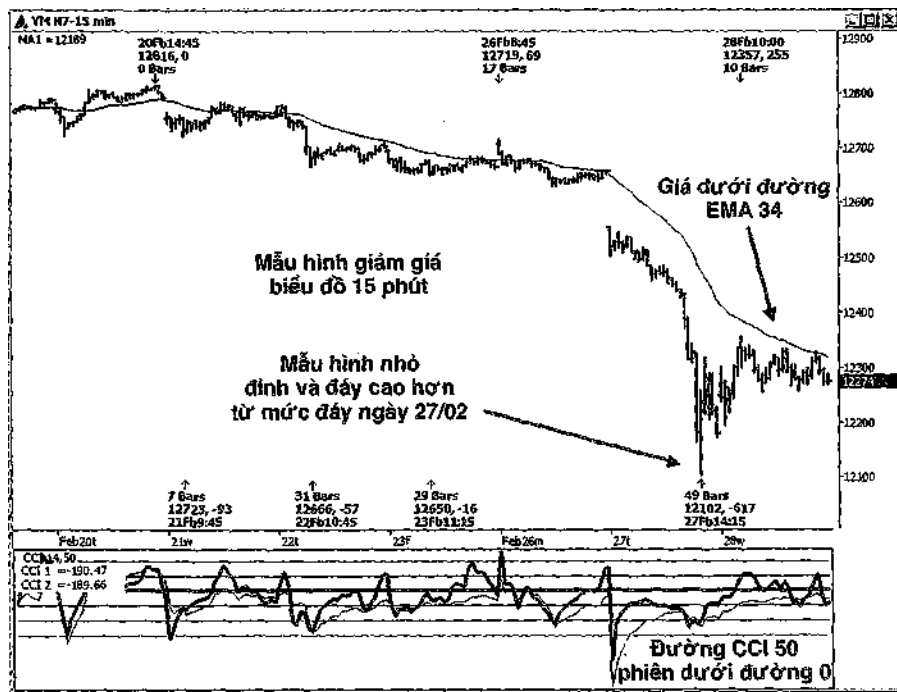
Tôi chắc chắn rằng hầu hết các nhà giao dịch khó có thể giữ vị thế đủ lâu cho toàn bộ diễn biến giá, mặc dù cơ hội là có tồn tại. Đợt suy giảm này rõ ràng là đi xa hơn nhiều so với giá mục tiêu giảm ban đầu của thiết lập giao dịch. Mức giá mục tiêu ban đầu sẽ là Fibonacci mở rộng 1.272 của dao động tăng lại trước đó, nó có giá trị là tăng 27 điểm. Nếu bạn thực hiện phép nhân:  $27 \times 1.272$ , cho ra kết quả 34 và đó là số điểm dự kiến cho mức giá mục tiêu ban đầu. Nếu bạn thoát ra khỏi giao dịch đó ở mục tiêu ban đầu, bạn sẽ để lại khá nhiều lợi nhuận ở lại. Đây là lý do tại sao bạn sẽ muốn giao dịch nhiều hợp đồng và để lại một phần giao dịch có lãi tiếp tục chạy cho bạn.

Hình 15-14 là một ví dụ về thiết lập giao dịch lý tưởng trên biểu đồ 3 phút của chỉ số Dow. Khi mức giá hỗ trợ chính tại 12298 được kiểm định, giá đã nằm trên đường EMA 34 và cả hai chỉ số CCI đều lớn hơn 0. Tuy nhiên, sau một đợt tăng đầu tiên (40 điểm) từ mức hỗ trợ này, thị trường đã không đạt được giá mục tiêu tăng ban đầu. Đây là lý do tại sao chúng ta cần nhận thức được các yếu tố trong biểu đồ ở khung thời gian dài hơn đang như thế nào. (Chúng không thực sự đồng thuận với thiết lập giao dịch tăng giá này).



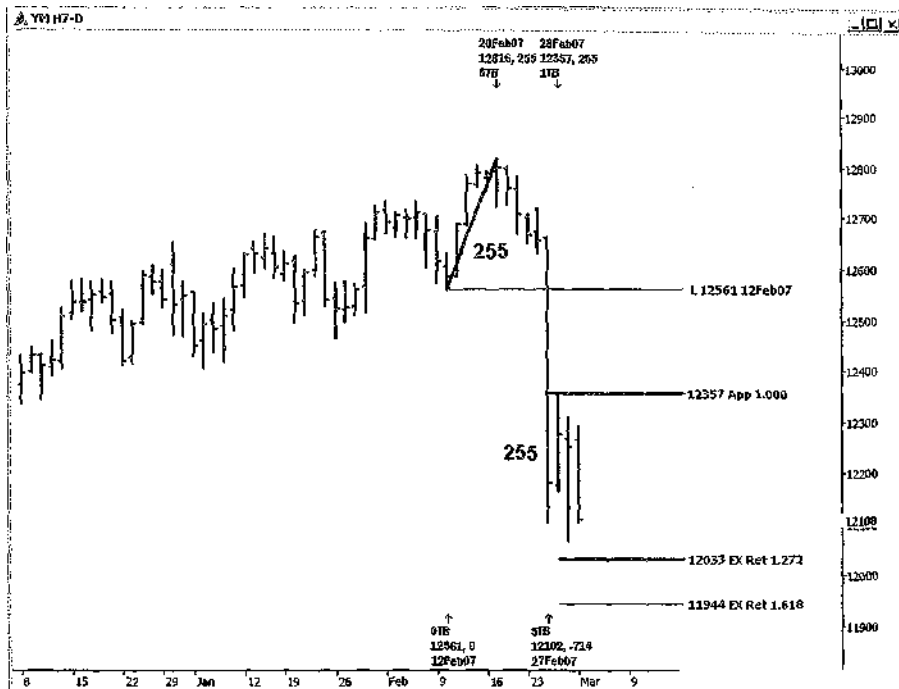
Hình 15-14

Thiết lập giao dịch lý tưởng trên YM trong Hình 15-15 không thực sự có sự đồng thuận của biểu đồ 15 phút để hỗ trợ cho thiết lập giao dịch. Hãy nhìn vào một biểu đồ khác của chỉ số Dow (Hình 15-15) và sử dụng một vài định nghĩa thông thường. Đầu tiên, bạn có thể thấy rằng trên biểu đồ 15 phút, giá nằm dưới đường EMA 34 và chỉ báo CCI 50 nằm dưới đường 0. Mô hình giá chung của biểu đồ này là đáy giảm dần và đỉnh giảm dần. Vị trí mà bạn có thể cố gắng giữ quan điểm đứng về phía bên mua sẽ là nơi mà bạn nhìn thấy có một mô hình giá nhỏ có đỉnh tăng dần và đáy tăng dần từ đáy trong ngày 27/02.



Hình 15-15

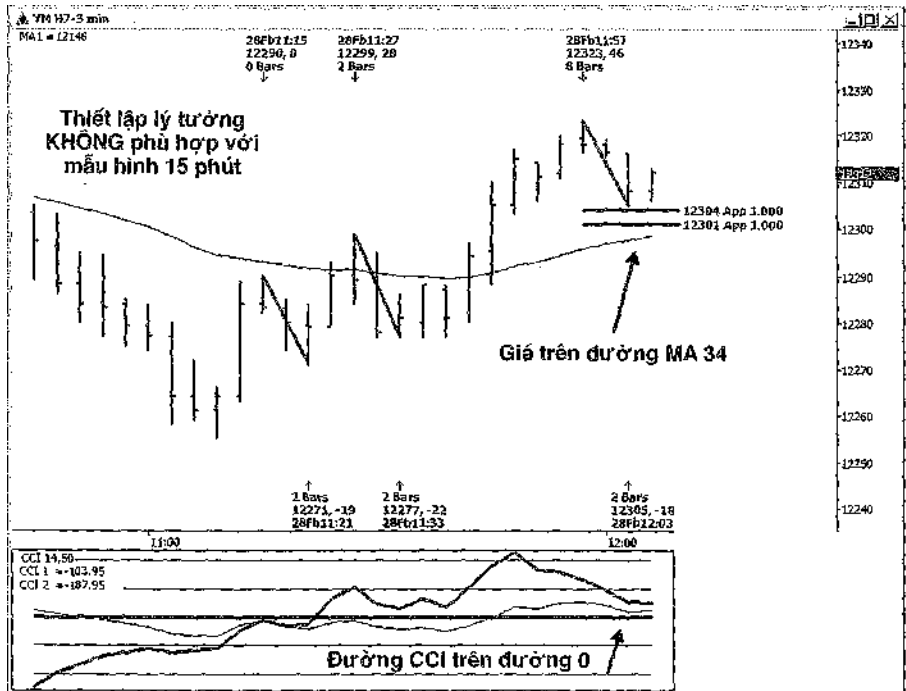




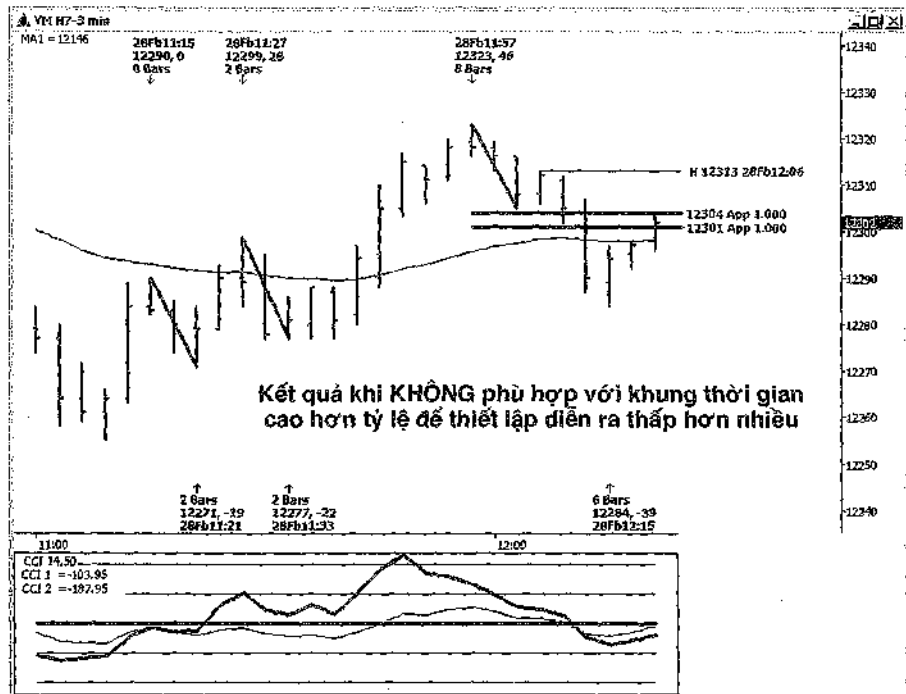
Hình 15-16

Hình 15-16 cho bạn thấy loại thị trường mà chúng ta đang xem xét với một bức tranh lớn hơn. Nhìn vào biểu đồ hàng ngày này của YM, bạn có thể thấy rằng thị trường này đã bị phá hủy nghiêm trọng sau khi đỉnh ngày 20/02/2007 được tạo ra. Đợt suy giảm mạnh này trở nên rõ ràng trong ngày 27/02/2007 khi đáy của dao động trước đó bị vi phạm tại 12561 trên biểu đồ hàng ngày. Ví dụ thiết lập giao dịch lý tưởng của hai biểu đồ trên khung thời gian thấp trước đó đã thất bại xảy ra sau ngày 27/02/2007.

**Mẹo của tác giả:** Bạn có thực sự nghĩ rằng bạn sẽ muốn tập trung vào các thiết lập mua sau khi loại giảm giá phá hủy kiểu này xuất hiện? Tôi biết rằng đối với một số người, câu trả lời sẽ là có. Giao dịch ngược chiều có thể hoạt động với những người nhanh nhẹn, nhưng tại sao phải giao dịch khi xác suất thành công không rõ ràng đứng về phía bạn?



Hình 15-17



Hình 15-18

Các thiết lập giao dịch lý tưởng tiếp theo sau đây cũng xảy ra sau ngày 27/02/2007 (xem Hình 15-17). Thiết lập giao dịch trên chỉ số Dow này chắc chắn là một giao dịch lý tưởng. Bạn đã có mô hình giá trong ngắn hạn có lợi cho bạn, giá nằm trên đường EMA 34 và chỉ số CCI nằm trên đường 0. Nó trông giống như một thiết lập tuyệt vời trên biểu đồ 3 phút.

Thiết lập giao dịch này quá tốt, tuy nhiên, vì các biểu đồ ở khung thời gian dài hơn về cơ bản là không đồng thuận với thiết lập mua. Mức hỗ trợ quan trọng đã bị vi phạm và thiết lập giao dịch đã không diễn ra (xem Hình 15-18).

**Chương này giúp xác định những gì tôi gọi là một thiết lập giao dịch lý tưởng. Nó là một biến thể của thiết lập giao dịch cân xứng dành riêng cho các nhà giao dịch trong ngày. Các thông số này chỉ hợp lệ cho biểu đồ 3 phút hoặc 5 phút. Nếu bạn là một nhà giao dịch/người đầu cơ trong ngày thận trọng, sẽ rất đáng để chờ đợi các thiết lập giao dịch lý tưởng này xuất hiện trên thị trường, vì sự đồng thuận của các thông số trong thiết lập giao dịch lý tưởng tạo ra một thiết lập giao dịch có xác suất thành công tương đối cao. Đừng quên chờ đợi các điểm kích hoạt của bạn trước khi bước lên tàu.**

**CHƯƠNG 16**  
**TỪ PHÂN TÍCH**  
**TỚI ĐIỂM MỞ VỊ THỂ -**  
**ĐẶT TẤT CẢ LẠI VỚI NHAU**

Những gì tôi muốn làm trong chương này là đưa cho bạn ý tưởng về quá trình suy nghĩ bạn có thể trải qua từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc một giao dịch, từ việc tạo ra một thiết lập giao dịch cho đến điểm mở vị thế. Ở đây tôi sẽ cố gắng hướng dẫn bạn thông qua quá trình suy nghĩ của tôi. Trước tiên, hãy xem xét lại các bước bạn cần thực hiện để tìm kiếm hoặc xác định các thiết lập giao dịch của mình.

## **CÁC BƯỚC ĐỂ XÁC ĐỊNH THIẾT LẬP GIAO DỊCH CỦA BẠN**

1. Xác định các đỉnh và thấp nhất quan trọng trên biểu đồ bạn đang phân tích.
2. Xác định tất cả các mức giá có thể theo Fibonacci.
3. Tìm kiếm các thiết lập giao dịch.
4. Xác định các thời điểm với phân tích thời gian theo Fibonacci để có thêm sự xác nhận (tùy chọn).
4. Nếu có một thiết lập giao dịch được xác định, hãy tìm một điểm kích hoạt mở vị thế.

Hãy chia nhỏ các bước này:

***1. Xác định các đỉnh và các đáy quan trọng để tìm mối quan hệ giữa phân tích giá và phân tích thời gian.***

***2. Xác định tất cả các mức giá Fibonacci có thể để tìm kiếm các mức hỗ trợ và kháng cự tiềm năng, bằng cách sử dụng chính các đỉnh và thấp nhất mà bạn đã xác định được trong bước 1.***

Để xác định mức hỗ trợ tiềm năng cho các thiết lập giao dịch theo chiều MUA:

- Xác định tất cả các mức giá Fibonacci hồi quy của các dao động từ đáy lên đỉnh (0.382, 0.50, 0.618, 0.786).
- Xác định tất cả các mức giá Fibonacci mở rộng của các dao động từ đáy lên đỉnh (1.272, 1.618).
- Xác định tất cả các mức giá Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh xuống đáy, dự phóng từ một đỉnh khác (1.00, 1.618).

Để xác định mức kháng cự tiềm năng cho các thiết lập giao dịch theo chiều BÁN:

- Xác định tất cả các mức giá Fibonacci hồi quy của các dao động từ đỉnh xuống đáy (0.382, 0.50, 0.618, 0.786).
- Xác định tất cả các mức giá Fibonacci mở rộng của dao động từ đỉnh xuống đáy (1.272, 1.618).
- Xác định tất cả các mức giá Fibonacci dự phóng của dao động từ đáy lên đỉnh, dự phóng từ một đáy khác (1.00, 1.618).

**Mẹo của tác giả:** Theo cách lý tưởng nhất, bạn sẽ muốn thiết lập các điểm mở vị thế giao dịch của mình theo chiều của xu hướng. Bạn cũng có thể xác định các mức giá theo Fibonacci ngược chiều với xu hướng chính để có được lợi thế trong việc thoát ra khỏi giao dịch của mình. Tôi nhận ra rằng có một số nhà giao dịch sẽ muốn sử dụng việc phân tích thời gian và giá theo Fibonacci để thiết lập giao dịch ngược chiều với xu hướng. Chỉ cần bạn lưu ý rằng tỉ lệ thành công của các thiết lập giao dịch ngược chiều với xu hướng sẽ thấp hơn so với các thiết lập giao dịch thuận theo chiều của xu hướng. Nếu bạn là một nhà giao dịch mới, hãy để công việc giao dịch ngược chiều cho các chuyên gia.

Nếu một thị trường đang đi ngang, bạn vẫn có thể xác định các mức giá Fibonacci cho cả hai chiều mua hoặc bán và theo dõi liệu có một thiết lập giao dịch nào trở nên rõ ràng hay không, mặc dù xác suất thành công sẽ không cao như khi bạn theo dõi trên một thị trường có xu hướng rõ ràng. Trong một thị trường đi ngang, thường có một trận chiến quyết liệt đang diễn ra giữa những con bò và những con gấu. Sẽ khó khăn hơn để có thể giao dịch được trong loại môi trường này. Tốt hơn là bạn nên chờ đợi một sự di chuyển rõ ràng của xu hướng khỏi vùng đi ngang trước quyết định tham gia.

***3. Khi bạn đã xác định tất cả các mức giá Fibonacci có thể, hãy tìm một trong các thiết lập giao dịch sau đây:***

Thiết lập cụm giá.

Thiết lập cân xứng.

Thiết lập mô hình Hai bước.

Bạn có thể dừng lại ở đây nếu bạn thích. Bản thân các thiết lập giá theo Fibonacci đã hoạt động tốt khi bạn phối hợp chúng với các điểm kích hoạt mở vị thế đã được kiểm định của bạn. Tuy nhiên, nếu bạn muốn có thêm một chút lợi thế, hãy đầu tư thêm thời gian để thực hiện các phân tích trên trục thời gian của thị trường.

***4. Xác định các thời điểm với phân tích thời gian theo Fibonacci. Rất có thể bạn sẽ xác định các chu kỳ thời gian từ chính các đỉnh và đáy mà bạn đã sử dụng để phân tích giá. Sử dụng một chút định nghĩa chung trong việc xác định các thời điểm, và hãy ghi nhớ các khía cạnh đã được thảo luận trong các chương về việc phân tích thời gian.***

Xác định các chu kỳ thời gian từ hai điểm (0.382, 0.50, 0.618, 0.786, 1.00, 1.272, 1.618):

Từ đỉnh đến đỉnh.

Từ đáy đến đáy.

Từ đỉnh đến đáy.

Từ đáy đến đỉnh.

Xác định các chu kỳ thời gian từ ba điểm (1.00, 1.272, 1.618):

- Xác định khoảng thời gian từ đáy đến đỉnh, dự phóng từ đáy khác, so sánh các dao động theo cùng một chiều (dự đoán thời gian liên tiếp).

- Xác định khoảng thời gian từ đỉnh đến đáy, dự phóng từ đỉnh khác, so sánh các dao động theo cùng một chiều (dự đoán thời gian thay thế).

- Xác định khoảng thời gian từ đỉnh đến đỉnh, dự phóng từ đáy trong khoảng thời gian này.

- Xác định khoảng thời gian từ đáy đến đáy, dự phóng từ đỉnh trong khoảng thời gian này.

Tìm kiếm một cụm thời gian và xem liệu nó có hỗ trợ cho bất kỳ mức giá nào bạn đã phân tích hay không. Tuy vậy, một thiết lập giao dịch vẫn là hợp lệ ngay cả khi không được hỗ trợ bởi phân tích thời gian. Tuy nhiên, nếu có một phân tích thời gian trùng khớp với nó, xác suất thành công cho một sự đảo chiều sẽ cao hơn. Nếu bạn có phần mềm Dynamic Trader, bạn có thể xác định biểu đồ cột theo thời gian thay vì xác định thủ công các chu kỳ thời gian.

Đối với bản thân tôi, để thực hiện một phân tích đầy đủ cho một thị trường, tôi thích phân tích trên một biểu đồ hàng tuần, một biểu đồ hàng ngày và một số biểu đồ trong ngày. Trong thị trường hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán, những thứ đó thường sẽ là biểu đồ 135 phút hoặc 45 phút, biểu đồ 15 phút và biểu đồ 3 phút. Biểu đồ hàng tuần sẽ cho tôi có một góc nhìn tốt về bức tranh lớn. Biểu đồ hàng ngày cũng sẽ cho tôi một ý tưởng tốt về xu hướng chính. Và đây là nơi tôi sẽ sử dụng phần lớn thời gian làm việc của mình, các biểu đồ trong ngày sẽ giúp tôi thiết lập các điểm mở vị thế giao dịch có rủi ro tương đối thấp và chúng lý tưởng khi đồng thuận với khung thời gian dài hơn.

## **CÁC VÍ DỤ VỀ BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY**

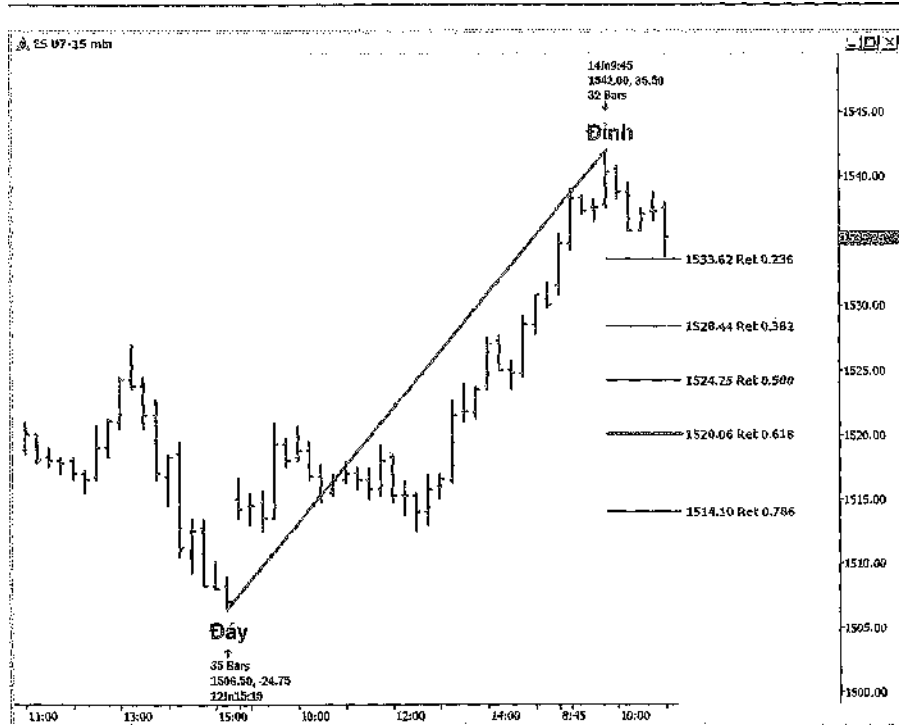
Tôi chọn các biểu đồ trong ngày nhất định của các chỉ số chứng khoán để giúp công việc xác định thời điểm trong ngày của tôi được chính xác hơn, đó là các khung thời gian chia đều cho từng phiên giao dịch, như đã thảo luận trong chương 12. Đối với các loại thị trường khác nhau, bạn có thể muốn sử dụng các khung thời gian khác nhau trên biểu đồ trong ngày. Ví dụ trong giao dịch ngoại hối, bạn có thể sử dụng biểu đồ 120 phút và biểu đồ 60 phút. Các thị trường chính của tôi là các chỉ số chứng khoán, vì vậy tôi ít quan tâm đến các biểu đồ theo thời gian của các thị trường khác, nơi mà tôi không xác định bất kỳ phân tích thời gian nào trên biểu đồ trong ngày. Chỉ cần sử dụng một chút định nghĩa chung và chọn một biểu đồ giúp bạn có thể thấy rõ các dao động mà bạn muốn thực hiện phân tích với chúng.





Hình 16-1

Nhìn vào biểu đồ 15 phút này của chỉ số S&P (xem Hình 16-1), đi đầu tiên khiến tôi chú ý là mô hình giá. Chúng ta đang xem xét một mô hình tăng giá với các đỉnh tăng dần và đáy tăng dần từ đáy 1506.50. Vì tôi thích thiết lập các điểm mở vị thế giao dịch của mình thuận theo chiều của xu hướng chính, đi đầu tiên tôi muốn làm là thiết lập giao dịch theo phía mua của thị trường bằng cách xác định tất cả các mức giá Fibonacci hồi quy, mức giá Fibonacci mở rộng và các mức giá Fibonacci dự phóng để tìm ra mức hỗ trợ tiềm năng và các điểm mở vị thế theo chiều mua. Bằng cách này, tôi có thể tìm kiếm điểm vào thuận theo chiều của xu hướng chính trên nhịp đi đầu chỉnh (*pullback*).

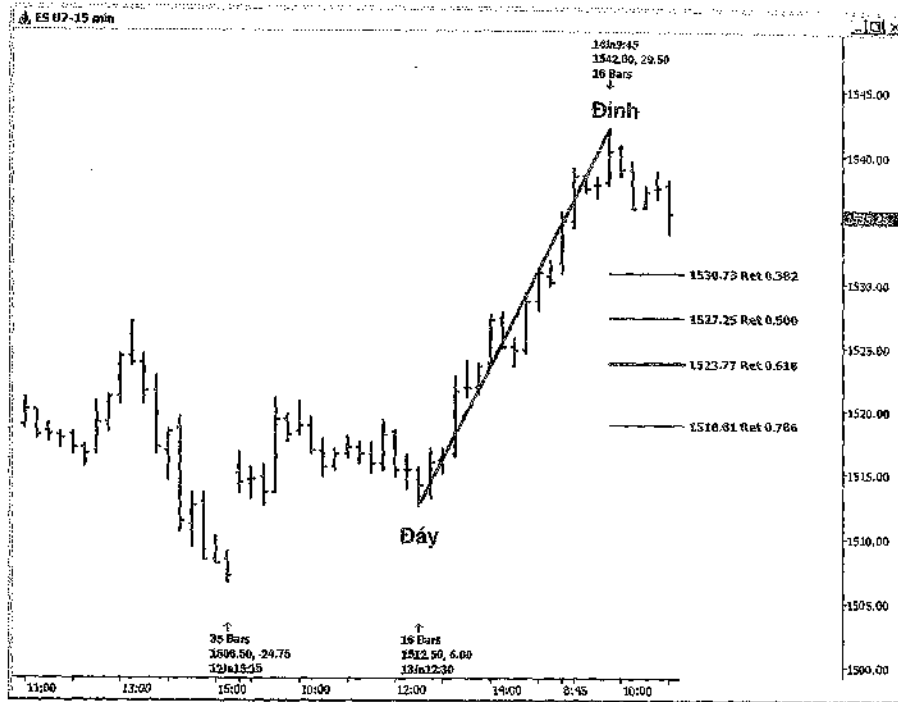


Hình 16-2

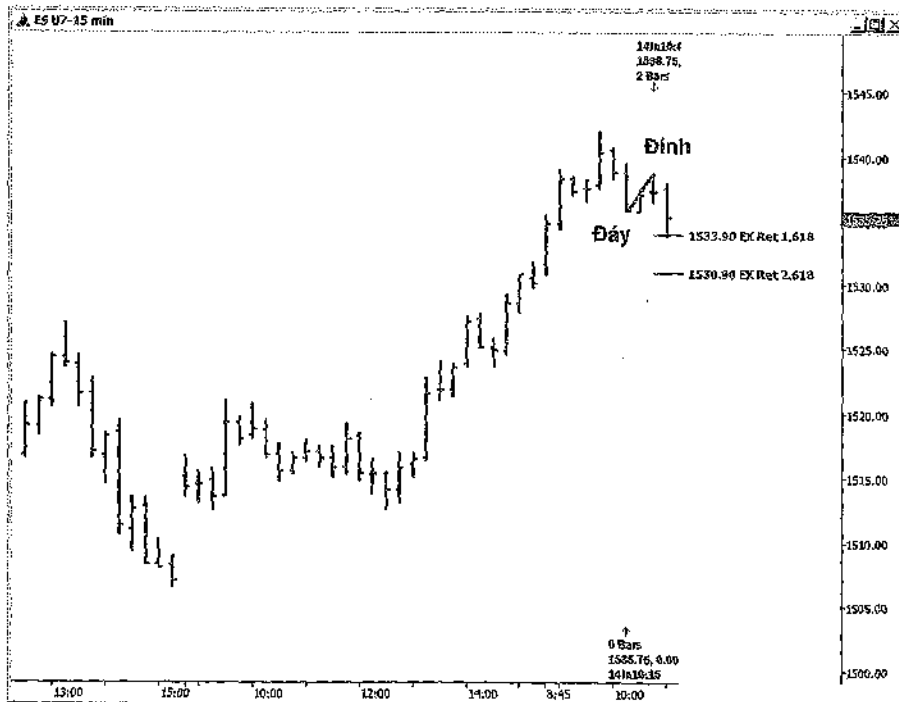
Hãy bắt đầu với những mức giá Fibonacci h ỏi quy rõ ràng. Đầu tiên tôi sẽ xác định các mức Fibonacci h ỏi quy của dao động từ đáy 1506.50 lên đỉnh 1542.00, được minh họa trong Hình 16-2. Từ đó tôi tìm kiếm các mức hỗ trợ tiềm năng.

Trong Hình 16-3, tôi đã xác định các mức giá Fibonacci h ỏi quy của một dao động khác từ đáy 1512.50 lên đỉnh 1542.00, từ đó tìm kiếm các mức giá Fibonacci ch ồng chéo và mức hỗ trợ tiềm năng. Các mức giá Fibonacci này không kết thúc trong phạm vi cụm giá mà tôi sẽ minh họa, mặc dù đây vẫn là một bước phân tích quan trọng.

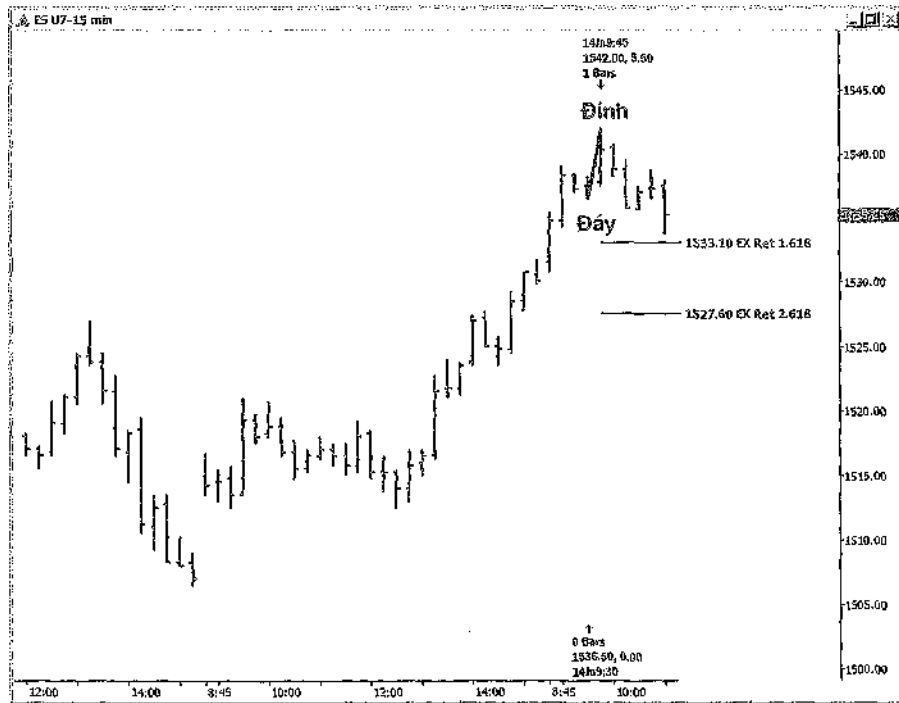
Tiếp theo, tôi muốn xác định bất kỳ mức giá Fibonacci mở rộng nào của dao động từ đáy lên đỉnh trước đó để tìm kiếm mức hỗ trợ tiềm năng (xem Hình 16-4). Ở đây tôi đã xác định các mức giá Fibonacci mở rộng khi giá di chuyển từ đáy 1535.75 lên đỉnh 1538.75. Lưu ý rằng mức Fibonacci mở rộng 1.272 không được hiển thị, vì mức giá đó đã bị vi phạm tại thời điểm phân tích. Khi một mức giá đã bị vi phạm bởi một biên độ đủ lớn, tôi đơn giản là xóa nó đi.



Hình 16-3

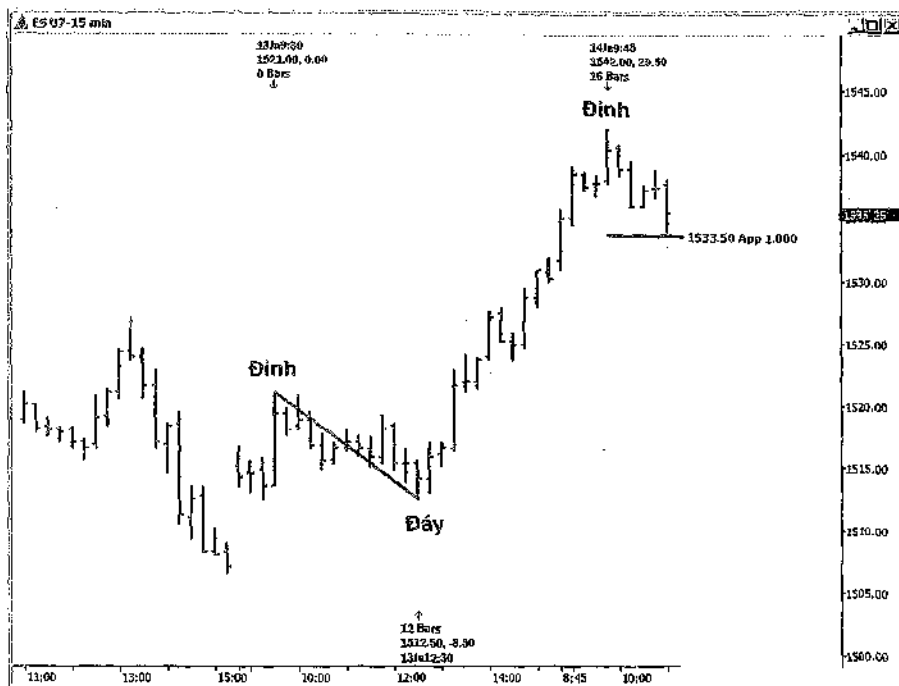


Hình 16-4



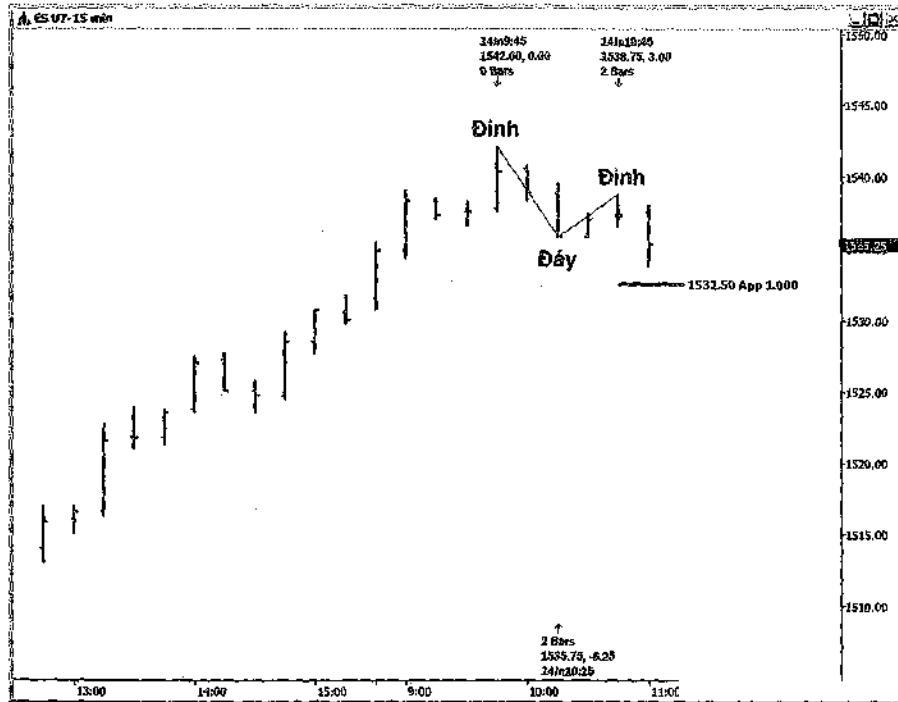
Hình 16-5

Trên biểu đồ tiếp theo (Hình 16-5) có thể hơi khó nhìn, nhưng tôi đã thấy một dao động để xác định mức giá Fibonacci mở rộng khác của việc di chuyển giá từ đáy 1536.50 lên đỉnh 1542.00 để tìm mức hỗ trợ tiềm năng. Trong trường hợp này cũng vậy, bạn sẽ không nhìn thấy mức giá Fibonacci mở rộng 1.272, vì giá đã giao dịch xuống bên dưới mức đó.

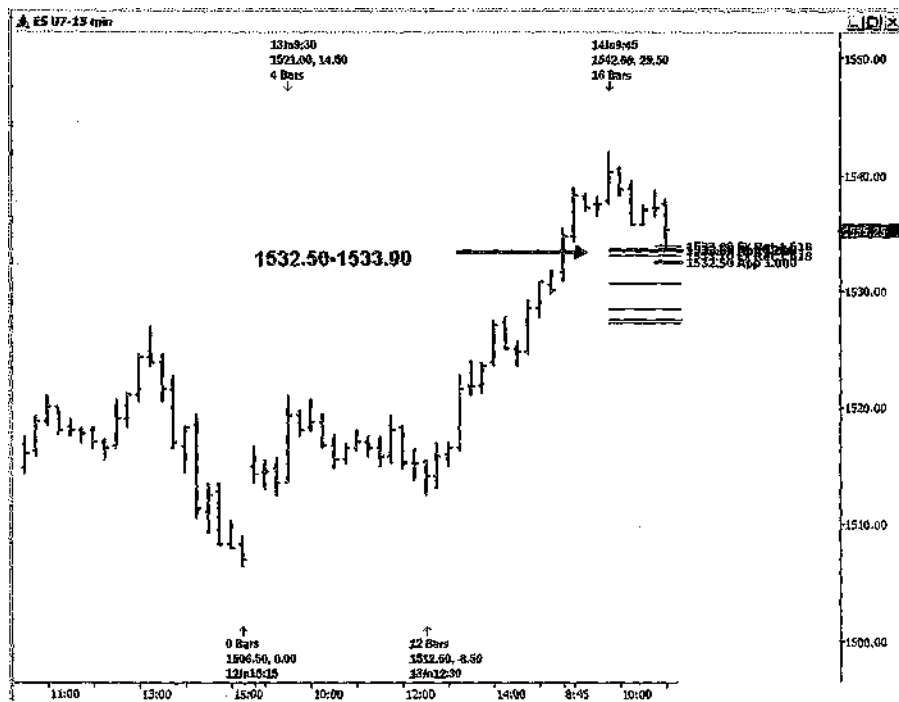


Hình 16-6

Tôi đã xác định các mức giá Fibonacci hời quy và Fibonacci mở rộng của mình. Giờ là lúc để tìm kiếm bất kỳ mức giá dự phóng nào có giá trị. Trong Hình 16-6, tôi sẽ chỉ cho bạn nơi tôi đã sử dụng một phép chiếu 1.00 cho đợt suy giảm đi đầu chỉnh trước đó để tìm kiếm mức hỗ trợ tiềm năng, ở đây tôi đã sử dụng dự phóng 1.00 của dao động từ đỉnh 1521.00 xuống đáy 1512.50 (một dao động với giá trị 8.50 đô la), được dự phóng từ đỉnh 1542.00. Tôi chỉ sử dụng phép chiếu 1.00 trong trường hợp này vì tôi thường chỉ dùng các phép chiếu cân xứng khi tôi đang cố gắng tham gia vào xu hướng chính trong nhịp đi đầu chỉnh (*pullback*). Tôi sử dụng phép chiếu dự phóng 1.618 nhiều hơn trong việc tìm kiếm khu vực chấm dứt của sự di chuyển.



Hình 16-7

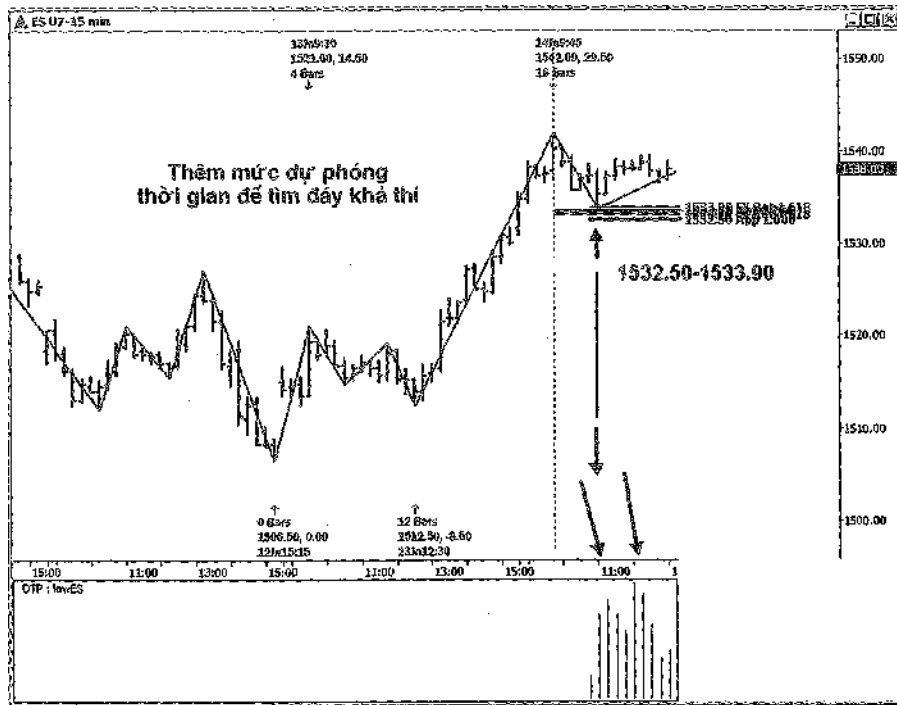


Hình 16-8

Khi tôi bắt đầu thấy một phần của mô hình Zigzag và mô hình Hai bước có thể xảy ra, tôi đã thực hiện một dự phóng nhỏ khác của vùng dao động từ đỉnh 1542.00 xuống đáy 1535.75, được dự phóng từ đỉnh 1538.75 xác định mức hỗ trợ tiềm năng (xem Hình 16 -7).

Kết quả cuối cùng của tất cả các phân tích giá là một cụm giá theo mô hình Hai bước, đi cùng với một số mức giá Fibonacci từ một vài dao động giá trị khác giúp có thêm xác nhận. Vùng giá hỗ trợ xuất hiện tại 1532.50-1515.90, được minh họa trên biểu đồ 15 phút trong Hình 16-8. Trong phòng trò chuyện của tôi, tôi thường làm tròn các con số đến 2 chữ số thập phân gần nhất. Vì chỉ số S&P là số hàng nghìn, nên tôi sẽ làm tròn lại là 1532.50-1534.00. Các mức giá theo tỉ lệ Fibonacci là:

- Mức 0.236 Fibonacci hồi quy của dao động từ đáy 1506.50 lên đỉnh 1542.00 = 1533.62.
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy 1535.75 lên đỉnh 1538.75 = 1533.90.
- Mức 1.618 Fibonacci mở rộng của dao động từ đáy 1536.50 lên đỉnh 1542.00 = 1533.10.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 1521.00 xuống đáy 1512.50, được dự phóng từ đỉnh 1542.00 = 1533.50.
- Mức 1.00 Fibonacci dự phóng của dao động từ đỉnh 1542.00 xuống đáy 1535.75, được dự phóng từ đỉnh 1538.75 = 1532.50.

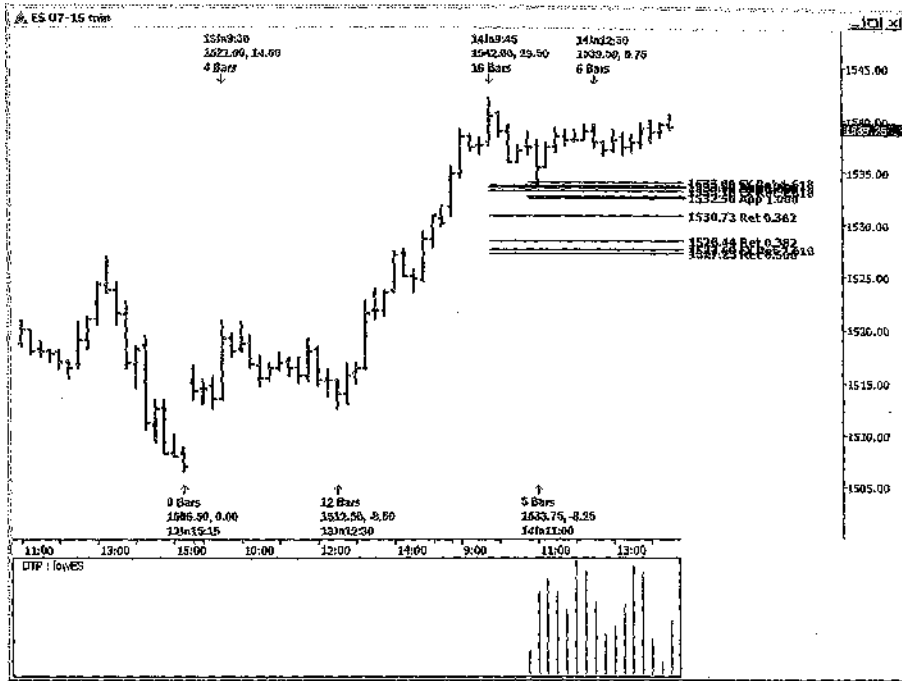


Hình 16-9

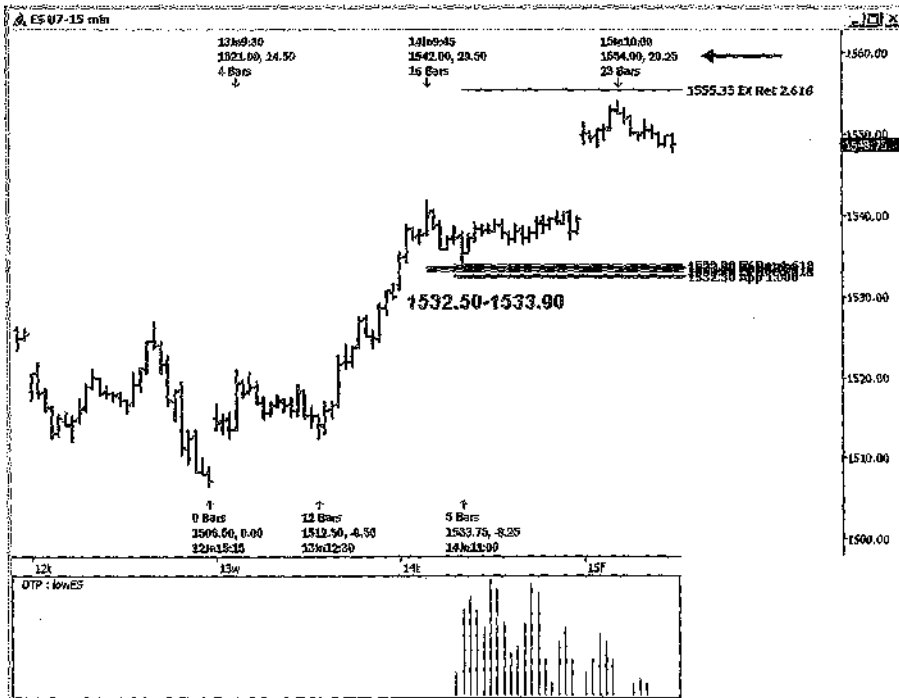
Trong Hình 16-9, tôi đã sử dụng công cụ Dynamic Time Projection trên chương trình của tôi và xác định các chu kỳ thời gian từ đỉnh ở thời điểm gần nhất tại 1542.00. Có hai phạm vi thời gian nổi bật cho một đáy tiềm năng mà bạn có thể tìm ra bằng cách theo dõi biểu đồ cột theo thời gian nằm phía dưới biểu đồ giá này. Phạm vi thời gian nổi bật đầu tiên trên biểu đồ đã kết hợp đẹp mắt với một lần thị trường kiểm định lại vùng giá hỗ trợ quan trọng. Đáy thực tế được tạo ra tại 1533.75, trong phạm vi độ lệch một phiên 15 phút của cột cao bất thường trên biểu đồ cột theo thời gian.

Hình 16-10 cho thấy đợt tăng giá đầu tiên mà chúng ta đã nhìn thấy từ thiết lập giao dịch theo giá và thời gian trên biểu đồ trong ngày. Đợt tăng giá đầu tiên đã kéo dài 5.75 điểm (tăng từ 1533.75 lên 1539.50).



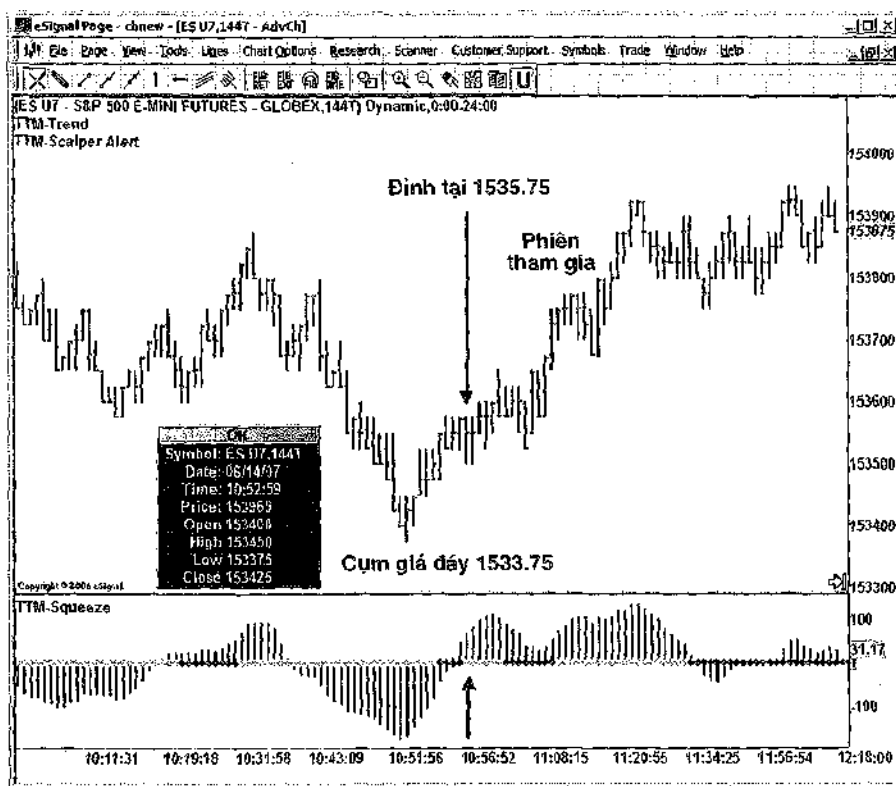


Hình 16-10



Hình 16-11

Sau khi giá đi đều chỉnh một chút xuống đáy của cụm giá, ES cuối cùng đã tăng lên 20.25 điểm kể từ thiết lập giao dịch theo phân tích giá và thời gian này (xem Hình 16-11).



Hình 16-12

Chúng ta biết rằng chúng ta đã có một mức giá hỗ trợ theo phân tích giá và phân tích thời gian để xem xét cho một điểm mở vị thế mua trên thị trường này. Những gì tôi cần nhìn thấy để tham gia vào một giao dịch theo kế hoạch giao dịch của tôi là một mức giá kích hoạt giao dịch. Hình 16-12 là một ví dụ về mức giá kích hoạt mà tôi muốn sử dụng, phương pháp này tôi đã học được từ John Carter và Hubert Senters. Nó được gọi là một kích hoạt nén. Khi tôi tìm kiếm một điểm mở vị thế cho một thiết lập giao dịch trên biểu đồ 15 phút, tôi muốn sử dụng biểu đồ lệnh với 144 hoặc 233 giao dịch với chỉ số S&P. Mũi tên ở dưới cùng của biểu đồ này cho biết nơi mà một kích hoạt nén đã xuất hiện.

Trong trường hợp này, mức giá mua tệ nhất sẽ là khi bạn mở vị thế ở đỉnh trong phiên giao dịch, tại 1535.75. Điểm mở vị thế này cách xa vừa

tròn 2 điểm so với đáy của cụm giá. Vì tôi biết rằng mức giá mục tiêu ban đầu có giá trị là ít nhất 10 điểm so với đáy được tạo ra tại 1533.75, tôi đã xem xét mức giá này là đủ gần so với mức hỗ trợ của cụm giá để thực hiện việc mở vị thế mua.

**Bây giờ chúng ta đã đi qua một ví dụ về việc tạo ra và tham gia vào một thiết lập giao dịch kể từ bắt đầu cho đến khi kết thúc, câu hỏi tiếp theo sẽ là, làm thế nào để bạn quản lý một giao dịch khi bạn đã tham gia vào giao dịch đó? Chương tiếp theo sẽ bao gồm các đề xuất về cách quản lý một giao dịch khi bạn đang ở trong giao dịch và cũng sẽ nhấn mạnh tầm quan trọng của việc có một kế hoạch giao dịch được viết ra.**

**CHƯƠNG 17**  
**ĐÁNH BẠI XÁC SUẤT**  
**VỚI MỘT KẾ HOẠCH**  
**GIAO DỊCH**

Tôi được nhiều người bạn là nhà môi giới của tôi nói rằng phần lớn khách hàng của họ bị mất tiền trên thị trường. Một số ước tính rằng từ 85 đến 95% khách hàng của họ mất số vốn của họ khi giao dịch trong vòng một năm. Tôi không biết nơi nào có số liệu thống kê để xác thực ý kiến này, nhưng tôi chắc chắn đã nghe thấy tỉ lệ và ước tính tương tự trong những năm qua.

Hãy đưa ra giả định rằng thông tin này là khá gần so với sự thật. Nếu xác suất thành công là quá thấp với một nhà giao dịch mới, bạn cần làm gì để đưa xác suất thành công quay lại đứng về phía có lợi cho bạn và tăng cơ hội thành công trong ngành kinh doanh này?

Câu hỏi này đưa tôi đến một trong những trò chơi bài yêu thích mới của tôi, đó là trò Texas Hold 'Em. Texas Hold 'Em là một trò chơi Poker trong đó việc hiểu biết và hành động theo xác suất thích hợp có thể mang lại chiến thắng cho người chơi. Có nhiều tay chơi chuyên nghiệp kiếm sống rất bền vững khi chơi trò chơi này, trò chơi này nổi tiếng nhờ chương trình phát sóng World Series of Poker (*Giải Vô địch Poker Thế giới – chú thích của người dịch*). Một trong những bài học đầu tiên mà tôi học được khi bắt đầu học cách chơi Poker là tầm quan trọng của hai lá bài đầu tiên của bạn. Hai lá bài đầu tiên được chia cho mọi người trên bàn Poker trước khi vòng đặt cược đầu tiên bắt đầu. Nếu bạn có một sự khởi đầu tốt trong Poker, thì sau đó bạn có lý do để tham gia vào vòng đặt cược của trò chơi, vì xác suất thành công lúc này có lợi cho bạn. Nếu bạn không có một sự khởi đầu tốt, thì bạn nên úp bài, hoặc ném những lá bài đó đi.

Liên kết trò chơi Texas Hold 'Em với giao dịch, nếu bạn có một thiết lập giao dịch tốt, nó giống như có một sự khởi đầu tốt trong trò Poker. Sau đó, bạn có lý do để xem xét đặt cược thêm vào thị trường. Nếu bạn không có một thiết lập giao dịch tốt, bạn nên đứng sang một bên và chờ đợi cho đến khi bạn nhìn thấy điều đó. Thỉnh thoảng trong phòng trò chuyện của tôi, tôi sẽ nhắc nhở các nhà giao dịch của mình rằng nếu tham gia giao dịch mà không chờ thiết lập giao dịch xuất hiện cũng giống như chơi một ván bài Poker mà không có hai lá bài đầu tiên tốt: xác suất thành công lúc này chắc chắn không có lợi cho bạn!

## **THIẾT KẾ KẾ HOẠCH GIAO DỊCH CỦA BẠN**

Nếu bạn dự định giao dịch một cách nghiêm túc, điều đầu tiên bạn cần đó là một kế hoạch giao dịch có tỉ lệ thành công đứng về phía có lợi cho bạn.

Có ba yếu tố quan trọng nên là một phần trong kế hoạch giao dịch của bạn. Kế hoạch nên xác định được (1) các thiết lập giao dịch của bạn, (2) điểm kích hoạt mở vị thế, bộ lọc giao dịch của bạn và (3) các quy tắc giao dịch và kỹ thuật quản lý vốn của bạn.

### **Thiết lập giao dịch**

Thiết lập giao dịch là sự công nhận của bạn về một cơ hội giao dịch tiềm năng trên thị trường. Nếu bạn đang sử dụng phương pháp của tôi, một thiết lập giao dịch sẽ là thiết lập cụm giá, thiết lập cân xứng hoặc thiết lập mô hình Hai bước. Thiết lập giao dịch của bạn cần phải được xác định rõ ràng trong kế hoạch của bạn.

### **Điểm kích hoạt giao dịch**

Kích hoạt giao dịch là những gì nói cho bạn biết thời điểm phải hành động (điểm mở vị thế) trên một thiết lập giao dịch cụ thể. Chương 14 bao gồm nhiều loại kích hoạt giao dịch khác nhau mà bạn có thể sử dụng trong kế hoạch giao dịch của mình. Bạn cần chọn một phương pháp giao dịch mà bạn cảm thấy thoải mái và bạn có thể dễ dàng nhận ra. Ngoài ra, nếu bạn có bất kỳ bộ lọc kỹ thuật nào bạn sử dụng để xác định xem bạn có được phép thực hiện một điểm mở vị thế theo kế hoạch của mình hay không, hãy đưa chúng vào đây. Một bộ lọc có thể đơn giản như việc bạn đang thấy giá nằm trên hay nằm dưới đường EMA 34.

### **Quản lý vốn**

Yếu tố quản lý vốn trong kế hoạch của bạn nên bao gồm:

- Kích thước vị thế. Đảm bảo chắc chắn kích thước từng vị thế của bạn phù hợp với kích thước của tổng tài khoản mà bạn đang giao dịch. (Một nhà môi giới giỏi có thể cung cấp cho bạn một số lời khuyên đúng đắn về vấn đề này. Tốt hơn hết, hãy tìm một cuốn sách về chủ đề này nếu bạn không có phương án xử lý tốt).

- Lệnh dừng lỗ ban đầu. Bạn cần xác định rủi ro của bạn trên mỗi giao dịch. Lệnh dừng lỗ ban đầu của bạn nên được đặt ngay sau khi bạn tham gia vào giao dịch, hoặc nếu có thể là thiết lập lệnh dừng lỗ ngay trên nền tảng giao dịch của bạn hoặc công nghệ phần mềm front-end (*front-end software technology*).

**Mẹo của tác giả:** Các một số nhà giao dịch tin tưởng vào việc sử dụng các điểm "dừng lỗ tinh thần" hoặc hoàn toàn không sử dụng các điểm dừng lỗ. Điều này có thể hữu dụng cho một vài cá nhân may mắn, nhưng tôi không khuyến khích đi đầu đó. Đối với hầu hết các nhà giao dịch, đây là một thảm họa đang chờ

- Lệnh dừng trượt. Lệnh dừng trượt có thể được sử dụng để bảo vệ lợi nhuận của bạn và/hoặc như một chiến lược để thoát khỏi giao dịch. Nếu bạn dự định sử dụng một lệnh dừng trượt, bạn cần xác định khi nào bạn sẽ di chuyển lệnh dừng ban đầu và di chuyển bao nhiêu, hoặc là bạn sẽ di chuyển nó đến đâu và tại sao. Thông thường, một nhà giao dịch sẽ trượt lệnh dừng lỗ của mình lên hòa vốn một khi thị trường bắt đầu di chuyển theo hướng có lợi cho mình, điều này thường có nghĩa là ít nhất một vài điểm hoặc một vài xu lợi nhuận từ giá mở vị thế ban đầu. (Nền tảng giao dịch của bạn hoặc phần mềm Front-end có thể tự động tính toán hết những việc này sau khi bạn xác định các tham số bên trong chương trình).

- Giá mục tiêu của giao dịch và chiến lược thoát ra. Bạn nên luôn luôn cần có một ý tưởng về những gì bạn có thể mong đợi từ một giao dịch. Bạn có thể không phải lúc nào cũng đạt được giá mục tiêu của mình, nhưng nó cho bạn thông tin về việc liệu tỉ lệ rủi ro/lợi nhuận trong giao dịch của bạn có đủ tốt hay không. Thông thường các nhà giao dịch sẽ nói với bạn rằng họ dự kiến sẽ kiếm được gấp ba hoặc bốn lần số tiền mà họ đang chấp nhận rủi ro với điểm dừng lỗ đầu tiên. Đó sẽ là những con số tối thiểu mà bạn nên nghĩ tới. Nếu bạn đang mạo hiểm quá nhiều rủi ro chỉ vì lợi nhuận quá ít, có khả năng bạn sẽ quên góp tất cả vốn liếng giao dịch của mình cho thị trường. Vì vậy, ít nhất hãy bắt đầu với việc xác định giá mục tiêu đầu tiên để giúp bạn xác định tỉ lệ rủi ro/lợi nhuận của mình.

Nhiều nhà giao dịch sẽ xác định nhiều hơn một giá mục tiêu. Đối với tôi, tôi có ba mức giá mục tiêu (1.272, 1.618 và 2.618).

**Mẹo của tác giả:** Một số nhà giao dịch sẽ chỉ đơn giản chọn cách thoát ra khỏi một giao dịch ngay khi giá mục tiêu của họ đã đạt được. Các nhà giao dịch khác sẽ đơn giản thắt chặt lệnh dừng khi giá tiến gần đến giá mục tiêu và cho phép thị trường quyết định có mang lại cho họ nhiều lợi nhuận nữa hay không. Nếu bạn đang giao dịch nhiều hơn một vị thế, bạn có thể có thêm một chút thông thạo với việc quản lý vốn. Một số nhà giao dịch sẽ thoát một phần vị thế của họ tại một mức giá mục tiêu theo số tiền đã định trước hoặc mức giá mục tiêu ban đầu. Sau đó, họ có thể sử dụng một lệnh dừng trượt dựa trên sự cân bằng của vị thế và xem thị trường sẽ mang lại cho họ bao nhiêu với phần còn lại của vị thế giao dịch. Hãy chắc chắn rằng chiến lược thoát ra khỏi giao dịch của bạn phù hợp với chính tính cách giao dịch của bạn.

## **ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH GIAO DỊCH CỦA BẠN**

Một khi kế hoạch giao dịch của bạn đã được viết ra giấy, nó có thể cần được điều chỉnh một chút. Vì có rất nhiều biến số khác nhau trong một kế hoạch giao dịch, bao gồm tất cả các quyết định quản lý vốn, đôi khi các biến số này cần được điều chỉnh để đạt được một kết quả tốt hơn. Ví dụ bạn có thể thấy rằng điểm kích hoạt giao dịch trên biểu đồ lệnh hoặc biểu đồ khối lượng có thể đưa bạn tham gia vào giao dịch sớm hơn điểm kích hoạt trên biểu đồ phút, do đó bạn sẽ thay đổi kế hoạch giao dịch của mình để phù hợp với điều đó. Một ví dụ khác là thay đổi các tham số cho lệnh dừng lỗ ban đầu của bạn. Có những lúc các nhà giao dịch sẽ sử dụng một điểm dừng chặt chẽ đến mức họ đang mời thị trường tới dừng họ lại, đẩy họ ra khỏi thị trường nhiều hơn mức bình thường. Điều chỉnh một điểm dừng hợp lý hơn trong trường hợp này có thể làm tăng tỉ lệ chiến thắng giúp nhà giao dịch trở nên thành công.

Điểm mấu chốt ở đây là: nếu bạn không đạt được kết quả như mong muốn với kế hoạch giao dịch hiện tại của mình, hãy tìm hiểu bạn đang gặp vấn đề ở đâu, sau đó tập trung vào nó và xem xét bạn có thể điều chỉnh những gì.



Một số câu hỏi bạn có thể tự hỏi mình là:

- Tôi có bị chạm lệnh dừng quá nhiều không?
- Tôi có thoát ra khỏi giao dịch quá sớm không?
- Lệnh dừng trượt của tôi có quá sát?
- Các điểm mở vị thế của tôi có bị trễ không?
- Vị thế lỗ của tôi có quá lớn so với vị thế lãi không?

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, hãy kiểm định kế hoạch giao dịch của bạn trước khi đặt bất kỳ khoản tiền thật nào vào thị trường, và bạn cần tiếp tục kiểm định lại sau khi kế hoạch có bất kỳ một thay đổi nào. Nhà môi giới của bạn có thể cung cấp cho bạn một hệ thống giao dịch giả lập để phục vụ mục đích này hoặc bạn có thể tự mình tính toán kết quả giao dịch nếu không có cách nào dễ dàng hơn để theo dõi kết quả quá trình kiểm định kế hoạch giao dịch của bạn.

Giao dịch giả lập (trading simulator): là loại giao dịch được cấp sẵn một số tiền ảo tượng trưng trong hệ thống, giúp các nhà giao dịch có thể trải nghiệm việc giao dịch theo dữ liệu thực tế hoặc dữ liệu quá khứ của các thị trường. Việc luyện tập giao dịch trên tài khoản giả lập là rất quan trọng cho các nhà giao dịch trước khi bắt đầu giao dịch với tiền thật).

Nguồn: [admiralmarket.com](http://admiralmarket.com)

## KỶ LUẬT

Một nhà giao dịch cần có đức tính kỷ luật để tuân theo kế hoạch giao dịch; không có kỷ luật, kế hoạch là vô giá trị. Đầu tiên, có kỷ luật để nhận ra và hành động đúng theo các thiết lập giao dịch của bạn khi chúng được kích hoạt, và sau đó là cố kỷ luật để tuân theo các quy tắc quản lý vốn của bạn. Nếu bạn chọn sử dụng chương trình phần mềm front-end để hỗ trợ bạn khi giao dịch, gần như hoặc tất cả các kỹ thuật quản lý vốn theo kế hoạch giao dịch đều có thể được tự động hóa với chương trình đó.

Cá nhân tôi, khi tôi tìm thấy một thời điểm mở vị thế cho bất kỳ giao dịch trong ngày nào, tôi muốn sử dụng Ninja Trader với các tính năng quản

lý giao dịch nâng cao có thể xử lý hết tất cả các quyết định giao dịch của tôi sau điểm mở vị thế giao dịch ban đầu. Điểm mở vị thế giao dịch ban đầu không thiết lập tự động đối với tôi, vì tôi cần xác định rõ ràng một thiết lập giao dịch và sau đó là một điểm kích hoạt giao dịch nói cho tôi biết thời điểm thích hợp để tham gia vào giao dịch đó. Mọi quyết định khác sau đó có thể được cài đặt tự động. Hãy xem xét những gì một chương trình phần mềm giao dịch tốt có thể làm cho bạn.

## TÂM LÝ GIAO DỊCH

Khi tôi nói về tâm lý giao dịch, tôi đang nói về hệ thống niềm tin trong nội tâm của bạn, các mô hình hoặc chương trình mà bạn sử dụng có thể ảnh hưởng đến kết quả giao dịch của bạn theo cách tích cực hoặc tiêu cực.

Nhiều nhà giao dịch thành công trong lĩnh vực này đã giải quyết được các vấn đề về tâm lý hoặc niềm tin trong nội tâm của họ. Đây là một nơi mà hầu hết các nhà giao dịch cuối cùng chạm tới sau khi phải vật lộn với thua lỗ hoặc không thể vượt lên mức thành công cao hơn mà họ mong muốn đạt được. Tôi tin rằng đây là thành phần quan trọng nhất để có được thành công trong nghề kinh doanh này. Mark Douglas đã viết nhiều về chủ đề tâm lý giao dịch. Tôi khuyên bạn nên đọc cả hai cuốn *The Disciplined Trader* (tạm dịch: Nhà giao dịch có kỷ luật) và *Trading In The Zone* (tạm dịch: Giao dịch trong vùng) để hiểu rõ hơn về chủ đề này.

Có một vài phương pháp và kỹ thuật khác có thể hỗ trợ một nhà giao dịch về các vấn đề liên quan đến phần tâm lý của giao dịch. Thực hiện tìm kiếm trên Internet với các từ khóa "Trading psychology" (Tâm lý giao dịch) có thể giúp bạn trong lĩnh vực này. Cá nhân tôi, tôi đặc biệt khuyên bạn nên xem xét những nghiên cứu của Carol (Libby) Adams tại [www.academyofselfknowledge.com](http://www.academyofselfknowledge.com).

Tóm gọn lại, tôi muốn cung cấp cho bạn một công thức để sắp xếp xác suất chiến thắng đứng về phía có lợi cho bạn:

1. Phương pháp giao dịch vững chắc: Phân tích thời gian và phân tích giá. Phương pháp này không chỉ xác định rõ ràng mức rủi ro của bạn trên thị trường, mà còn xác định được các mức giá mục tiêu và mục đích cho kế

hoạch giao dịch của bạn. Phương pháp này đã được thảo luận chi tiết trong các Chương từ 1 đến 16.

2. Chìa khóa là viết ra kế hoạch giao dịch của bạn với tất cả các biến số đã được xác định rõ ràng. Với một kế hoạch giao dịch bằng văn bản, sẽ không có câu hỏi về việc bạn nên xem xét các thiết lập giao dịch nào, hoặc khi nào nên tham gia hoặc thoát khỏi giao dịch, hoặc thậm chí cách thức và thời điểm sử dụng một lệnh dừng trượt.

Sự hiểu biết về tầm quan trọng của việc có một tâm lý giao dịch tích cực để hỗ trợ bạn giao dịch thành công. Tôi nghe nhiều nhà giao dịch uy tín nói rằng: tâm lý chiếm ít nhất 85% của trò chơi. Giải quyết các vấn đề về tâm lý là một hành trình của từng cá nhân và rất quan trọng với mỗi nhà giao dịch.

Sự hiểu biết về tầm quan trọng của tính kỷ luật vì tính kỷ luật giúp bạn tuân thủ theo kế hoạch đã được viết ra của mình để giao dịch thành công. Một phương pháp tuyệt vời và kế hoạch giao dịch vững chắc chỉ có giá trị khi có tính kỷ luật để thực hiện đúng theo kế hoạch đã được viết ra.

Bốn yếu tố trên hợp lại là một công thức để thành công và xếp xác suất chiến thắng đứng về phía có lợi cho bạn trong việc giao dịch trên thị trường. Tôi hy vọng rằng bạn sẽ áp dụng một số hoặc tất cả các kỹ thuật tôi đã chia sẻ với bạn và thu được lợi nhuận lớn từ việc sử dụng chúng. Tôi hy vọng sẽ sớm gặp một số bạn, tại một hội nghị giao dịch hoặc tại một bàn Texas Hold 'Em ở Las Vegas!

**Tôi chúc bạn may mắn và thành công tuyệt vời trên hành trình giao dịch của bạn trên thị trường!**